

Thu Trinh
Vnthuquan.net, 2009.



Cánh Phượng Tình Thơ

Lời Mở Đầu

Cánh Phượng Tình Thơ sẽ đưa ta trở về với những ngày tháng vui tươi của tuổi làm học trò và những mối tình ngây thơ lãng mạn nơi sân trường phượng vĩ.

*Con bướm vàng ngày xưa đã bay xa rồi
Tôi đem cánh phượng chôn tình thơ tuổi mới lớn*

....

*Tôi viết tặng em bài thơ bằng giấy mực
Hỏi mưa trong lòng hay mưa ở bên ai*

Thu Trinh

Cánh Phượng Tình Thơ

Chương 1

Mùa hè năm 1972 hai anh em tôi được mẹ gửi lên ở nhà dì Hai ở thị trấn Bảo Lộc để đi học. Lúc đó anh Quang Hùng bắt đầu vào lớp 11 và tôi bắt đầu vào lớp 9. Dì Hai có tất cả bốn người con, chị Bích Phượng lớn nhất, sau hai lần thi tú tài không đậu chị bỏ con đường đi học chỉ ở nhà phụ dì Hai buôn bán, trông nom nhà cửa và nấu nướng. Anh Quốc Dũng cùng tuổi với tôi học lớp 9. Hai người con còn lại của dì nhỏ tuổi hơn chúng tôi, chị Bích Dung học lớp 5 và anh Quốc Trung học lớp 6.

Dì Hai có một cửa tiệm bán gạo ngoài chợ, dì là người cai quản và đứng bán chính, chị Bích Phượng mỗi ngày ra phụ với dì vào buổi sáng lúc chợ đông người. Gần trưa, chị Phượng về nhà nấu cơm và dọn dẹp nhà cửa, đến chiều chị mới quay ra lại tiệm phụ dì Hai dọn hàng và đóng cửa. Dượng Hai làm hành chánh cho phòng bưu điện của thị trấn. Dượng làm công chức nên ngày nào cũng 'sáng xách cặp đi, chiều xách cặp về'. Buổi trưa thì dượng ghé về nhà để ăn cơm và ngủ trưa, sau đó lại quay lại văn phòng làm việc đến chiều mới về.

Sau khi gửi hai anh em tôi lên ở trọ nhà dì Hai, mẹ tôi vẫn tiếp tục ở lại Sài Gòn đi làm. Tháng tháng mẹ gửi tiền lên cho dì Hai để phụ giúp trả tiền chi phí ăn uống và học hành cho anh em tôi. Dì Hai nhất định không bao giờ chịu lấy số tiền này. Dì nói rằng gia đình dì đủ dư giả để nuôi thêm anh em tôi, cháu chắt trong nhà dì không muốn tính toán những chuyện nhỏ nhặt như vậy. Tuy nhiên mẹ tôi không chịu, mẹ nói nếu dì Hai không lấy tiền thì mẹ sẽ không nhờ nữa và sẽ đem anh em tôi trở về lại Sài Gòn. Dì Hai chẳng đặt mới nhận tiền. Dì chỉ lấy một số nhỏ làm tượng trưng, nói tiền này dì để cho anh em tôi may quần áo mặc, mua sách vở đi học và để xài riêng khỏi phải xin ai.

Dì Hai thương mẹ con tôi lắm. Dì là chị lớn nhất trong nhà, mẹ tôi là em gái kế dì, theo sau là Cậu Tư và cậu Út. Dượng Hai chồng của dì Hai thì hiền như cục bột. Dượng để vợ mình toàn quyền quyết định trong nhà muốn làm gì thì làm. Tính đàn ông không để ý tới những việc vặt vẩn trong nhà, chuyện hai anh em tôi đến ở cũng không gây phiền hà gì cho dượng. Dượng nói, thật ra anh em tôi đã mang những điều lợi cho gia đình dượng. Thứ nhất, vì có anh Quang Hùng, dượng cảm thấy yên tâm có người cho dượng nhờ cậy canh chừng anh Quốc Dũng. Anh Quang Hùng trở thành người giám thị không chính thức của anh Quốc Dũng. Dượng Hai giao cho anh nhiệm vụ để ý dò la xem anh Quốc Dũng có hay đi chơi bời lêu lổng hay không, có trốn học hay không và học hành như thế nào ở trong trường. Điểm lợi thứ hai mà dượng thấy, đó là tôi có thể kèm chị Bích Dung và anh Quốc Trung học và làm bài ở nhà. Ai cũng biết tôi học giỏi mà lại kiên nhẫn, dạy kèm cho hai anh chị nhỏ học thật không ai bằng. Có tôi, dượng tiết kiệm được tiền, đỡ phải gửi hai con nhỏ đi học kèm với người khác.

Hai anh em tôi được gia đình dì Hai đón nhận vào ở trong nhà một cách nồng nhiệt và mọi người ai cũng thương chúng tôi. Có lẽ tình chị em thấm thiết giữa dì và mẹ tôi trong nhiều năm đã ảnh hưởng tới tất cả mọi người trong hai gia đình. Là anh chị em bạn dì nhưng chúng tôi thương nhau không khác gì anh chị em cùng cha mẹ. Anh Quang Hùng được ở chung phòng với anh Quốc Dũng và Quốc Trung, còn tôi thì ở chung phòng với chị Bích Dung.

Để hiểu tại sao anh em tôi phải đi trọ học nhà dì Hai thì phải đi tìm hiểu về chuyện của cha mẹ tôi. Chuyện của cha mẹ tôi nếu đem ra kể có lẽ có thể viết thành một quyển tiểu thuyết dày. Cha và mẹ tôi đã bắt đầu kết hợp với nhau bằng một cuộc tình lãng mạn thơ mộng thời sinh viên, nhưng lại kết thúc bằng một đổ vỡ đắng cay chua chát. Cha tôi người Huế, nhà ở Đà Lạt xuống Sài Gòn học đại học. Lúc đó nhà ông bà nội trên Đà Lạt rất giàu, làm chủ nông trại rau và trái cây lớn. Họ mong rằng cha sau khi ra trường sẽ có đủ kiến thức để phát triển ngành nghề cho gia đình. Mẹ tôi là gái miền nam, sinh ra và lớn lên ở Sài Gòn, sinh viên cùng trường với cha tôi nhưng nhỏ hơn hai khóa.

Cha và mẹ đã gặp nhau, quen nhau và yêu nhau. Cuộc tình của họ là một cuộc tình đẹp và thơ mộng nhưng lại lắm gian nan. Về phía mẹ tôi thì không có gì trở ngại vì bà ngoại bận buôn bán suốt ngày, ít để ý đến con gái. Bà ngoại lại là người dễ dãi nên cũng không la rầy gì. Cha tôi cũng được coi là đẹp trai, lại thêm con nhà giàu, như vậy thật không có gì đáng để bà ngoại phản đối hay ngăn cản. Sự phản đối đã có thật ra là từ phía gia đình nội tôi.

Gia đình cha tôi là người Huế, nghe nói khi xưa lâu lắm rồi ông tổ ông cố cũng thuộc vào hàng quan đời nhà Nguyễn. Sau này khi nhà Nguyễn suy sụp, ông cố đem gia đình vào Đà Lạt định cư lập nghiệp. Sang đến đời ông bà nội, ông bà vẫn mang nặng tính khắc khe và cổ hủ. Ông bà nội lúc nào cũng coi trọng mặt mũi bề ngoài và muốn giữ gìn sự cao quý của giòng dõi. Lâu trước khi cha tôi vào Sài Gòn học đại học, ông bà nội đã có ý muốn cha tôi lấy một cô gái thuộc một gia đình giàu có trên Đà Lạt và cũng là con gái của người bạn thân quen của bà nội. Tuy nhiên cha tôi không chịu, cha nói cha không thể lấy vợ mà không có tình yêu. Cha nói cái thời cha mẹ đặt đâu con ngồi đó cổ hủ phong kiến đã qua rồi, thanh niên thời đại mới phải được quyền tự do luyện ái và lấy người mình yêu.

Khi biết được tình yêu giữa cha và mẹ, ông bà nội giận lắm, bắt cha tôi phải chấm dứt cuộc tình ngay. Hai ông bà đã nhiều lần thân chinh xuống tận Sài Gòn gặp mặt mẹ tôi nói chuyện, buộc mẹ phải rút lui ra khỏi cuộc tình. Nhưng mẹ tôi là một người con gái cứng đầu và bướng bỉnh, mẹ tôi đã từ chối. Sanh ra và lớn lên ở Sài Gòn là một thành phố lớn, mẹ tôi mang cá tính của một cô gái thời mới tỉnh thành. Con người mẹ tuy lãng mạn, cởi mở nhưng rất cứng cỏi, độc lập và không biết sợ ai.

Ngay từ lúc đầu đã không tán thành cuộc tình này, bây giờ thấy thái độ của mẹ tôi như vậy, ông bà nội càng ghét cay ghét đắng mẹ tôi. Đối với ông bà nội, một cô gái có gia đình tầm thường như mẹ, gia sản thì chẳng có gì, lại thêm là người quá tân thời và âu hóa, mẹ thật không có điểm nào cho họ ưng ý, họ càng ra sức áp lực cha

tôi chia tay với mẹ và thúc dục cha về làm đám cưới với cô gái mà họ chọn.

Để ngăn cản cuộc tình này và để tránh cảnh đêm dài lắm mộng, mùa hè một năm trước khi cha tôi ra trường, ông bà nội quyết định sẽ làm đám cưới cho cha tôi và cô gái ở Đà Lạt. Họ tính sau khi đám cưới cha vẫn có thể theo học tiếp cho tới khi ra trường. Cha tôi phản đối dự định này kịch liệt. Lúc đó cha yêu mẹ tha thiết nồng nàn, một tình yêu mãnh liệt khiến không có gì có thể làm cha rời xa mẹ. Do đó, để chống lại ông bà nội và để họ bỏ ý định bắt cha lấy người khác, mùa hè năm đó thay vì về Đà Lạt làm đám cưới với cô gái mà gia đình đã chọn, cha và mẹ tôi quyết định lấy nhau. Ông bà nội đương nhiên làm sao chấp nhận được chuyện này. Họ đưa ra tối hậu thư, một là cha về Đà Lạt lấy vợ, còn nếu cứ nhất định đòi lấy mẹ thì gia đình sẽ từ cha tôi luôn và cắt đứt mọi chu cấp đi học hàng tháng.

Về phía bên ngoại tôi thì cũng không xuông xẻ hơn bao nhiêu, bà ngoại tôi tuy không phản đối cha tôi nhưng không muốn mẹ hấp tấp kết hôn. Bà ngoại muốn mẹ học cho ra trường đã. Thuyết phục bà ngoại không được mẹ sang năn nỉ chị gái. Mẹ khóc lóc quá làm dì Hai mũi lòng. Hai chị em biết bà ngoại là người dễ tính và hay tha thứ nên bàn nhau cứ tổ chức đám cưới đi rồi sau đó mới 'đánh trước tấu sau' với bà ngoại. Thật ra dì Hai đã biết, với tính cứng đầu của mẹ tôi, cho dù dì có phản đối đi nữa mẹ cũng vẫn sẽ làm. Thế là cha và mẹ lấy nhau.

Đám cưới của họ thật là đơn giản, ngoài dì dượng Hai đứng ra làm chứng, họ chỉ mời mấy người bạn sinh viên trong trường và đãi hai ba bàn tiệc ngọt sơ sài. Không áo cưới cô dâu, không xe hoa đưa đón, không tiệc tùng linh đình, mẹ tôi đã hy sinh giấc mộng mặc áo cưới cô dâu lộng lẫy trong ngày về nhà chồng để lấy cha tôi trong một nghi thức đơn giản như vậy. Cha và mẹ an ủi lẫn nhau rằng sau này khi ông bà nội hết giận rồi, họ sẽ tổ chức đám cưới lại cho đàng hoàng.

Dĩ nhiên sau đám cưới cha mẹ gia đình cả hai bên đều giận dữ. Cả bên nội và bên ngoại đều từ không nhìn mặt cha mẹ. Dì Hai bị bà ngoại la cho một trận toí bời vì đã nuông chiều em gái và qua

mặt bà ngoại. Thế nhưng chỉ vài tháng sau, đúng như hai chị em dự đoán, bà ngoại đã nguôi giận và tha thứ cho cả hai chị em, nhất là tha cho mẹ tôi. Bà ngoại than thở rằng con hư tại mẹ và đổ lỗi cho việc này là vì ông ngoại chết sớm và bà không biết dạy con.

Gia đình ông bà nội thì ngược lại. Chuyện cha cãi lời không chịu về Đà Lạt cưới vợ, đã vậy còn tự tiện đi lấy mẹ tôi, khiến họ giận không sao diễn tả. Đối với họ đó là một điều xấu hổ nhục nhã cho gia đình. Vì quá giận và để trừng phạt cha tôi đã cãi lời, ông bà nội tuyên bố từ con trai và cắt đứt mọi trợ cấp đi học hàng tháng. Điều này khiến cha tôi xém phải bỏ học vì không có tiền trả tiền trường và tiền ăn ở. Sau đám cưới, cha không thể ở nội trú trong trường được nữa (vì trường chỉ có ký túc xá riêng cho nam và ký túc xá riêng cho nữ, không có chuyện vợ chồng ở chung), hai người họ ra mượn phòng ở trọ bên ngoài.

Sau khi ông bà nội cúp trợ cấp, cha mẹ tôi đã thật là khốn đốn vì không có tiền. Tiền bà ngoại cho mẹ hàng tháng chỉ đủ cho mẹ đi học, không đủ để ra ngoài ở riêng và lại còn bao thêm cho cả cha tôi. Lúc đó dì dưỡng Hai thì đang ở Bảo Lộc. Cha mẹ phần vì tự ái, phần thì không muốn làm phiền dì Hai, họ nhất định không chịu về nhờ dì Hai giúp. Không có tiền, cha tôi muốn bỏ học nhưng mẹ tôi khuyên mãi. Mẹ nói cha chỉ còn hơn một năm là tốt nghiệp, bỏ ngang như vậy thật là quá uổng. Mẹ nhất quyết muốn cha học tới nơi tới chốn ra trường thành tài đàn ông, như vậy sẽ khiến ông bà nội vui lòng và tha thứ về sau này. Để giúp cha ăn học, mẹ bỏ học đi làm kiếm tiền cho hai vợ chồng sống qua ngày. Dĩ nhiên con đường học vấn của cha vì vậy mà vẫn xuôi sẽ tiến tới nhưng con đường học vấn của mẹ thì đành giở giang. Mẹ không vì thế mà buồn. Sự đền bù cho sự hy sinh của mẹ là nhìn thấy chồng mình vẫn còn được đi học đàn ông.

Nghèo mà hạnh phúc, cha mẹ tôi đã trải qua những tháng ngày hạnh phúc nhất trong cuộc tình của họ. Họ yêu nhau chân thật và sẵn sàng hy sinh cho nhau, câu “một túp lều tranh hai trái tim vàng” nếu áp dụng cho hoàn cảnh họ thì thật là đúng. Dì Hai thương em gái nên thương luôn em rể. Dì thường gửi tiền về giúp em gái, thế nhưng vì lúc đó dưỡng Hai mới chuyển về làm ở Bảo Lộc, hai vợ chồng dì còn đang trong tình trạng lập nghiệp nên sự giúp đỡ của dì cũng hạn chế không được nhiều. Bà ngoại tôi thì không hay biết tý gì chuyện mẹ tôi bỏ học và chuyện cha tôi đã không còn tiền trợ cấp từ gia đình. Cô con gái của bà dấu diếm mọi chuyện kỹ quá, lúc nào về thăm mẹ cũng mang một khuôn mặt tươi vui hạnh phúc

cho bà yên lòng.

Trong khi chuyện học hành và đời sống của cha mẹ tôi chưa đi đến đâu thì dùng một cái mẹ mang bầu anh Quang Hùng. Mọi người chung quanh ai cũng ái ngại cho mẹ, nhưng mẹ thì không than van. Tình yêu dành cho cha và tình yêu dành cho đứa con trong bụng khiến mẹ cho rằng mình là người hạnh phúc nhất trên đời. Mùa hè năm đó khi cha tôi tốt nghiệp đại học thì anh Quang Hùng cũng ra đời.

Sau khi tốt nghiệp, cha bắt đầu đi làm việc, nhưng vì không có kinh nghiệm và không có tay chân quen biết, những việc cha tôi xin được đều không kiếm được nhiều tiền. Nhìn mẹ tôi vất vả, nhìn anh Quang Hùng đang còn bé tí xíu lúc đó còn chưa biết đi, cha thương lắm. Lại thêm phần trong lòng thương nhớ ông bà nội và gia đình, cha tôi bàn với mẹ và hai người quyết định đi về xin lỗi ông bà nội. Cuối cùng cha tôi cũng thành công trong việc thuyết phục ông bà nội tha thứ và chấp nhận cho cha đem vợ con về Đà Lạt. Cha tôi là con trai trưởng và cũng là cháu đích tôn trong giòng họ, ông bà nội thật không muốn mất đi đứa con trai này. Họ cũng bỏ qua luôn chuyện bắt cha lấy cô gái kia và như vậy mẹ tôi chính thức về làm dâu nhà chồng.

Cha mẹ tôi dọn về Đà Lạt ở chung nhà với ông bà nội và các em chồng. Vì cha tôi là con trai trưởng sau này sẽ kế thừa làm chủ căn nhà của ông bà nội, cho nên cha tôi không được phép ra ở riêng. Ông bà nội bắt đầu giao cho cha những công việc làm ăn của gia đình, giúp cha làm quen với mọi thứ để sau này giao cho cha quản lý mọi việc. Làm con dâu nhà khá giả, mẹ tôi không phải làm gì, chỉ ở nhà nuôi con. Những năm làm dâu, cuộc sống của mẹ thật là chịu đựng. Vốn không được bố mẹ chồng ưa từ trước, cộng thêm thành kiến về những chuyện đã làm trong quá khứ, mẹ tôi đã trở thành cái gai trong mắt ông bà nội. Dù gì cũng là gia đình cao quý trọng mặt mũi, gia đình nội không muốn bị mang tiếng là đối xử với con dâu tồi tệ. Bên ngoài mặt, họ đối xử với mẹ tôi như một mợ hai trong nhà, rất kiểu cách và rất lịch sự. Nhưng thật ra bên trong, phải là người trong cuộc mới biết, những cư xử đó chứa đựng sự lạnh lùng, xa cách, đôi khi còn chêm vào những câu nói mỉa mai hay khinh khi.

Trong nhà có nuôi người làm, về mặt vật chất và thể xác thì mẹ tôi không khổ, nhưng về mặt tinh thần thì mẹ tôi thật là đau khổ. Sống ở Đà Lạt không bà con thân thuộc, không bạn bè, chỉ có chồng là người thương yêu nhưng chồng thì lại bận rộn công chuyện làm ăn đi làm cả ngày, mẹ tôi đã sống trong sự cô đơn, lẻ loi, buồn bã và

bị khinh khi. Mẹ xin phép để được ra ngoài đi làm, cố ý tránh không muốn ở nhà trong những giờ phút cha tôi vắng mặt. Thế nhưng ông bà nội và ngay cả cha tôi cũng không đồng ý. Mọi người ai cũng nói họ là gia đình khá giả, mẹ không cần đi làm, vả lại mẹ đi làm rồi không ai trông coi anh Quang Hùng. Mẹ tôi do đó ở nhà nuôi con và sống nhờ vào sự chu cấp của gia đình chồng.

Khi anh Quang Hùng được hơn hai tuổi thì tôi ra đời. Cha tôi sau khi đã được an cư, ông bắt đầu cảm thấy yên tâm để lo lập nghiệp. Cha tôi từ từ nắm quyền cai quản đồn điền mà gia đình làm chủ. Lúc trước, đồn điền của gia đình chỉ chủ yếu là sản xuất rau quả, sau đó bán lại cho những người buôn mồi. Từ lúc cha tôi về giúp, với óc sáng tạo cộng thêm kiến thức học vấn, cha tôi bắt đầu phát triển thêm để bao thầu luôn phân phối. Ông mua một loạt những xe vận tải lớn để chuyên chở rau cải sản xuất được từ nông trại của mình về Sài Gòn và đến các tỉnh. Nông trại nhà không đủ cung cấp hàng cho vận chuyển, ông bắt đầu nhảy sang thu mua thêm rau quả từ những nông trại khác chung quanh. Những năm kế tiếp, trong khi việc làm ăn buôn bán của cha tôi ngày càng phát triển, quan hệ giữa mẹ tôi và ông bà nội cũng không được tiến bộ hơn bao nhiêu.

Thương con trai nhưng không có nghĩa là họ sẽ thương luôn con dâu. Thương cháu nội nhưng cũng không có nghĩa ông bà chịu vượt qua cái hổn hển gắn kết với người mẹ để bày tỏ tình thương với cháu. Khi có mặt mẹ, ông bà vẫn tỏ ra lạnh lùng xa cách với cháu nội. Chỉ có khi nào không có mặt mẹ thì ông bà mới hỏi han đến chúng tôi.

Đường đời không phải lúc nào cũng êm đềm như mình tưởng. Cuộc tình sóng gió của cha mẹ tôi ngỡ rằng sẽ được êm ả những năm tháng sau đó, ai ngờ đâu đã phải đi đến một kết cục đau buồn. Vì công việc làm ăn lúc đó đã kiêm thêm ngành chuyên chở buôn bán với các tỉnh ở xa, cha tôi phải đi giao dịch và vắng nhà thường xuyên. Khi tôi được chừng năm tuổi, cha tôi về thú nhận ông có quan hệ với một người đàn bà khác ở tỉnh xa và họ đã lỡ có con với nhau. Cha muốn mẹ tha thứ để ông công khai chấp nhận người đàn bà này và đưa con.

Mẹ tôi đau khổ cùng cực. Dĩ nhiên mẹ làm dữ lắm và nhất định không chịu. Trên đời này có người đàn bà nào chịu chia sẻ chồng mình cho một người đàn bà khác. Cuộc tình tay ba kéo dài rất lâu mà không đi đến đâu. Mỗi lần cha về nhà, cha và mẹ lại gây lộn, mẹ muốn cha bỏ người đàn bà kia. Cha thì cũng muốn bỏ bà ta lắm, nhưng vì liên quan đến đứa con, cha không muốn làm người bất nhân bỏ rơi con. Thời gian đó là những ngày đau khổ nhất trong đời

mẹ tôi. Bị cha mẹ chồng ghét bỏ và sống trong cảnh cô đơn ở nhà chồng cũng không đau đớn bằng cảnh chồng mình có người đàn bà khác. Sự ghen tuông đã hành hạ tâm hồn mẹ tôi. Lúc đó tôi còn bé lắm nhưng vẫn nhớ mang máng cảnh mẹ ôm hai anh em tôi khóc thầm. Không có ai chung quanh cho mẹ thở than tâm sự, mẹ thỉnh thoảng chỉ biết bế con ghé về dì Hai khóc lóc than thở với chị.

Tình trạng như vậy kéo dài được hai năm thì mẹ tôi không thể chịu đựng hơn được nữa. Với tính tình bướng bỉnh và cứng rắn, mẹ tôi khăn gói mang anh em tôi về nhà bà ngoại, nhất định chấm dứt một cuộc hôn nhân tay ba mà mẹ không muốn làm bà lớn hay bà nhỏ. Mẹ nói cha đã không dứt khoát và không có quyết định trong chuyện tình cảm, nhưng mẹ có. Trong hai năm sau đó, tuy cha tôi đã về Sài Gòn nhiều lần năn nỉ xin đón mẹ con tôi về, mẹ tôi vẫn làm giấy ly dị, thế là cuộc tình đẹp ngày nào đành chấm dứt. Sau ly dị, cha tôi nghĩ ông không còn cơ hội gì hàn gắn với mẹ nữa nên đã chính thức lấy người đàn bà kia và đem hai mẹ con họ về nhà. Sau này bà ta còn sanh cho cha thêm một người con trai nữa.

Về phần mẹ con tôi, chúng tôi được bà ngoại cho ở chung nhà. Lúc đó cậu Tư và cậu Út chưa lập gia đình. Mẹ tôi kiếm được việc đứng bán hàng cho siêu thị. Thế nhưng sau này khi cậu Tư và cậu Út lấy vợ và mang vợ về ở chung thì nhà bà nội trở nên chật hẹp. Anh em chúng tôi ngày càng lớn, gia đình hai cậu bắt đầu sanh con, căn nhà ở càng ngày càng chật hơn. Đến khi bà ngoại qua đời, mẹ cảm thấy áy náy nếu cứ ở như vậy thì sẽ làm phiền hai cậu, cho nên ngay sau khi mẹ tìm được một việc làm mới ở trong một hãng chủ ngoại quốc thì chúng tôi dọn nhà ra riêng, mượn một căn gác trọ nhỏ ở trong một khu lao động rẻ tiền.

Căn gác nhỏ chúng tôi mượn ở là một căn phòng được người chủ nhà nối thêm lên ở phía trên căn nhà, mẹ tôi mượn vì giá thuê rẻ. Căn gác vừa nhỏ, vừa hẹp, trần nhà thấp làm bằng tôn nên nóng lắm. Buổi tối thì đỡ, nhưng buổi trưa thì không ai có thể ở nổi. Mẹ tôi đi làm cả ngày, chỉ có hai anh em tôi ở nhà, nóng quá anh em tôi ít khi ở trên gác. Để tránh cái nóng, anh Quang Hùng có cố dẫn tôi đi chơi la cà khắp nơi, làng trên xóm dưới, mãi đến tối khi nào mẹ tôi sắp về hai anh em tôi mới dẫn nhau về nhà. Hôm nào chúng tôi có nhiều bài làm ở nhà, hai anh em tôi phải cắn răng chịu nóng ở trên gác làm bài. Mồ hôi đổ nhỏ giọt, chúng tôi vừa làm bài, vừa quạt phe phẩy, vừa lấy tay gạt mồ hôi. Mẹ tôi biết hai anh em tôi cực khổ nên mỗi ngày đều an ủi chúng tôi. Mẹ nói cho mẹ thêm một thời gian, khi mẹ có đủ sức cáng đáng mẹ sẽ đi kiếm một chỗ ở khá hơn.

Điều kiện sống của chúng tôi khắc nghiệt như vậy cho đến khi dì Hai về Sài Gòn thăm. Nhìn thấy cảnh sống mẹ con chúng tôi, dì nổi giận đùng đùng, la lối om sòm và chê mẹ tôi là anh hùng rơm. Dì nói phải đi kiếm cha tôi bắt cha tôi chu cấp cho mẹ con, nếu không thì mẹ nên về ở chung với hai cậu để anh em tôi đỡ khổ. Nhưng thật ra có ai còn lạ gì tính mẹ tôi. Nếu nói về ngang bướng, cứng đầu và tự ái cao thì không ai qua mặt mẹ. Thật ra cha tôi ngay từ đầu đã có ý muốn chu cấp hàng tháng cho chúng tôi nhưng mẹ nhất định không lấy một đồng xu từ cha tôi. Về phần hai cậu, hai cậu cũng đã ngăn mẹ tôi đừng ra ở riêng, nhưng mẹ vì ngại không muốn làm phiền hai em dâu, nên nhất định dọn ra.

Dì Hai làm dữ lắm, bắt mẹ con chúng tôi dọn lên nhà dì ở Bảo Lộc, nhưng mẹ tôi cũng không chịu. Mẹ nói mẹ mới xin được vào làm một hãng ngoại quốc, sau này sẽ có tương lai, vả lại về Bảo Lộc không có việc gì thích hợp cho mẹ làm. Mãi sau này, dì Hai dùng việc học của hai anh em tôi làm lý do cho mẹ đổi ý. Dì nói:

- “Căn gác nóng như vậy anh em chúng làm sao học hành. Thăng Hùng sắp bắt đầu vào đệ nhị cấp rồi, chẳng còn bao nữa sẽ thi tú tài, nó cần một nơi để học hành. Ngày nào cũng để hai anh em nó lêu lổng la cà ngoài đường như vậy thế nào cũng hư, rồi sẽ theo cao bồi du đàng. Em phải biết, làm người có tự ái và tự trọng là tốt nhưng cũng chỉ mức nào thôi, khi nó có ảnh hưởng tới con cái thì mình phải suy xét lại.

Hai chị em cãi qua cãi lại mấy ngày lâu lắm. Sau cùng, mẹ tôi nghe những lời dì Hai nói thấy cũng có lý, thế là mẹ tôi bằng lòng gửi anh em tôi lên ở với dì Hai đi học, trong khi mẹ vẫn tiếp tục ở Sài Gòn đi làm. Mẹ nói, một khi mẹ có khả năng kiếm được một chỗ ở đàng hoàng, mẹ sẽ đem anh em tôi về lại ở với mẹ. Thế là sang đến mùa hè, mẹ tôi thu dọn dẫn hai anh em tôi lên gửi sống với dì Hai ở thị trấn.

Cánh Phượng Tình Thơ

Chương 2

Chỉ trong một thời gian ngắn ngay sau khi chúng tôi nhập học, anh Quang Hùng đã lập tức trở thành một nhân vật nổi tiếng trong khối lớp 11 của anh. Với dáng người cao ráo, diện mạo bô trai và tài đánh đàn guitar, anh nhanh chóng trở thành đối tượng ngưỡng mộ của các nữ sinh trong trường. Chơi thành thạo hai môn thể thao chính là đá banh và bóng rổ, anh trở thành nhân vật được ưa thích trong đám bạn con trai. Trong hai tháng đầu tiên, hai hạng nhất trong học bạ khiến anh trở thành học trò cưng của các thầy cô giáo. Nếu có ai nói anh tôi là một thanh niên toàn vẹn thì tôi cho rằng lời khen tặng đó quả không quá đáng. Cộng thêm cái nhãn hiệu là dân tỉnh thành từ Sài Gòn về, anh Hùng đã mang làn gió mới về cho các bạn trong lớp. Với lối nói chuyện duyên dáng và những ưu điểm vừa nêu trên, tuy tính cách của anh Quang Hùng hơi mang một vẻ ngạo mạn và xấc láo, chúng không làm anh mất đi những nét quyến rũ của mình.

Đối với một số bạn nam, anh Hùng là một thần tượng của họ. Những gì anh nói và làm đều được họ cho là hay là đúng. Họ ráng nhớ nằm lòng những lời anh nói và coi chúng như những danh ngôn. Họ bắt trước cắt tóc theo kiểu thời trang của anh, kiểu tóc để hơi dài phía sau, phía trước thì để lòa xòa rủ xuống trán. Họ còn bắt chước luôn dáng điệu của anh mỗi khi đưa tay lên vuốt tóc.

Anh Quang Hùng chưa bao giờ có bạn gái và chưa từng yêu ai, thế nhưng từ lúc vào học trường mới, không hiểu từ lúc nào anh bỗng dưng trở thành chuyên gia về tình yêu cho các bạn nam đến tham khảo. Họ hỏi ý kiến anh làm sao tán gái và làm sao hiểu được tâm lý con gái. Những lúc đó tôi thấy anh Quang Hùng tỏ dáng điệu ta đây đàn anh, đưa tay vuốt nhẹ mái tóc trước trán, hất mặt lên và nói giọng điệu sắc mùi kiêu hiệp:

- “Muốn hiểu tâm lý con gái hả? Chúng mày thật đã kiêu đúng cao thủ rồi. Ông đây đã từng quen biết bao nhiêu là con gái, ông hiểu bọn chúng như những đường chỉ tay trong tay ông.”

- “Thật sao?” Đám đệ tử trung thành của anh tròn mắt. “Hùng Đại Ca dạy cho tụi này vài tuyệt chiêu thử coi.”

Anh Quang Hùng tủm tỉm cười ra vẻ đắc ý:

- “Trong Anh Hùng Xạ Điêu, vì muốn Hoàng Thất Công truyền mười tám môn võ nghệ Giáng Long Thập Bát Chưởng cho Quách Tĩnh, Hoàng Dung đã phải bỏ bao công lao nấu nướng đãi đằng, chiều chuộng. Tụi bay muốn học mười tám chiêu đi của gái của ông thì phải chịu khó hầu hạ ông và để ông xai khiến. Nếu ông thấy vui, ông sẽ chỉ cho từng chiêu một. “

Ngừng một lát thăm dò tình hình đám bạn đệ tử lúc đó đang ngẩn mặt khâm phục lắng nghe, anh Quang Hùng gật gù nói tiếp:

- “Nhưng thôi, hôm nay để ông dạy cho chúng mày bài học đầu tiên không tốn tiền gọi là món quà ra mắt cho tụi bay. Đây nhé hãy nhỉnh tai lên mà nghe lời vàng ngọc của ông. Mấy đứa con gái tụi nó làm tàng và điệu bộ lắm, mình càng tỏ ý theo tụi nó thì tụi nó càng làm cao, cho nên chúng mày phải chơi cái màn lơ tụi nó đi. Bước đầu tiên để gây chú ý cho mấy cô nàng là nhìn trộm mấy cô nàng một cách lộ liễu để cho mấy cô nàng biết là mình đang chú ý tới mấy cô. Nhưng một khi mấy nàng nhìn lại thì chúng mày phải quay đi làm như không có gì. Đây là một thái độ khiêu khích gọi sự tò mò, mấy cô nàng rồi sẽ theo dõi chúng mày để dò xét tình ý. Nếu tụi mày cứ lò tò tỏ ra say mê các cô nàng, các cô nàng sẽ càng làm cao, không ngó ngang gì tới tụi mày. Ngược lại, nếu thấy chúng mày làm lơ, các cô nàng sẽ tức giận và quay ngược lại tìm cách chinh phục lại chúng mày.”

Các bạn anh Quang Hùng tấm tắc khen bài học của gái thứ nhất này là hay và họ nhắc nhau sẽ thực hành. Tôi nghe mà chỉ muốn cười. Anh tôi xưa nay có quen bạn gái với ai bao giờ đâu, anh chưa bồ với ai và cũng chưa yêu ai, sao lại tỏ ra sành sỏi kinh nghiệm về tâm lý con gái như thế. Nếu như anh Hùng quả thật có hiểu biết về tâm lý con gái và của gái, những kinh nghiệm đó hoàn toàn là do đọc từ sách vở hoặc là từ bao nhiêu năm sống chung với mẹ và tôi chứ chẳng phải kinh nghiệm của gái gì của bản thân anh. Tuy vậy, những lời anh Quang Hùng nói vẫn khiến các bạn anh phục lẫn và họ càng coi anh là thần tượng của họ.

Trong số những người bạn trong lớp, anh Quang Hùng chơi thân nhất với một nhóm bạn bảy người. Nhóm bạn bảy người này tự đặt cho nhau một danh hiệu nặng mùi kiêu hiệp là Thất Hiệp, dựa tên theo nhóm Giang Nam Thất Hiệp trong chuyện Kim Dung “Anh Hùng Xạ Điêu”. Nhóm Thất Hiệp này ít gọi nhau bằng tên một chữ, họ thường gọi nhau bằng cả tên lẫn họ hoặc gán cho nhau những biệt danh. Thí dụ như họ gọi anh Quang Hùng là Nguyễn Quang Hùng hay Hùng Đại Ca, gọi anh Trịnh Xuân Quang là Quang Cận vì anh đeo cặp kính cận thị dày cui, gọi anh Trần Bá Kỳ là Kỳ Triết Học vì anh hay lên giọng giảng triết lý, gọi anh Bùi Thịnh là Thịnh Ú vì anh hơi tròn trịa mập mập. Về phía con gái, nhóm bạn thân của anh gồm có chị Nguyễn Thị Hậu là Hậu Mít Ướt vì chị hay khóc, chị Trần Thúy Hồng là Hồng Chạp Phô vì nhà chị bán quán chạp phô và chị Vũ Kim Điệp là Bướm Vàng vì Kim Điệp có ghĩa là bướm vàng. Ngoài biệt

hiệu Hùng Đại Ca của nhóm Thất Hiệp tặng, anh Quang Hùng còn có một biệt danh nữa được các bạn khác trong lớp đặt cho, đó là Hùng Đều. Họ nói anh nói câu nào ra sao nghe cũng thấy đều hết. Anh Hùng lúc đầu cảm thấy giận vì bị gán cho tên này, nhưng không lâu sau thì nghe quen tai nên không giận nữa. Anh biết các bạn không ác ý và ngay chính anh, anh cũng công nhận cách anh nói chuyện về con gái có hơi đều thật.

Lúc ở Sài Gòn anh em chúng tôi đi học đều mặc đồng phục. Học sinh ở Sài Gòn, Hocon trai mặc áo sơ mi trắng, quần xanh dương đậm, con gái thì mặc áo dài trắng, quần đen. Trường trung học ở thị trấn nơi anh em chúng tôi mới vào học cũng mặc đồng phục giống y như vậy, nhưng vì là xứ lạnh cho nên đồng phục còn có thêm áo len xanh dương đậm cho nam sinh và áo len tím hoa cà cho nữ sinh. Đến ngày thứ Hai là ngày chào cờ thì các học sinh, cả nam lẫn nữ, đều phải mặc quần trắng.

Các học trò ở gần trường thì đi bộ đi học, các học trò ở xa cách đó bấy tám cây số, chẳng hạn như vùng Tân Thanh, Tân Phát, thì đi học bằng xe đạp. Một điều mà tôi chưa từng bao giờ thấy khi ở Sài Gòn đó là học sinh dân tộc thiểu số. Trong trường còn có các học sinh dân tộc thiểu số đi học. Những học sinh dân tộc thiểu số này đều ở trong những vùng rừng núi rất xa thành phố, mỗi ngày họ phải đạp xe đạp mấy tiếng mới tới trường. Những nữ sinh dân tộc thiểu số không phải mặc đồng phục áo dài hay quần đen quần trắng như nữ sinh dân tộc kinh chúng tôi, họ có thể mặc váy sà-rông đi học.

Vì trường bao gồm cả đệ nhất cấp (từ lớp sáu tới lớp chín) và đệ nhị cấp (từ lớp mười đến lớp mười hai) nên học sinh rất đông, Đa số các cấp lớp đều học buổi sáng, số các cấp lớp còn lại phải học buổi chiều. Học sinh buổi chiều đi học thường bị buồn ngủ. Cấp lớp của tôi và của anh Hùng may mắn đều được xếp vào buổi sáng.

Đời sống học trò tỉnh lẻ thì êm đềm và giản dị hơn học sinh thành phố Sài Gòn. Học sinh ở đây thân thiện hơn và giàu tình cảm hơn. Hai anh em tôi đã gia nhập thế giới mới này một cách ngỡ ngàng xa lạ, nhưng sau đó chỉ trong một thời gian ngắn, với sự thân thiện của bè bạn chung quanh chúng tôi đã nhanh chóng làm quen với môi trường. Anh Hùng đã trở nên thân thiết với nhóm Thất Hiệp của anh và tôi cũng đã có bạn gái thân, điều mà chúng tôi đã không có trong những ngày sống thay đổi ở Đà Lạt hay Sài Gòn.

Chỉ hơn một tháng sau khi nhập học, một buổi trưa tháng Mười, sau khi đi học về và ăn cơm xong anh Quang Hùng rủ tôi:

- “Cuối tuần này nếu em có rảnh thì lên trường phụ anh làm

tập san. Tụi anh có hai nhóm, một nhóm sẽ tập văn nghệ và nhóm kia thì làm tập san.”

Vì cũng không có gì bận rộn trong ngày cuối tuần, tôi nhận lời anh ngay lập tức, vả lại đây cũng là thói quen. Xưa nay hai anh em tôi rất gần gũi nhau, từ những ngày chúng tôi còn ở Sài Gòn, sau giờ học tôi lúc nào cũng đi theo anh. Mẹ tôi vì đi làm cả ngày nên anh Quang Hùng được giao trách nhiệm coi em. Anh thương tôi lắm, đi đâu cũng dẫn tôi đi theo, ngay cả khi đi chơi với các bạn trai của mình. Tôi nhớ có lần anh đi chơi đánh bi với mấy tên con trai bên xóm kế bên, anh chơi gian lận sao đó nên bị mấy tên con trai bên đó đuổi đánh. Anh vừa chạy vừa lôi tôi theo nhất định không bỏ em gái mình lại. Nếu không có tôi, chắc anh đã cao bay xa chạy mất rồi, nhưng vì lo kéo theo tôi nên hai anh em chạy rất chậm, thế là anh bị tụi xóm bên đánh một trận tơi tả. Về nhà mẹ hỏi tại sao anh bầm mặt sứt trán, hai anh em cùng nhau nói láo nói anh bị té. Mẹ không tin câu chuyện, nói rằng những vết bầm không giống như té, nhưng vì có tôi nói thêm nên sau đó mẹ cũng không tra hỏi gì hơn.

Tuổi thơ của tôi đã trôi qua như vậy, tôi không có bạn gái để chơi búp bê hay chơi làm nhà như những bé gái cùng lứa. Tuổi thơ của tôi là đi theo anh trai mình chơi những trò chơi con trai như thả diều, tạt ống bơ, bắn ná hay bắn bi. Tôi nhớ chúng tôi cũng hay đi bắn thần lằn nữa. Anh Hùng và các bạn lấy dây sét nện thành những viên bi nhỏ, rồi nhét vào ống nhựa thổi bắn thần lằn. Anh cũng dắt tôi nhập cùng các bạn trong xóm đi hái trộm mận nhà mấy người xóm khác. Tôi được giao nhiệm vụ đứng trước cửa ăn cà rem, nhưng mục đích thật sự là canh chừng xem chủ nhà có ai ra không. Anh Quang Hùng và mấy anh bạn kia lấy cây sào dài đóng thêm một cây đinh ở đầu và treo vào đó một ống lon. Các anh thọc cây hái cho mận rớt vào ống lon. Nếu khi nào tôi thấy có người ra thì sẽ làm bộ hát lên và các anh sẽ biết thế mà chạy. Anh Quang Hùng dạy các bạn đồng lõa của anh một cách hào hiệp rằng có ăn cắp trái cây thì ăn cắp ở xóm khác, đừng ăn cắp xóm mình, mình là người cùng xóm phải có lòng thương yêu đoàn kết với nhau.

Anh Quang Hùng thương tôi hơn bất cứ thứ gì trên đời, anh chỉ hơn tôi hai tuổi nhưng xử sự đối với tôi như một người lớn. Có ai cho món ăn gì anh cũng nhin, để dành đem về nhường cho tôi ăn. Anh lúc nào cũng bảo vệ tôi không cho ai bắt nạt và còn dẫn tôi đi theo anh khắp nơi không rời bước.

Quay lại chuyện làm tập san cho lớp, hôm anh Hùng rủ tôi đi theo là chỉ còn khoảng ba tháng là đến tết Nguyên Đán. Theo như

truyền thống, trường tổ chức thi văn nghệ tất niên. Các lớp có thể tham dự thi đua và biểu diễn các bộ môn như hợp ca, tốp ca, đơn ca, múa và kịch. Ngoài văn nghệ, trường còn tổ chức thi bích báo và tập san. Các lớp đệ nhị cấp sẽ thi làm tập san. Các lớp đệ nhất cấp sẽ thi làm bích báo. Tập san và bích báo của các lớp sẽ được trưng bày ở hành lang mỗi cấp lớp cho mọi người thưởng thức. Kết quả trúng giải sẽ được công bố vào đêm văn nghệ tất niên trước tết âm lịch. Trong đêm văn nghệ, các lớp sẽ biểu diễn thi đua những màn biểu diễn của lớp mình. Kết quả cuộc thi văn nghệ cũng sẽ được tuyên bố vào phần kết thúc. Giám khảo là các thầy cô giáo trong trường.

Hôm đó khi hai anh em tôi đến trường thì các bạn của anh Quang Hùng đã có mặt ở đó. Vì là cuối tuần nên lớp học để trống, các anh chị dùng lớp học để tập văn nghệ và làm tập san. Nhóm văn nghệ của anh Hùng có khoảng mười người và nhóm tập san chừng ba người, cộng thêm tôi. Các bạn trong nhóm Thất Hiệp đều rủ nhau tham dự và hầu hết đều gia nhập ban văn nghệ. Chỉ có anh Quang Cận là tham gia vào nhóm tập san. Tôi được các anh chị trong nhóm tập san giao cho nhiệm vụ đọc bài và sửa lỗi chính tả của các bài viết. Anh Hùng đánh đàn guitar hay, cho nên lãnh phần đệm đàn cho cả nhóm hát. Họ tập dợt ba tiết mục, một hợp ca, một hài kịch ông táo về trời và một song ca giữa anh Hùng và chị Kim Diệp.

Tôi ngồi ở trong góc lớp phụ với anh Quang Cận đọc các bài viết cho tập san. Anh Quang Cận là một người nhỏ nhắn gầy còm. Cặp kính cận to và nặng trên mắt cứ trệ xuống mũi làm cho anh phải thường xuyên đưa tay lên sửa kiếng cho đừng rớt. Anh ít nói hơn những bạn trong nhóm và là người anh Hùng của tôi thân nhất và thương nhất. Anh Hùng nói anh thương cái tính hiền lành chân thật của anh Quang, còn anh Quang thì mến anh Hùng qua cách cư xử đàn anh hào phóng. Hai người hai tính cách nhưng họ thương nhau và thân với nhau hơn ai hết. Mỗi lần nhìn anh Quang, tôi lại liên tưởng đến nhân vật Tý Cận trong những tập chuyện tranh Xì Trum (Smurf) của nhà văn Peyo. Lúc bấy giờ Xì Trum là loạt chuyện hoạt hình mà các thiếu niên đều say mê. Nhân vật Tý Cận là một trong những nhân vật tí hon trong làng Xì Trum. Trong chuyện, Tý Cận thường không được các tý trong làng ưa thích vì anh ta hay lý sự cùn và lúc nào cũng lên giọng nói đạo đức triết lý. Thế nhưng đối với độc giả ngoài đời, Tý Cận là một nhân vật đáng yêu mà ai cũng ưa mến. Tý Cận biểu hiện cho sự chân thật, hiền lành, đạo đức và tín nhiệm.

Lúc đó, ý nghĩ về anh Quang và nhân vật Tý Cận trong Xì Trum làm tôi mỉm cười. Anh Quang nhìn tôi lạ lùng:

- “Em có gì mà cười thích thú vậy?”

- “Ồ, không có gì. Em đang lắng nghe mấy anh chị đóng kịch ông táo về trời. Thấy cũng khôi hài.”

Tôi đỏ mặt nói lấp liếm, sợ anh Quang đoán được những ý nghĩ trong đầu. Anh Quang nhìn ra giữa lớp, lúc đó anh Quang Hùng đang đọc đoạn số kể tội chủ nhà.

- “Ừ”, thằng Hùng đóng vai ông táo cũng thấy tếu. Nhưng anh thấy cho nó đóng mấy vai gian hợp hơn. Cái mặt nó trông đều.”

Hai đứa chúng tôi cười khúc khích vì lời bốn cột này. Thấy anh Quang và tôi đang thì thầm nói cười, anh Hùng ngừng đóng kịch, bước tới chỗ chúng tôi:

- “Hai đứa đang nói cười gì đây? Phải thằng Quang Cận đang tán em gái ông không?” Anh vỗ vai anh Quang cận nói giọng kẻ cả. “Nhưng không sao, mày thì ông yên tâm, ông giao em gái cho mày canh giữ. Ông biết mày không dám tán em gái ông đâu.” Sau đó anh quay qua các bạn còn lại trong lớp. “Nhưng những thằng còn lại thì ông không tin được. Đây, ông báo trước, đứa nào nhào vào tán em gái ông thì ông bẻ răng, em gái ông không phải để cho chúng mày tán đâu nhá.”

Trong khi anh Quang Cận khoái chí cười tùm tùm thì các anh khác nhao nhao lên phản đối. Họ phản đối không phải là vì họ muốn tán tôi, nhưng vì cách anh Hùng cảnh cáo họ như vậy. Mấy anh trong lớp nháy mắt nhau, họ hè nhau túm lấy anh Hùng, đè anh xuống thọc lét.

- “Thằng này bố lão, mày dám coi thường bọn ông, để bọn ông làm thịt mày rồi đem em mày ra bán đấu giá.”

Anh Hùng bị cả bọn đè xuống thọc lét, anh vừa cười vừa la bai bai:

- “Tụi mày dám? Ông có chết cũng về làm ma bắt chúng mày.”

Nghe anh nói, các bạn nam càng không tha và càng càng thọc lét cho anh cười. Các chị trong lớp lúc đó tuy không theo phe nào nhưng đứng vỗ tay cười la hét inh ỏi, tạo thành một quang cảnh ồn ào. Ngay lúc đó có một vài nam sinh từ lớp khác bước vào, dẫn đầu là một nam sinh dáng cao, tóc cắt ngắn, khuôn mặt sáng sủa. Anh nam sinh dẫn đầu này vừa cười vừa nói bằng giọng ôn hòa vui vẻ:

- “11C1 làm gì mà ồn ào quá vậy, xin lịch sự một chút được không? Giữ yên lặng cho lớp bên, chúng tôi cũng đang tập văn nghệ.”

Anh Quang cận thì thầm vào tai tôi:

- “Sắp có chuyện coi rồi. Hai con cọp sắp đụng trận.”

Tôi không hiểu anh Quang nói gì, thì thăm hỏi lại:

- “Cọp gì? Sao lại đụng trận?”

- “Thằng này là Khiêm Thủ Quân lớp 11D1. Nó xưa nay vẫn được mọi học trò cùng cấp ưa thích và tôn sùng. Từ ngày có thằng Hùng về đây, sự chú ý đã được chia bớt qua bên thằng Hùng. Hai thằng ganh và kình nhau. Một rừng mà có hai cọp hỏi sao không nẩy lửa.”

Lúc đó các bạn anh Hùng ngừng tay và đứng đắn ra. Anh Hùng lồm cồm đứng lên sửa tóc lại cho ngay ngắn rồi bước tới. Đang vui vẻ ôn hòa, thấy anh Hùng, anh con trai lớp kia đổi thái độ ngay, giọng nói cũng khác đi:

- “Ồ. Thì ra có Hùng Đều ở đây. Đáng lẽ ra mình cũng nên biết.”

Nghe câu nói châm chọc này anh Hùng không nhịn được, hùng hổ bước tới:

- “Biết gì? Lớp ai nấy ở, mày sang đây làm gì?”

- “Lớp mấy người ồn ào quá, không ai chịu nổi.”

- “Không phải giờ học, tội tao không cần phải giữ yên lặng.”

Anh Hùng vênh mặt.

- “Vậy đâu được.” Anh con trai cao giọng. “Sống phải tôn trọng người chung quanh, yêu cầu mấy người đừng làm phiền gây ồn ào.”

Anh Quang Hùng không chịu lui mà anh Khiêm cũng không nhường bước, hai người đối đáp qua lại một hồi thiếu điều muốn nhào vào đánh lộn. Các anh chị của cả hai lớp phải vào can họ mới thôi. Trong khi các anh lớp bên kia kéo anh Khiêm Thủ Quân đi, anh Hùng vẫn đứng lại trong lớp hùng hổ nói anh không sợ ai bắt nạt, lớp anh có tự do muốn làm gì thì làm. Các bạn trong lớp không muốn sanh sự với ai, họ tự động nhỏ tiếng và khuyên anh Hùng bỏ đi. Sau đó cả bọn quay lại tiếp tục tập dượt.

Tôi vẫn còn thắc mắc muốn tìm hiểu thêm nên hỏi tiếp anh Quang Cận:

- “Họ kình nhau dữ vậy hả?”

Anh Quang Cận gật đầu:

- “Ừ, hôm nọ xém đục nhau trên sân banh rồi. Lúc đó hai thằng đá cho hai đội khác nhau, không biết vô tình hay cố ý thằng Hùng đá trúng chân Khiêm Thủ Quân cho nên Khiêm nó thù, nó đá lại. Hai thằng đá chân nhau qua lại một hồi thì nóng máu đề nhau ra sân. Lúc đó không có mấy bạn trong hai đội kéo ra thì hai thằng đục nhau te tua rồi.”

- “Sao khi không lại ra nổi này? Ai đúng ai sai?”

- “Ai cũng sai đầy mình. Đã vậy, thằng Khiêm chắc cũng thích Kim Diệp, bởi thế trước mặt Con Bướm Vàng, hai con cọp càng dương oai. Đạn nổ, miếng dăng mình đứng gần oan mạng.”

Tôi nhản mặt khi nghe kể về thái độ của anh mình nhưng không khỏi không phì cười vì cách nói dõn của anh Quang. Những giờ còn lại sau đó không ai nhắc gì về sự việc mới xảy ra nữa. Các anh chị trong lớp tiếp tục tập văn nghệ và tôi tiếp tục phụ phần tập san.

Những cuối tuần của những tháng kế tiếp chúng tôi đều đặn họp nhau lại như vậy để hoàn thành tờ tập san và tập dợt văn nghệ. ‘Hai con cọp’ thỉnh thoảng vẫn gườm nhau nếu hai lớp tình cờ tập dợt chung giờ.

Cánh Phượng Tình Thơ

Chương 3

Tôi đi học về trễ hơn mọi ngày. Cô giáo chủ nhiệm nhờ vài học sinh ở lại phụ cô kiểm soát coi lại sổ điểm của lớp. Khi tôi về đến nhà thì thấy đồ ăn đã dọn trên bàn nhưng vẫn chưa ai ăn. Thường thì buổi trưa dì Hai không về nhà ăn cơm. Dì có một cửa tiệm bán gạo ở chợ và dì thường ở luôn trên cửa tiệm không về. Nếu chị Bích Phượng rảnh thì mang cơm ra cho dì, nếu chị Phượng không rảnh thì dì Hai sẽ ăn cơm ở mấy quán gần đó. Chị Bích Phượng buổi sáng ở trên tiệm phụ hàng với dì Hai, buổi trưa chị về sớm nấu cơm cho cả nhà ăn. Dượng Hai cũng thường về nhà ăn cơm và ngủ trưa. Những bữa cơm trưa hàng ngày thường chỉ có dượng Hai và các anh em trong nhà.

Khi tôi vào đến phòng ăn, chị Bích Dung lúc đó đang chơi bên bực cửa, nói vọng vào:

- “Hôm nay chị ăn cơm một mình đi. Ba đi ăn với mấy người trên sở không về. Hai anh Hùng và Dũng mừng như chim sổ lồng, mấy ảnh không phải ngồi vào bàn ăn cơm như mọi ngày. Hai anh đã bưng mỗi người một tô cơm bự vào phòng vừa ăn vừa đọc chuyện kiếm hiệp rồi.”

Chị Bích Dung tuy là vai chị của tôi, nhưng vì nhỏ tuổi hơn nên vẫn có thói quen gọi tôi bằng chị xưng em.

- “Dung không ăn sao? Chị Phượng đâu rồi?” Tôi hỏi.

- “Em ăn rồi.” Sau đó Bích Dung nhìn tôi với nụ cười bí mật. “Hôm nay chị Phượng no rồi, không ăn. Chị ấy chịu bỏ công đi nấu cơm cho tụi mình ăn đã là một kỳ tích rồi.”

- “Sao vậy?” Tôi hỏi tiếp.

- “Đọc thư người yêu nên no ngang, đâu còn tâm trí gì làm chuyện khác.”

Chị Bích Dung không nói gì thêm, quay qua tiếp tục chơi với những thủ công của mình. Chị Bích Dung là một cô bé ngoan và dễ bảo. Chị biết tự chăm sóc cho mình và ít làm phiền ai. Mỗi buổi tối tôi thường kiểm soát bài vở của chị và giúp giải thích những phần bài chị không hiểu trên lớp. Năm nay Bích Dung đang học lớp năm, cuối năm chị sẽ thi lên lớp sáu.

Tôi mỉm cười đưa tay xoa đầu Bích Dung tỏ ý hiểu lời chị nói. Sau đó tôi bỏ đi kiếm chị Bích Phượng. Tôi thật sự hiểu ý chị Bích Dung muốn nói gì. Chị muốn nói chị Bích Phượng vừa mới nhận được thư của anh Tuấn gửi từ Pháp về nên vui quá. Anh Tuấn là người yêu của chị Bích Phượng, đang đi du học ở bên Pháp. Chương trình du học của anh là năm năm, đến nay đã được ba năm rồi. Từ ngày đi đến nay anh Tuấn chỉ về thăm nhà vào mùa hè năm ngoái, thường thì anh và chị Phượng liên lạc với nhau bằng thư từ. Hai người hò hẹn khi nào anh Tuấn về nước thì sẽ làm đám cưới. Chị Phượng và anh Tuấn quen nhau hai năm trước khi anh qua Pháp du học, quen từ lúc họ còn học trung học. Hai người có một cuộc tình thắm thiết thề non hẹn biển mà ai cũng ngưỡng mộ. Nhà anh Tuấn là gia đình trung lưu nhưng chưa đủ giàu để tự lo cho con đi du học. Anh đi Pháp du học là nhờ khả năng học giỏi của anh và nhờ có người chú biết chạy chọt xin được cái học bổng cho anh. Gia đình anh không đủ chi phí cho anh về thăm nhà thường xuyên, do đó từ ngày đi đến nay đã ba năm anh chỉ về thăm nhà có một lần. Nghe nói ở bên Pháp anh hàng ngày đi học, đến cuối tuần thì đi rửa chén cho nhà hàng Tàu để kiếm tiền xài thêm. Chị Bích Phượng đôi khi cũng gửi tiền dành dụm của mình sang Pháp giúp anh Tuấn tiêu xài thêm. Lúc đầu anh Tuấn nhất định không chịu lấy, nhưng sau vì chị Phượng nài quá anh mới nhận. Anh nói rằng sau này anh ra trường sẽ đền bù cho chị lại gấp mười. Mọi người ghẹo chị Phượng nói rằng chỉ cần anh Tuấn đền bằng kiệu hoa đến nhà xin cưới là đủ lắm rồi. Mỗi lần nghe như vậy chị Bích Phượng lại đỏ hồng mặt, bẽn lèn không nói gì. Bạn chị Phượng ai cũng ngưỡng mộ chị có một cuộc tình và một người yêu lý tưởng.

Khi tôi ra đến ngoài vườn sau nhà thì chị Bích Phượng đang

ngồi duỗi chân trên ghế xích đu, một hộp bìa cứng để trên đùi, tay đang cầm lá thư đọc. Thấy tôi ra, chị bỏ chân xuống đất, nhích qua một bên để nhường một phần ghế xích đu cho tôi ngồi.

- “Ngồi xuống đây em. Ăn uống gì chưa?”

Tôi lắc đầu nói chưa đói và ngồi xuống cạnh bên chị. Nét mặt chị Bích Phượng hồng hào hân hoan, cặp mắt chị sáng long lanh chứa đựng niềm hạnh phúc. Niềm vui mừng của tình yêu làm chị trông đẹp và tươi tắn hơn ngày thường.

- “Đã hai tháng rồi chị mới nhận được thư của anh Tuấn. Anh nói độ này anh ít có dịp viết thư cho chị vì chương trình hai năm cuối càng lúc càng khó nên anh phải chuyên tâm vào học nhiều hơn.”

Chị Bích Phượng gấp lá thư lại rồi bỏ vào trong hộp bìa cứng trên đùi. Trong hộp chị cất giữ tất cả những lá thư mà anh Tuấn gửi cho chị từ ngày anh đi du học. Trong hộp còn có những tấm hình của anh Tuấn gửi tặng chị. Tôi hỏi:

- “Cho em coi hình được không?”

Chị Bích Phượng vui vẻ lấy hình ra cho tôi coi. Chị nói ngoại trừ một tấm chụp từ Việt Nam mà anh Tuấn tặng chị lúc chia tay, những tấm hình còn lại là chụp ở bên Pháp. Tôi ngắm nhìn tấm hình anh Tuấn chụp lúc ở Việt Nam, trong hình anh còn rất trẻ, mang dáng điệu của một cậu học sinh, mặc đồng phục trường trung học, tóc cắt ngắn chải gọn gàng. Phía sau lưng tấm hình anh viết giòng chữ “Tặng Bích Phượng. Forget me not.” Mấy tấm hình kia chụp anh ở bên Pháp. Trong những tấm hình này anh Tuấn trông đã chừng trạc hơn và đã mất đi dáng điệu cậu học sinh vùng tỉnh nhỏ. Quần áo anh mặc đã theo kiểu tây phương và tóc đã để dài chải bồng bênh theo mốt.

Chị Bích Phượng đón nhận những tấm hình tôi gửi trả lại rồi cất bỏ vào trong hộp. Giọng chị trở nên mơ màng:

- “Chị mong cho anh Tuấn sớm trở về. Chị thật là nhớ anh ấy.”

Tôi nhìn chị và mong lời ước nguyện của chị sẽ mau thành đạt. Dì Hai nói mấy năm qua chị Phượng sống như hòn vọng phu ngóng đợi chồng về. Chị sống cuộc đời khép kín cô độc, không giao thiệp với ai và không đi đâu. Ban ngày sau khi đi phụ mẹ ở chợ về chị chỉ trốn mình trong phòng sống trong thế giới mộng mơ riêng tư của mình. Chị Bích Phượng là một cô gái dịu dàng, hiền lành và thùy mị. Chị có dáng người mảnh mai dễ thương. Chị Bích Phượng tuy học không giỏi lắm, sau khi thi rớt tú tài hai lần, chị quyết định ở nhà luôn phụ dì Hai trông coi hàng gạo. Tôi nghĩ chị sau này chắc chắn sẽ là một người vợ hiền và anh Tuấn nếu lấy chị thì anh thật là người may

mắn.

Một vài giọt nắng lọt qua khe những chiếc lá trên tàng cây mít trên cao, đậu xuống trên tóc chị Bích Phượng lấp lánh trông thật đẹp. Chị đưa tay vuốt một chiếc lá khô vừa rơi trên tóc, nói tiếp:

- “Chị mong anh Tuấn sau này đừng chê chị. Chị học dở, không có nghề nghiệp gì, làm sao xứng với anh ấy là một sinh viên du học.”

- “Chị là một người hiền lành, đức độ và đảm đang. Anh Tuấn phải có phước lắm mới lấy được chị.” Tôi khuyến khích chị.

- “Chị cũng hy vọng như vậy. Chị nghĩ đàn ông lúc nào cũng muốn làm chủ trong gia đình. Họ chỉ muốn có một người vợ biết lo lắng cho chồng con và gia đình. Họ đâu có muốn có một người vợ ra đường làm ăn xông xáo hơn cả chồng. Chị thấy mấy người bạn gái chung quanh đi làm việc này việc kia ngoài đời, đến lúc lấy chồng và sanh con cũng phải bỏ cả sự nghiệp ở nhà nuôi con.”

Tôi tuy không đồng ý với quan niệm của chị Bích Phượng về địa vị phụ nữ trong gia đình và xã hội, nhưng cũng không lên tiếng nói gì. Câu nói của chị Bích Phượng thật ra là xác thật cho đa số những trường hợp đã xảy ra chung quanh thị trấn nhỏ này. Nhưng tôi đã từng ở Sài Gòn và thấy phụ nữ ở Sài Gòn có học thức cao và họ cũng ra đời đi làm như đàn ông. Tôi cũng coi sách báo nhiều và thấy rằng đa số phụ nữ phương tây đều gửi con ở nhà trẻ để đi làm, có những người còn nắm những nghề nghiệp và chức vị cao trong xã hội. Vì không muốn làm mất vui chị Phượng lúc này, tôi chọn không nói gì thêm về đề tài này.

Trong nhà dì Hai, chị Bích Phượng thích chiếc xích đu sau nhà nhất. Ngày nào chị cũng ra ngồi ở đó để đọc đi đọc lại những lá thư của anh Tuấn. Nếu không thì chị cũng đan áo len để gửi cho anh Tuấn mặc mùa đông. Chị nói mùa đông bên Pháp lạnh lắm, đan gửi áo cho anh để anh mặc, mỗi khi mặc áo chị đan, anh sẽ nhớ tới chị. Tôi không biết chị đã gửi cho anh Tuấn bao nhiêu áo len rồi, chắc phải là nhiều lắm vì ngày nào tôi cũng thấy chị đan. Lúc thì kiểu này màu này, khi thì kiểu kia màu kia.

Hai chị em ngồi tâm sự một lát thì chia tay, chị Bích Phượng phải ra tiệm giúp dì Hai và tôi cũng có bài để làm.

Nhà dì Hai ở trên đầu một con dốc cao. Nó là một căn nhà hai tầng nằm giữa một dãy nhà lầu xây sát bên giống nhau. Căn nhà có chung tường gạch với hai nhà hàng xóm bên cạnh. Sau nhà có một mảnh vườn nhỏ mà dượng Hai đã trồng một vài cây ăn trái để lấy bóng mát. Dượng đặt một xích đu ngay dưới tàng của một cây mít

cao to xum xuê nhất. Gần đó dựng xây một hòn non bộ và thả mấy con cá kiểng. Mảnh vườn sau nhà được ngăn cách với những hàng xóm chung quanh bằng một hàng rào hoa bông bụi. Trước nhà là hai cây bông giấy cao trồng sát tường, mọc từ dưới đất lên tới ban công trên lầu. Hai cây bông giấy trồng ở hai bên có tác dụng làm hàng rào cản khiến cho từ ban công của hai nhà hai bên, hàng xóm không thể thò đầu sang nhìn vào trong nhà.

Từ ngày tôi lên ở và đi học ở trên thị trấn này, tôi có quen một cô bạn thân tên Minh Châu. Minh Châu là hàng xóm của chúng tôi, nhà ở sát bên nhà dì Hai và lại còn là bạn học chung lớp của tôi, lớp 9A1. Anh Quốc Dũng học lớp 9A2. Lúc ở Sài Gòn, bởi vì tôi hay theo anh Quang Hùng đi khắp nơi cho nên tôi không có bạn thân, các bạn tôi quen chỉ là bạn thường trong lớp hoặc trong xóm. Bây giờ lần đầu tiên có được cô bạn học thân, nhà lại ở sát nhau, tôi thật là quý mến tình bạn này. Giờ đây, thay vì cứ đi theo anh Quang Hùng như ngày xưa, tôi bắt đầu dành nhiều thì giờ hơn cho Minh Châu. Một phần vì tôi đang vào tuổi mới lớn, phần kia vì tôi đã bắt đầu có những sở thích con gái riêng cho mình, những trò chơi con trai của anh Quang Hùng đã không còn thích hợp với tôi nữa.

Tôi và Minh Châu rất hợp nhau, đang bước vào tuổi mơ mộng, chúng tôi thích ép bướm, ép hoa, làm thơ, chép thơ của những nhà thơ nổi tiếng và nếu rảnh rỗi thì ngồi to nhỏ tâm tình. Thật ra anh Hùng cũng bận rộn với thế giới mới của anh. Nếu các chị trên trường không giả vờ đến nhờ anh giảng bài, thì chị Kim Diệp cũng đến rủ anh đi đánh tennis. Những thời gian còn lại, anh tập hợp đi chơi với mấy người trong nhóm Thất Hiệp hay đi đá banh.

Trong khi chị Phượng dành quyền làm chủ xích đu sau nhà thì tôi chiếm cứ ban công trên lầu. Mỗi buổi tối tôi hay ra ban công nhìn ngắm trăng sao trên trời. Nếu lúc đó Minh Châu cũng đang ở bên ban công nhà nó thì chúng tôi sẽ nói chuyện với nhau. Tuy giàn bông hoa giấy che khuất khiến chúng tôi không thấy mặt nhau nhưng chúng tôi vẫn có thể nói chuyện qua lại. Cần đưa gì cho nhau thì chúng tôi lấy cây cột món đồ vào đầu cây rồi truyền qua bên kia. thỉnh thoảng Minh Châu cũng qua nhà chơi với tôi, hay ngược lại tôi cũng qua bên nhà Minh Châu. Những lúc đó hai đứa tôi kéo ghế ra ban công nằm dài tán dóc hay trao đổi những đoạn thơ mà mỗi đứa mới đọc được. Hai đứa tôi mỗi đứa có một quyển tập riêng để chép lại những bài thơ hay của những nhà thơ nổi tiếng. Hai đứa giống nhau, đều thích thơ của những nhà thơ tiền chiến như Nguyễn Bính, Xuân Diệu, Huy Cận, v...v.

Anh Quang Hùng cảm thấy khó chịu về tình bạn này của chúng tôi. Anh bày tỏ sự khó chịu của mình ra mặt. Tôi biết anh làm vậy là vì ghen tỵ. Ngày xưa tôi lúc nào cũng đi theo anh không rời nửa bước. Giờ đây có bạn, tôi đã bớt đi theo anh. Mỗi lần Minh Châu qua nhà chơi, hay mỗi lần tình cờ gặp Minh Châu đi với tôi ở trên trường, anh Quang Hùng đều nói những lời bức tức, mỉa mai châm chích. Anh không ngại để lộ ra ngoài thái độ không ưa Minh Châu của mình. Thế nhưng Minh Châu không phải là con bé vừa, nó lúc nào cũng ăn miếng trả miếng anh Hùng, đôi khi tài ăn nói và tài kê tủ đứng vào miệng người ta của nó đã khiến anh Hùng phải cứng họng.

Thái độ anh Quốc Dũng thì hoàn toàn ngược lại. Anh mừng như bắt được vàng thấy tôi trở thành bạn thân của Minh Châu. Gia đình anh Quốc Dũng và gia đình Minh Châu đã làm hàng xóm với nhau từ ngày hai người còn nhỏ xíu. Lúc đó anh Quốc Dũng và Minh Châu là hai bạn láng giềng chơi thân với nhau. Họ nhập bọn cùng với những bạn trong xóm chơi chung rất thân. Thế nhưng từ ngày hai người lên lớp sáu tới giờ thì tình bạn đó đã không còn như xưa. Minh Châu bắt đầu bước vào tuổi con gái mới lớn và đã biết e thẹn làm dáng. Anh Quốc Dũng thì võ tiếng và đã biết để ý tới con gái. Hai người họ đã không còn chơi chung với nhau như xưa. Mỗi lần gặp nhau thì cả hai đều bẽn lẽn ngượng ngập và nói chuyện rất ít. Chị Bích Phượng hay chọc ghẹo anh Quốc Dũng về sự thay đổi này. Chị hay kể cho chúng tôi nghe về những kỷ niệm lúc anh Dũng và Minh Châu chơi chung với nhau khi còn bé. Lần nào cũng vậy, chị sẽ kết thúc câu chuyện bằng câu “Ôi, đây mới đúng là mối tình ‘ngày thơ tình thơ’.” Rồi sau đó chị không quên chêm vào mấy câu trong bài thơ Cuộc Đời của Minh Phàm:

“Ngày xưa hồi còn thơ
Một chiều nắng đẹp khoe màu tơ
Tôi cùng em, hai đứa
Thơ thần ngồi chơi trên ngạch cửa.
Tóc em chừa bánh bèo
Môi chưa hồng, da mét: con nhà nghèo !
Đầu tôi còn hớt trọc
Khét nắng, hôi trâu, thèm đi học
Em cầm một củ khoai
Cạo vỏ bằng răng rồi chia hai.
Thứ khoai sùng lợm mọt
Mà sao nó ngọt thôi là ngọt

.....”

Anh Quốc Dũng thường mắc cỡ về lời chọc ghẹo này, nhưng đáng vẻ của anh thì lại chứng tỏ anh thích nghe chọc lắm. Tôi biết anh Quốc Dũng thích Minh Châu nhưng anh không dám nói ra, cho nên khi thấy tôi quen thân với Minh Châu anh mừng lắm. Anh cho rằng tôi có thể làm chiếc cầu bắt nối cho anh. Qua tôi, anh có thể có dịp được gần gũi với Minh Châu nhiều hơn. Mỗi lần Minh Châu qua nhà chơi với tôi, anh Quốc Dũng thế nào cũng tìm cách lân la đến gần làm bộ nói chuyện với tôi hay hỏi mượn này kia. Miệng anh thì nói với tôi nhưng mắt thì chỉ hướng về nhìn bạn tôi. Lâu lâu anh cũng chêm vào một vài câu nói bằng quơ không đâu vào đâu hướng về Minh Châu. Trong những trường hợp như vậy, tôi thấy Minh Châu không tỏ thái độ gì khác lạ. Con bé lúc nào cũng nở nụ cười dễ thương và không nói gì. Tôi không nghĩ Minh Châu thích anh Quốc Dũng. Mỗi lần tôi chọc Minh Châu với anh Dũng thì nó chỉ phá lên cười và nói:

- “Thôi đi bà, để cho con yên. Nhà con ở sát bên nhà Quốc Dũng, tụi con còn làm hàng xóm với nhau lâu lắm. Chọc làm sao mà rồi hai đứa phải lấy mo cau che mặt mỗi khi bước ra cửa gặp nhau.”

Tôi cười, tôn trọng bạn tôi không chọc ghẹo Minh Châu trước mặt mọi người, nhưng thỉnh thoảng khi không có ai chung quanh tôi vẫn đem đề tài này ra ghẹo bạn.

Anh Quốc Dũng tuy bằng tuổi và học ngang cấp lớp với tôi nhưng mọi người ai cũng nói anh không được chững chạc bằng tôi. Tính của anh cởi mở, dễ dãi và mau quên. Anh không hay để ý đến chuyện chung quanh và không để lâu trong bụng điều gì. Anh thích chơi đá banh. Đá banh là môn thể thao anh mê hơn những thứ gì trên đời. Chiều nào anh cũng ra sân banh chơi. Dượng Hai hay la anh vì anh mê đá banh không chịu học hành. Chị Phượng hay nói, “Người ta mê bồ bỏ vợ, thằng Dũng sau này mê đá banh bỏ vợ.” Những lúc như vậy anh Dũng chỉ cười xởi lởi.

Từ ngày có sự hiện diện của anh em tôi trong nhà và từ ngày tôi trở bạn thân của Minh Châu, anh Quốc Dũng quay sang hai anh em chúng tôi nhờ cậy giúp anh của gái. Anh cứ xui tôi rủ rê Minh Châu qua nhà chơi và nhờ tôi nói tốt về anh tới Minh Châu. Tôi nói:

- “Anh nhát gái như vậy mà đòi đi của gái à?”

- “Nhát gì em, chỉ ngại thôi. Là hàng xóm nhà sát bên, lỡ tỏ tình mà Minh Châu từ chối thì anh ê mặt lắm, lúc đó phải đi đục lỗ hàng rào sau nhà để làm cửa đi ra ngoài đường chứ không dám đi cửa

trước.”

Không những nhờ tôi, anh Quốc Dũng còn nhờ luôn anh Hùng dạy anh của gái. Đương nhiên anh Hùng của tôi không từ chối. Gì chứ làm quân sư của gái cho người khác là sở trường của anh. Thế nhưng nó cũng lại là sở đoản của anh là vì anh chưa hề của ai cho mình bao giờ.

- “Chuyện này thì dễ thôi. Người khác thì em không dạy, nhưng mình là anh em trong nhà thì em phải chỉ dẫn cho anh tận tình. Một công hai chuyện, trước là giúp anh đạt được ý muốn, sau là mong tình yêu sẽ khiến bà Minh Châu dữ như chằn lửa này cải hóa, khiến bà bớt dữ.” Sau đó anh Hùng quảng vai anh Quốc Dũng thân thiện, anh bắt đầu lên giọng giảng bài. “Xưa nay, tiếng đàn và tiếng hát luôn là vũ khí sắc bén để con trai của gái. Em sẽ dạy anh đánh đàn và hát một vài bài làm vốn. Ngày xưa Trương Chi xấu như ma, chỉ nhờ dùng tiếng sáo và tiếng hát mà của được Mỵ Nương. Anh đẹp trai như vậy, lại có thêm em làm quân sư thì coi như Minh Châu đã nằm chắc trong tay anh rồi.”

Lời anh Hùng nói anh Dũng nghe thật bùi tai và vì vậy đã trở nên vui mừng hớn hở ra mặt. Phải rồi, chuyện ngày xưa Trương Chi xấu như vậy mà vẫn có thể làm Mỵ Nương xiêu lòng bằng tiếng hát và tiếng sáo của mình. Chuyện ngày nay băng nhạc Beatle chỉ hát có mấy bài mà khiến hàng triệu các con gái trên thế giới mê mẩn. Rành rành như thế anh Dũng sao không nên nghe. Thế là anh Dũng từ đó theo anh Hùng học cách của Minh Châu. Anh Hùng dạy cho anh hát và đánh đàn. Vì để đốt ngắn giai đoạn, anh Hùng nói anh Dũng cần học dã chiến, nghĩa là học cho nhanh cho lẹ để còn ra trận. Anh không dạy anh Dũng nhạc lý căn bản từ đầu mà chỉ dạy đánh và hát một vài bài nhạc tử.

Đi của gái mà anh tôi làm như đi đánh trận thời chiến quốc, anh dàn quân bày mưu chiến lược như Khổng Minh Gia Cát Lượng ngày xưa. Trong khi chờ đợi anh Dũng ‘luyện công’ bài nhạc tử ‘chờ ngày hạ san’, ông anh quân sư của tôi bày trận đánh du kích trước, ‘gọi là dọ thám tình hình’. Anh lấy đưa cho anh Dũng bài thơ Cô Hàng Xóm của Nguyễn Bính, nói anh Dũng chép ra giấy rồi nhờ tôi đưa cho Minh Châu. Anh Hùng nói:

- “Biết người biết ta, trăm trận trăm thắng. Trước khi mở trận tấn công, mình phải đánh du kích trước bằng cách gửi bài thơ này cho đối phương để dò xét phản ứng. Nếu đối phương trả bài thơ lại, khi gặp mặt mình thì cho ra vài câu chửi chó máng mèo thì mình rút quân liền, về nhà nằm chờ thời tìm phương kế khác. Ngược lại, nếu

thấy đối phương im ru thì xem chừng có khả quan, mình đánh tới luôn.”

Anh Dũng nghe rậm rập lời quân sư Khổng Minh của anh, lấy giấy chép bài thơ rồi đưa cho tôi nhờ chuyển dùm:

“Nhà nàng ở cạnh nhà tôi,
Cách nhau cái dậu mùng tơi xanh rờn.
Hai người sống giữa cô đơn,
Nàng như cũng có nỗi buồn giống tôi.
Già đừng có dậu mùng tơi,
Thế nào tôi cũng sang chơi thăm nàng.
Tôi chiêm bao rất nhẹ nhàng...
Có con bướm trắng thường sang bên này.
Bướm ơi ! Bướm hãy vào đây !
Cho tôi hỏi nhỏ câu này chút thôi...
Chả bao giờ thấy nàng cười,
Nàng hong tơ ướt ra ngoài mái hiên.
Mắt nàng đắm đắm trông lên...
Con bướm bướm trắng về bên ấy rồi !
Bỗng dưng tôi thấy bồi hồi,
Tôi buồn tự hỏi: "Hay tôi yêu nàng ?"
-- Không, từ ân ái lỡ làng,
Tình tôi than lạnh gió tàn làm sao ?
Tơ hồng nàng chả cắt vào,
Con bướm bướm trắng hôm nào cũng sang.
Mấy hôm nay chẳng thấy nàng,
Già tôi cũng có tơ vàng mà hong.
Cái gì như thể nhớ mong ?
Nhớ nàng ? Không ! Quyết là không nhớ nàng !
.....”

Tôi đưa thơ cho Minh Châu, hai đứa tôi ôm bụng cười rúc rích. Tôi phân bua với nó:

- “Tao không có phần, tao chỉ làm sứ giả đưa thư thôi. Nói trước, luật lệ xưa nay các nước không được giết sứ giả.”

Minh Châu đương nhiên không làm hại sứ giả, nó cũng không nỡ làm đau lòng hay mất mặt ông anh bà con của tôi. Nó vì vậy cứ im lặng, không gửi trả bài thơ mà cũng không chửi chớ mắng mè. Anh Dũng đi theo tôi tò tò hỏi dò tình hình, nhưng tôi nói với anh tôi không có tin gì cho anh.

Hai ông anh tôi cười đắc thắng. Tài tiên đoán như thần cộng thêm mưu lược của quân sư Quang Hùng dường như đang đi vào chiều hướng tốt đẹp. Như đã toan tính trước, khi không thấy ‘phe địch’ có động tĩnh gì, hai ông anh tôi tiến tới đi luôn chiêu thứ hai, tập hát và tập đàn ráo riết. Tập được một tuần, hai người đem nhau ra ban công thử nghiệm. Một tối, chờ cho Minh Châu có mặt ở bên ban công nhà nó, anh Quốc Dũng ôm đàn guitar rên rĩ hát bài Cô Láng Giềng của Hoàng Quý:

“...Tôi mơ trời xuân bao tươi thắm.
Đôi mắt trong đen màu hạt huyền
Làn tóc mây chiều cùng gió ngàn dâng sóng
Xao xuyến nỗi niềm yêu.
Cô láng giềng ơi!
Không biết cô còn nhớ đến tôi?
Giây phút êm đêm ngày xưa kia khi còn ngây thơ...”

Đương nhiên tiếng đàn của anh thì rất vụng về và không đúng nhịp, giọng của anh vẫn còn trong tình trạng vỡ tiếng chưa được trong trẻo, anh hát thật khó nghe. Mỗi khi anh lên giọng hát điệp khúc ‘cô láng giềng ơi..’ thì hơi của anh như tắc trong cổ họng không lên cao được. Anh Quang Hùng lúc đó đứng khuất trong nhà lãnh phần lấy tay ra dấu làm đạo diễn, mỗi lúc nghe anh Quốc Dũng lên giọng anh lại nhăn mặt lè lưỡi lấy hai ngón tay bịt lỗ tai.

Cứ vậy, mỗi tối khoảng tám giờ, sau khi làm bài xong, hai anh Hùng và Dũng lại mang đàn ra ban công hát. Suốt cả hai tuần anh Dũng chỉ biểu diễn có một bài tử là bài Cô Láng Giềng, anh hát mỗi ngày không biết chán. Minh Châu lại gặp tôi nhắc nhở:

- “Ông anh bà con mà đang làm gì đây. Nếu không thương tao thì cũng thương cho cái tai của mọi người chung quanh.”

- “Anh Hùng làm đạo diễn đó. Mà qua than phiền với anh đi.” Tôi trả lời.

- “Đáng ra tao nên biết đứng sau lưng ông Dũng là ông anh của mày.”

Tôi không nói cho anh Dũng nghe lời phê bình của bạn mình, sợ anh buồn và tự ái, nhưng tôi đem lời này nói lại cho anh Hùng. Ông anh tôi nghe xong suy ngẫm một vài giờ và rồi bắt đầu giờ trò mới. Biết Minh Châu chê anh Dũng hát dở, anh dạy nhồi thêm cho đệ tử mình bài nhạc thứ hai, đó là bài Cô Hàng Xóm của Lê Minh Bằng:

“ ...

Nhà gần bên, em sống trong giàu sang
Quen gắm nhung đài trang
Đi về xe đón đưa
Đêm đêm dưới ánh trăng vàng
Tôi với cây đàn âm thầm thở than
Và cô nàng bên xóm
Mỗi lúc lên đèn, sang nhà làm quen
Tôi ca không hay, tôi đàn nghe cũng dở,
Nhưng nàng khen nhiều và thật nhiều
Làm tôi thấy trong tâm tư xôn xao
Như lời âu yếm mặn nồng của đôi lứa yêu nhau
.....”

Có được hai bài, phần trình diễn văn nghệ hàng tối của anh Dũng đã được thêm phần phong phú nhưng chất lượng của giọng hát và tài đánh đàn của anh cũng không kém khá hơn bao nhiêu. Minh Châu lại lắc đầu than thở:

- “Ông anh Hai mày lắm mưu nhiều kế, tao chê ông Dũng hát dở thì ông lại bồi thêm vào bài này làm tao cứng họng. Ông Dũng hát ‘tôi ca không hay tôi đàn nghe cũng dở’ thì đúng là sự thật không ai chối cãi. Nhưng tao có khen bao giờ đâu. Hai bài nhạc của người ta đang thơ mộng lãng mạn như vậy, qua giọng ông Dũng hát thấy khác luôn. Một bài thì ông hát như đi hành quân. Bài kia thì ông rên rỉ nghe buồn não nề, giống như tiếng ếng ương than thở trong đêm khuya. Ai mà đang thất tình ngày nào cũng nghe ông hát chắc sẽ tự tử luôn.”

Tôi phải bật cười vì lời phê bình của bạn mình. Nói thì nói vậy nhưng thật ra tôi biết trong lòng Minh Châu nó cảm thấy thích thú và tự mãn lắm. Có đứa con gái nào mà không cảm thấy hãnh diện khi được con trai yêu thầm tán tỉnh, mà nhất là chàng trai đó chịu khó mang lời ca tiếng nhạc đi tỏ tình như vậy.

Những ngày đầu, tiếng hát mỗi tối của anh Dũng có làm chúng tôi vừa khó chịu vừa buồn cười, nhưng riết rồi chúng tôi quen đi và nghe cũng xuôi tai. Minh Châu nhắn với tôi nếu để anh Hùng đệm đàn và hát phụ chắc chắn sẽ nghe đỡ hơn. Nghe tôi lập lại lời này, anh Dũng đã sửa sang chương trình và anh Hùng được cho góp phần. Sau đó, chương trình hàng đêm của anh bắt đầu được mọi người ưa thích khi anh Quang Hùng bắt đầu tham gia vào hát chung. Đương nhiên giọng hát của anh Hùng nghe quyến rũ hơn và tiếng

đàn của anh nghe cũng hay hơn. Mỗi khi anh Hùng hát, tôi ra ngồi cạnh lắng nghe, chị Bích Phượng và Bích Dung cũng ra ngồi. Kể cả Minh Châu, con bé đương nhiên thỉnh thoảng cũng qua tham dự làm thính giả. Mỗi sau thì thành thói quen, mỗi tối đám thính giả chúng tôi đều muốn được nghe hai anh con trai hát và đó đã trở thành một hoạt động quen thuộc trong mỗi buổi tối của bọn trẻ chúng tôi.

Cánh Phượng Tình Thơ

Chương 4

Một ngày giữa tháng Mười Một, tan học tôi và Minh Châu đi bộ từ trường về nhà. Hai đứa tôi đi bộ một cách nhẩn nha không vội vã dưới hai hàng cây hoa muồng vàng rợp bóng mát. Con đường này là con đường đẹp nhất của thị trấn. Nó bắt đầu từ ngay trước mặt trường học của chúng tôi, kéo dài ngang qua tòa nhà khí tượng, kéo dài đến gần dãy nhà chúng tôi ở mới chấm dứt. Hai bên đường được trồng những cây hoa muồng vàng cao to rợp bóng mát. Hoa muồng rất nhỏ, nhưng hoa mọc rất nhiều phủ kín cả cây. Đến mùa hoa muồng nở nguyên cả con đường biến thành một màu vàng như màu hoa cúc. Khi gần hết mùa, hoa bắt đầu rụng, vì cánh hoa muồng rất mỏng, nhỏ và nhẹ nên khi rụng những cánh hoa sẽ bay một cách rất đẽ đẽ và bay thật lâu trong không gian trước khi chạm xuống đất. Mặt đường lúc đó sẽ được phủ đầy những cánh hoa muồng. Từ xa nhìn lại, con đường trông giống như một tấm thảm vàng trải dài từ đầu đường đến cuối đường. Học trò con gái chúng tôi rất thích đi bộ thật chậm dưới hai hàng cây vào mùa hoa rụng, những cánh hoa vàng khi rụng rơi sẽ bay và đậu lấm tấm trên tóc chúng tôi thật đẹp. Nhà văn Duyên Anh có một tác phẩm tiểu thuyết mang tên Về Yêu Hoa Cúc, chúng tôi nói sau này chúng tôi nên có một tác phẩm có tựa đề Về Yêu Hoa Muồng. Minh Châu đã vì con đường hoa vàng này mà làm nên một câu thơ:

*“Thị trấn buồn, hoa muồng vàng nở
Rụng rơi bay giữa ráng chiều mờ
Tháng mười một đẹp trời thương nhớ
Đường thênh thang gió đợi nắng chờ”*

Tôi chọc hỏi Minh Châu đang chờ đợi ai. Minh Châu cười nói đùa nó đang đợi một tình yêu, một "hoàng tử của lòng em". Tôi nói:

- “Không biết đến khi nào thì hoàng tử của lòng mày mới xuất hiện. Hoàng tử nào thì tao không thấy, bây giờ tao chỉ thấy có anh Dũng. Câu thơ này không hợp với mày, có vẻ thích hợp với tâm sự chị Phượng hơn, để tao đem tặng chị Phượng.

Tôi chép châu thơ đưa cho chị Phượng. Chị khen hay và đem gửi tặng cho anh Tuấn.

Hôm đó, khi về tới gần nhà cách chừng mấy chục thước, chúng tôi thấy một chiếc xe hơi đậu bên đường. Chiếc xe trông có vẻ quen thuộc nhưng tôi không dám đoán người chủ của nó đã tới đây. Khi hai chúng tôi đi ngang qua xe, tôi nghe tiếng gọi tên mình, tôi quay lại và nhận ra đó là cha.

Tôi cảm thấy hơi bất ngờ và ngỡ ngàng nên chỉ biết đứng im một chỗ không biết làm gì. Tôi không ngờ cha tôi đã biết chúng tôi ở đây và đến tìm. Cha tôi lúc đó đang ngồi trong xe, ông mở cửa bước ra ngoài và đi lại phía tôi. Minh Châu nhận ra dáng điệu ngập ngừng bối rối của tôi, nó thì thầm hỏi tôi:

- “Ai vậy? Sao đi xe hơi sang trọng quá vậy, lại quen với mày?”

Tôi ngập ngừng một chút sau đó thì thầm trả lời lại:

- “Ông già tao.”

Tôi có thể nhận ra vẻ ngạc nhiên trên khuôn mặt Minh Châu. Con bé tròn mắt hết nhìn tôi đến nhìn cha tôi. Tôi đã có từng kể cho Minh Châu nghe hoàn cảnh gia đình tôi. Cũng như tôi, con bé có lẽ đang ngạc nhiên sao cha tôi lại tìm ra tôi ở đây và lại đến trong bất ngờ như thế này. Trong khi hai đứa tụi tôi vẫn chưa qua khỏi giây phút ngạc nhiên cha tôi đã đi tới nơi.

- “Sao con gái? Ngạc nhiên cha đến thăm lắm phải không?”

Quay sang Minh Châu cha hỏi tiếp, “đây là bạn học của con hả?”

Tôi lí nhí trả lời và giới thiệu bạn mình tới cha. Minh Châu nhanh nhẹn lên tiếng chào cha tôi. Ông đưa tay vuốt đầu con bé khen giỏi và nói với tôi.

- “Anh con đâu?”

- “Anh Hùng nếu chưa về tới nhà thì chắc cũng sắp về tới.”
- “Con vào xin dưỡng đi. Cha muốn chở hai con đi ăn trưa.

Cha ngồi ở ngoài xe chờ con.”

Tôi nhìn cha ngạc nhiên:

- “Sao cha không vào nhà chơi?”

Cha tôi lộ vẻ ngập ngừng:

- “Thôi để cha ở đây chờ hai anh em con tiện hơn. Hồi nãy cha đã có gặp dưỡng con rồi.”

Tôi không gạn hỏi thêm, nói cha tôi ở ngoài đợi để tôi vào nhà cất cặp và xin phép dưỡng. Khi bước đến hàng hiên nhà, Minh Châu và tôi chia tay.

- “Có chuyện kể cho tao nghe tối nay rồi.” Minh Châu thấp giọng nói với tôi, nháy mắt, sau đó bước khuất dạng vào trong nhà của nó.

Khi tôi bước vào trong nhà thì dưỡng Hai và các anh chị đang chuẩn bị vào bàn ăn. Dưỡng tôi, như thường lệ, về nhà để ăn cơm và ngủ trưa. Trong nhà lúc đó thiếu bóng anh Quang Hùng. Tôi chưa kịp nói gì thì đã nghe dưỡng tôi lên tiếng:

- “Sao cháu? Đã gặp ông già cháu chưa? Nghe ông nói ông ở ngoài xe đợi hai anh em cháu về. Hồi nãy ông có vào đây tìm hai anh em tụi bay nhưng có lẽ thấy thái độ lạnh lùng không hoan nghênh lắm của dưỡng cho nên ông ngưng. Ông nói để ông ra ngoài xe ngồi đợi. Dưỡng thật là ghét cay ghét đắng phải nhìn mặt con người hai lòng đó.”

Tôi nhìn dưỡng tôi, sắc mặt của dưỡng đỏ lên chứng tỏ cơn giận vẫn chưa nguôi. Các anh chị trong nhà không ai dám nói gì, mọi người lẳng lặng sắp chén đĩa và đồ ăn lên bàn. Tôi cố lấy can đảm nói với dưỡng, chỉ sợ sẽ làm khơi cơn giận của dưỡng lên:

- “Cha cháu muốn dẫn hai anh em cháu ra ngoài ăn trưa và nói chuyện. Cháu xin phép dưỡng cho đi.”

Dưỡng Hai tỏ vẻ không bằng lòng, không muốn cho đi. Dưỡng to tiếng.

- “Thăm với nom! Bao năm nay có làm bồn phận người cha không mà bây giờ vác mặt tới đây thăm?”

Tôi sợ hãi đứng yên không nói gì. Sau một hồi suy nghĩ trong im lặng, dưỡng nhỏ giọng xuống:

- “Nhưng thôi hai anh em con đi đi. Dưỡng cũng chẳng cần mấy cha con tụi bay gặp nhau. Dù gì cũng là tình nghĩa cha con.”

Ngừng một lát dưỡng nói tiếp. “Con cất cặp vào rồi ra với cha con đi. Thăng Hùng chưa về. Khi nào nó về đây dưỡng nói nó ra xe sau.”

Tôi nhỏ nhẹ cảm ơn dưỡng và lên phòng cất cặp, sau đó chào mọi người và đi ra ngoài. Khi đi ngang qua anh Quốc Dũng, anh nheo mắt nhìn tôi ra dấu sau đó bước theo tôi ra cửa giả bộ như để đóng cửa. Anh nói với tôi:

- “Đừng có chờ nó. Hồi nãy lúc anh và nó đi học về, nó đã thấy xe của cha em rồi. Nó ‘chầu’ rồi. Nó nói nó không muốn gặp mặt ổng. Như vậy em tùy cơ ứng biến mà nói cho xong.”

Tôi lắc đầu thờ dãi, cảm ơn anh Quốc Dũng và ra khỏi nhà. Anh Quang Hùng lúc nào cũng như vậy, bao nhiêu năm qua anh không hề nguôi oán hận cha tôi. Lúc ở Sài Gòn, cha tôi xuống thăm anh em tôi một năm chừng hai lần. Lần nào cũng vậy, anh Quang Hùng lúc nào cũng giận dữ không muốn gặp mặt cha. Mẹ tôi phải la anh dữ lắm và bắt anh đi gặp cha anh mới chịu đi. Mẹ nói cha có lỗi với mẹ nhưng không có lỗi với anh em chúng tôi và đằng nào cha vẫn là cha, chúng tôi không được vô lễ hay bất hiếu. Anh Quang Hùng thường cãi:

- “Không có lỗi với tụi con? Bao nhiêu năm nay ông ấy chỉ nuôi con của người đàn bà kia, có nuôi nấng gì tụi con, như vậy sao không có lỗi? Ông ấy đâu đáng làm cha con.”

Mẹ tôi lúc nào cũng dịu dàng giải thích cho anh hiểu:

- “Thật ra cha con có muốn đưa hai con về nuôi nhưng mẹ không chịu. Ông có nói với mẹ nhiều lần rồi. Không thuyết phục được mẹ giao các con ra, ông cũng đưa tiền chu cấp cho các con nhưng mẹ nhất định không chịu lấy. Mẹ không muốn xài tiền hay mang ơn huệ người này.”

Những lần như vậy, bị mẹ ép lắm anh Hùng mới gượng ép đi gặp cha. Nhưng khi gặp thì anh hầu như không nói chuyện gì và chỉ ậm ừ cho qua giờ. Lần gặp nào, cha cũng cho hai anh em tiền và lần nào thì anh Hùng cũng nhất định không chịu lấy. Thật ra tôi cũng không muốn lấy nhưng thấy cha có vẻ buồn và thất vọng nên tôi đành cầm lấy cho ông vui. Cả anh Quang Hùng và mẹ đều không thích tôi lấy tiền của cha. Đứng giữa tôi không biết xử sao, nên sau mỗi lần lấy tiền như vậy tôi đều không xài, đem hết về bỏ heo.

Ra đến xe gặp cha, tôi nói dối anh Hùng hôm nay không về nhà, anh có chuyện phải ở lại trường. Cha tôi tin, không hỏi thêm và dục tôi lên xe. Ở quán cơm, vừa ăn cha vừa hỏi han anh em chúng tôi. Hỏi từ chuyện cuộc sống hàng ngày đến chuyện học hành. Sau đó tôi được biết cha có chuyện đi ngang qua thị trấn nên ghé vào thăm. Tôi hỏi sao cha biết anh em tôi dọn lên ở đây, cha trả lời cha về Sài Gòn thì nghe mẹ nói. Cha tôi nói thêm:

- “Mẹ con đưa hai anh em lên đây cha cũng vui lòng. Điều kiện sống ở đây đỡ hơn căn gác hai anh em ở lúc trước, khí hậu ở đây lại mát mẻ. Từ Đà Lạt về đây cũng gần, cha sẽ được dịp thăm hai con thường xuyên hơn.” Ngừng một lát cha nói tiếp, “Mẹ con thật cứng đầu, từ đây về chỗ cha chỉ cách có hơn trăm cây số, mẹ cho các con về đây ở với dì Hai mà không cho về với cha.”

Tôi nói đỡ giúp mẹ:

- “Tụi con chỉ ở đây tạm thôi, ít nữa mẹ lại đón về ở với mẹ. Tụi con ở với dì Hai mẹ còn lên thăm tụi con được, ở với cha, mẹ không dám ghé thăm.”

Cha tôi nhìn tôi dịu dàng, mắt ông trở nên mờ màng:

- “Con mặt thì giống mẹ, nhưng tính tình thì lại khác xa. Mẹ con cứng cỏi bao nhiêu thì con lại mềm mỏng bấy nhiêu. Trong ba mẹ con, chỉ có con là tỏ ra thông cảm cho cha.”

Tôi nhìn cha không nói gì, cảm thấy thương hại cho ông. Cha tôi đã có vợ khác và có hai đứa con khác, thật ra ông không cần đuổi theo anh em chúng tôi để xin xỏ chút tình cảm cha con. Thế nhưng, ông vẫn đi kiếm chúng tôi thăm hỏi, nhẩn nhục tìm cách làm chúng tôi thương ông. Tình cảm của cha thật hay giả tôi cảm nhận được, tôi biết ông thương anh em tôi vô cùng. Những lần thăm trước, có mặt Quang Hùng cha không tâm sự gì nhiều. Tính anh Hùng nóng nảy, đã vậy trong lòng anh vẫn mang nặng niềm hiềm khích với cha, anh không thích nghe cha kể lể hay giải thích cho nên cha tránh không nói gì nhiều. Hôm nay không có sự hiện diện của anh Hùng, cha tôi cảm thấy thoải mái hơn và nói nhiều hơn.

- “Khi nào con lớn lên con sẽ hiểu người làm cha mẹ, con nào cũng thương như nhau. Cha không hề có ý nghĩ trong đầu nuôi con này bỏ con kia. Thật ra nếu cha có sự chọn lựa, cha sẽ không bỏ con nào cả. Thế nhưng cha đã không có sự chọn lựa đó. Mẹ con đã làm một sự chọn lựa cho cha. Đối với cha, sự chọn lựa nào cũng là một đau khổ.”

- “Như vậy sao cha đã tạo điều kiện khiến cho mình phải có sự chọn lựa?”

- “Con nên biết trong đời người ai cũng có lần làm lỗi.” Cha tôi thở dài, tiếng thở dài nghe não lòng. “Có những lỗi làm mình có thể sửa đổi được, có thể đền bù được hay có thể tha thứ được. Nhưng cũng có những lỗi làm một khi đã phạm thì coi như đã vào con đường một chiều không lối thoát, không cách nào quay lại. Cha đã phạm vào một lỗi lầm mà cả sửa đổi, đến đền bù hay đến tha thứ cha

đều không được cơ hội làm. Anh em con sau này lớn lên, trước khi làm bất chuyện gì cũng phải đặt cho mình câu hỏi ‘chuyện làm này có gây hậu quả gì không và hậu quả đó có cách gì đền bù sửa đổi được không’.”

Nói tới đó cha tôi ngừng lời lại, có lẽ để ngăn sự xúc động của mình. Tôi đặt tay mình lên tay cha biểu lộ sự thông cảm. Cha tôi ngược mắt nhìn tôi, sau đó ông nắm tay tôi:

- “Con sau này lớn lên ra đời sẽ được mọi người thương mến. Tính con mềm mỏng, biết lắng nghe, biết quan tâm cho người khác, thân thiện và tế nhị, mọi người chung quanh sẽ quý mến con. Một người, để thành công trên đời, ngoài tài năng và trí tuệ cũng cần phải biết cách giao tiếp với những người chung quanh. Gây và giữ được thiện cảm với mọi người là một trong những yếu tố quan trọng giúp mình thành công trên đường đời.”

- “Con lại nghĩ con là người nhu nhược”

- “Cha không nghĩ như vậy. Con cương quyết nhưng kiên nhẫn, con ít nói nhưng quan sát nhiều. Mềm mỏng không có nghĩa là nhu nhược và ôn hòa không có nghĩa là khuất phục. Những việc con muốn làm, con sẽ nhất định làm cho tới nơi tới chốn. Cha xưa nay không có dịp dạy dỗ các con, mẹ con đã thay cha làm việc này một cách xuất sắc. Mà thật ra một con người đã làm lỗi lầm như cha thì không có tư cách dạy dỗ các con. .”

Hôm đó cha tôi tâm sự với tôi thật lâu và dạy bảo rất nhiều chuyện. Đây là lần đầu tiên trong đời cha con tôi có dịp ngồi nói chuyện với nhau lâu và thông cảm với nhau như vậy. Vấn đề giữa cha và mẹ, hay giữa cha và anh Hùng, là họ không bao giờ có dịp ngồi xuống nói chuyện với nhau lâu. Không ai chịu thổ lộ tình cảm của mình, không ai chịu nói thật những gì họ nghĩ và vì vậy đã khiến cho họ không bao giờ hiểu nhau hay cảm thông cho nhau. Tôi tự hỏi nếu mẹ tôi đã hiểu được tâm tư của cha tôi và sự dằn vặt trong lòng ông về bổn phận làm cha đối với đứa con của người đàn bà kia thì có thể mẹ tôi đã có một quyết định khác. Tôi biết cha tôi vẫn còn thương mẹ tôi. Ông không phải đã quên đi mối tình đầu thơ đẹp ngày nào và ông cũng không thể quên, vì yêu ông, mẹ tôi đã dờ dang con đường học vấn của bà.

Sau khi ăn xong, cha tôi chở tôi về lại nhà. Ông không vào nhà và muốn về lại Đà Lạt trước khi trời tối. Cha nhắn tôi gửi lời thăm anh Hùng và nói ông sẽ xuống thăm anh em tôi thường xuyên hơn. Sau đó cha con tôi chia tay, trước khi đi, như lệ thường cha dúi tiền vào tay tôi và nói “Cất đi, đem về chia cho anh con. Hai anh em để dành

may quần áo và mua sắm.”

Hôm đó anh Hùng gặp tôi thì lơ đi làm như không biết chuyện cha đến thăm. Tôi cũng lơ luôn không nhắc tới. Buổi tối khi cả nhà ăn cơm dì dưỡng Hai hỏi thăm cha tôi thế nào và tôi đã kể lại cho mọi người nghe về buổi trưa ăn cơm của hai cha con. Dì dưỡng Hai lại lên tiếng phê bình về con người và sự tẻ bạc thay lòng của cha. Anh Hùng chỉ ngồi im lặng ăn cơm không nói gì.

Buổi tối, ở ban công anh cuối cùng cũng lên tiếng hỏi:

- “Ông khỏe không?”

- “Khỏe, cha hỏi thăm anh.” Đợi một lúc không thấy anh trả lời, tôi nói tiếp, “ Cha nói bây giờ ở gần, cha sẽ xuống thăm mình thường xuyên. Cha nhắc anh ráng học.”

Anh Hùng không hỏi gì thêm, anh ngồi yên lặng một lát rồi đem đàn ra đánh, dáng điệu trông ra không vui. Tôi thật không hiểu được anh không vui là vì lý do gì, vì cha đến thăm, hay vì anh vừa muốn gặp cha mình, vừa hận ghét ông cay đắng muốn tránh mặt.

Cánh Phượng Tình Thơ

Chương 5

Mẹ tôi viết thư lên hỏi nếu anh em chúng tôi muốn về Sài Gòn ăn tết với mẹ hay muốn mẹ lên nhà dì Hai với anh em tôi. Vì anh em chúng tôi có văn nghệ tất niên trong trường, lại thêm anh Quang Hùng muốn thưởng thức cái tết đầu tiên trên vùng cao nguyên lạnh, cho nên chúng tôi viết thư hỏi âm muốn mẹ lên với chúng tôi.

Từ ngày dọn lên ở thị trấn nhỏ miền cao nguyên này, tôi đam ra yêu thích khung cảnh và đời sống ở đây. Ngay giữa trung tâm thị trấn có một hồ nước rất đẹp. Hồ không có tên, khi tôi tới đây, tôi chỉ nghe người ta gọi là hồ Bảo Lộc. Ngay ở giữa hồ có xây một căn nhà thủy tạ. Nối từ trong bờ tới nhà thủy tạ là chiếc cầu xi măng rộng với hai thành cầu hai bên. Chung quanh hồ được trồng những bụi hoa hướng dương bông vàng thật lớn. Cách hồ một khoảng ngắn là một bờ đất, được đắp rất cao và rất rộng giống như cái đê. Không biết có

phải người ta làm cái bờ đất này để ngăn nước trong hồ đừng chảy qua vùng đất thấp xóm Sinh cạnh bên, nơi có dân ở, hay để làm đường giao thông cho hai phố hai bên. Cũng có thể là cả hai lý do. Trên mặt bờ đê, một chiếc cầu xi măng được xây lên để làm đường nối liền thông thương giữa hai khu Chợ Mới và khu Chợ Cũ. Cầu rộng như đường quốc lộ, xe có thể chạy cả hai chiều. Trên cầu, sát hai bên đường xe chạy, người ta xây hai lối nhỏ dành cho người đi bộ. Khi tôi lên ở Bảo Lộc thì chợ Cũ đã không còn là chợ nữa, nó lúc đó đã trở thành khu dân cư, ngoại trừ vài tiệm bán vải của những người Ấn Độ. Còn khu chợ Mới mới thật là khu buôn bán chợ búa. Dân địa phương gọi cầu là cầu Trắng. Tôi hỏi người chung quanh xem tại sao lại gọi là cầu Trắng thì không ai biết câu trả lời. Có người thì nói là vì cầu được sơn trắng nên gọi là cầu Trắng. Người khác thì nói là tên cầu Trắng được dùng để phân biệt với cầu Đen ở vùng trên.

Cảnh trí của hồ thật là nên thơ, tôi thật yêu thích cái không khí êm đềm, lãng mạn và thơ mộng của nó. Những buổi sáng sớm khi sương mù còn bao phủ, đi ngang qua cầu Trắng nhìn xuống mặt hồ thì không có gì đẹp bằng. Lúc đó trên mặt hồ vẫn còn được bao phủ bởi làn sương trắng dày đặc, thấp thoáng chiếc cầu thủy tạ nằm lặng lẽ cô đơn ẩn mình sau màn sương. Lúc đó nếu may mắn thấy được chiếc đồ của mấy người dậy sớm đi vớt tép thì cảnh trí càng thêm đẹp không thua gì những bức tranh thủy mặc của Trung Hoa. Buổi sáng học trò đi học lũ lượt ngang cầu, màu áo len tím dịu dàng của các nữ sinh hòa cùng những tà áo dài trắng thướt tha khiến ai có khờ khan tình cảm tới đâu cũng phải dậy lên trong lòng một chút lãng mạn.

Mỗi buổi chiều, nếu rảnh không có chuyện gì làm, tôi thường ra bờ hồ chơi. Minh Châu hôm nào rảnh cũng theo tôi ra đó chơi, nhưng thường thường thì tôi đi một mình. Tôi thường đạp xe đạp ra bờ hồ, dựng xe vào một gốc cây nào đó rồi thơ thẩn ra chơi ở nhà thủy tạ khoảng nửa tiếng mới về. Tôi cũng thường lân la đến coi những người câu cá ở trên cầu thủy tạ. Những lần như vậy, tôi chỉ đứng im lặng bên cạnh, quan sát cách họ móc mồi, thả dây và kéo cần khi cá cắn câu. Lúc câu cá không ai nói nhiều hay làm ồn ào, mấy chú bác câu cá ở đó nói cá nó thính lắm, nếu nghe tiếng động chúng sẽ không tới ăn mồi. Tôi không biết lời này có đúng không, nhưng ai nói sao thì tôi nghe vậy, cứ thế mà im lặng coi mọi người

câu cá.

Một ngày tôi thấy có một người lạ mặt tới câu cá, người mới này không phải là một trong các chú bác vẫn ngồi câu hàng ngày. Tuy đội mũ lưới trai che xụp gần hết mặt, trông đáng điệu thì tôi vẫn đoán được đó là một thanh niên trẻ. Thấy người này câu được rất khá nhiều cá, tôi lân la lại gần coi. Đến nơi, tôi nhận ra đó là anh Khiêm Thủ Quân học cùng cấp lớp với anh Hùng mà tôi đã có dịp gặp mặt lúc trước. Không biết do may mắn hay giỏi, tôi thấy anh Khiêm câu được rất nhiều cá, hết kéo con này đến con kia rồi bỏ vào cái thùng sô nước bên cạnh. Tôi đứng gần bên quan sát thật lâu không nói gì, mà anh Khiêm dường như cũng đang mải mê với thú vui của mình nên không để ý tới tôi. Mãi một lúc sau anh mới phát giác ra sự hiện diện của tôi, anh không tỏ ra gì ngượng ngùng, chỉ hỏi một cách cộc lốc:

- “Có gì mà coi?”

Tôi lắc đầu không trả lời, tiếp tục nhìn anh gắp mỗi câu mới vào lưới. Một lúc sau anh lại hỏi:

- “Coi người hay coi cá?”

- “Đương nhiên là coi cá. Người đâu có gì để coi.” Lần này thì tôi lên tiếng trả lời.

- “Trả lời hơi xấc đó nghe.” Anh Khiêm nhướng mắt lên nhìn tôi, đôi mắt nằm khuất dưới vành nón thấp. Nhìn tôi một lát, anh hỏi tiếp “Cô nhỏ mặt lạ quá, dân mới hả?”

- “Anh mới là người mới ở đây.”

Lần này anh Khiêm ngẩng đầu hẳn lên nhìn tôi, anh kéo nón lên cao khỏi trán. Hai đứa tôi nhìn lẫn nhau cảm thấy thú vị vì cách hỏi và cách trả lời của mỗi người. Tôi nhận thấy mắt của anh màu rất nâu, không đen như mắt những người khác.

- “Ý câu hỏi có phải cô nhỏ là dân mới về Bảo Lộc không?” nhính chính câu hỏi của mình, sau đó nhìn quyển sách giáo khoa tôi đang cầm trên tay, anh hỏi tiếp.

- “Dân trung học Bảo Lộc hả?”

- “Sao biết?”

- “Nhìn quyển sách giáo khoa thì biết là dân đệ nhất cấp. Ở đây chỉ có hai trường trung học, một là trường công trung học Bảo Lộc, còn trường kia là trường tư thực trung học Cộng Hoà. Giữa hai trường, trường Trung Học Bảo Lộc lớn hơn và có nhiều học sinh hơn, nếu đoán là học sinh trường đó thì xác suất trúng sẽ lớn hơn.”

Tôi cười vì cách đoán lấu lỉnh của anh. Anh Khiêm quay lại câu hỏi lúc nãy mà tôi chưa trả lời:

- “Phải học trò mới không? Tui học ở đây từ nhỏ đến lớn. Nếu là dân ở đây và là học trò cũ thì tui đã biết mặt.”

- “Học trò mới. Từ Sài Gòn lên.”

Anh Khiêm nhìn tôi lần nữa, neho mắt cau mày ra vẻ đang suy nghĩ:

- “Dân Sài Gòn mới lên? Hừm...., có anh em gì với Nguyễn Quang Hùng 11C1 không?”

- “Anh Hùng là anh Hai.”

- “Hèn gì.” Anh Khiêm gục gặc đầu “nhìn kỹ thì cũng có nét giống”.

- “Mình đã gặp nhau một vài lần rồi. Hôm lớp anh Hùng tập văn nghệ.”

Nghe tôi nhắc, anh Khiêm hơi ngạc nhiên, anh quay qua nhìn tôi một cách xoi mói từ đầu đến chân. Tôi cảm thấy mắc cỡ, đỏ mặt và tránh nhìn qua chỗ khác.

- “Vậy sao? Tui không nhớ. Thằng Hùng láu cá mà có em gái hiền lành như vậy, trông ra thì không giống.”

Tôi hơi phật lòng cách anh Khiêm phê bình anh tôi như vậy cho nên không trả lời gì. Anh Quang Cận nói đúng, hai con cộp một rừng không ưa nhau. Thấy tôi im lặng một hồi lâu không nói gì anh Khiêm gợi chuyện hỏi tiếp.

- “Cô nhỏ học lớp mấy? Hay ra đây coi người ta câu cá lắm hả?”

- “9A1. Thỉnh thoảng thôi.”

- “Cô nhỏ nói ít quá, hay không muốn nói?”

Tôi không trả lời câu hỏi, đưa tay chỉ ra ngoài nước:

- “Anh nói nhiều quá cá sợ chạy hết.”

Anh Khiêm cười tủm tỉm rồi nhìn vào thùng sô cá của anh

- “Hôm nay câu như vậy đủ rồi, có nói nhiều một tý cũng không sao. Cá biết bơi chứ không biết chạy cho nên mình cũng không sợ.”

Tôi cười vì cách anh bắt bẻ tôi dùng chữ. Thấy tôi cười, anh nói thêm:

- “Bây giờ mới thấy cười.”

Tôi đã bớt giận vì câu nói của anh lúc nãy về anh Hùng, nên bắt đầu chuyện trò:

- “Không thấy anh hay ra đây câu.”

- “Thỉnh thoảng mới đi câu, tuy nhiên có đi thì câu ở bên kia.”

Vừa nói anh vừa chỉ tay về chỗ đập nước phía bên kia hồ. “Thường thì hay đi đá banh hơn.”

- “Hèn gì có tên Khiêm Thủ Quân. Anh là thủ quân của đội

banh hả?”

- “Ừ, tụi trong trường đặt cho cái biệt danh đó. Ai nói cho nghe? Bọn thằng Hùng phải không? .”

Tôi không trả lời, hỏi tiếp:

- “Anh có trong đội banh của anh Quốc Dũng không?”

- “Quốc Dũng nhà bán gạo đó hả? Không, thằng Dũng ở trong đội banh lớp nhỏ hơn, anh ở trong đội banh khối 11.”

Không biết từ lúc nào anh Khiêm đã đổi sang xưng bằng anh với tôi. Tôi tủm tỉm cười. Anh hỏi tiếp:

- “Em là gì của thằng Dũng?”

- “Em bà con, tụi em ở nhà anh Dũng.”

- “Ồ, ra thế.”

Lúc đó có con cá cắn câu, tôi gọi báo cho anh Khiêm hay. Anh dứt dây, gỡ cá và bỏ vào thùng sau đó thay mồi mới.

- “Chắc vía em hên, hôm nay cá ăn câu nhiều. Em muốn lấy cá về nhà không?”

Tôi lắc đầu. Hai đứa chúng tôi đã cảm thấy quen hơn và đã bắt đầu nói chuyện nhiều hơn. Tôi thấy anh Khiêm lúc chưa quen thì hơi có ăn nói cộc lốc nhưng nếu nói chuyện một hồi lâu thì thấy anh cũng dễ thương.

Từ ngày quen với tôi, anh Khiêm không câu bên đập nước nữa, anh dọn sang chiếm một chỗ nơi cầu thủy tạ. Anh nói câu ở bên này nhiều cá hơn bên kia, vả lại sang đây nếu tình cờ gặp tôi thì có người tán dóc cho đỡ buồn. Anh Khiêm không đi câu thường xuyên, thỉnh thoảng mới đi. Mỗi khi có dịp gặp nhau, hai đứa tôi lại ngồi nói chuyện trên trời dưới đất. Tôi thích cách nói chuyện không đầu vào đầu của anh. Còn anh thì có lẽ thích nói, lại thêm có người chịu nghe như tôi nên anh càng nói nhiều, nhiều khi mấy bác câu cá ở đó phải nhắc chúng tôi nói nhỏ lại và nói ít đi kẻo cá không dám lại. Sau này khi Minh Châu có dịp đi với tôi, tôi dẫn nó lại giới thiệu cho quen với anh Khiêm, xem chừng ba đứa chúng tôi nói chuyện cũng tương đắc.

Nghe Minh Châu nói chúng tôi thích chép thơ tiền chiến, anh Khiêm nói chị của anh ở nhà lúc trước cũng sưu tập thơ, nhưng từ khi đi lấy chồng chị bỏ mấy tập thơ lại nhà. Anh nói hôm nào rảnh anh sẽ mang cho tụi tôi. Tưởng anh nói cho qua, ai dè anh làm thật, mấy tuần sau anh mang lại cho tôi một quyển thơ chép tay, anh nói của chị anh, bây giờ chị không cần nữa, tôi cứ giữ coi không cần trả. Tôi thích lắm cảm ơn anh rối rít. Tôi hỏi anh sao chữ của chị anh giống chữ con trai quá vậy thì anh nói chị anh viết chữ xấu lắm, chữ như con trai. Tôi tin anh nên không hỏi gì. Mãi mấy tháng sau này tôi

tình cờ thấy chữ viết của anh trong vở anh mang theo học bài tôi mới biết anh Khiêm nói dối, nét chữ trong quyển thơ chính là nét chữ của anh. Tuy biết như vậy tôi cũng không hỏi, anh có ý giấu, tôi có hỏi chỉ làm anh quē mặt.

Tôi và anh Khiêm coi nhau như anh em bạn bè, chúng tôi gặp nhau hợp gu, nói chuyện tầm phào đủ mọi chuyện. Anh thích ngâm nga bài thơ Thu Điếu của Nguyễn Khuyến:

“Ao thu lạnh lẽo nước trong veo,
Một chiếc thuyền câu bé tẻo teo.
Sóng biếc theo làn hơi gợn tí,
Lá vàng trước gió sẽ đưa vèo.
Tầng mây lơ lửng trời xanh ngắt,
Ngõ trúc quanh co khách vắng teo.
Tựa gối, buông cần lâu chẳng được,
Cá đâu đớp động dưới chân bèo”

Anh Khiêm nói chúng tôi không có thuyền, cứ tưởng tượng lúc đứng ở trên cầu thủy tạ là đang ở trên một chiếc thuyền câu, như vậy mới cảm nhận được cảm giác của tác giả bài thơ câu cá. Anh Khiêm cũng hay có thói quen cốc đầu tôi mỗi khi tôi chọc ghẹo anh chuyện gì và tôi thì lại hay thích chọc ghẹo anh đủ mọi chuyện.

Về nhà tôi không dám nói cho anh Quang Hùng nghe chuyện tôi quen với anh Khiêm. Tôi dặn Minh Châu cũng đừng nói. Anh Hùng và anh Khiêm như lửa với nước, cho anh biết chỉ tổ làm cho anh bức mình. Anh Hùng thì chê anh Khiêm dỏm đời, nói anh Khiêm ganh tỵ với anh vì thấy anh chơi thân với chị Kim Diệp. Anh Khiêm thì chê anh Hùng láu cá, coi trời bằng vung. Hai con cọp của khối 11 không chịu ở chung một rừng, tôi đứng giữa không biết cách làm hòa cho nên cũng im luôn. Anh Khiêm biết tôi bình anh trai, cho nên sau này ít khi phê bình anh Hùng trước mặt tôi. Còn tôi, tôi tự hứa khi nào có dịp tôi sẽ tìm cách cho hai anh tìm hiểu nhau và chơi với nhau.

Cánh Phượng Tình Thơ

Chương 6

Chị Kim Phượng là một người được mọi học sinh trong trường công nhận là đẹp. Nhiều người ái mộ chị đã tự bình bầu chị là hoa khôi của khối lớp mười một. Vì tên chị là Kim Diệp, các bạn trong lớp tặng chị danh hiệu Con Bướm Vàng 11C1. Chị còn có cả danh hiệu Tiếng Hát Vàng 11C1 vì chị hát rất hay, không buổi văn nghệ nào trong trường không có sự đóng góp của chị. Trong các danh hiệu được đặt cho, có lẽ danh hiệu Con Bướm Vàng được mọi người xử dụng nhiều nhất và cũng được chị Kim Diệp thích nghe nhất.

Thật ra những lời khen tặng và những danh hiệu đẹp để mọi người đặt cho chị không phải là quá đáng. Tôi phải công nhận chị Kim Diệp là đẹp lắm. Da chị trắng mịn, tóc dài cắt theo kiểu thời trang, mũi cao thẳng, thân hình dong dong cân đối. Bên khoe môi chị có một chiếc mụn ruồi nhỏ, ai cũng nói là mụn ruồi duyên, nó càng khiến chị trở nên duyên dáng. Chị Kim Diệp thật là được ông trời đãi ngộ, đã đẹp mặt đẹp dáng lại còn là con nhà giàu. Gia đình chị làm chủ hãng xe đồ gồm cả mấy chục xe khách chạy khắp các tỉnh miền đông trung bộ. Nhà của chị là một căn vi la nằm trong khu nhà giàu. Chị lúc nào cũng ăn mặc quần áo sang trọng đắt tiền và đúng thời trang. Trong khi đa số các học sinh trong trường đều đi bộ đi học, những ai nhà xa một chút thì đi xe đạp là coi như sang trọng lắm rồi, thì chị Kim Diệp đi học bằng xe máy, cho dù nhà chị cách trường không bao xa.

Chị Kim Diệp coi như được trời ưu đãi cả mọi phương diện, chỉ có điều chị không học giỏi cho lắm. Thế nhưng con gái đẹp nhà giàu như chị có học dở một chút cũng chẳng sao, các anh trong trường vẫn mê chị như điên đảo. Có biết bao nam sinh trong trường yêu thầm chị Kim Diệp, nhiều anh yêu chỉ để trong lòng, nhiều anh bạo dạn hơn dám viết thư tỏ tình với chị nhưng ai cũng bị chị Kim Diệp làm ngơ. Có lẽ chị chưa yêu ai hay cũng có lẽ không ai trong trường xứng đáng với chị.

Từ ngày nhập học vào trường trung học của thị trấn và vào học trong lớp 11C1, cũng như bao nam sinh khác, anh Quang Hùng phải tấm tắc khen chị Kim Diệp là đẹp. Với cá tính cao ngạo của mình, anh Quang Hùng không biểu lộ thái độ gì theo đuổi chị. Thế nhưng qua ánh mắt và cách cư xử của anh thì ai cũng nghĩ anh Quang Hùng cũng có phần thích chị Diệp. Ngược lại chị Kim Diệp cũng vậy, tuy là con gái giữ giá cao, thái độ biểu hiện của chị đều tỏ ra chị cũng có tình ý với anh tôi. Chính vì điều này, anh Quang Hùng trở thành hai mục tiêu khác nhau cho các bạn nam trong trường,

nhóm thì ganh ghét, nhóm thì ngưỡng mộ. Thật ra anh Quang Hùng cũng đâu phải là thua kém gì chị Kim Diệp, trong lớp cũng có nhiều chị thích anh lắm. Họ thường tìm cớ nhờ anh giúp giải thích bài làm ở nhà.

Lễ Giáng Sinh năm đó lớp anh Quang Hùng tổ chức đi picnic một ngày ở suối Thanh Bình. Mọi người góp tiền giao cho các chị nữ mua đồ ăn mang theo xuống suối ăn trưa. Người nào có xe thì mang xe, người nào không có xe thì sẽ được sắp xếp để được một trong những bạn có xe chở. Các anh con trai nói đường đi lên đèo xuống đèo nguy hiểm, các cô con gái không nên lái xe mà nên để cho các anh con trai chở. Anh Quang Hùng giao hẹn với các bạn anh muốn dẫn tôi theo. Anh Quang Cận là người ủng hộ sự tham dự của tôi sốt sắng nhất. Khi tôi kể chuyện này cho Minh Châu nghe, con bé cũng tỏ ý muốn đi. Điều này cũng không gây phiền hà gì cho các bạn anh Quang Hùng, họ cho rằng đi càng đông càng vui.

Có Minh Châu đi, đương nhiên anh Quốc Dũng không thể vắng mặt và anh xin nhập bọn cùng đi. Anh Hùng lên hứa hẹn với anh Dũng anh sẽ sắp xếp xe để anh Quốc Dũng chở Minh Châu. Anh Quang Hùng sẽ lãnh phần chở chị Kim Diệp và tôi đương nhiên sẽ phải bị thất thế để đi với anh Quang Cận. Anh Quốc Dũng mừng như mở cờ trong bụng. Còn gì bằng khi không khi không lại có cơ hội để cho anh được dịp chở người trong mộng của anh đi picnic. Đường từ thị trấn đến suối Thanh Bình đi xe đạp cũng mất cả tiếng đồng hồ, được chở Minh Châu phía sau lưng thì còn hạnh phúc nào hơn. Anh Quang Hùng nói với anh Quốc Dũng:

- “Này ông anh, ông anh phải trả công cho ông mai này thế nào đây? Lần này tạo cơ hội cho hai người được đi picnic chung, lại được trở nhau đi xe đạp nữa, ôi còn gì thơ mộng hơn.”

Anh Quốc Dũng đương nhiên mang ơn rồi rít sự sắp xếp của ông mai và cũng là ông quân sư quạt mo của mình. Từ ngày đó cho đến ngày đi, anh nôn nóng ra mặt. Chỉ còn một tuần lễ trước ngày đi, anh lấy xe đạp ra chùi rửa bóng láng, ngày nào cũng chùi, hết chùi bánh xe, đến chùi sườn xe, đến chùi tay lái. Mỗi lần anh Quang Hùng đi ngang mà thấy anh Quốc Dũng đang chùi xe anh đều chọc:

- “Hừm, cái xe bóng láng đến nỗi con ruồi đậu lên cũng tuột rớt. Để em chỉ cho anh cách này, hôm đi picnic anh cứ lái xe cho nhanh cho ầu, lúc thả dốc phải lạng qua lạng lại cho cô nàng sợ, lúc đó chắc chắn cô nàng sẽ ôm chặt lấy anh. Chao ơ, trời mùa đông lạnh như vậy mà có em ngồi sau ôm chặt thì còn gì bằng.”

Anh Dũng tỏ vẻ thích thú vì lời bày mưu của quân sư tình yêu của

anh. Tôi vừa đấm lưng anh Hùng vừa la oai oái, nói anh ăn nói nham nhở quá. Minh Châu là bạn, tôi thật không muốn ông anh mình đem bạn ra làm trò cười. Anh Quang Hùng vừa đưa tay chống đỡ những cái đấm của tôi vừa chạy. Anh nói vọng lại:

- “Nếu anh Dũng có lỡ chở Minh Châu đi lạc đường một cách cố ý thì quân sư này cũng không đi kiếm đâu. Chỉ nhớ về nhà cho đúng giờ.”

Tôi đưa mắt lườm ông anh quỷ quái của tôi, tên Hùng Đều các bạn đặt cho anh thật quá đúng. Cũng may những lần anh Quang Hùng nói nham nhở chọc bạn tôi như vậy, Minh Châu không có ở đó, nếu không nó và anh Hùng lại có một trận đấu khẩu căng thẳng. Minh Châu tính rất tốt bụng và đạo đức. Con bé lại thông minh học giỏi nên được các thầy cô và bạn bè trong lớp thương mến. Minh Châu ít để ai làm nó giận. Chuyện gì xảy đến với nó, nó cũng cân nhắc xem có đáng để giận không. Tuy nhiên Minh Châu lại rất láu lỉnh và biết đối đáp, khó ai chọc ghẹo được nó mà không bị nó trả đũa lại.

Không biết sao những lời chọc ghẹo của anh Hùng lọt đến tai Minh Châu. Con bé đi tìm tôi:

- “Ông anh mày ghớm lắm, dám bày mưu dàn trận cho Quốc Dũng với tao. Kỳ này tao sẽ cho ông anh mày biết tay. Mày là bạn thân của tao, lần này mày phải giúp tao.”

Thật ra Minh Châu không cần tôi giúp. Không biết ông trời thương Minh Châu hay ông trời chơi hai ông anh của tôi, một ngày trước khi đi picnic, trận banh giữa đội banh của anh Dũng và đội lớp khác phải dời sang ngày sau, ngay đúng ngày đi picnic. Anh Dũng cay cú trong lòng lắm, nhưng rồi vì thắng bại của đội banh anh đành bãi bỏ chuyến đi suối Thanh Bình của mình.

Đến ngày đi picnic, chúng tôi hẹn gặp nhau ở nhà anh Kỳ Triết Học. Mấy chị nữ đã hẹn nhau đi chợ từ sớm. Mấy chị mua bánh mì, chả lụa, trái cây, nước uống, bỏ đầy giỏ mang theo. Đến lúc khởi hành, Minh Châu bắt đầu thực hiện chủ ý phục thù của mình, nó bướng bỉnh nhất định đòi anh Hùng phải chở nó đi, ai chở nó cũng không chịu, nói không quen với mấy anh kia. Anh Hùng trước đó đã tính toán để chở chị Kim Diệp rồi, anh đời nào muốn bỏ cơ hội này. Tuy nhiên vì Minh Châu cương quyết quá, chị Diệp cảm thấy ngượng, chị tự động rút lui nhường chỗ cho Minh Châu và để cho anh Thịnh Ú chở chị đi.

Chị Diệp tuy thất vọng nhưng không phàn nàn gì. Chị là lớn, có nhường cho Minh Châu nhỏ cũng là chuyện nên làm. Anh Thịnh Ú

cười toe toét. Anh nói “thánh nhân đãi kẻ khù khờ, mèo mù vớ cá rán” khi không anh được chở con Bướm Vàng. Anh Hùng trông ra cay cú hơn ai hết. Anh tới nói nhỏ với anh Thịnh Ú dọa anh Thịnh đừng thừa nước đục thả câu. Anh cũng cầm Minh Châu lắm, nó đã phá đám không cho anh được có dịp chở chị Kim Diệp. Cầm trong lòng, cho nên anh kiếm cách trả thù, anh bắt đầu giở trò. Lúc chở Minh Châu đi, anh cứ nhằm mấy ổ gà mà đi qua khiến xe tung lên tung xuống làm cho Minh Châu ngồi phía sau ê ẩm cả mông. Đã thế mỗi khi thấy có một vũng sình bên đường, anh Quang Hùng nhất định không tránh, anh cố tình lái xe đi vào ngay giữa vũng sình khiến cho sình bắn lên tung tóe làm dơ hết quần áo của Minh Châu. Mỗi khi xe đổ dốc, anh không thắng cho xe chạy chậm mà cứ để xe lao dốc thật nhanh. Minh Châu la om tởm phản đối và lên án anh Quang Hùng kịch liệt. Anh Quang Hùng tỉnh bơ như không, anh nói:

- “Không thích thì có thể đổi xe.”

Tuy nhiên, Minh Châu không vừa, con bé mím môi bướng bỉnh:

- “Nếu mà đổi xe lúc này là trúng kế của anh à. Không ai ngu dại.”

Thế là Minh Châu nhất định chịu đựng để anh Hùng giở trò cho hết đoạn đường. Gậy ông đập lưng ông, giận quá mất khôn, anh Hùng quên mất chuyện lúc trước anh bày mưu cho anh Dũng phóng xe đạp ẩu để Minh Châu sợ mà phải ôm eo. Đến lúc này thì cách lái xe cay cú của anh đã khiến Minh Châu phải ôm eo anh thật chặt. Lúc đến tới suối, tôi ghé tai anh tôi chọc:

- “Trông ra gậy ông đập lưng ông. Người Minh Châu ôm chặt eo là anh chứ không phải anh Quốc Dũng.”

Anh tôi trông càng cay cú vì lời chọc này của tôi.

Quay qua Minh Châu, nhìn hai ống quần lắm bẩn của bạn, tôi nói riêng với nó:

- “Mày chơi ông anh tao không lại đâu, chỉ lỗ thôi.”

Minh Châu đưa hai tay xoa mông vẫn còn ê ẩm, miệng rên rĩ nhưng mặt tươi cười.

- “Tao đau xác, ông anh mày đau tim. Không được đi với người đẹp, ông đau hơn tao. Coi như cuộc chiến này tao thắng.”

Ở suối, chúng tôi chơi thật vui. Chúng tôi leo suối, trèo cây, hay tụ tập bên những tảng đá hai bên bờ suối để nghịch nước, tạt nước nhau và chọc giỡn nhau om sòm. Mấy anh con trai thi đua trèo nên mãi tận trên đỉnh cao xem ai sẽ là người lên trước nhất, sau đó đưa tay lên trời làm như mình đã chinh phục được ngọn núi cao nhất

của thế giới.

Một vài anh trong lớp trông ra có vẻ theo đuổi chị Kim Diệp ra mặt. Về bên con gái, dường như cũng có mấy chị để ý đến anh tôi, họ cứ tìm cách nói chuyện và ở gần bên cạnh anh. Thế nhưng theo như tôi thấy thì anh Hùng và chị Kim Diệp trông ra thích nhau hơn, chỗ nào cũng thấy hai người họ đứng gần nhau. Chị Kim Diệp nói chị không dám lộ ngang suối tới bờ bên kia, sợ trơn té. Anh Hùng bắt ngay lấy cơ hội, nắm tay chị dẫn đi. Hai bên bờ suối cách xa nhau cũng chẳng bao nhiêu, vậy mà hai người nắm tay dẫn nhau bước qua từng tảng đá, đi mãi mới tới.

Minh Châu nguyền lườm, nó nói hai người đó chỉ kiếm cơ để được nắm tay. Tôi cười khuyên bạn nên tha cho anh tôi. Sau đó hai đứa tôi đến ngồi bên bờ suối, vén quần cao lên đầu gối rồi thả chân ngâm xuống nước mát. Nước suối mát lạnh làm chúng tôi thất thật dễ chịu và Minh Châu cũng quên đi thôi không cay cú anh tôi nữa.

Đến giờ trưa chúng tôi dọn đồ ăn ra ăn. Chị Diệp và anh Hùng lại tìm cách ngồi cạnh nhau. Chị Diệp cắt chả, kẹp vào bánh mì và đưa cho anh tôi. Mấy anh trong lớp la bai bai. Họ nói chị Kim Diệp thiên vị và không chịu. Chị Diệp mắc cỡ đỏ mặt, phải làm bánh mì giống y như vậy cho các anh kia. Anh Hùng tủm tỉm cười xem chừng vui lòng lắm, những ấm ức buổi sáng lúc đi xe đường như đã tiêu tan. Đồ ăn mang theo tuy sơ sài đơn giản nhưng chúng tôi vì vui đùa nào cũng ăn ngon miệng. Ăn xong no bụng chúng tôi kiếm mỗi đứa một gốc cây hay tảng đá ngồi nghỉ. Mấy anh con trai mang đàn ra hát, họ kiếm một miếng đất trống ngồi thành một vòng tròn nhỏ và hát với nhau. Họ hát bài Nổi Vòng Tay Lớn:

“Rừng núi dang tay nổi lại biển xa
Ta đi vòng tay lớn mãi để nổi sơn hà
Mặt đất bao la, anh em ta về
Gặp nhau mừng như bão cát quay cuồng trời rộng
Bàn tay ta nắm nổi tròn một vòng Việt Nam”

Bọn con gái chúng tôi cũng bắt đầu tham dự, chúng tôi kéo đến ngồi chung, nối vòng tròn cho rộng ra rồi vừa vỗ tay theo nhịp vừa hát chung. Hát xong bài hát đó chúng tôi còn hát thêm nhiều bài hát nữa.

Một lúc dường như đã không còn bài gì để hát, chị Hậu đề nghị:

- “Hãy chơi một trò chơi mới đi. Mỗi người sẽ nói lên ước mơ

tương lai của mình và các bạn trong lớp sẽ đóng góp ý kiến đoán xem ước mơ của người đó sẽ có thành sự thật không.”

Từ trước tới giờ chưa ai bao giờ chơi trò chơi này, chúng tôi thấy cũng lạ nên mọi người đồng ý tham dự. Vì là người đề nghị, chị Hậu phải nói trước. Chị nói:

- “Tôi ước mơ sau này được làm bác sĩ.”

Anh Thịnh Ú cười rộ:

- “Bà tên là Hậu Mít Ướt, vừa nhát vừa hay khóc, sau này làm sao làm bác sĩ, làm bệnh nhân thì hợp hơn.”

Mấy người khác cũng cười. Chị Hậu đỏ mặt mắc cỡ. Chị nghiêm trang nói điều luật của trò chơi là không được cười đùa nhạo người khác. Máy anh chị trong lớp thôi cười và họ quay lại nghiêm chỉnh phê bình và đưa ý kiến về ước mơ này của chị. Ai cũng nghĩ xác suất cho chị Hậu trở thành bác sĩ chỉ có hai mươi phần trăm vì học bác sĩ thì lâu lắm, chị Hậu sẽ đi lấy chồng trước khi học xong.

Đến phần anh Kỳ Triết Học, anh nói anh muốn trúng số độc đắc. Anh nói nhà anh nghèo, anh lại học không giỏi thì làm sao có thể trở mình, trúng độc đắc là phương thức giúp anh đổi đời nhanh nhất. Nhà anh Kỳ nghèo thiệt, anh mồ côi cha, mẹ anh phải đi hái trà mướn để nuôi con ăn học. Chúng tôi tế nhị, không ai cười vì ước mơ khó thực hiện được này của anh. Anh Quang Hùng tính xác suất và nói rằng cơ hội để trúng số độc đắc của anh Kỳ là một trên vài triệu.

Ước mơ của chị Hồng thì thực tế hơn trúng số:

- “Làm nghề nghiệp gì tôi cũng không quan tâm, miễn sao công việc này cho phép tôi được đi du lịch khắp nơi trên thế giới.”

Các bạn phê bình nói ước mơ này không phải là không thực hiện được nhưng khó, bởi vì ngoại trừ ở các nước phương tây, những nghề nghiệp ở Việt Nam lúc đó chưa có nghề nào có điều kiện được đi du lịch thế giới. Máy anh chị trong lớp đề nghị chị nên theo nghề chiêu đãi viên hàng không, ít ra cũng được bay những chuyến bay quốc tế.

Đến phiên anh Quang Cận, anh nói anh muốn làm phi hành gia bay lên không gian. Từ năm sáu mươi chín, từ khi coi ti vi thấy ba phi hành gia Mỹ bước chân xuống mặt trăng đến nay anh lúc nào cũng mơ được làm như vậy. Anh Thịnh Ú vỗ vai anh Quang làm bộ ra vẻ thông cảm:

- “Nước Việt Nam mình còn nghèo nàn chậm tiến như vậy, đến khi nào mới gửi người lên được không gian? Còn nếu mơ mộng được tham gia vào phi hành đoàn quốc tế thì tao nghĩ cháu chắt mày sau này có cơ hội hơn mày. Mày đổi ước mơ ra làm tổng thống hay

làm vua đi. Cả thế giới cũng còn có được vài trăm ông tổng thống hay ông vua, còn phi hành gia chỉ có ba ông. Coi ra xác xuất làm tổng thống cao hơn.”

Cả bọn đều cười lẫn về nhận xét này của anh Thịnh. Anh Quang là người hiền lành, anh không giận, chỉ cười xoa thân thiện. Đến phiên anh Hùng, anh nói anh muốn làm phi công lái máy bay. Các bạn gật gù nghĩ ước mơ này của anh có nhiều cơ may thực hiện được. Anh cao ráo, mắt tốt, nếu có chí sẽ thành công. Thế nhưng Minh Châu không bỏ qua, nó được dịp châm biếm:

- “Anh Hùng mà làm phi công thì hãng máy bay ế khách không người đi. Lái xe đạp còn không an toàn thì làm sao lái máy bay.”

Trong khi chúng tôi đang cười, anh Hùng dơ tay mím môi trợn mắt ra dáng vẻ dọa nạt Minh Châu, con bé che miệng cười tỏ vẻ đắc thắng vì câu nó trả đũa vừa rồi của mình.

Anh Thịnh Ú nói anh sau này muốn buôn bán. Anh nói “phi thương bất phú”, làm thương gia mà thành công thì là của cải chất đầy kho. Sang đến chị Kim Diệp, chị vừa cười vừa nói:

- “Diệp chỉ muốn giàu có, không phải làm việc gì, ra vào có kẻ hầu người hạ. Một bước lên xe hơi, hai bước xuống xe hơi. Mặc quần áo đẹp, ăn ngon và ở nhà đẹp.”

Nghe chị Diệp nói xong ai cũng khoác tay xì giọng:

- “Xì...., tưởng mơ ước gì, vậy mà cũng nói là mơ với ước. Bà không cần mơ, bây giờ cũng đã có đủ hết cả những thứ đó rồi. Xe hơi thì không có, nhưng xe đồ thì có. Nhà bà là chủ hãng xe đồ. Bà một bước lên xe đồ, hai bước xuống xe đồ, cũng chẳng khác gì.”

Chị Diệp cười xoa không cãi lại. Sau đó các bạn trong lớp tiếp tục thay phiên nhau nói lên ước mơ tương lai của mình. Tuy chị Hậu đã đưa ra điều luật không được nhạo báng bạn bè, các anh chị trong lớp cũng không tránh khỏi trêu ghẹo lẫn nhau mỗi khi có dịp, mỗi lần như vậy họ được dịp cười lẫn.

Vì tôi và Minh Châu không là người trong lớp, hai chúng tôi chỉ ngồi lắng nghe và cười hùa theo. Đến khi mọi người trong lớp đã nói hết về họ, chị Diệp quay sang hai đứa chúng tôi:

- “Đến phiên hai cô bé này rồi, cũng phải nói đi chứ đâu trốn được.”

Tôi và Minh Châu lắc đầu từ chối không muốn tham dự, nói chúng tôi không học chung lớp, nhưng các anh chị trong lớp nhao nhao phải đối, họ nói đã đi chung ở đây rồi thì phải tham gia trò chơi. Chúng tôi vì thế phải làm theo. Tôi nhường cho Minh Châu nói trước. Minh Châu nói sau này muốn được làm phóng viên nhà báo hay làm

nhà văn. Đến phiên tôi, tôi nói tôi muốn đi dạy học nhưng không phải làm cô giáo dạy tiểu học trung học mà làm giảng sư đại học. Mấy anh chị trong lớp vì không quen thân với hai chúng tôi nhiều lắm nên không biết đóng góp ý kiến gì, chỉ có anh Hùng gục gặc đầu nói:

- “Ước mơ đơn giản như vậy chắc sau này sẽ làm được.”

Tôi không biết anh tôi vì thiên vị em nên nói thế hay anh đã nói những điều thật nghĩ trong đầu. Tôi cũng ngạc nhiên thấy anh không chỉ trích hay châm chọc Minh Châu. Trò chơi sau đó thì kết thúc, chị Hậu đưa ra nhận xét xem ra ước mơ của đám con gái thì thực tế và có cơ hội để đạt được hơn những giấc mơ không tưởng của các anh con trai. Các anh con trai cười to, nói rằng làm con trai mơ những việc như vậy mới là người có chí lớn, ai như những nhi nữ thường tình ngay cả mơ cũng không dám mơ cao, chỉ dám mơ hạn hẹp trong phạm vi thế giới của mình. Chúng tôi ở lại tiếp tục chơi những trò khác cho đến chiều thì thu dọn đồ đạc ra về. Buổi sáng sắp xếp xe ai chở ai ra sao thì buổi chiều đi y như vậy.

Anh Hùng không biết vì mệt hay đã chán, từ sau lúc chơi trò nói chuyện ước mơ anh trở nên ít nói và trầm lặng hơn. Đến lúc về anh lái xe đạp rất đàng hoàng và không còn giở những trò tinh quái với Minh Châu như lúc sáng nữa. Thỉnh thoảng hai người cũng nói chuyện với nhau. Về tới nhà, tôi và Minh Châu đều thắc mắc về thái độ này, cuối cùng tôi chỉ đoán được một điều:

- “Tao nghĩ chị Điệp mơ ước đời sống giàu có, mà ông anh tao thì nghèo nên ổng buồn.”

- “Đã nói đó chỉ là ước mơ thôi mà, việc gì phải buồn. Ông anh mày rõ vợ vẫn. Có người nào không mơ được giàu có.”

- “Ừ. Con trai mà, tự ái và tự cao, cao như cái núi. Tao chỉ đoán mò thôi. Hy vọng là không phải.”

Cánh Phượng Tình Thơ

Chương 7

Ngày tất niên rồi cũng đến, một vài ngày trước đó, các lớp có mục văn nghệ đã được chọn vào chung kết đều ráo riết tập dượt để chuẩn bị cho đêm trình diễn. Lớp của tôi chỉ có một tiết mục đơn ca của một bạn học được lọt vào vòng chung kết nên tôi và Minh Châu không phải đóng góp gì cho lớp của mình. Lớp của anh Hùng thì khá

hơn, cả ba tiết mục của lớp anh đều được vào chung kết.

Ngày cuối cùng trước khi nghỉ Tết, buổi sáng học sinh chúng tôi không phải học hành gì cả, các lớp mua đồ ăn và bánh kẹo vào lớp ăn tất niên. Một số các nam sinh được các thầy cô chủ nhiệm chỉ định ra phụ trang trí hội trường cho đêm văn nghệ. Trường tôi được phòng giáo dục kế bên cho mượn hội trường cho đêm biểu diễn. Hội trường phòng giáo dục cũng khá lớn có thể chứa hết học sinh chúng tôi và phụ huynh đến xem.

Buổi trưa sau khi ăn tất niên xong chúng tôi tan trường về nhà. Đến tối chúng tôi quay lại hội trường sân khấu bên phòng giáo dục. Những học trò có tiết mục biểu diễn đã lo đến sớm trước để tập dượt lần chót. Minh Châu, anh Quốc Dũng và tôi vì không có phần biểu diễn nên đến trễ hơn, chúng tôi đi thẳng vào hội trường tìm chỗ ngồi. Hội trường lúc đó cũng đã có khá đông học sinh và phụ huynh đến tham dự. Những thầy cô giám khảo thì ngồi trên hàng ghế danh dự đầu tiên. Trong lúc ba đưa chúng tôi đi lang thang quanh một hồi kiếm chỗ thì anh Quang Cận từ một hàng ghế trên đầu đưa tay vẫy ngoắc chúng tôi lên:

- “Sao bây giờ mới tới? Thành Hùng nói anh đến sớm dành chỗ này cho mấy em. Anh chờ ở đây từ nãy giờ.”

Tụi tôi ngó lời cảm ơn anh Quang Cận và ngồi xuống chỗ của mình. Anh Quang vì không có mặt trong các tiết mục nên ngồi xem với chúng tôi, anh chọn ngồi bên cạnh tôi. Anh Quốc Dũng nháy máy với tôi, anh sau đó đổi chỗ sang ngồi phía bên kia Minh Châu. Hai anh con trai ngồi hai bên để hai đứa con gái tôi ngồi giữa. Minh Châu nói với tôi:

- “Ông anh mày kể ra cũng chu đáo và tỉ mỉ lắm, biết lo và sắp xếp trước cho em.”

Tôi gật đầu đồng ý với lời nhận xét này của Minh Châu. Anh tôi tuy ra ngoài đường thì ngông cuồng và tự đại nhưng đối với người thân trong nhà anh là một người biết chăm sóc và lo lắng mọi chuyện.

Buổi văn nghệ tối hôm đó xem ra rất khá. Các tiết mục của các lớp đều hay và đều đa dạng. Vì biểu diễn ở hội trường trong phòng kín nên âm thanh nghe cũng hay hơn nếu biểu diễn ở ngoài trời. Tiết mục hợp ca của lớp anh Hùng tuy hay nhưng cũng chỉ như những

tiết mục hợp ca khác, không có gì đáng để nói tới. Tiết mục song ca của anh và chị Điệp thì đáng nói tới hơn. Khi tên hai người được giới thiệu ra thì hội trường vỗ tay nhiệt liệt. Một số các anh huýt sáo inh ỏi. Khỏi nói cũng biết những huýt sáo đó là dành cho chị Điệp và những tiếng vỗ tay của các chị là dành cho anh tôi.

Anh Hùng thường ngày rất thích hát nhạc tiền chiến, nhưng hôm đó lên sân khấu anh và chị Điệp lại hát bài Lãng Du, một nhạc phẩm trẻ ngoại quốc dịch sang lời Việt. Những năm đó loại nhạc trẻ ngoại quốc rất thịnh hành và được giới thanh niên học sinh ưa thích. Anh Quang Hùng đã bỏ sở thích nhạc tiền chiến của mình sang một bên để biểu diễn một bài theo sở thích khán giả. Không biết vì ăn khớp hay vì có tập dượt chu đáo, biểu diễn của hai người rất có hồn. Anh Hùng ngồi trên ghế vừa đánh đàn vừa hát, chị Điệp đứng bên cạnh hát. Tiếng hát của chị thì thanh, cao và trong, tiếng hát của anh tôi thì trầm và ấm. Xuất sắc nhất là lúc họ hát bè, anh tôi đã khéo léo chế ra điệu bè nghe hay và lạ.

“...Lãng du khắp nơi, anh ước mong được ôm em trong giấc mộng

Lãng du khắp nơi xin cánh tay chàng kề em êm dưới gối ,
Xin cho đôi ta yêu đắm say hương thời gian thêm ngọt ngào đời
phiêu lãng ôi đẹp thay ...”

Sau khi bài hát được chấm dứt, mọi người vỗ tay nhiệt liệt, các thầy cô giáo giám khảo cũng gục gặc đầu ra vẻ hài lòng.

Tối đó tôi cũng thấy anh Khiêm. Khi anh Khiêm cùng với lớp của anh bước lên sân khấu để biểu diễn tiết mục hợp ca của mình, nhận ra tôi đang ngồi ở hàng ghế bên dưới gần sân sấu, anh nhìn tôi nheo mắt ra dấu chào. Tôi cũng gật đầu nhẹ chào lại anh và đưa tay ra dấu hiệu chúc anh may mắn.

Màn kịch ông táo về trời của lớp anh Quang Hùng được sắp xếp vào màn biểu diễn cuối cùng của đêm văn nghệ. Anh Hùng đóng vai ông táo, một anh trong lớp làm Ngọc Hoàng, anh Thịnh Ú làm quân sĩ, một số anh chị khác đóng những vai phụ khác. Đến lúc anh Hùng bước vào chầu Ngọc Hoàng thì màn kịch bị bể đĩa. Lúc anh từ bên hông sân khấu chuẩn bị bước ra thì áo dài ông táo của anh mặc vì dài quá nên vướng vào cây đinh ở bên hông sân khấu, anh gỡ hoài không ra. Lúc đó mấy người dưới hội trường bắt đầu lên tiếng cười khúc khích. Gỡ hoài không được, anh Hùng nóng lòng đưa tay dứt mạnh, dứt mạnh quá anh mất thăng bằng té ra ngay giữa sân

khẩu. Tới lúc đó thì hội trường cười ồ cả lên. Tôi tưởng anh tôi vì như thế sẽ quē mặt chạy vào trong hậu trường. Ngọc Hoàng, quân sĩ và các nhân vật khác trên sân khấu lúc đó không biết xử trí ra sao, họ cứ vậy đứng ngẩn mặt ra. Anh Hùng không chạy như tôi đã nghĩ, sau khi tự mình đứng lên, anh nhanh trí lèo lái câu chuyện. Anh vòng tay chào với Ngọc Hoàng:

- “Muôn tâu Ngọc Hoàng. Quân hầu của Ngọc Hoàng lười biếng không chăm sóc thiên đình cho chu đáo, khiến cho táo thần bị té. Thử hỏi nếu người bị té này không phải là táo thần mà là Ngọc Hoàng hay một trong những người trong thượng giới thì hậu quả sẽ ra sao. Xin Ngọc Hoàng xử tội đánh cho tên hầu mầy trượng làm gương.”

Lúc đó mấy nhân vật trên sân khấu còn đang ngỡ ngàng vì tình huống vừa xảy ra và không biết phải làm gì, ngay khi thấy anh Hùng nói những câu vừa rồi, anh đóng vai Ngọc Hoàng vội vàng chụp ngay lấy cơ hội và nương theo đó nói luôn:

- ‘Táo quân nói rất đúng. Mấy tên quân hầu bê trễ biếng nhác này cần được phạt làm gương.’

Nói xong anh Ngọc Hoàng kêu người đem anh quân hầu Thịnh Ú ra đánh mấy hèo. Anh Thịnh nhăn mặt làm hề ra bộ như oan ức đau đớn lắm. Cả hội trường càng được dịp cười thêm. Tuy bị bẽ mặt, nhóm kịch của lớp anh Hùng đã biểu diễn một cách khá xuất sắc và được mọi người thưởng thức và tán thưởng.

Buổi văn nghệ tất niên chấm dứt, các thầy cô giám khảo tuyên bố kết quả của cả ba môn tập san, bách báo và văn nghệ. Lớp tôi không đoạt được giải nào văn nghệ nhưng đoạt giải nhất môn bách báo. Lớp anh Hùng, bài hợp ca thì không được giải gì, bài song ca của anh và chị Phượng được đoạt giải nhất trong bộ môn song hoặc đơn ca. Vì không có lớp nào tham dự môn kịch, vở kịch ông táo của lớp anh đương nhiên được đoạt giải không cần tranh đua.

Sau đêm văn nghệ tất niên đó, anh Hùng và chị Diệp có thêm một danh hiệu mới, mọi người trong trường gọi họ là cặp Kim Đồng Ngọc Nữ của 11C1. Đương nhiên hai người họ thích biệt danh này lắm, mỗi khi nghe ai gọi như vậy thì họ chỉ tủm tỉm cười.

Vài ngày sau khi chúng tôi đã được nghỉ Tết, mẹ tôi từ Sài Gòn lên thị trấn thăm chúng tôi và ăn Tết với gia đình dì Hai. Ngoài hai anh em chúng tôi, cả gia đình dì Hai ai cũng vui. Đã bao năm rồi dì Hai mới có dịp ăn Tết với cô em gái thương yêu của dì. Lúc mẹ lên tới nơi, tôi thấy mẹ vui mừng để lộ ra mặt. Mẹ thấy đời sống anh em tôi đã được ổn định sung túc, hai anh em không còn cảnh đi lêu bêu

ngoài đường như lúc ở Sài Gòn nữa, mẹ nói mẹ thật vui lòng. Nhân thấy mẹ đang vui như vậy, anh em tôi xin mẹ để chúng tôi được tiếp tục ở nhà dì dượng Hai. Chúng tôi nói chúng tôi thích cuộc sống ở đây và đã có nhiều bạn thân, chúng tôi thật không muốn quay về Sài Gòn. Lần này mẹ tôi đã thật dễ dãi và chấp thuận lời xin này ngay. Thế là anh em tôi được cho ở lại nhà dì Hai đi học cho đến khi anh Hùng học hết lớp 12. Tin này không những chỉ là tin vui cho gia đình dì Hai và anh em chúng tôi, Minh Châu cũng mừng không kém. Nó nói:

- “Mẹ mày mà lên bắt anh em mày về thì tao sẽ buồn lắm.”

Năm đó mọi người chúng tôi ăn một cái Tết rất vui vẻ.

Cánh Phượng Tình Thơ

Chương 8

Trong trường tôi có một thầy giáo nổi tiếng là khắc nghiệt và hay đánh học trò. Ở dưới những lớp tiểu học chuyện học trò bị thầy cô giáo đánh đòn là chuyện bình thường, chúng tôi lúc nhỏ vẫn bị các thầy cô giáo tiểu học khẻ tay bằng thước cây hoặc là bị bắt quỳ gối. Thế nhưng chuyện đánh học trò ở những lớp trung học thì thật là hiếm hoi. Các thầy cô dạy trung học hầu như không ai đánh học trò nữa, nhất là đối với các anh chị học đệ nhị cấp từ lớp mười trở lên. Các thầy cô thường đối xử với học sinh những lớp này như người lớn.

Thầy Đoàn dạy môn sử địa và thường hay bộp tai học trò, bắt kể người đó là con trai hay con gái. Thầy được học trò tặng danh hiệu là “Hung Thần”. Thầy Đoàn đã dạy ở trường hơn mười năm rồi. Danh hiệu này của thầy do ai đặt ra và đặt năm nào thì không ai còn được biết gốc tích của nó nữa, nhưng riết rồi học trò không ai không biết danh hiệu Hung Thần của thầy. Thầy dò bài, học trò nào không thuộc bài thì sẽ bị bộp tai. Học trò không vẽ bản đồ địa lý cũng ăn bộp, ngồi trong lớp nói chuyện cũng ăn bộp, nhai kẹo chewing gum cũng ăn bộp. Nói chung không có chuyện gì thầy không bộp tai. Có

lúc, nếu đũa học trò ngồi xa quá và thầy không muốn đi tới, thầy sẽ lấy bất cứ món gì có trên bàn để ném vào học trò đó. Không biết thầy Đoàn trước kia đã có từng là xạ thủ được huấn luyện bắn súng hay ném tiêu hay không nhưng thầy ném rất trúng và chính xác, trừ phi học trò cố tình né sang một bên. Nếu để thầy ném cho trúng người thì thôi, thầy sẽ bỏ qua tiếp tục dạy học. Nhưng nếu cố tình né khiến thầy ném trật thì thật đáng tội cho học trò đó, thầy sẽ đi đến tận tận chỗ ngồi và lần này thì dùng tay bộp thẳng sức. Riết rồi học trò không ai dám né tránh mỗi khi thầy Đoàn ném đồ vào người nữa, ai làm lỗi bị thầy ném đồ thì ráng ngồi im. Học trò lớp này truyền tai lớp kia, chúng tôi không hẹn đều làm giống nhau. Mỗi lần đến giờ sử địa trước khi thầy Đoàn lên lớp, mọi người cùng nhau dọn sạch sẽ bàn thầy giáo không để món gì lại trên bàn, chỉ để lại vài phiên phần cho thầy viết bảng. Như vậy nếu thầy Đoàn có muốn ném đồ vào học trò thì cũng chỉ là mấy cục phấn, có trúng cũng không đau lắm.

Cái tên Đoàn của thầy đã trở nên quen lã, nếu có được nhắc tới là chỉ khi nào trước mặt các thầy cô giáo khác. Đối với học trò trong trường, danh hiệu Hung Thần mới là tên chính của thầy. Nữ sinh trong trường sợ thầy như sợ cọp. Hôm nào có ai lỡ không thuộc bài hay quên làm bài thì ngày đó người đó lo sợ phập phồng cả buổi, sợ sẽ bị gọi trúng tên lên dò bài. Thế nhưng khổ một điều, có những nữ sinh tuy ở nhà đã học thuộc bài văn vát, nhưng khi bị gọi lên bục trả bài thì họ đã bị khiếp đảm hồn vía bay lên mây và không làm sao nhớ bài được, hoặc có nhớ thì cũng chỉ ấp a ấp úng không nói rõ câu và như thế họ lại bị ăn bộp tai đau điếng. Không phải nếu là con gái thì thầy Đoàn sẽ nhẹ tay, con gái hay con trai thầy đều đánh thẳng thừng như nhau.

Anh Quang Hùng cũng không ngoại lệ, từng là một nạn nhân ăn bộp tai của thầy Đoàn. Nghe nói anh Hùng hôm đó cùng với anh Quang Cận thì thảo nói chuyện gì đó trong lớp lúc thầy Đoàn đang giảng bài, thầy tức lắm lấy phấn ném vào hai người. Anh Quang Cận biết thân nên ngồi yên nhận lãnh viên phấn chọi trúng ngay người. Anh Quang Hùng thì bướng bỉnh hơn, anh né qua một bên thế là viên phấn chọi không trúng anh. Điều này khiến thầy Đoàn nổi nóng, đang từ trên bục giảng thầy đi ngay xuống lớp tới chỗ anh Quang Hùng, bộp cho anh một bộp tai. Anh Quang Hùng đau thì không nói nhưng mắt mắt với đám đệ tử trong lớp và mấy chị con gái thì nhiều. Anh ức lắm để bụng nhưng không dám nói gì. Có cái lại thầy Đoàn cũng chỉ làm cho thầy tức thêm và đánh thêm thôi. Thấp cổ bé miệng, kiện cáo không được mà than phiền không xong, anh Quang

Hùng tự mình tìm cách trả thù.

Sau khi lớp anh Hùng đi cắm trại ở suối Thanh Bình về, sang đến ngày hôm sau đi học lại đã số những người trong nhóm đều quên không vẽ bản đồ địa lý để nộp. Chị Hậu sợ lắm, lỡ mà thầy Đoàn gọi tên chị thì coi như chắc chắn chị không những ăn con zero mà còn được tặng thêm cái bộp tai đau điếng. Chị Hậu sợ đến độ không muốn vào lớp học. Một số các anh chị khác cùng hoàn cảnh cũng biểu hiện sự lo sợ không kém.

Môn địa lý ngày thường vốn vẫn là môn học tẻ nhạt khô khan đối với đám học trò ham vui hơn học. Những con số về chu vi, toạ độ, dân số, khí hậu thì lại càng khó nuốt và khó nhớ. Giờ đây thêm màn phải nộp bản đồ về quốc gia các nước trên thế giới, các bạn lớp anh Quang Hùng càng cảm thấy ngao ngán chán chường. Anh Hùng đột nhiên bày ra một ý kiến vừa trả thù riêng vừa trả thù chung. Anh rủ cả bọn trốn học giờ thầy Đoàn, như vậy thầy không làm sao bộp tai ai được. Tuy nhiên các bạn trong bọn đều sợ, tội không làm bài đã lớn rồi, tội cúp cua càng lớn hơn, sẽ bị gọi lên phòng giám thị, sẽ bị phạt và bị gửi giấy về phụ huynh. Anh Hùng đưa ra lập luận:

- “Tụi mày đừng lo. Một cây đũa thì dễ bẻ, cả một nắm đũa thì khó bẻ, nếu trốn học một vài đũa thì mình mới bị bắt và bị phạt còn nếu cả lớp nghỉ hết thì trường không phạt mình đâu. Nếu có phạt thì phạt cả lớp, càng vui. Lúc nó người phạt tụi mình sẽ là thầy giám thị chứ không phải thầy Hung Thần. Cùng lắm thì thầy giám thị bắt mình đi làm vệ sinh cuối tuần hay bắt ở lại trễ là cùng. Như vậy cũng còn hơn bị Hung Thần cho ăn bộp tai sưng mặt. Còn nữa, nếu thấy cả lớp đều bỏ học thầy giám thị sẽ điều tra lý do, lúc đó cả lớp đồng lòng tố tội Hung Thần thì trường sẽ biết tội ông ta. Cả lớp làm như vậy Hung Thần không trả thù cá nhân đũa nào được.”

Những bạn trong đám Thất Hiệp sau khi nghe anh lý luận thì dường như cũng bùi tai nên đã có vẻ nghiêng theo. Anh Quang Hùng được trốn, nói luôn:

- “Từ trước tới nay không ai làm gì Hung Thần. Đã đến lúc mình phải cho ông biết học trò tụi mình cũng có cảm giác và giá trị, không phải ai muốn đánh đập gì thì đánh.”

Ba anh Quang, Thịnh và Kỳ đều ửng thuận, đồng lòng làm theo lời khuyên làm bậy của anh Hùng, nhưng các chị thì nhát hơn nên vẫn ngần ngừ. Anh Quang Hùng tiếp tục thuyết phục:

- “Mấy bà đừng lo. Nếu về trường có truy tội ra thì mọi người cứ đổ tội cho thằng Hùng này. Xưa nay các bạn vẫn gọi thằng Hùng này là Hùng Đại Ca, thế thì lần này để đại ca lo cho.”

Sau câu nói đầy nghĩa khí đó anh Hùng đã hoàn toàn thu phục được lòng của mọi người trong đám. Sau đó họ đi dụ hết những bạn còn lại trong lớp. Lập lại những lời lẽ như anh Hùng đã nói, nhóm Thất Hiệp đã nhanh chóng thuyết phục được hết cả lớp cúp cua giờ địa lý. Lớp của thầy Đoàn là giờ thứ hai, do đó ngay sau khi giờ học đầu chấm dứt tất cả mọi người trong lớp anh Hùng chia nhau ra từng toán nhỏ lẻn ra khỏi trường. Trước khi đi, anh Hùng đi ngang qua lớp tôi, gọi tôi đến thì thầm nói cho tôi biết kế hoạch của lớp anh để tôi nếu không thấy anh cũng khỏi lo. Lúc đó đang giờ nghỉ giải lao, tôi đang đứng ở cửa lớp và Minh Châu cũng có mặt ở đó, nghe tôi kể về kế hoạch của anh Hùng mắt nó sáng lên:

- “Cha, chuyện làm này nghe hấp dẫn đó nghe, cả lớp trốn học đi chơi, Tao chưa thấy ai làm vậy bao giờ.” Nó quay sang rủ rê tôi. “Ê, ngàn năm một thừa sao mình không đi theo? Tao đoán họ chắc sẽ có nhiều mục thú vị.”

Tôi từ chối không muốn đi. Tôi xưa nay chưa bao giờ cúp cua, lúc nào cũng là học sinh gương mẫu, chuyện này với tôi là chuyện không chấp nhận được. Nhưng sau một hồi Minh Châu nài nỉ ỉ ôi quá tôi cũng siêu lòng nghe theo bạn, trong lòng mang hai cảm giác lẫn lộn vừa lo sợ vừa thích thú hồi hộp.

Hai đứa chúng tôi vội vã vào lớp lấy cặp, Minh Châu mặt giả vờ đau đớn, nó nói với anh trưởng lớp:

- “Ông Thành, tui đau bụng quá chịu không nổi, tui nhờ nhỏ này đưa tui về nhà uống thuốc, nói dùm với thầy giáo giờ sau dùm tui. Chừng vài tiếng tui quay về lại.”

Thành trưởng lớp nhìn tôi, nhưng tôi chỉ đứng im không nói gì. Tôi thật không biết phải nói sao, nói dối thì tôi thấy ngượng miệng, nói thiệt thì sẽ làm bề mặt Minh Châu. Tôi chỉ đành xài chiêu thức ‘không hỏi không nói’. Thấy tôi không lên tiếng, Thành trưởng lớp tưởng tôi đồng lòng, vả lại nhìn khuôn mặt nhăn nhó đóng kịch y như thật của Minh Châu thật khó ai không tin được:

- “Ừ hai bạn đi đi để tui nói cho. Uống thuốc xong nếu thấy khỏe thì quay lại.”

Minh Châu gật đầu cảm ơn Thành trưởng lớp rồi rít, nó nhanh chóng kéo tôi đi ra cửa, vừa đi vừa thì thào:

- “Đi nhanh đi mày, tao sắp phì cười đây, bề mặt bây giờ.”

Tôi lấy tay nhéo bạn:

- “Tao nghĩ mày sau này đi làm nghệ sĩ đóng kịch như Kim Cương là đúng nghề. Trông y như thật.”

Hai đứa tôi cười khúc khích chạy nhanh ra cửa đuổi theo đám

bạn anh Hùng. Ra đến đường muông vàng chúng tôi đã bắt kịp bọn anh. Thấy hai đứa tôi anh Hùng ngạc nhiên.

- “Hai con bé này cũng cúp cua theo à? Có biết chết là gì không? Đi về đi học ngay.”

Minh Châu cãi lại:

- “Mấy người cúp cua thì được, tụi này cúp cua thì không cho.”

- “Nhỏ mà đã bày đặt trốn học.”

Anh Hùng bắt chúng tôi quay về lớp học lại nhưng Minh Châu nhất định không nghe. Cuối cùng các anh chị trong lớp phải nói vào:

- “Thôi, hai cô nhỏ đó đã lớn rồi, cho họ đi luôn đi.”

Được các bạn trong lớp nói xin cho, anh Quang Hùng mới bằng lòng cho hai chúng tôi đi theo. Hôm đó mọi người rủ nhau vào nhà chị Hậu chơi. Nhà chị Hậu cách trường học không xa, sau nhà chị có vườn trái cây lớn lắm, cả bọn bàn tính về đó ăn một chiều mát và sầu riêng.

Chúng tôi đã có những giờ phút vui vẻ ở trong vườn trái cây nhà chị Hậu. Mấy anh con trai thì trèo cây làm dáng khôi hài như những con khỉ hái mít, mấy chị con gái ở dưới đất chỉ cho họ trái nào có thể hái được. Sầu riêng thì chúng tôi không phải hái, trái sầu riêng khi chín tới sẽ tự rụng vào ban đêm. Mấy đứa con gái chúng tôi đi chung quanh vườn lượm sầu riêng rụng đem vào nhà xẻ ra ăn. Anh Hùng không quen ăn sầu riêng, anh nhăn mặt bịt mũi than giống trái gì mà thúi quá. Các bạn trai không tha cho anh, họ đè anh ra nhét sầu riêng vào miệng anh.

- “Lạc thú thế gian là được ăn sầu riêng, mà không ăn thì uổng phí cuộc đời.”

Anh Hùng la bai bai, vừa chạy vừa phun phì phì sầu riêng từ trong miệng ra.

- “Lạc thú gì thì tao chưa thấy, chỉ biết nó có mùi giống như mấy thằng mày đang bụng đầy hơi mấy ngày rồi ị... gió.”

Mấy chị con gái ồn ào phản đối nói anh Hùng ăn nói nham nhở quá. Anh Hùng cười lớn rồi chạy vào nhập bọn với những bạn đang xẻ mít. Mọi người dường như không còn nhớ tới trường học là gì nữa. Thầy Đoàn và những cái bộp tai nẩy lửa của thầy đã không còn trong đầu của bất cứ ai, chúng tôi cười giỡn và chọc ghẹo nhau om sòm.

Chơi ở nhà chị Hậu chừng hơn một tiếng đồng hồ thì mấy chị trong lớp nhắc phải quay về trường lại. Mấy anh con trai than van rằng vui quá họ không muốn về và muốn nghỉ luôn cả ngày. Thế nhưng mấy chị thì muốn quay lại học hai giờ học còn lại. Họ nói họ

chỉ tẩy chay giờ thầy Đoàn thôi chứ không có ý định nghỉ luôn mấy giờ kia. Mấy anh con trai vì vậy đành phải nghe lời và cả bọn cùng nhau dọn dẹp, lên đường về lại trường, vừa đi vừa tiếc rẻ những giây phút vui chơi ngắn ngủi. Chị Hậu đề nghị vui như vậy thì chúng tôi nên họp nhau lại một lần nữa ở nhà chị vào ngày Chủ Nhật, mọi người hoan hỉ tán đồng.

Chúng tôi căn giờ để về trường, khi về tới nơi thì cũng vừa lúc giờ giải lao giữa hai giờ học. Lúc đó cả trường đã xôn xao bàn tán chuyện cả lớp 11C1 cúp cua giờ thầy Đoàn. Mấy học trò của những lớp bên cạnh tò mò nhìn sang lớp anh Hùng xem câu chuyện sẽ chuyển biến ra sao. Giống như mọi người đã đoán, ngay sau khi học trò lớp anh Hùng về tới, thầy giám thị đã tới tận lớp. Tuy giờ tiếp đó là giờ toán, thầy giám thị nói với thầy dạy toán nhường giờ để thầy nói chuyện với cả lớp về chuyện cúp cua. Lúc đó tôi và Minh Châu cũng đã về lớp của mình. Vì chỉ có hai đứa vắng mặt và xưa nay vẫn là học trò ngoan của lớp nên chúng tôi không bị nghi ngờ gì. Lớp anh Hùng thì lại khác, thầy giám thị làm dữ lắm. Thầy hăm sẽ mời phụ huynh lên nói chuyện và phạt nặng các học sinh. Anh Hùng đứng ra nhận tội cho cả lớp, anh nói anh là người chủ mưu xúi dục và xin tội cho mọi người. Thầy giám thị dẫn một mình anh Hùng về phòng giám thị nói chuyện riêng, thầy để cả lớp được tiếp tục học giờ toán.

Chừng một tiếng sau, thầy giám thị quay lại và thông báo tha không báo cáo cho phụ huynh nhưng phạt cả lớp sáng Chủ Nhật tuần đó phải đến trường làm vệ sinh. Bị phạt nhẹ như vậy cả lớp ai cũng thở ra nhẹ nhõm. Nhưng anh Hùng thì lại khác, lúc thầy giám thị tới tuyên bố như vậy thì anh vẫn còn bị giữ lại trên văn phòng chưa được thả ra. Có chị nói lúc anh Hùng bị dẫn lên văn phòng, chị hình như thấy có cả thầy Đoàn bước vào trong đó. Bạn bè cũng thương và lo cho anh Hùng, họ không biết chuyện gì đã và đang xảy ra trong căn phòng đang đóng cửa đó. Bỗng nhiên anh Hùng trở thành một anh hùng của lớp 11C1, một anh hùng đã dám xả mình đứng ra nhận tội cho mọi người.

Đến giờ tan học, học trò trong trường đã về cả rồi nhưng anh Hùng vẫn chưa được thả ra, mấy người bạn trong nhóm của anh lo lắng. Họ nán lại trường, đứng lòng vòng trước cửa phòng thầy giám thị chờ anh ra. Tôi và Minh Châu cũng ở lại chờ anh. Mãi một lúc lâu cửa phòng thầy giám thị mới mở, chúng tôi thấy thầy Đoàn bước ra trước nhất, khuôn mặt thầy vẫn khó đăm đăm như ngày thường. Đi ngang qua đám chúng tôi, thầy không nhìn ai. Chúng tôi thấy thái độ thầy Đoàn như vậy càng đăm lo. Dám tổ chức trốn học lớp Hung

Thần như vậy, anh Hùng quả đáng tội chết, kỳ này thầy Đoàn trả thù thì không cách nào gỡ kịp. Chị Hồng than thở:

- “Quang Hùng kỳ này tiêu tán đường rồi, Hung Thần mà ra tay trả thù thì chỉ có trời cứu.”

Anh Bá Kỳ càng thê lương hơn:

- “Chắc nãy giờ ở chỗ Hung Thần đã đánh tra tấn thẳng Hùng như tử, có ra được khỏi phòng đó thì cũng chỉ là cái xác bầy nhầy. Kỳ này thẳng Hùng làm tử sĩ vong thân vì tội mình rồi.”

- “Ôi, thẳng Hùng thật là vĩ đại, nó có thua gì những anh hùng dân tộc ngày xưa. Nó dám xả thân cho bạn bè.” Anh Thịnh Ú nói thêm.

Mấy người con gái không nói gì nhiều nhưng ai cũng tỏ vẻ lo lắng ra mặt, nhất là chị Kim Diệp. Cuối cùng thì anh Hùng cũng bước ra khỏi phòng thầy giám thị, chúng tôi chạy bao quanh lấy anh xem anh ra sao, có đúng là đã bị tra tấn khủng khiếp như mấy anh con trai đã diễn tả không. Thế nhưng anh Quang Hùng dường như không mất đi một sợi tóc. Anh điềm đạm bước ra, sau đó không quên quay lại chào thầy giám thị ra về. Chúng tôi bước đi theo anh. Trên đường, mọi người hỏi chuyện anh tới tấp, cố tìm hiểu xem chuyện gì đã xảy ra trong mấy giờ đồng hồ anh bị nhốt trong phòng với thầy giám thị và thầy Đoàn. Anh Quang Hùng cảm thấy thích thú lắm vì được mọi người quan tâm. Anh càng làm già, không trả lời gì, chỉ vừa đi vừa tủm tủm cười. Mãi một lúc sau anh mới chịu nói:

- “Thằng Hùng này đã dám rủ các bạn trốn học thì thẳng Hùng này sẽ chịu lấy một mình. Các bạn lo lắng làm gì.”

Sau đó anh quay sang nói với các anh trong băng Thất Hiệp một cách nặng nề kiêu hiệp:

- “Tao đã được tụi bay tôn làm đại ca thì phải làm sao cho đúng tác phong đại ca. Thôi đi, đừng lải nhải những lời thường tình nhi nữ nữa.”

Những lời nói của anh Hùng càng làm đám bạn của anh phục anh sát đất. Họ càng lên tiếng khen ngợi anh. Càng thương anh họ càng căm ghét Hung Thần.

- “Có một ngày mình sẽ trả món nợ này với Hung Thần.” Anh Thịnh Ú nói.

- “Thôi đi, oán thù gì mà trả. Thật ra thầy Đoàn cũng không phải là người xấu như mình nghĩ đâu.” Anh Hùng gạt đi.

Mọi người đang nói xôn xao, thấy anh Hùng nói vậy đều ngạc nhiên nhìn anh. Anh Hùng giải thích.

- “Thật ra người xin thầy giám thị đừng báo cho phụ huynh và

đừng phạt mình nặng chính là thầy Đoàn.”

- “Tao không tin ông là người tốt như vậy.” Anh Kỳ tỏ vẻ nghi ngờ. “Ông làm vậy là để giả nhân giả nghĩa che mắt thiên hạ.”

- “Không phải đâu.” Anh Hùng tiếp tục. “Trông thầy có vẻ thật tình. Thầy không làm gì tao, chỉ hỏi lý do tại sao tụi mình trốn học giờ thầy. Tao có sao nói vậy kể cho thầy nghe. Nói từ trước tới giờ thầy đánh tụi mình dữ quá nên tụi mình sợ. Thầy nghe xong có vẻ ngạc nhiên lắm. Có lẽ những gì thầy làm từ trước tới nay là không có ác ý. Thầy chỉ là nóng tính thôi. Thầy giám thị cũng không la tao. Thầy nói, kỳ sau nếu lớp có vấn đề gì với thầy cô giáo thì phải lên báo với nhà trường, đừng tự mình giải quyết như vậy.”

- “Rồi mấy ông tha cho mày hả?”

- “Tha gì mà tha. Có tội thì vẫn phải bị phạt. Tao bị phạt nặng. Cả lớp chỉ bị phạt có sáng Chủ Nhật làm vệ sinh, tao bị tới bốn Chủ Nhật lụng. Đã vậy nguyên một tháng, mỗi ngày nửa tiếng sau khi tan học phải ở lại phụ thầy Đoàn, thầy sai gì làm đó.”

Không ai để ý, nhưng tôi nhận ra cách xưng hô của anh Hùng. Anh đã không còn gọi thầy Đoàn là Hùng Thần nữa.

Anh Hùng làm đúng theo như bị phạt, mỗi sáng Chủ Nhật anh lên trường làm vệ sinh trong trường. Anh đi lượm rác trong sân, quét sạch các hành lang các lớp học và lau văn phòng học thầy cô. Học trò lớp của anh tuy chỉ bị phạt có một ngày, nhưng vì thương anh Hùng cho nên ba Chủ Nhật còn lại nhóm Thất Hiệp của anh cũng vẫn lên trường phụ anh làm vệ sinh. Thật ra tôi thấy bị phạt làm vệ sinh như vậy đối với họ lại càng là cái cớ cho họ có dịp đi chơi. Khi gặp mặt nhau như vậy họ vui không thua gì đi picnic, vừa làm việc họ vừa phá phách chọc ghẹo nhau như lệ thường. Phụ giúp anh Hùng làm vệ sinh trường cho mau chóng, bọn họ lại kéo nhau vào nhà chị Hậu ăn trái cây.

Sau sự việc lần đó, thầy Đoàn đã bớt đánh học sinh rất nhiều, thái độ của thầy đã bớt cay nghiệt hơn khi lên lớp. Những ngày anh Hùng bị phạt ở lại trường cho thầy sai việc đã tạo cho anh cơ hội nói chuyện và gần gũi với thầy hơn. Theo như anh kể thái độ của thầy đánh học trò hoàn toàn là do tính nóng nảy của thầy. Từ ngày chuyện cúp cua của cả lớp xảy ra và sau lúc ở trong phòng giám thị mấy giờ đồng hồ nghe anh Hùng lên án, thầy tỉnh ngộ nhận thức được sự sai quấy của mình. Thầy sau này dặn học trò hễ khi nào thấy thầy lên cơn nóng giận thì nhắc cho thầy nhớ để thầy sửa.

Anh Quang Hùng càng lúc càng trở nên thân thiết với thầy Đoàn. Sau khi một tháng thời hạn bị phạt phải ở lại sau giờ học cho

thầy sai đã qua rồi, anh vẫn tiếp tục ở lại trường mỗi ngày giúp thầy các việc sổ sách. Thỉnh thoảng anh còn đến nhà thầy giúp mấy việc nặng nhọc quanh nhà. Hai thầy trò trông ra tâm đắc và thân thiết lắm. Thầy Đoàn ít giao thiệp với ai, tính khí khó khăn của thầy khiến thầy không có bạn bè gì nhiều. Học trò không ai đến thăm bao giờ. Thầy sống lặng lẽ cô độc một mình trong căn nhà nhỏ. Anh Hùng càng ngày càng hiểu và thương thầy. Mãi sau này nghe anh kể chúng tôi mới biết thầy Đoàn thật ra mang bệnh xương không chữa được. Thầy thường hay bị đau đớn và chính những cơn đau này đã khiến thầy trở nên gắt gỏng khó chịu, không làm chủ được mình. Thuốc chữa bệnh xương và thuốc giảm đau mắc tiền, lương thầy giáo trung học không đủ cho thầy mua thuốc uống mỗi ngày, cho nên thầy chỉ phải cố chịu đựng những cơn đau hàng ngày.

Anh Hùng thương thầy lắm, xưa nay dù có nghèo không tiền xài anh cũng chưa bao giờ xin tiền ai. Thế nhưng lần này vì thầy Đoàn anh về nhà hỏi tôi mượn tiền.

- “Anh biết em xưa nay vẫn để dành tiền cha cho. Em cho anh mượn một ít anh mua thuốc cho thầy.”

Tôi moi heo lấy hết tiền đưa cho anh, tôi nói tiền này cha cho, anh cũng có phần. Anh không lấy hết, chỉ lấy một nửa phần của anh, còn thì trả lại cho tôi.

Anh Khiêm Thủ Quân đã có cái nhìn khác về anh Hùng của tôi. Gặp nhau ở nhà thủy tạ, anh Khiêm nói với tôi:

- “Sau đêm văn nghệ và chuyện thầy Đoàn, anh nghĩ thằng Hùng quả thật có bản lĩnh. Nó tuy cao ngạo, ăn nói ngông nghênh và hơi ‘đểu’ nhưng nó có thực tài và có lòng.”

Tôi mừng thấy anh Khiêm đã không còn ghét hay chống đối anh tôi nữa. Tôi chọc anh:

- “Như vậy anh từ nay sẽ chịu để thua chị Kim Diệp cho anh Hai em một cách tâm phục khẩu phục rồi phải không?”

Anh Khiêm cốc lên đầu tôi:

- “Tâm phục khẩu phục thì có, nhưng nhường Kim Diệp cho nó thì nhất định không.” anh ngừng một lát chờ xem phản ứng của tôi, sau đó mới nói tiếp. “Bởi vì từ trước đến giờ anh không hề có ý theo đuổi hay dành dặt con bướm vàng với thằng Hùng.”

Cánh Phượng Tình Thơ

Chương 9

Những cây phượng vĩ trong trường đã bắt đầu trổ bông đỏ báo hiệu mùa hè đang tới. Ngồi trong lớp học chúng tôi đã có thể nghe được tiếng ve sầu kêu da diết ngoài sân. Mấy học trò chúng tôi không còn tâm trí nào để học nữa, có đứa băng khuâng vì sắp xa trường xa bạn, có đứa thì mừng rỡ vì sắp được ở nhà nghỉ gần ba tháng không phải làm gì và cũng có đứa thì nô nức vì sắp được cha mẹ gửi về quê thăm dòng họ. Tuy nhiên hầu như các bạn trong lớp tôi đứa nào cũng có chung nỗi buồn mang mác, đó là vì năm nay là cuối năm lớp chín. Sang năm lên lớp mười đệ nhị cấp, chúng tôi có thể sẽ không được học chung với nhau. Khi lên lớp mười chúng tôi phải chọn ban, tùy theo ban mình chọn chúng tôi sẽ được sắp vào lớp khác nhau. Những người theo ban văn chương sẽ học lớp A, những ai theo học ban toán lý sẽ vào học lớp C và những ai theo học hóa học, sinh vật sẽ vào học ban D. Những quyển lưu bút đã được mấy đứa con gái truyền tay trong lớp. Tôi và Minh Châu cũng không ngoại lệ, chúng tôi mỗi đứa đóng một quyển sổ lưu bút nhỏ truyền cho các bạn trong lớp viết những lời tạm biệt.

Mùa hè mẹ tôi sẽ lên chơi một tuần thăm gia đình dì Hai và anh em tôi. Sau đó chúng tôi sẽ theo mẹ về Sài Gòn ở với mẹ cho qua hết mùa hè. Anh Quốc Dũng, anh Quốc Trung và chị Bích Dung sẽ theo dượng hai về Nha Trang một tuần thăm gia đình bên dượng. Chỉ có dì Hai và chị Bích Phượng ở nhà. Chị Bích Phượng có lý do để không đi, nghe nói anh Tuấn sẽ về nước thăm gia đình vào mùa hè.

Anh Quốc Dũng cảnh cáo chúng tôi.

- “Ở thị trấn này mùa hè là buồn thê thảm nhất, mưa dầm dề có khi cả tháng, đường phố lầy lội không ai muốn đi đâu. Hai em về Sài Gòn là đúng điệu. Sài Gòn cũng vào mùa mưa nhưng mưa ở dưới đó là những cơn mưa rào, mưa thật lớn thật nhanh rồi tạnh ngay, không như ở đây mưa nhẹ hột nhưng dai dẳng, lất phất và buồn lê thê.”

Minh Châu than thở rằng tôi về Sài Gòn rồi nó không biết làm gì cho qua mùa hè. Tôi an ủi bạn, nói sẽ kiếm mua cho nó quyển thơ của Nguyễn Bính mà nó thích về làm quà cho nó. Ở thị trấn nhỏ này, cả chợ chỉ có một cửa hàng bán sách báo cho nên sách vở rất ít ỏi không nhiều như ở Sài Gòn. Trước khi anh em tôi về Sài Gòn, anh Dũng nhờ anh Quang Hùng kiếm chép lại bài thơ Tháng Sáu Trời

Mưa của Nguyên Sa tặng cho Minh Châu. Anh Hùng mau mắn kiểm được ra bài thơ này, anh viết nắn nót lên trên trang giấy trắng, ký tên anh Dũng rồi đưa nhờ tôi đưa cho Minh Châu.

“Tháng sáu trời mưa trời mưa không dứt
Trời không mưa anh cũng lạy trời mưa
Anh lạy trời mưa phong kín đường về
Và đêm ơi xin cứ dài vô tận

Mình dựa vào nhau cho thuyền ghé bến
Sưởi ấm đời nhau bằng những môi hôn
Mình cầm tay nhau nghe tình dâng sóng nổi
Hãy biến cuộc đời thành những tối tân hôn

Da em trắng anh chẳng cần ánh sáng
Tóc em mềm anh chẳng tiếc mùa xuân
Trên cuộc đời sẽ chẳng có giai nhân
Vì anh gọi tên em là nhan sắc

Anh vuốt tóc em cho đêm khuya tròn giấc
Anh sẽ nâng tay cho ngọc sát kê môi
Anh sẽ nói thầm như gió thoảng trên vai
Và bên em tiếng đời đi rất vội

Tháng sáu trời mưa trời mưa không dứt
Trời không mưa em có lạy trời mưa
Anh vẫn xin mưa phong kín đường về
Anh nhớ suốt đời mưa tháng sáu”

Đương nhiên Minh Châu thích bài thơ này lắm. Lúc trước cả hai chúng tôi đều thích nó nhưng tìm không ra nên tôi bắn tin cho anh Dũng nói Minh Châu thích bài thơ này. Anh Dũng lười biếng, ngay cả đi tán gái anh cũng lười, thế là anh giao cho anh Hùng đi tìm bài thơ. Tìm được rồi anh cũng không buồn chép lại, anh viện cớ chữ anh xấu, nhờ anh Hùng bao thầu luôn. Ông anh tôi thật là thương đệ tử của mình, cũng chịu khó nắn nót viết không than van gì. Thật ra anh làm cũng là vì vụ lợi, anh Dũng vì chuyện này đã phải đãi anh Hùng một châu kem Duy Long. Tôi chọc anh tôi, nói:

- “Em nghĩ anh làm bao nhiêu chuyện như vậy anh mới thật sự là người đi của bạn em, chứ không phải anh Quốc Dũng.”

Anh tôi đỏ mặt. Tôi chưa từng thấy anh bị đỏ mặt như vậy. Anh bào chữa:

- “Đã giúp thì phải giúp cho chót, anh không giúp Quốc Dũng thì ai giúp.”

Tôi chọc thì chọc vậy thôi, tôi biết anh tôi và chị Kim Diệp có tình ý với nhau và là một cặp Kim Đồng Ngọc Nữ của lớp. Mẹ tôi lên thị trấn chơi với chúng tôi một tuần sau đó anh em tôi theo mẹ về Sài Gòn. Chúng tôi về Sài Gòn chỉ được chừng hơn hai tuần thì có điện của dì Hai báo tin chị Bích Phượng bị bệnh. Dì muốn chúng tôi quay về sớm giúp dì chăm sóc cho chị. Thế là hai anh em tôi chuẩn bị đồ đạc về ngay. Dì nói mẹ tôi không cần lo lắng, chị đã qua cơn nguy hiểm rồi, mẹ không cần phải lên, dì chỉ muốn nhờ tôi lên chăm sóc cho chị, tôi là con gái, ở chung chăm sóc cho chị sẽ tiện hơn. Mẹ tôi tuy cũng rất lo lắng cho cháu gái và muốn lên theo nhưng vì mẹ cũng mới vừa nghỉ phép về nên cũng khó xin đi thêm. Mẹ dặn tôi lên nói với dì Hai mẹ sẽ cố gắng xin phép và lên sớm thăm dì lần nữa.

Sau đó hai anh em tôi lên đường trở về Bảo Lộc. Khi lên tới thị trấn trời đã vào chiều, chúng tôi hỏi hỏi đi bộ từ bến xe về nhà ngay. Dì dưỡng Hai lúc đó đều có mặt ở nhà, có lẽ dì Hai đã đóng cửa hàng sớm và dưỡng Hai thì không đi làm. Dì dưỡng Hai mỗi người ngồi một ghế không ai nói một lời. Anh Quốc Dũng và anh Quốc Trung đang ngồi ở gần đó cũng không nói gì. Chúng tôi không thấy chị Bích Phượng và chị Bích Dung trong phòng.

Thấy chúng tôi về đến cả nhà mừng ra mặt, mọi người đứng lên chào đón anh em chúng tôi. Chúng tôi chào hỏi cả nhà và nhận lời hỏi thăm của mẹ tôi. Sau đó chúng tôi lấy những món quà mẹ mua tặng giao cho dì. Không chậm trễ tôi nóng lòng hỏi thăm dì dưỡng chuyện gì đã xảy ra. Dưỡng Hai không nói gì chỉ đưa mắt nhìn vợ tỏ ý nhường cho dì Hai nói. Mặt của dưỡng đầy vẻ hốc hác. Dì Hai thì trông tiêu tụy rất nhiều, hai mắt dì sâu đi có lẽ vì khóc và mất ngủ. Dì nắm tay chúng tôi nước mắt trào ra, méu máo bắt đầu kể cho chúng tôi nghe chuyện. Dưỡng Hai dường như không muốn nghe nhắc lại câu chuyện nên bỏ bước ra vườn sau. Dì Hai bắt đầu tiếng được tiếng mất:

- “Các con về dì thật là mừng. Có người coi chừng cho chị Phượng dì cũng yên tâm. Mấy hôm nay dì phải đóng cửa tiệm ở nhà coi nó. Lạy trời phạt nó đã qua khỏi không còn nguy hiểm gì. Dì tưởng dì đã mất đứa con gái này rồi...”

Nói đến đó dì vì quá ngẹn ngào không nói thêm được nữa và

sau đó chỉ khóc. Cả tôi và anh Quang Hùng đều sững sốt vì lời kể vẫn tắt không đầu đuôi này. Lúc ở Sài Gòn chúng tôi tưởng chị Bích Phượng chỉ bị bệnh sao đó, không ngờ lại đến nỗi nguy hiểm như vậy.

Tôi dìu dìu ngồi xuống ghế và lấy khăn cho dì lau nước mắt. Tôi cố gắng an ủi cho dì bớt cơn đau buồn. Anh Quốc Dũng lấy đưa lại cho dì ly nước. Anh Quang Hùng cũng ngồi xuống ghế bên cạnh chờ cho dì Hai kể tiếp. Sự chờ đợi của chúng tôi thật là dài mà dường như dì Hai cũng vẫn chưa lấy lại giọng bình thường để kể tiếp. Anh Quốc Dũng nhìn chúng tôi đáng điệu như muốn thay mẹ kể tiếp nhưng lại không biết nên kể bao nhiêu dấu lại bao nhiêu. Một lúc sau dì Hai dường như đã trấn tĩnh lại được mình, dì đưa tay quệt nước mắt nói với tôi:

- “Dì mừng là cháu về đây sớm như vậy. Thật ra dì chỉ mong một mình cháu về là đủ rồi, dì không muốn phải làm phiền đến Quang Hùng. Cứ để Hùng nó ở lại Sài Gòn nghỉ qua hết mùa hè cũng được. Nhưng Quang Hùng đã về đến đây rồi như vậy càng tốt, dì có thêm người nhờ cậy. Máy đưa nhỏ còn lại trong nhà còn đại lắm không nhờ được như hai cháu đâu.”

Dì cầm ly nước lên uống vài hớp nhấp giọng sau đó tiếp tục kể lể. Lần này giọng dì đã bớt thốn thớt hơn lúc nãy.

- “Con bé Phượng thật là đại dột. Dì không ngờ nó ngu dại như vậy. Nó nhận được thư của thằng Tuấn nói đã có người yêu khác rồi, nó khuyên con Phượng quên nó đi và đi lấy chồng đi. Mùa hè này thằng Tuấn nó không về.”

Tôi và anh Quang Hùng nhìn nhau chừng hừng không dần nổi vẻ ngạc nhiên, nhớ lại trước lúc tụi tôi đi chị Bích Phượng vẫn còn háo hức mong anh Tuấn về thăm nhà. Tôi lên tiếng hỏi giọng đầy vẻ ngạc nhiên:

- “Chuyện này có lộn không? Con nghe chị Phượng nói mùa hè này anh Tuấn sẽ về mà?”

- “Không lộn đâu. Mấy tháng trước thằng Tuấn thật có nhắn tháng Sáu nó sẽ về. Nhưng bây giờ nó lại viết thư nói nó không về nữa, nói để đến sang năm ra trường thì về luôn. Nó nói con Phượng đừng chờ nó nữa.”

Tôi vẫn không tin nơi những gì mình nghe. Chắc phải có ẩn khúc gì. Anh Tuấn không thể nào là người như vậy được. Một năm sau này, theo như chị Phượng kể, thì anh không còn thư từ thường xuyên như trước nhưng tình cảm hai người vẫn còn thấm thiết lắm. Dì Hai kể tiếp:

- “Con Phượng nó đọc thư xong nó buồn lắm. Nằm trong phòng khóc lóc suốt ngày. Dì đã an ủi nó biết bao nhiêu. Chừng mấy ngày sau dì thấy nó đã không còn khóc nữa nên dì nghĩ nó đã nguôi ngoai rồi. Ai dè....” Nói đến đây dì Hai lại nghẹn ngào, nước mắt chảy ròng. “Dì thấy nó không không còn khóc nữa và đã chịu đi ra ngoài phòng gặp mặt mọi người trong nhà. Nhưng đâu có ngờ ngày hôm sau nó uống nguyên cả một chai thuốc nhức đầu tự tử. Ôi đây cũng là lỗi của dì. Dì không tròn phận làm mẹ. Con dì nó đang trong tình trạng đau buồn như vậy dì đáng lẽ ra nên ở túc trực bên nó để an ủi và canh chừng nó. Nhưng thật ra dì tưởng nó đã không sao. Cái thái độ của nó thật là làm cho mọi người lầm lẫn.”

Tôi ngồi chết trân nghe dì Hai kể. Tôi không ngờ sự tình lại diễn tiến ra đến mức đó. Sao chị Phượng lại có thể làm ra chuyện như vậy. Anh Quang Hùng hỏi, giọng đầy kinh ngạc:

- “Rồi chị Phượng có sao không? Có cứu kịp chị không?”

- “Cũng may mình cứu kịp nó. Nó đợi dì đi ra tiệm, dựng đi làm, còn ba đứa nhỏ đi khỏi nhà nó mới uống thuốc. Nhưng sau khi uống thuốc một lúc lâu thì nó bị thuốc hành ỏi mửa tùm lum, lẫn ra mê sảng. Cũng may Minh Châu ghé ngang nhà, nó thấy con Phượng như vậy nó gọi dì về, rồi dì và Minh Châu kêu xe chở nó vào nhà thương. Bác sĩ phải rửa ruột cho nó. Bác sĩ nói mình mang nó vào nhà thương kịp thời, chậm chút nữa thì không còn cứu được. Ôi con bé này nó thiệt đại khờ. Không có thằng Tuấn này thì có thằng Tuấn khác, việc gì phải hủy diệt bản thân mình như vậy.”

Tôi và anh Quang Hùng nhìn nhau. Hai đứa chúng tôi thật không biết nói sao, sự việc xảy ra ngoài sức tưởng tượng của chúng tôi. Anh Quốc Dũng từ nãy giờ im lặng, bây giờ thấy mẹ đã kể hết sự tình nên mới dám lên tiếng:

- “Chị Phượng mới xuất viện ngày hôm qua. Vẫn cứ nằm trong phòng từ lúc về đến giờ.”

- “Nhà mình đã có ai sang bên nhà anh Tuấn để kiểm chứng chuyện này chưa?” Anh Quang Hùng hỏi.

- “Có, chị Phượng có qua bên nhà anh Tuấn hỏi thăm. Nhưng những người bên đó tránh, nói không biết chuyện này. Họ chỉ nói rằng anh Tuấn nhắn rằng hè này anh không về. Năm sau thì về luôn, về rồi cưới vợ. Nhưng không nghe anh nói người anh sẽ lấy là chị Phượng.” Anh Quốc Dũng trả lời.

- “Sao chị Phượng không đợi để kiểm chứng với anh Tuấn đã.”

- “Em không biết. Đó mới nói chị Phượng quá bộp chộp nóng nảy.”

Tôi quay qua dì Hai, vuốt vai dì:

- “Đáng tiếc khi nhà có chuyện con và anh Hùng lại không có mặt ở nhà.”

- “Con đừng nói vậy. Hai đưa về đây lúc này là dì mừng lắm rồi. Dì nhắn con về đây là nhờ con thay phiên dì chăm sóc và canh chừng cho chị Phượng. Dì sợ để nó ở một mình nó lại làm ra chuyện điên rồ này một lần nữa.”

- “Dì đừng lo.” Tôi trấn an dì. “Có con và anh Quang Hùng về đây rồi tụi con sẽ thay phiên nhau chăm sóc chị. Buổi tối con sẽ sang nằm ngủ với chị. Ban ngày thì hai đứa con sẽ không rời chị nửa bước.”

Anh Quốc Dũng chen vào giọng phân bua:

- “Có anh và hai đứa nhỏ ở nhà rồi mà mẹ cũng không an tâm. Mẹ nói rằng mẹ không tin tưởng giao chị Phượng cho tụi anh.”

Tôi nói đỡ lời dì

- “Không phải là dì không tin anh. Nhưng càng nhiều người thì càng tốt. Tụi mình thay phiên nhau chăm sóc chị. Vả lại em là con gái, đêm hôm em sang ngủ chung canh chừng chị tiện lợi hơn. Bích Dung còn nhỏ quá nhiều khi ngủ say. Dì thì đã mệt mỏi hốc hác quá nhiều, mình nên để dì được nghỉ ngơi cho lại sức. Vả lại em đoán chắc mấy hôm nay dì đã đóng cửa tiệm gạo. Bây giờ đang mùa mưa, nếu để gạo ngoài đó không ra mở cửa bán cho hết em sợ nó sẽ bị mốc.”

Mọi người công nhận lời của tôi là đúng cho nên không ai phản đối gì. Tôi sau đó ngỏ lời muốn lên thăm chị Phượng. Mọi người đều lên theo. Khi chúng tôi vào phòng thì thấy chị Bích Dung đang ngồi đọc sách trên chiếc ghế cạnh giường chị Phượng. Chị Phượng đang nằm đắp mền trên giường, quay mặt vào trong tường, chị dường như đang ngủ. Chị Bích Dung đưa ngón tay lên môi ra dấu cho chúng tôi im lặng. Chị thì thầm nói chị Phượng mới ngủ đừng gọi chị dậy. Do đó chúng tôi khép cửa đi ra ngoài. Anh Quang Hùng mang giỏ xách của chúng tôi lên lầu. Sau khi tắm rửa và sắp xếp đồ đạc ra, chúng tôi xuống lầu phụ dọn dẹp nhà cửa và làm những việc thường hàng ngày trong nhà. Sau đó dì Hai vào phòng thay phiên chị Bích Dung để canh chừng chị Phượng. Dượng Hai không nói chuyện gì nhiều, dượng chỉ im lặng đi qua lại trong nhà hay vào phòng đóng cửa nằm.

Nghe tin hai anh em tôi mới về tới, buổi tối sau bữa ăn chiều Minh Châu sang thăm. Vì tể nhị không muốn quấy rầy chị Phượng và những người ở trên lầu, bọn trẻ chúng tôi không ra ban công ngồi

như thường lệ mà ra sau nhà ngồi ở xích đu nói chuyện. Tôi và Minh Châu ngồi ở xích đu, còn anh Quang Hùng và anh Quốc Dũng kéo ghế ngồi cạnh đó. Lúc này chúng tôi có dịp nói chuyện chi tiết hơn và anh Quốc Dũng đã kể cho chúng tôi nghe tường tận những chuyện đã xảy ra trong những ngày qua.

Ngồi một lát tôi cáo lỗi Minh Châu đi vào nhà trước muốn vào thay phiên cho dì Hai. Tôi để anh Quang Hùng và anh Quốc Dũng tiếp tục ngồi nói chuyện với Minh Châu ở vườn sau nhà.

Sau khi dì Hai đã ra khỏi phòng. Chỉ còn lại tôi ở lại trong phòng với chị Phụng. Chị vẫn đắp mền quay mặt vào trong tường. Tôi biết chị chỉ đang giả vờ ngủ thôi nhưng tôi cũng không muốn gọi chị dậy. Tôi rón rén nằm xuống bên cạnh chị, ngửa mặt lên trần nhà. Tôi không tài nào ngủ được, cứ vậy nằm nghe tiếng kim đồng hồ chạy tích tách trên tường. Chuyện của chị Phụng vẫn còn làm cho tôi kinh ngạc. Tôi không ngờ sao một cuộc tình đẹp lại đi đến kết cục đau buồn như vậy. Một lát tôi thấy chị Phụng trở mình và nghe chị thở dài. Tôi vẫn nằm yên lặng không nói gì. Chừng năm phút sau chị Phụng lại trở mình lần nữa, lần này chị cũng nằm ngửa mặt lên trần nhà, đặt một tay lên gối đầu, tay kia để trên bụng. Tôi nghe chị nói thật nhẹ:

- “Chị thật là ngu quá phải không em?”

Tôi không trả lời thẳng câu hỏi của chị, chỉ trả lời bằng quơ:

- “Chị thức rồi à?”

Chị Phụng không trả lời tôi. Chị im lặng một lát rồi nói tiếp:

- “Thật là uổng công chị chờ đợi bao nhiêu năm qua. Đúng là đã trảng se cát biển đông. Chị thật đã dại khờ đem hết tình cảm của mình trao cho một người bội bạc thay lòng đổi dạ. Đã vậy chị còn ngu dại đến nỗi đem tánh mạng mình ra để chết vì con người này.”

- “Anh Tuấn nói với chị anh ấy có người khác rồi hả?” Tôi hỏi.

Chị Phụng bật tiếng cười nhỏ, tiếng cười nghe thật cay đắng oán trách:

- “Nói? Anh ấy mà dám nói gì? Hèn hạ lắm, đã thay lòng đổi dạ mà lại không dám lên tiếng nhận. Anh ấy viết thư về nói chị hãy đi lấy chồng đi đừng chờ anh ấy nữa. Anh ấy nói hai đứa chị không hợp nhau, lấy nhau sẽ không có hạnh phúc.” Chị Phụng ngừng một chút sau đó nói thêm với giọng mỉa mai hơn “Không có chuyện gì xảy ra, nay tự nhiên lôi ra những lý do nói hai người không hợp nhau.”

- “Anh ấy nói lý do gì khiến anh ấy nghĩ chị và anh ấy không hợp nhau?”

- “Anh ấy nói chị là một cô gái hiền thực đức độ, sau này sẽ là một người vợ đảm đang một người mẹ hiền, ai thật là có phước lắm

mới lấy được chị.”

- “Vậy tại sao anh ấy lại nói chị không hợp với anh ấy?”

- “Anh ấy nói rằng anh cần một người vợ có thể cùng với anh ấy ra đường lập sự nghiệp, một người vợ có thể ra xã hội đứng ngang với anh.”

- “Nói như vậy là anh ấy chê chị không có học vấn hay công danh sự nghiệp ngang hàng với anh ấy.”

- “Lời thư thì không nói thẳng, nhưng ý thì như vậy.”

Tôi bóp chặt tay cảm thấy tức giận khi nghe kể như vậy.

- “Anh ấy có nói anh đã có người khác chưa?”

- “Không, trong thư không hề nhắc tới.”

- “Vậy sao dì Hai nói chị biết anh ấy có người khác?”

- “Chị đi hỏi anh Lâm bạn anh Tuấn. Anh Lâm là bạn thân của anh Tuấn từ ngày còn học tiểu học. Hai người học chung với nhau cho tới hết lớp mười hai tới lúc anh Tuấn đi du học. Anh Lâm và anh Tuấn thân với nhau lắm. Chuyện gì họ cũng tâm sự với nhau. Sau khi anh Tuấn đi du học rồi hai người vẫn thường xuyên thư từ qua lại.”

Chị Phượng quay hẳn người về hướng tôi. Tôi cũng xoay người nhìn chị. Khuôn mặt của chị thật hốc hác, hai đôi mắt quầng thâm. Tôi cảm thấy thấy thương chị thật nhiều. Chị Phượng nói tiếp:

- “Sau khi chị nhận được thư của anh Tuấn chị đến nhà anh Lâm hỏi xem anh có biết chuyện không. Lúc đầu anh chối nói không biết gì hết. Sau đó thấy chị khóc lóc quá anh Lâm mới kể hết sự thật.”

Nói đến đây giọng chị Phượng hơi có một chút nghẹn lại. Chị ngừng lại cố gắng trấn tĩnh mình lại. Chị thò tay xuống gối lấy ra một bức hình và đưa cho tôi coi. Lúc đó trong phòng tối lắm, chỉ có chiếc bóng đèn ngủ nhỏ mờ mờ để ở đầu giường, tôi đưa hình đến gần chiếc đèn ngủ để nhìn cho rõ hơn. Qua ánh đèn lờ mờ tôi có thể nhìn thấy anh Tuấn đang chụp hình với một cô gái tóc dài. Hai người cười thật tươi. Cánh tay của anh Tuấn quàng qua ôm eo cô gái đó. Còn cô gái thì hơi nghiêng đầu dựa lên vai anh. Trông ra thì tấm hình chụp hai người đang đứng trước tháp Eiffel. Vì ánh đèn không được sáng lắm cho nên tôi không biết được cô ta có đẹp không nhưng qua dáng người, mái tóc và khuôn mặt thì cô gái hình như là người châu Á. Tôi hỏi:

- “Đây là bồ mới của anh Tuấn hả?”

- “Phải rồi. Cô ấy học chung trường với anh Tuấn. Cũng là dân Việt Nam đi du học. Tấm hình này là của anh Tuấn gửi cho anh Lâm.

Chị xin đem về.”

- “Bộ anh Tuấn kể cho anh Lâm nghe sao?”

Chị Bích Phượng thở dài.

- “Anh Tuấn đã cặp với cô ta được hơn hai năm nay rồi, nhưng không biết phải giải quyết ra sao. Anh ấy viết thư cho anh Lâm nhờ anh cố vấn. Theo như anh Lâm nói, lúc đầu thì anh Tuấn nói rằng anh cảm thấy anh có lỗi với chị và muốn chấm dứt với cô gái kia, nhưng càng lâu thì càng không nghe anh ấy nói ân hận nữa. Gần đây anh lại đổi sang nói rằng anh ấy hợp với cô kia hơn và muốn chấm dứt với chị nhưng anh lại sợ chị đau lòng và không biết phải nói với chị ra sao.”

Chị Phượng lại quay người nằm ngửa nhìn lên trần nhà, mắt chị nhìn một cách vô thần vào khoảng không trước mặt. Tôi đưa tay nhẹ nhàng vuốt những sợi tóc lòa xòa trước trán chị.

- “Người này không đáng cho chị phải đau buồn như vậy. Anh Tuấn thật không có phước để lấy chị.”

Chị Phượng cười buồn.

- “Thật ra chị không có gì bằng cô gái kia. Cô ấy có học thức có bằng cấp, sau này khi ra trường về nước sẽ có sự nghiệp lại kiếm ra tiền. Đi với anh Tuấn thật là xứng đôi. Chị có cái gì? Không có gì cả. Chị học chỉ hết trung học, thi tú tài hoài còn không đậu, kiến thức không có, nghề nghiệp không có. Trong khi anh Tuấn càng lúc càng học cao, tiếp xúc với người nước ngoài, thật ra khoảng cách giữa chị và anh ấy bây giờ quá lớn.”

- “Em còn nhỏ và chưa yêu ai bao giờ, em tưởng khi yêu nhau chỉ cần tình yêu là đủ. Mọi chuyện chung quanh chỉ là thứ phụ.”

- “Tình yêu mà em nói đó là tình yêu non trẻ của những cô cậu trẻ trong tuổi mới lớn, mơ mộng lãng mạn. Khi đã lớn hơn một chút, tình yêu sẽ không còn lãng mạn như vậy nữa, người ta sẽ đắn đo cân nhắc địa vị, của cải và gia thế. Đây là một bài học cho chị. Mấy ngày đầu khi biết anh Tuấn đã phụ chị, chị thật đau lòng và thật đã muốn đi tìm cái chết. Chị thật khổ và nghĩ mình đã mất hết tất cả không còn gì. Nhưng sau khi được cứu sống lại ở trong bệnh viện, chị đã thấy cha mẹ chị đau khổ như thế nào và chị đã bừng tỉnh. Chuyện tình yêu chỉ là chuyện phù du, chị không nên vì nó mà hủy đi tính mạng của mình và gây đau buồn cho những người trong gia đình.”

- “Chị biết nghĩ như vậy thì em cũng đỡ lo. Chị vừa trẻ vừa ngoan hiền đảm đang, sẽ có người con trai khác biết quý trọng con người và giá trị của chị. Chị hãy quên cuộc tình này đi. Rồi chị sẽ gặp một người khác xứng đáng với chị hơn.”

- “Chị còn đường lựa chọn sao em? Chị chắc chắn phải quên. Mọi người hãy cho chị thời gian. Chị đã biết suy nghĩ rồi.”

- “Nhưng chị phải hứa với em chị không được làm chuyện đại dột nữa.”

- “Em yên chí đi. Chị chỉ đại một lần thôi. Không có lần thứ hai.”

- “Em thấy anh Tuấn thật hèn hạ, ngay cả nói thẳng với chị anh ấy cũng không dám làm.”

Đến lúc này thì chị Phượng lại đổi lại bình cho anh Tuấn. Chị nói:

- “Em đừng nghĩ như vậy, chị quen anh Tuấn lâu nay anh không phải là người xấu. Có trách thì trách chị không có duyên nợ với anh ấy.”

Tôi nói giọng bất bình.

- “Chị thật mâu thuẫn, lúc nãy than thở nói anh là người phụ bạc, bây giờ lại nói tốt cho anh ấy. Em không biết phải nói chị là người tốt bụng khoan dung hay là người khờ dại nữa.”

Chị Phượng một mực không muốn tôi nói xấu về anh Tuấn. Hai chị em nói chuyện thật lâu mãi đến hai giờ sáng chúng tôi mới ngủ.

Những ngày sau đó tôi suốt ngày ở bên chị Phượng để chăm sóc và canh chừng chị. Có tôi chăm sóc chị Phượng, dì dưỡng Hai cảm thấy rất an tâm, dì đã đi bán hàng lại và dưỡng Hai cũng đi làm lại. Mỗi ngày Minh Châu cũng thường qua nhà chơi. Nếu trời không mưa, buổi sáng chúng tôi đưa chị Phượng ra sân sau ngồi hong nắng, buổi tối thì dẫn nhau ra ban công ngồi ngắm sao trời. Nếu trời mưa, chúng tôi ở trong nhà chơi cờ triệu phú hoặc nói anh Quang Hùng đàn và hát cho chúng tôi nghe. Đôi khi Minh Châu cũng trổ tài nấu nôi chè đậu xanh mang sang đãi cả nhà chúng tôi. Mọi người đều quan tâm chăm sóc chị Phượng, ráng làm cho chị vui mà quên đi chuyện cũ. Anh Quang Hùng và Minh Châu vì vậy cũng đỡ kèn cựa nhau như trước. Họ đã dẹp bỏ tư thù cá nhân cùng nhau gắng làm vui chị Phượng.

Chỉ chừng hơn một tuần từ sau ngày anh em tôi trở về, chị Phượng đã trở nên khá hơn cả về sức khỏe lẫn tinh thần. Chị không còn khóc thường xuyên như lúc trước nữa và đã chịu quay trở lại cuộc sống hàng ngày. Tuy nhiên chị vẫn chưa chịu bước ra khỏi nhà, chị giờ đây đang phải đương đầu với một áp lực mới. Ở cái thị trấn nhỏ bé này, cho dù chuyện nhỏ gì xảy ra ở nhà ai, chỉ cần vài ba ngày thì cả thị trấn đều biết. Chuyện chị Phượng thất tình tự tử đã được phổ biến đi rất nhanh, phổ trên truyền xuống phố dưới, người này kể lại người kia, chẳng mấy chốc ai cũng biết. Chuyện chị

Phượng trở thành tin tức nóng bỏng và gây chấn cho mọi người bàn luận. Lúc đầu khi chưa ai biết đích thực câu chuyện ra sao, họ chỉ phong phanh nghe tin chị Phượng phải đi vào nhà thương và câu chuyện có liên quan đến tình yêu, người ta ngay lập tức thay phiên nhau đoán già đoán non. Người ác miệng thì đoán rằng chị Phượng có chữa hoang, tự phá thai đến nỗi phải đi nhà thương. Người tốt bụng thì tắc lưỡi thương hại chị bị người yêu bỏ. Sau này người ta mới biết chính xác chị đi nhà thương là do tự tử vì tình. Người thì phê bình nói chị ngu sao tự tử, người thì nói sao chị sao không đợi người yêu về để tra hỏi ra lẽ. Thế rồi những người quen biết thay phiên nhau đến nhà hỏi thăm. Người đến thăm thật tình cũng có, mà người đến thăm vì tò mò cũng không phải ít. Riết rồi dì Hai dặn chúng tôi đóng cửa cả ngày, ai gọi cửa cũng đừng mở. Khi đi đi bán hàng, dì nhất định không nói chuyện nếu ai nhắc về chị Phượng.

Tội nghiệp nhất là chị Phượng, chị không dám bước ra khỏi nhà. Chị sợ phải đương đầu với những con mắt soi mói, vừa thương hại vừa tọc mạch của những người chung quanh. Chị sợ phải trả lời những câu hỏi của mọi người, hay phải nói những lời cảm ơn tới những câu an ủi mà thật ra những câu an ủi đó chỉ làm chị thêm đau lòng hơn là nguôi ngoai. Do đó, những ngày kế tiếp chị Phượng càng tránh không bước đi ra khỏi nhà, chị cũng không ra chợ phụ dì Hai trông coi hàng gạo nữa. Tôi cảm thấy thương cho chị Phượng và gia đình dì Hai thật nhiều. Nếu họ ở Sài Gòn hay ở một thành phố lớn hơn, chắc những người chung quanh đã không để ý tới chuyện nhà của họ và chị Phượng không đến nỗi phải trốn trong nhà không dám ra đường như vậy.

Gia đình anh Tuấn có sang thăm vài lần nhưng lần nào chị Phượng cũng tránh mặt. Riết rồi họ cũng không sang nữa. Mà thật ra cũng không phải lỗi của họ, họ cũng đâu có góp phần gì trong chuyện anh Tuấn đã làm. Chị Phượng không hề giận họ, nhưng lúc này chị thật không muốn gặp bất cứ một ai, nhất là những người có liên quan tới anh Tuấn. Chỉ có một người được chị cho gặp mặt đó là anh Lâm. Anh Lâm sang nhà thường xuyên để thăm hỏi chị Phượng. Anh nói riêng cho chúng tôi hay anh đã viết thư báo cho anh Tuấn biết. Anh Tuấn có nhờ anh sang trông nom chị Phượng, nhưng lại không đã động gì chuyện anh thay lòng hay nếu anh có ý định quay lại với chị hay không. Chúng tôi không kể chuyện này cho chị Phượng nghe, sợ chị thêm đau lòng.

Minh Châu vẫn tiếp tục sang nhà chơi thường xuyên. Nó hay nấu chè mang sang và đem những câu chuyện vui kể cho chị

Phượng cười. Sự hiện diện của Minh Châu là một điều đáng mừng. Mỗi lần con bé sang, không khí ẩm đạm trong nhà trở nên tươi vui hơn. Phong cách sống động và lạc quan yêu đời của nó làm cho mọi người cảm thấy lên tinh thần. Thế nhưng chị Phượng vẫn ít nói hơn trước. Chị đã bỏ thói quen không còn ra ngoài xích đu sau vườn một mình đọc những lá thư cũ của anh Tuấn, hay ôm ngắm nhìn những tấm hình của anh như chị vẫn thường làm trước kia. Chiếc hộp giấy đựng những lá thư và hình đã được chị dán lại, bỏ trên tủ cao không lấy xuống nữa. Tôi biết trong lòng chị vẫn còn đau đớn thương tiếc mối tình của chị lắm. Mới chỉ có một hai tháng, chị làm sao quên được mỗi tình năm năm dài của mình. Anh Lâm đến thăm chỉ làm cho chị buồn hơn. Gặp mặt anh Lâm càng làm chị nhớ về anh Tuấn và lại càng thêm đau lòng. Anh Lâm không dám nói thẳng cho chị nghe nhưng nói bóng gió rằng có lẽ anh Tuấn sẽ làm đám cưới với cô gái đó sau khi họ về nước. Chị Phượng giả vờ như không hiểu và không nghe. Chị thật sự muốn quên đi người phụ tình đã xém làm chị mất mạng. Tuy nhiên có đau chị chỉ ráng để trong lòng, không muốn để lộ ra ngoài.

Mùa hè trời vào mùa mưa làm cho khung cảnh thị trấn trở nên buồn bã bi xầu hơn. Giống như anh Dũng đã nói từ trước, những cơn mưa phùn day dứt dầm dề cả tuần làm đường phố trở nên lầy lội không ai muốn đi đâu ra khỏi nhà. Nhờ mưa vậy cũng đỡ, chúng tôi ít có dịp đi chơi, ở nhà chơi với chị Phượng. Thế nhưng sang đến giữa tháng Tám, khi chỉ còn vài tuần là nhập học, chị Phượng đột ngột xin dì dưỡng Hai cho chị ra ở nhà nội ở Nha Trang vài tháng, vừa đổi khung cảnh sống vừa muốn hưởng không khí biển Nha Trang. Lúc đầu dì dưỡng Hai tôi đều do dự không cho đi, sợ chị ra đó lại làm chuyện rò rỉ. Nhưng rồi chị Phượng xin mãi và cam đoan rằng chị sẽ không làm chuyện ngu dại như xưa. Chị lấy lý do nếu đi xa như vậy chị sẽ mau quên chuyện cũ hơn. Và lại, lúc này chị cũng không còn mặt mũi nào ra đường gặp những người chung quanh, đến khi tụi tôi đi học lại rồi thì chị sẽ thật là buồn chán. Chị nói khi ra Nha Trang, ở đó không ai biết chị và cũng không có gì nhắc chị nhớ lại chuyện xưa, như vậy chị sẽ chóng quên hơn. Dì dưỡng Hai tôi nghe thấy cũng hợp tình hợp lý nên ưng thuận. Hai người viết thư trước cho ông bà nội và các cô của chị ở Nha Trang. Sau khi nhận được thư hồi âm của bên nội bảo đảm sẽ chăm sóc cho chị Phượng chu đáo, dì dưỡng Hai vui lòng để cho Phượng đi Nha Trang ở mấy tháng. Và thế là chỉ chừng vài ngày sau khi nhận được thư từ nhà nội, chị Phượng lên đường đi Nha Trang.

Cánh Phượng Tình Thơ

Chương 10

Ngoài chuyện chị Phượng đã đi Nha Trang, đời sống chúng tôi đã quay lại bình thường không có gì đặc biệt. Nguyên cả mùa hè chúng tôi ít gặp những người trong nhóm Thất Hiệp. Chị Kim Diệp đã đi Sài Gòn từ tháng Sáu để thăm họ hàng và sẽ ở đó qua hết mùa hè, gần đến đi học chị mới quay trở về. Lúc trước khi đi Sài Gòn, chị có cho anh em chúng tôi địa chỉ của nhà chị ở Sài Gòn để anh em tôi ghé thăm. Nhưng vì chuyện chị Phượng, phải về sớm, nên chúng tôi đã không có dịp đến thăm chị. Ngoại trừ anh Quang Cận thỉnh thoảng đến chơi, chúng tôi hầu như không gặp mấy người còn lại. Trời hay mưa, tôi cũng ít ra bờ hồ, chỉ ra hai ba lần, nhưng lần nào ra cũng không gặp anh Khiêm. Đa số người ở Bảo Lộc là dân từ khắp các nơi dọn đến lập nghiệp, cho nên hầu hết các gia đình đều có họ hàng ở xa. Mùa hè, các học sinh thường về quê thăm dòng họ. Tôi đoán anh Khiêm chắc cũng đã về miền Tây thăm họ hàng.

Tháng Chín, tất cả các học trò đi nghỉ hè từ xa đã quay trở lại thị trấn và chúng tôi đi học lại. Anh Hùng lên lớp mười hai còn tôi lớp mười. Đây là năm thứ hai của anh em tôi ở thị trấn này. Cuộc đời học sinh của chúng tôi như vậy đã đi vào quỹ đạo nề nếp. Nhóm Thất Hiệp của anh Hùng vẫn chơi chung và thân với nhau. Bọn họ lại thường xuyên họp mặt đi chơi như trước.

Sang đến tháng Mười Một, có tin đồn lan nhanh chóng trong trường rằng chị Kim Diệp sắp sửa làm đám hỏi với một người ở Sài Gòn. Anh này hơn chị bảy tám tuổi, sắp ra trường bác sĩ, được một người trong bà con làm mai mối giới thiệu lúc chị ở Sài Gòn mùa hè. Khi gặp mặt chị Kim Diệp, anh bác sĩ tương lai này chịu đèn ngay, về xin hỏi cưới chị liền. Anh ta xin làm lễ hỏi vào Giáng Sinh và sau đó thì làm đám cưới vào mùa hè năm sau, lúc đó anh ta sẽ ra trường và chị Kim Diệp cũng sẽ tốt nghiệp trung học.

Chuyện anh chàng bác sĩ tương lai đi hỏi cưới chị Kim Diệp không làm tôi ngạc nhiên. Chị đẹp như vậy, lại là con gia đình giàu có, ai không yêu chị mới là lạ. Chuyện chị Kim Diệp chịu lấy chồng

sớm cũng không làm tôi ngạc nhiên vì ở cái thị trấn nhỏ bé này tôi từng thấy có các chị khác lấy chồng lúc còn trẻ hơn chị Kim Diệp nữa. Có chị lấy chồng lúc mới chỉ mười sáu tuổi. Mọi người ở đây coi chuyện đi lấy chồng sớm là chuyện bình thường. Lâu lâu nghe tin có nữ sinh trong trường nghỉ học đi lấy chồng không gây xôn xao gì cho mọi người mấy. Thế nhưng ở đây, tin chị Kim Diệp sắp lấy chồng đã gây kinh ngạc cho tôi vì tôi vẫn tưởng chị và anh Quang Hùng đang yêu nhau. Cặp Kim Đồng Ngọc Nữ của lớp 12C1 làm sao có thể chấm dứt một cách lảng nhách như vậy. Tin chị Kim Diệp sắp lấy chồng còn làm cho bao nhiêu nam sinh trong trường ngẩn ngơ. Những anh lâu nay hằng yêu trộm chị bây giờ có dịp than thở, tự do biểu lộ sự thất tình của mình. Có anh nói:

- “Nếu tao biết thằng Quang Hùng nó dở ẹc không biết giữ chân Con Bướm Vàng như vậy, tao đã nhảy vào cua em từ lâu nay rồi, đâu để bây giờ em mang thân đi gả nơi xứ xa.”

Có anh thì sâu thẳm hơn, tưởng tượng ra chị Kim Diệp là công chúa Huyền Trân vì nước phải đi hiến thân cho vua Chăm Chế Mân, anh ngâm nga:

*“Thương cho cây quế giữa rừng
Để cho thằng Mán thằng Mườn nó leo.”*

Anh Quang Hùng thì không nói năng gì cả. Anh trở nên lìm lìm. Ai hỏi anh về chuyện chị Kim Diệp cũng đều bị anh la cho một trận nên chẳng ai dám hỏi thêm. Mấy anh Quang Cận, Thịnh Ú, Kỳ Triết Học cũng không dám ghé nhà chúng tôi chơi như thường lệ. Ngay cả tôi, tuy đã một vài lần gợi hỏi chuyện, tôi cũng không thành công trong việc khiến anh Quang Hùng hé răng kể chuyện của anh và chị Kim Diệp. Mấy hôm, anh Quang Hùng dường như muốn tránh mặt với hết cả mọi người. Sau khi đi học về, ăn cơm xong anh lấy xe đạp đi mất tiêu, anh nói anh phải đi thư viện học chuẩn bị thi tú tài. Tôi nghĩ đây chỉ là cái cớ để tránh mặt vì cuộc thi tú tài của anh mãi tới mùa hè, ít nhất cũng còn bảy tám tháng nữa mới tới. Anh Quốc Dũng có vẻ cay cú chị Kim Diệp dùm cho tụi tôi. Anh ngâm nga suốt ngày:

*“Hàng trăm con gái thời nay ấy
Đừng nói ân tình với thủy chung.”*

Anh Quang Cận đoán già đoán non và bày mưu giống y như trong chuyện tiểu thuyết:

- “Tao dám cá với tụi bay Con Bướm Vàng bị bố mẹ ép gả. Mình đợi đến ngày làm đám hỏi, dẫn Quang Hùng tới nhà cứu mỹ nhân dẫn Con Bướm vàng chạy.”

Anh Kỳ Triết Học thì lảng mạn hơn, anh rên rỉ kể chuyện giống như chuyện đời thông hai mộ:

- “Thằng Nguyễn Quang Hùng rồi sẽ chết vì thất tình. Mộ của nó sẽ chôn ở bên cạnh bờ hồ. Con Bướm Vàng sẽ hồi hận và đau lòng, con Bướm Vàng sẽ đến bên mộ khóc mỗi ngày sưng cả mắt, bỏ ăn bỏ ngủ cho tới chết. Ôi, đây sẽ là một cuộc tình đẹp nhất trên đời. Sẽ có hàng trăm thi sĩ làm thơ ca tụng cuộc tình này. Sẽ có hàng ngàn nhạc sĩ viết nên những ca khúc bất hủ cho cuộc tình giờ đang này.”

Trong Giáng Long Thập Bát Chương mười tám chiêu của gái của anh Hùng, tôi không biết có chiêu nào dạy để anh đối diện với thất tình và đối diện với việc người yêu đi lấy chồng không. Nhưng tôi thì không cam lòng, tôi muốn đi tìm cho được lý do dùm cho anh tôi. Tôi muốn biết được tại sao chị Kim Diệp lại bỏ anh tôi đi lấy chồng như vậy trong khi hai người trông giống như một cặp xứng đôi được mệnh danh là Kim Đồng Ngọc Nữ của 12C1.

Khoảng hai giờ chiều, sau khi đã ngồi một lúc lâu trên ban công trên lầu ngắm nhìn những đám mây trắng lững lờ trên trời, tôi quyết định sẽ đi gặp chị Kim Diệp hỏi cho ra chuyện. Tôi đứng dậy thay quần áo chuẩn bị đi. Nhưng sau đó tôi lại ngần ngừ. Gặp chị Kim Diệp, tôi thật không biết phải bắt đầu câu hỏi của mình như thế nào. Chẳng lẽ lại hỏi “Sao chị đi lấy chồng?” Câu hỏi này hơi xấu xí và bất lịch sự. Còn nếu hỏi “Chị không nghĩ cho cảm giác của anh Quang Hùng sao?” Câu hỏi này thì thật là vô duyên, tôi đâu biết hai người họ tình cảm đã mặn nồng như thế nào. Xưa nay tôi chỉ thấy mọi người chọc ghẹo hai người, nhưng chưa bao giờ thấy họ công khai chứng nhận họ là một đôi tình nhân. Tôi chưa hề thấy họ tỏ vẻ thân mật quá lộ trước mặt mọi người. Họ trông ra vẻ thích nhau thật đấy nhưng đó chưa đủ để nói rằng họ là một cặp. Còn nếu hỏi “Chị

đã nói chuyện với anh Quang Hùng chưa?” thì thật là quá hơi vô duyên. Chuyện riêng tư của hai người mắc mớ gì tôi xen vào.

Suy đi nghĩ lại tôi không tìm ra được cách nào và câu hỏi nào thích hợp để đi hỏi chị Kim Diệp. Tôi chợt nghĩ đến Minh Châu, con bé thông minh láu lỉnh này có lẽ sẽ biết cách giúp tôi làm việc này. Minh Châu biết cách nói chuyện, dẫn nó theo nó sẽ biết cách hỏi. Nếu trường hợp tình hình không được ổn thỏa, Minh Châu sẽ biết cách tìm đường rút lui mà không làm mất mặt hay gây khó chịu cho ai.

Nghĩ như vậy cho nên tôi quyết định sang rủ Minh Châu đi đến nhà chị Kim Diệp. Tôi đứng lên đi đến bên dàn hoa giấy, hướng qua nhà bên kia gọi nhỏ:

- “Ê Minh Châu. Mà có đó không?”

Tôi gọi hai ba tiếng không thấy ai trả lời. Tôi vạch một lỗ giữa những nhánh cây bông giấy nhìn sang, tuy nhìn không được rõ lắm tôi cũng nhận ra rằng không có ai đang ở ban công nhà Minh Châu lúc đó.

Tôi đóng cửa trên lầu, đi xuống nhà. Tôi dặn chị Bích Dung tôi đi chơi một lát sẽ về, sau đó bước sang nhà Minh Châu. Lúc đó cậu em nhỏ của Minh Châu đang chơi trước sân, thấy tôi cậu bé nở nụ cười hồn nhiên:

- “Chị kiếm chị Minh Châu hả? Chắc chị ấy đang trên lầu. Chị đi vào đi.”

Tôi gật đầu tự tiện đi lên lầu. Lâu nay chúng tôi vẫn được phép tự nhiên đi vào nhà chơi với nhau. Mỗi lần tôi sang nhà Minh Châu chơi tôi thường đi lên thẳng phòng con bé chơi với nó. Khi tôi vào đến phòng lầu trên tôi không thấy Minh Châu đâu cả, ngoài ban công cũng không có. Tôi bước xuống nhà lần nữa hỏi cậu em trai của Minh Châu:

- “Chị Châu không có trên lầu. Em biết chị đi đâu không?”

- “Vậy sao? Em mới thấy chị ở trên đó mà? Thôi chị lên phòng chị Châu ngồi chờ đi, em ra nhà sau, ra vườn hay xuống bếp em tìm chị Châu lên cho chị.”

Tôi nghe lời cậu em, quay lại lên lầu đi vào phòng Minh Châu chờ cho cậu bé đi tìm chị. Tôi ngồi ở trên ghế lơ đãng đưa mắt nhìn chung quanh. Quyển sách toán vẫn còn mở để trên bàn, trông như chừng con bé đang làm bài tập dở dang. Tôi nghĩ nó chắc cũng ở quanh đâu đây trong nhà. Tôi bước lại bên bàn học xem coi Minh

Châu đang làm bài đến đâu rồi. Trong lúc đưa tay cầm quyển sách lên tôi thấy ở bên dưới nó có một quyển sổ đóng bằng tay bìa cứng trông thật dễ thương. Quyển sổ mỏng chừng nửa phân, trang bìa được trang trí bằng bút màu nước vẽ những cánh hoa phượng đỏ. Tôi tò mò đưa tay lật mấy trang trong quyển sổ, bên trong quyển sổ là những bài thơ viết tay nắn nót. Có trang thì viết nguyên cả một bài thơ, có trang thì chỉ trích một hai câu thơ. Thỉnh thoảng giữa những trang thơ viết tay lại chen vào bằng những trang vẽ tay. Lúc thì vẽ một khuôn mặt con gái với đôi mắt to sau hàng lông mi dài, lúc thì vẽ dáng một người con gái mặc áo dài đi bộ giữa hai hàng cây cao rợp lá. Trong một vài trang khác có ép một vài con bướm khô hoặc là những cánh hoa phượng khô. Nói một cách tổng quát tác giả của quyển sổ viết tay này đã bỏ công phu và thời gian vào nó rất nhiều.

Sự kinh ngạc của tôi bắt đầu càng lúc càng gia tăng. Nét chữ của người viết thật là quá quen thuộc với tôi, tôi nhận ra ngay đó là nét chữ của anh Quang Hùng. Làm sao tôi không thể nhận ra nét chữ của anh, anh em chúng tôi sống với nhau bao nhiêu năm nay, cho dù có đi đâu tôi cũng nhận ra nét chữ này của anh. Chỉ có điều là ở trong quyển sách này anh viết rất là nắn nót gọn gàng, không cẩu thả như lúc anh viết ở trong vở lúc đi học. Trong đầu tôi lập tức nghĩ tới chuyện anh Quang Hùng giúp anh Quốc Dũng làm và viết quyển sổ này tặng Minh Châu. Tôi lắc đầu tác lưòi nghĩ bụng cái anh Quốc Dũng này thật lười, đi tán gái mà cũng không thể tự mình làm, phải nhờ đến người khác viết dùm. Thế nhưng khi tôi lật lại trang đầu tiên của quyển sổ thì những giả thuyết vừa rồi của tôi không còn nữa. Ngay trang đầu của quyển sổ có viết một câu thơ:

“Tôi xin làm ngu ngơ
Để yêu em dại khờ
Tôi xin làm thi sĩ
Để viết lời tình si”

Bên dưới câu thơ ký tên tác giả là Nguyễn Quang Hùng. Cạnh đó có tên của hai người được vẽ kiểu một cách rất bay bướm. Hai tên được vẽ quện lấy nhau nằm giữa một trái tim, chung quanh được dán kèm thêm những cánh phượng đỏ ép khô.

- “Quang Hùng Minh Châu.”

Tôi ngồi xuống ghế miệng lẩm nhẩm đọc hai tên mà tôi vừa đọc được trong quyển sổ. Sự kinh ngạc của tôi lên đến tột cùng. Không thể nào như vậy được. Không thể nào anh Quang Hùng và

Minh Châu có thể là một cặp được. Anh Quang Hùng thích chị Kim Diệp mà? Anh Quang Hùng và Minh Châu chưa bao giờ tỏ ý họ thích nhau. Trước đây họ như nước với lửa, tuy gần đây họ không còn kinh cự nhau nữa nhưng cũng chưa thể cho là tình cảm của họ đã lên đến mức như vậy. Lại thêm cách thức làm tập thơ công phu như vậy thì thật là không phải là tính của anh Quang Hùng. Anh không thể nào là người như vậy được. Anh Quang Hùng lúc nào cũng ngạo mạn kiêu căng nói rằng anh sẽ không bao giờ đi đeo đuổi con gái và không có việc gì khiến anh phải đi chiều chuộng con gái cả. Thế mà giờ đây anh đã bỏ bao công lao ra để làm một quyển thơ chép tay như vậy thì thật là rất quá. Nhất là anh đã lén lút để làm quyển thơ này mà tất cả mọi người ngay cả anh Quốc Dũng và tôi cũng không hay biết thì anh thật là tài.

Sự kinh ngạc của tôi sau đó chuyển sang giận dữ. Tôi giận cả anh Quang Hùng lẫn Minh Châu bạn mình. Hai người đã lừa dối tôi một cách trắng trợn. Họ đã coi tôi như một trò hề, sau lưng tôi lén lút cặp kè. Tôi cứ tưởng giữa tôi và anh Hùng bao nhiêu năm nay anh em tôi đã thân thiết như vậy anh sẽ nói cho tôi biết anh đang làm gì. Còn Minh Châu cũng vậy, một con bạn thân mà tôi tin cậy và chia sẻ tâm sự bây giờ cũng dấu diếm tôi chuyện quan trọng này.

Tôi vứt quyển sách xuống bàn và bước ra khỏi nhà. Mặt tôi lúc đó có lẽ khó coi lắm và tôi có thể cảm giác được nó đang nóng bừng. Cậu em của Minh Châu, lúc đó cũng đang đi kiếm Minh Châu từ ngoài vườn sau bước vào, hình như nhận ra được sự khác lạ của tôi lúc tôi đi ngang qua mặt, cậu bé đưa mắt dò hỏi nói theo:

- “Em không thấy chị Châu đâu hết. Hình như chị không có nhà, chắc đi ra khỏi nhà rồi. Chị sao đó? Có phải chị giận vì chờ lâu không?”

Tôi cố dụ giọng trả lời với cậu bé nhưng chân vẫn bước ra cửa không quay đầu lại. Tôi không muốn cậu bé nhận thấy khuôn mặt của tôi lúc đó:

- “Chị không có gì. Chị quên chị đang phải đi làm một chuyện gấp. Cám ơn em đã đi kiếm chị Châu cho chị.”

Cậu bé nói với theo tôi:

- “Khi nào chị Châu về em nói có chị tới kiếm. Chị Châu sẽ sang nhà chị ngay.”

Tôi không trả lời bỏ đi thẳng. Về tới nhà tôi cũng không thấy anh Quang Hùng đâu cả. Độ này anh Quang Hùng thường không có nhà vào buổi chiều, tôi cứ tưởng anh không có nhà vì thất tình nhưng bây giờ thì tôi thật không biết anh tôi đang đi đâu làm gì nữa.

Tôi lấy xe đạp chạy một mạch xuống bờ hồ. Tôi thật mong tôi gặp anh Khiêm ở đó để có thể coi anh câu cá và để có người nói chuyện với tôi, như vậy sẽ làm tôi thấy bớt khó chịu trong lòng. Thế nhưng hôm đó anh Khiêm không đi câu. Tôi đạp xe chung quanh bờ hồ một lúc lâu, gió mát từ bờ hồ thổi lên làm tôi cảm thấy dễ chịu. Tôi chợt nhớ rằng tôi vẫn còn dự định đi gặp chị Kim Diệp cho nên tôi quay xe rời khỏi bờ hồ và chạy về hướng nhà chị.

Nhà chị Kim Diệp là một căn biệt thự nằm trong một khu nhà những người giàu. Mấy căn nhà chung quanh đều xây theo kiểu Pháp trông rất đẹp. Căn nhà được bao chung quanh bằng một bức tường gạch với những bụi hoa tường vi leo. Tôi đến trước bức cổng sắt bấm chuông. Chừng vài phút có chị người làm ra mở cửa. Vì tôi đã có vài lần theo đám anh Quang Hùng đến nhà chị chơi cho nên chị người làm nhận ra tôi ngay. Chị dẫn tôi vào phòng khách ngồi chờ trong khi chị lên lầu gọi chị Kim Diệp xuống. Tôi ngại không muốn vào nhà nên xin phép được ngồi ở chiếc ghế đá trước hiên chờ chị Diệp ra. Chị người làm không ép, chị để tôi ra ngồi ở ghế đá và đi vào nhà gọi chị Kim Diệp.

Tôi ngồi xuống ghế đá trước hiên nhà và nhìn chung quanh. Hai con sư tử đá để hai bên cửa ra vào trông thật trang nghiêm. Từ cổng dẫn vào đến cửa là một con đường trải đá sỏi trắng. Chung quanh căn nhà là một khu vườn hoa thật đẹp. Trong vườn trồng đủ loại hoa, hoa hồng, hoa thược dược, hoa cúc và nhiều loại hoa khác. Hai cây điệp thật cao với tán rất rộng trồng hai bên con đường sỏi tạo bóng mát rợp cho căn nhà và khu vườn. Một hòn non bộ để trong góc vườn với một con suối nhân tạo chảy róc rách. Trên hòn non bộ có để thêm những bức tượng nhỏ của mấy ông già râu dài đang ngồi câu cá. Dưới hòn non bộ là hồ cá có thả những con cá vàng. Một chiếc xích đu nhỏ xinh xắn để trong vườn ngay dưới gốc cây điệp. Chung quanh vườn để rải rác vài chiếc ghế đá để ngồi chơi hóng mát.

Chừng vài phút sau chị Kim Diệp bước xuống. Chị mặc bộ đồ màu xanh có điểm những bông hoa nhỏ. Chiếc cổ áo cắt sâu để lộ chiếc cổ trắng thon xinh xắn. Tóc chị cột cao, chân đi đôi dép Nhật, chị trông thật xinh đẹp. Tôi cứ ngồi ngẩn ngơ nhìn chị không nói được nên lời. Chị Kim Diệp đến trước mặt tôi chống tay ngang hông nghiêng đầu nhìn tôi nheo mắt, cái nheo mắt đặc điểm của chị

- “Chao? Thật là rùng đến nhà tôm. Ngọn gió lạnh nào đưa em đến đây?”

Tôi mỉm cười bẽn lẽn.

- “Chị thật là nói ngược. Chị mới là rỗng còn em là tôm.”

- “Vô nhà ngồi chơi em.”

- “Thôi mình ngồi đây chơi cũng được. Em ngồi đây thấy thoải mái hơn. Vào trong nhà chị sang trong quá em không hợp.”

Chị Kim Diệp cười ròn rã. Người ta hay ví von tiếng cười trong như tiếng pha lê vỡ. Tôi không biết tiếng pha lê vỡ nghe hay ra sao nhưng có lẽ cũng chỉ hay bằng tiếng chị Diệp đang cười là cùng. Chị ngồi xuống bên tôi nói giọng thân ái.

- “Em nói sao cũng được. Nếu em cảm thấy muốn ngồi đây thì mình ngồi ở đây.”

Nói xong chị ngồi xuống cạnh tôi. Chị ngườì hầu bây giờ lại bước ra lần nữa tay cầm theo hai ly nước đá chanh mời khách. Sau khi để hai ly nước vào trên chiếc bàn đá bên cạnh chúng tôi, chị lui vào trong nhà. Chỉ còn tôi và chị Kim Diệp, hai đứa không ai nói câu nào. Tôi thì không biết mở đầu ra sao còn chị Kim Diệp thì im lặng một cách dò hỏi, chờ đợi tôi lên tiếng trước. Chị có lẽ rất ngạc nhiên vì sự đến thăm bất ngờ này của tôi, hay cũng có thể chị đã đoán ra ý định của tôi và không muốn lên tiếng trước.

Một lúc sau chị không chịu nổi sự yên lặng nên đã lên tiếng trước:

- “Phải có chuyện gì trọng đại lắm mới khiến em tới đây. Chị biết em không đi đâu bao giờ.”

Tôi im lặng cúi mặt nhìn xuống chân mình. Một lúc sau tôi mới cất tiếng nói một cách thật nhỏ mà không ngừng mặt lên:

- “Anh Quang Hùng không biết em đến đây.”

Chị Kim Diệp im lặng không nói. Chuyện chị đoán tôi muốn nói bây giờ đã được xác định, tôi đã khơi ra nói rồi. Tôi hít hơi thật mạnh lấy can đảm nhìn lên. Tôi nhìn vào mắt chị. Lúc đó chị cũng đang nhìn vào mắt tôi chờ đợi những lời sắp nói tiếp của tôi. Tôi mạnh dạn nói tiếp, lần này với giọng lớn hơn.

- “Chị có biết trong trường ai cũng chọc chị và anh Quang Hùng là đôi Kim Đồng Ngọc Nữ của lớp 12C1?”

- “Chị có nghe.” Chị Kim Diệp trả lời một cách rất nhỏ. Tôi nói tiếp.

- “Em cũng nghe tin đồn Noel này chị sẽ làm đám hỏi với một người ở Sài Gòn và đến mùa hè sau thì đám cưới.”

Chị Kim Diệp không trả lời. Sự im lặng này như là câu trả lời xác nhận. Tôi ngừng một lúc dò hỏi phản ứng của chị và sau đó tiếp tục.

- “Chị cam lòng sao? Chị không thấy tiếc sao? Em biết chị thích anh Quang Hùng.”

Tôi đã định nói “và em cũng biết anh Quang Hùng thích chị”

nhưng sau đó tôi đã kịp ngăn lời lại khi nhớ về quyển thơ viết tay mà tôi mới khám phá. Chị Kim Diệp quay mặt đi nhìn về phía hàng cây hoa hồng, chị đưa mắt dõi nhìn một đôi bướm bay lượn chung quanh những cánh hoa hồng. Một lát chị quay lại nhìn tôi, tôi thấy đôi mắt chị ươn ướt. Chị không khóc nhưng đôi mắt chị long lanh ướt nước.

- “Em nghĩ quyết định này của chị là sai làm sao? Chồng sắp cưới của chị sẽ là bác sĩ. Cuộc đời vật chất của chị sẽ được đảm bảo.”

Tôi hơi lui người về phía sau nhìn chị một cách ngạc nhiên. Tôi không tin con nhà giàu như chị lại lo xa về vật chất tương lai. Chị Kim Diệp gượng một nụ cười nửa miệng.

- “Em trông có vẻ ngạc nhiên lắm à? Em là con gái, em biết mà. Con gái tụi mình chỉ mong sao kiếm được một tấm chồng xứng đáng để nương tựa. Nhà chị giàu có thật đấy nhưng anh em trai trong nhà thì đông, chị là con gái làm sao mong mọi gì hưởng lại việc làm ăn buôn bán trong nhà. Nếu cha mẹ có thương chị thì cũng chỉ cho chị một số tiền hồi môn. Thế nhưng nếu chị không biết làm ăn buôn bán cứ ăn không ngồi rồi thì đến núi cũng phải lở. Em biết đó chị đâu đó thông minh gì đâu, học hành thì lại dở, buôn bán thì không có khiếu. Chị thật mong tìm được một người chồng xứng đáng. Giờ đây cơ hội đã đến rồi, chị thật không muốn cơ hội này vượt đi.”

Chị Kim Diệp với tay lấy ly nước uống nhấp giọng, chị tiếp tục tâm sự. Tôi nghĩ có lẽ lâu nay chị Kim Diệp đã ôm ấp những điều này trong lòng mà không có ai để cho chị tâm sự, cho nên lúc này có tôi im lặng ngồi nghe chị cảm thấy được dịp trút ra nỗi lòng của mình.

- “Chồng sắp cưới của chị là người Sài Gòn, anh ấy quen với một người bà con của chị và được người bà con này giới thiệu đến với chị. Như em cũng đã nghe qua tụi chị sẽ làm đám hỏi vào Noel này.”

Tôi hỏi một câu không liên quan gì đến chuyện chị đang nói:

- “Còn anh Quang Hùng của em thì sao?”

Chị Kim Diệp quay sang nhìn tôi một lát rồi chị nở một nụ cười buồn:

- “Quang Hùng? Anh Quang Hùng sẽ đâu có sao, vì anh ấy đâu có thương chị.”

Tôi im lặng muốn nghe chị nói lên những điều chị nghĩ. Nhận ra điều này chị Kim Diệp nói tiếp:

- “Ai cũng tưởng chị và anh Quang Hùng bồ nhau. Nhưng thật ra hai đứa tụi chị không có gì cả. Tụi chị chưa bao giờ hò hẹn và anh Quang Hùng chưa bao giờ nói thương chị. Chị không hiểu được anh

ấy. Chị đã chờ đợi hơn một năm nay rồi. Chờ cho anh Quang Hùng của em ngỏ lời với chị. Nhưng rồi sự chờ đợi của chị chỉ là hư không. Chị biết rồi nó cũng chẳng đi tới đâu.”

- “Anh ấy sẽ tỏ tình với chị nếu anh ấy có cơ hội. Thời gian qua chưa phải là lâu. Chị phải cho anh ấy thời gian.”

Tôi an ủi chị, trong lòng không khỏi liên tưởng tới Minh Châu.

- “Chờ thời gian bao lâu? Đã hơn một năm, gần hai năm rồi, chị đã cho anh biết bao nhiêu cơ hội. Anh Quang Hùng biết chị thích anh ấy. Anh ấy chắc chắn biết. Nhưng vấn đề ở đây không không phải là thời gian hay cơ hội mà là anh của em không thích chị. Không - nói vậy cũng không đúng, anh ấy quả thật cũng thích chị, nhưng cái thích của anh chưa đủ để cho anh tiến tới tỏ tình. Có thể chị không phải là người anh đi tìm hay cũng có thể anh đã có đối tượng khác rồi.”

Tôi không thể có câu đối đáp gì tới lời suy đoán này của chị. Tôi không biết trả lời chị ra sao. Tôi cảm thấy thương chị lạ lùng. Chị đẹp như vậy lại được biết bao nhiêu người yêu thầm, sao lại đau buồn vì ông anh của tôi. Mắt của chị Kim Diệp càng lúc càng long lanh ướt. Giọng tôi trùng xuống:

- “Thật ra nếu anh Quang Hùng đã tỏ tình với chị, chị có quyết định lấy chồng không?”

Chị Kim Diệp không trả lời tôi, chị cúi xuống nhìn xuống đất. Tôi có ảo giác thấy có giọt nước mắt rơi xuống trên tay chị. Tôi nói tiếp.

- “Em biết chị thương anh Quang Hùng. Em biết chị sẽ không lấy chồng nếu anh của em đã tỏ tình với chị. Chị Kim Diệp, chị thật chấp nhận lấy một người chị không yêu? Sao chị không chờ? Anh Quang Hùng rồi sẽ nghĩ thông suốt và sẽ tỏ tình với chị,”

- “Chờ? Con gái mình có bao nhiêu năm tuổi thanh xuân để mà chờ? Anh Quang Hùng và chị bằng tuổi nhau, anh Quang Hùng còn rất nhiều năm để chờ nhưng chị thì không có nhiều năm như vậy. Chị nghĩ quyết định lấy chồng của chị thật là đúng đắn. Người chị sắp lấy thương chị và có tất cả mọi thứ trên đời có thể tạo hạnh phúc cho chị, tại sao chị phải chờ đợi anh Quang Hùng của em? Nhưng thật ra ở đây không phải là vấn đề chờ đợi mà là vấn đề sự chờ đợi đó sẽ có kết quả hay không. Ai sẽ bảo đảm với chị anh Quang Hùng cuối cùng rồi sẽ tỏ tình với chị. Nhưng cả ngay sau khi đã tỏ tình rồi cũng chưa chắc sau này hai đứa chị sẽ nên duyên. Cuộc đời của anh Quang Hùng còn rất dài trước mặt, chị không dám bảo đảm anh sẽ còn tiếp tục yêu chị trong những năm tiếp đó. Chị không muốn giống

như chị Bích Phượng của em, chị thật không muốn bước qua con đường đó. Tại sao chị lại thả mỗi bắt bóng. Hạnh phúc của chị đang ở trong vòng tay chị, sao chị lại không nắm lấy, sao chị lại thả mỗi bắt bóng chạy theo tình yêu của Quang Hùng để sau này có thể sẽ vỡ mộng.”

- “Chị có chắc cuộc hôn nhân sắp tới của chị sẽ là hạnh phúc và chị sẽ không vỡ mộng?”

- “Chị không dám chắc. Không ai có thể đoán biết được chuyện tương lai, nhưng với những điều kiện và hoàn cảnh như bây giờ chị nghĩ chị đã quyết định đúng đắn.”

Tôi không cãi được lập luận của chị Kim Diệp. Liên tưởng tới những gì chị đã nói khi đi suốt Thanh Bình thì những suy nghĩ của chị bây giờ thật là hợp lý. Tôi nghĩ chị Kim Diệp thật ra chừng chạc và chính chắn hơn số tuổi của chị. Chị thực tế, không lãng mạn và biết nhìn cho tương lai. Thế nhưng tôi không thể hiểu được cả chị Diệp và chị Bích Phượng, tại sao họ lại chỉ an thân thủ phận trong cuộc sống làm vợ làm mẹ hàng ngày. Người phụ nữ cũng cần có một sự nghiệp cho mình và một căn bản học vấn vững chắc. Nếu trình độ học vấn không giúp họ tiến thân trong xã hội, ít nhất nó sẽ giúp họ có được một kiến thức căn bản để sống trong cuộc đời. Họ sẽ ra sao khi người chồng của họ chẳng may qua đời sớm hay thay lòng đi lấy người khác? Họ sẽ làm gì để nuôi sống cho chính mình và các con? Người đàn bà không nên chỉ thu gọn trong bốn bức tường trong nhà, họ nên ra ngoài giao tiếp với xã hội, họ cần trau dồi kiến thức để kịp bước tiến với xã hội chung quanh. Sắc đẹp mà họ có lúc thanh xuân một ngày nào đó sẽ phai tàn, chỉ có kiến thức trong đầu họ mới khiến họ là người có giá trị.

- “Thế nhưng cuộc hôn nhân của chị không có tình yêu?”

- “Tình yêu rồi sẽ đến sau. Nếu người chồng có tư cách và lối cư xử hơn người, ra đường anh có bằng cấp trong xã hội được mọi người kính trọng, về nhà anh thương yêu vợ con, thì chị nghĩ rằng từ lòng kính trọng, người vợ sẽ đổi sang tình yêu chỉ trong một thời gian ngắn.”

Chị Kim Diệp ngừng một lúc lâu, sau đó nói bằng giọng thấp hơn:

- “Hãy để cuộc tình của chị và của anh Quang Hùng là chuyện tình đẹp muôn thuở. Hãy để cho anh Quang Hùng lúc nào cũng nghĩ về chị như là một con bướm vàng trong mộng tưởng. Hãy để cho anh lúc nào cũng mang trong lòng câu hỏi mà anh không bao giờ có câu trả lời đó là ‘Chuyện gì sẽ xảy ra nếu mình đã tỏ tình với Kim

Điệp?’ Hãy để chị lúc nào cũng là Ngọc Nữ trong lòng anh ấy. Như vậy cuộc tình này sẽ còn đẹp hơn là khi anh Quang Hùng và chị đã lấy nhau. Năm mươi năm sau khi lấy nhau, sắc đẹp của chị phai tàn, con cái đầy đàn, hai vợ chồng lúc đó đã thấy rõ tính tình của nhau lại sanh ra đánh nhau cả ngày. Lúc đó thật không còn gì là đẹp cả.

"Tình chỉ đẹp khi còn giang dở
Đời mất vui khi đã vẹn câu thề"

Chị Kim Điệp đọc xong câu thơ này thì phá lên cười. Chị lắc đầu hất cho đuôi tóc cột rớt ra sau lưng. Chị chìn tôi nheo mắt, mắt chị đã thôi không còn ướt nữa:

- "Anh Quang Hùng thật ra tương lai còn dài lắm trước mặt. Anh cần phải lo học cho tới nơi tới chốn. Em không nên đi làm mai mối cho anh mình như vậy, em đáng ra nên khuyên anh mình lo chuyên tâm học hành trước đã. Khi nào công thành danh toại thì tha hồ bao nhiêu cô cho anh chọn."

Tôi cố gượng cười về câu khôi hài này của chị. Hai chị em sau đó không nói gì thêm. Tôi ngồi một lát không còn gì để nói nên đứng dậy xin phép ra về. Chị Kim Điệp tiễn chân tôi ra đến tận cổng. Khi tôi bước ra khỏi cổng chị đột nhiên hỏi theo.

- "Minh Châu độ này ra sao?"

Tôi hơi giật mình quay lại nhìn chị dò hỏi. Tôi không biết chị có tình ý gì khi hỏi tôi câu này. Bị hỏi đột ngột tôi lúng túng không biết trả lời sao. Chẳng lẽ chị Kim Điệp đã biết chuyện. Nhận ra sự lúng túng của tôi chị Kim Điệp bước tới, đôi mắt của chị dường như chứa đựng ý gì đó. Chị ngập ngừng tính nói gì đó nhưng sau đó lại thôi không nói nữa.

- "Chị chỉ hỏi vậy thôi. Không có ý gì đâu."

Tôi không trả lời chị, chào chị về một lần nữa. Chị ôm vai tôi dịu dàng và đợi cho tôi lên xe đạp đi khuất mới chậm rãi bước vào nhà.

Hôm đó tôi về nhà và lên phòng thẳng. Bữa ăn chiều tôi viện cớ mệt không xuống nhà ăn cơm. Di Hai và chị Bích Dung vào hỏi thăm tôi nhưng tôi chỉ nói mấy hôm nay tôi thức học thi cá nguyệt nên hơi mất ngủ, tôi muốn được ngủ sớm. Hai người tin lời tôi nên để tôi được yên đi ngủ sớm. Tôi dặn hai người có ai kiếm thì cũng đừng gọi tôi dậy.

Đến tối, tôi có nghe tiếng Minh Châu kiếm tôi nhưng chị Bích Dung nói tôi ngủ rồi nên Minh Châu ra về. Khoảng chín giờ tối, tôi

nghe tiếng anh Quang Hùng mở cửa phòng gọi tên tôi nhỏ nhỏ. Tôi giả vờ ngủ say không nghe, anh đứng một lát thì đóng cửa bỏ ra ngoài. Chị Bích Dung thấy tôi bình nên để cho tôi ngủ một mình, chị nhẹ nhàng lấy mền và lấy gối đi sang phòng chị Bích Phượng ngủ.

Sáng hôm sau tôi dậy sớm lên đi học một mình, tôi cố ý không đợi cho Minh Châu. Thường thì chúng tôi hay đi học chung với nhau cùng với anh Quang Hùng. Vào lớp tôi nói rất ít và rất lạnh nhạt với Minh Châu. Con bé có đến hỏi han tôi nhưng tôi trả lời một cách rất ngắn gọn và lạnh nhạt sau đó lảng đi chỗ khác. Buổi chiều cũng vậy, tiếng keng vừa reng báo hết giờ tôi đã vội vã ôm cặp ra về trước không chờ cho ai. Ở nhà tôi tránh mặt anh Quang Hùng, tôi cứ ở suốt trong phòng viện có phải học bài thi. Lúc ăn cơm tôi chỉ cầm cúi ăn tránh không nhìn mặt anh.

Đã ba ngày tôi cố tránh mặt họ, tạo ra một cuộc chiến tranh lạnh với anh Quang Hùng và Minh châu. Tôi thật không biết mình đang làm gì nhưng tự ái của tôi không cho tôi nói chuyện với hai người. Tôi giận vì hai người đã dẫu tôi? Tôi ghen cho chị Kim Diệp? Tôi đã thật không phân biệt được cảm giác của mình lúc đó.

Sang đến ngày thứ tư, trong lòng tôi lúc đó đã dịu lại và tôi không còn cảm thấy giận như những ngày đầu. Tôi chợt thấy nhớ Minh Châu và anh Hùng lạ lùng. Mấy hôm nay tôi cứ lủi thủi đi học và về học một mình. Tôi thật cô đơn và nhớ hai người họ. Buổi tối hôm đó thay vì đóng cửa trong phòng học bài, tôi ra ngồi ở ban công trên lầu ngắm sao. Một lát tôi thấy có một cây sào dài thọc từ bên lầu nhà Minh Châu sang lầu nhà tôi, trên đầu cây có cột một sợi dây dài, đầu dây treo lủng lẳng gói bánh đậu xanh loại mà tôi ưa thích nhất. Tiếng Minh Châu nói vọng sang.

- “Có người thích ăn bánh này lắm đó nghe.”

Tôi làm mặt nghiêm không thèm trả lời, vẫn cứ ngồi nguyên một chỗ. Có lẽ từ lỗ hổng giữa bụi cây hoa giấy Minh Châu đã thấy thái độ của tôi, nó nói tiếp.

- “Thật ra ông tòa trước khi xử ai ông cũng phải truy xét xem người đó có tội gì và tội đó có đáng phạt không. Tao thật đau lòng có một người bạn không chịu nghe giải thích đã giận hờn.”

Tôi tủm tỉm cười không nói gì. Minh Châu tiếp tục tấn công.

- “Chu choa ời, cầm cây mỗi tay quá. Không có người lấy bánh thì mình sẽ còn cầm cho đến lúc rụng tay. Cũng đáng tội cho mình mà. Ai bảo mình dẫu diêm. Thôi thì để mình lãnh tội.”

Nói xong con bé tiếp tục rên rỉ than mỗi tay vì cầm cây treo bánh đậu xanh đã quá lâu. Tôi không nở lòng hành hạ bạn như vậy, lại cũng vì

buồn cười vì cách làm hòa lấu lỉnh của nó, tôi đứng lên cầm lấy chiếc bánh đậu xanh và gỡ nó ra khỏi sợi dây. Tôi nói:

- “Trường chỉ có mấy cái bánh này đã có thể giải quyết xong mọi chuyện đấy à?”

Thấy tôi đã chịu nói chuyện, Minh Châu mừng rơn, nó chộp lấy nói liền không kịp chờ tôi dứt lời:

- “Đương nhiên là không đủ rồi. Bây giờ thì mày muốn gì tao cũng chiều cả, chỉ cần xin cho tao được cơ hội giải thích.”

Tôi vẫn cố nói giọng cứng

- “Ít ra cũng phải một bữa chè Dạ Trúc. Tao cũng muốn nghe coi tài hùng biện của mày sẽ giỏi cỡ nào.”

Minh Châu rút cây lại, nó hẹn tôi mười phút sau ở trước cửa nhà. Tôi vào trong thay áo và đi xuống lầu. Lúc đó mọi người đang ở dưới nhà vừa coi ti vi vừa ăn chè do dì Hai nấu. Tôi thấy anh Quang Hùng cũng có mặt ở đây đang ngồi cạnh anh Quốc Dũng ăn chè. Tôi xin phép dì Hai được ra ngoài đi chơi với Minh Châu. Dì Hai mừng yêu tôi.

- “Hai con bé điên này. Nhà đang có đầy chè ở đây không ăn, đi ra tiệm ăn cho tốn tiền.”

Tôi cười nói với dì thật ra hai đứa tôi muốn đi hóng gió. Anh Quốc Dũng mắt sáng lên muốn đòi đi theo. Tôi im lặng một chút không trả lời, liếc nhìn anh Quang Hùng, tôi thấy anh tránh cái nhìn của tôi, anh cúi mặt xuống tiếp tục ăn.

- “Anh đi không được đâu.” Tôi trả lời anh Quốc Dũng. “Tụi em đi nói chuyện con gái anh nghe sao được”. Nói xong tôi le lưỡi chọc anh và cả nhà đều cười hòa nhau chọc theo.

Tôi bước ra cửa Minh Châu đã dắt xe đứng đợi ở cửa. Tôi đến ngồi phía sau cho Minh Châu chở tôi. Hai đứa ngồi trên xe yên lặng không nói một câu. Bình thường mỗi lần đi ăn chè như thế này chúng tôi có rất nhiều chuyện để nói với nhau và thường đùa giỡn cho tới khi đến nơi. Thế nhưng lần này thì khác. Hai đứa không nói một lời cứ vậy yên lặng cho tới khi đi tới quán chè.

Tới nơi chúng tôi chọn một bàn khuất trong góc ngồi xuống. Hai đứa gọi hai ly chè đá như lệ thường. Tôi tránh không nhìn thẳng mặt Minh Châu, khi chè mang ra tôi giả bộ lấy muỗng quậy đá nhìn chăm chú xuống ly chè của mình không ngẩng mặt lên. Sự im lặng giữa hai chúng tôi càng lúc càng ngọt ngào khó chịu. Cuối cùng Minh Châu lên tiếng trước:

- “Mày nói gì đi. Đừng im lặng như vậy làm tao khó chịu lắm.”

Lúc đó tôi mới ngẩng đầu lên:

- “Tao tưởng mày mới là người có chuyện nói cho tao nghe.”
Minh Châu tỏ vẻ ngượng ngùng pha chút mắc cỡ. Nó nói nhưng vẫn tránh không nhìn mặt tôi.
- “Tao biết mày giận tao chuyện gì.”
- “Vậy sao? Chuyện gì?” Tôi hỏi ngược lại.
- “Có phải mày đã thấy được quyển thơ. Hôm đó tao về nhà nghe em tao nói mày qua kiểm tao. Lúc tao lên phòng thấy quyển thơ nằm ở trên bàn không giống lúc tao cất phía dưới, tao đoán mày đã đọc.”

- “Cho là như vậy đi.”
Minh Châu ngập ngừng một chút, nó lấy hết can đảm nhìn vào mặt tôi.

- “Tao và anh Quang Hùng không như mày nghĩ đâu. Tụi tao thật ra mới bắt đầu, chưa có gì gọi là thắm thiết.”
Tôi giữ yên lặng nhìn thẳng vào mặt Minh Châu, tôi chờ nó kể cho tôi nghe tiếp. Minh Châu tiếp tục.

- “Anh Quang Hùng quả thật có tặng tao quyển thơ đó nhưng tao không nghĩ anh ấy thương tao. Tao nghĩ anh ấy thương chị Kim Diệp.”

- “Sao mày nghĩ như vậy?”
- “Tao đoán thôi.”
- “Rồi hai người thường hẹn đi chơi những đâu? Sao trốn kỹ quá không ai biết, ngay cả tao.”

- “Thường thì tụi tao đi thư viện đọc sách hay làm bài chung.”
Minh Châu đỏ mặt. “Thỉnh thoảng cũng đi vào trong nghĩa địa cắm hoa cho mộ ba tao. Tụi tao không đi chung, chỉ hẹn gặp mặt nhau ở những chỗ đó.”

- “Mày và anh Hùng.... thích nhau từ hồi nào.” Tôi định nó “bỏ nhau từ hồi nào” nhưng sau đó tránh đi đổi đi bằng từ khác.
Minh Châu im lặng một chút, nó nhìn ra đường:

- “Thật ra tao đã thích anh Hùng ngay từ lúc anh em mày mới dọn lên đây ở. Còn anh mày thích tao lúc nào thì tao cũng không biết, chỉ biết rằng càng ngày tụi tao càng bớt kình địch nhau, cho đến khi anh ấy tặng quyển thơ cho tao vào mùa hè năm nay, tới lúc đó tụi tao mới hẹn gặp mặt riêng. Thật ra mối tình của tao là tình đơn phương. Có thể anh Hùng chỉ thấy tội nghiệp cho tao thôi. Người anh thương chắc là chị Kim Diệp.”

- “Sao lúc trước tao thấy mày hay gây sự với anh tao lắm mà? Trông ra thì không giống mày yêu thầm anh tao.”

- “Mày phải cho tao một chút tự ái, tự tôn và tự trọng chứ.”

Minh Châu cười. “Tao yêu thầm anh mày nhưng chưa đến độ tao phải đi xin xỏ ảnh chút tình thương. Ảnh lúc trước không ưa tao, đối xử với tao như vậy, cho nên tao cũng xử dụng thái độ và hành động y như vậy đối đáp trả. Trong lòng tao lúc đó tuy thương dữ lắm nhưng bên ngoài tao cứ phải giả bộ như không có gì, bất cần. Thật ra những lúc thấy ảnh bên cạnh chị Điệp tao nhói tim lắm.”

- “Chị Kim Điệp sắp lấy chồng, mày an tâm rồi.”

- “Tao có nghe, nhưng tao không biết nó có giúp gì cho tao. Có thể anh Hùng và tao rồi cũng không đi tới đâu. Tao không bao giờ nghĩ anh ấy thương tao. Tao cam lòng với mối tình đơn phương của mình. Tao không có gì bằng chị Kim Điệp, tao đâu dám ra cạnh tranh với chị. Tao không hiểu tại sao chị ấy đi lấy chồng. Tao thấy anh Quang Hùng mấy bữa nay buồn lắm. Tao còn đau lòng hơn vì nghĩ anh đang thương nhớ chị Điệp, không phải tao. Tao biết tao chỉ là cái bóng mờ trong tim anh. Mỗi lần tao hỏi anh về cảm giác của anh đối với chị Kim Điệp thì anh ấy không bao giờ trả lời. Ảnh chỉ đánh trống lảng đổi sang chuyện khác.”

Tôi cảm thấy thương Minh Châu thật nhiều, bao nhiêu giận hờn đối với bạn tôi đã không còn. Con bé thật là kín đáo và khéo che giấu tình cảm của mình. Đã gần hai năm nay nó yêu đơn phương anh tôi mà không để lộ ra ngoài. Tôi đặt tay mình lên tay bạn, giọng tôi dịu lại.

- “Thật ra mày không cần tranh đua. Mày đã thắng cuộc rồi.”

Minh Châu vừa cảm động về cử chỉ của tôi, vừa ngạc nhiên về câu nói này. Nó ngẩng đầu nhìn tôi ngơ ngác. Tôi nói tiếp:

- “Mày không cần làm gì vẫn là người thắng cuộc. Anh Quang Hùng chưa bao giờ nói thương chị Kim Điệp, anh chưa bao giờ tặng cho chị ấy quyển thơ đầy công lao mà anh ấy đã tặng cho mày. Anh ấy chưa bao giờ hẹn chị ấy ra gặp riêng như đã làm với mày. Tao nghĩ anh ấy thật tình thích mày.”

Tôi thấy mắt Minh Châu long lanh sáng niềm hạnh phúc. Tôi đã vừa rưới vào trong trái tim đau buồn của nó một niềm vui hy vọng.

- “Sao mày biết được như vậy? Anh Quang Hùng nói cho mày nghe hả?”

Tôi phì cười.

- “Anh Quang Hùng đâu có nói gì cho tao. Hai người dẫu như mèo dẫu cúts như vậy anh ấy đâu có nói gì.”

- “Như vậy sao mày biết?”

Tôi trấn an Minh Châu và cũng không muốn kể cuộc gặp mặt của tôi với chị Kim Điệp mấy hôm trước:

- “Ai kể thì mày không cần biết. Tao là em của ảnh, mày yên chí đi không ai hiểu ảnh bằng tao đâu.”

Minh Châu sau đó không còn chú ý vào câu chuyện, đầu óc nó dường như miên man nghĩ về chuyện khác. Tôi lôi Minh Châu quay lại thực tế với câu chuyện đang nói dở, lên tiếng hỏi:

- “Tại sao hai người lại phải giấu chuyện?”

Minh Châu chợt bừng tỉnh ra khỏi những gì đang suy nghĩ, nó nhìn tôi cười một cách mắc cỡ:

- “Thật ra vì tụi tao thấy mắc cỡ với mọi người. Với tao, tao nghĩ chuyện anh mày với tao chắc cũng không đi tới đâu. Tao nghĩ anh Quang Hùng chỉ thích tao dăm ba ngày rồi sẽ cho tao de cho nên tao không dám nói, tao mắc cỡ. Tao muốn đợi khi nào tao đã nắm chắc chắn được tình cảm của anh Quang Hùng rồi tao mới nói cho mày nghe. Không ngờ mày lại biết sớm như vậy. Anh Quang Hùng thì ngoài mắc cỡ với mày ra anh còn mắc cỡ với anh Quốc Dũng.”

Tôi nói giọng đầy trách móc:

- “Có lẽ nếu tao không tình cờ bắt gặp quyển thơ anh Hùng tặng mày, mày cũng sẽ chưa nói cho tao nghe.”

Minh Châu cười:

- “Có lẽ nếu tao sau khi biết được tao không là gì của anh mày, tao sẽ quên đi luôn mối tình này và sẽ không cần phải nói cho mày nghe. Sẽ không bao giờ có ai biết tới cả.”

Tôi thở dài thương hại cho mối tình đơn phương của bạn. Anh tôi thật tốt phước được hai cô gái tốt lành thương anh như vậy. Một người vừa đẹp vừa giàu vừa biết suy nghĩ, một người vừa dễ thương vừa thông minh lanh lợi.

Tôi và Minh Châu ngồi với nhau một hồi lâu nói chuyện. Nó kể cho tôi nghe tình cảm hai người đã nảy nở ra sao. Nó kể những lần hai người gặp nhau trong thư viện thật ra là chỉ ngồi nhìn nhau, nếu muốn nói chuyện thì dùng giấy để viết chữ trao đổi cho nhau. Nó cũng kể về những buổi hai người dẫn nhau đi vào trong nghĩa địa nhỏ cỏ thấp nhang cho ba Minh Châu, những lúc đó hai người chỉ ngồi trong im lặng ngắm ánh chiều tà khuất sau những đồi trà. Tôi thấy cuộc tình hai người thật thơ mộng. Tôi biết anh Quang Hùng của tôi thật sự yêu thích Minh Châu hơn. Những gì anh làm cho chị Minh Châu anh chưa hề bao giờ làm cho chị Kim Diệp. Ngồi một lúc chúng tôi trả tiền ra về dù Minh Châu còn rất nhiều chuyện để tâm sự cho tôi nghe.

Buổi tối hôm sau như thường lệ ăn cơm xong tôi ra ban công trên lầu ngồi hóng gió. Trong đầu tôi từ tối qua tới giờ vẫn không

ngừng nghĩ về những gì Minh Châu và tôi đã nói với nhau. Tôi nhìn lên bầu trời đen sâu thẳm cố không suy nghĩ về chuyện đó nữa, tôi cho rằng chuyện tình yêu của ba người họ tôi không nên dính líu vào, tôi nên để cho mình được thanh thoi làm người đứng bên lề không liên quan.

Buổi tối hôm đó trời rất trong, đen và không có mây. Tuy mặt trăng chỉ là một mảnh lưỡi liềm mỏng treo lơ lửng trên bầu trời đen thẳm thẳm, nhưng những ngôi sao thì sáng lung linh trông như những hạt kim cương lấp lánh gắn trên tấm màn nhung đen mượt. Tôi nằm trên chiếc ghế bố, ngửa mặt lên trời. Gió mát hiu hiu thổi làm cho tâm hồn tôi cảm thấy thật thoải mái. Tôi ngồi một lát thì anh Quang Hùng bước ra. Tôi giả vờ như không để ý đến anh, tiếp tục nhìn lên bầu trời. Anh Quang Hùng đứng lân la chống tay vào lan can nhìn lên trời ngắm nhìn những ngôi sao ở trên cao. Cả hai anh em tôi đều không ai nói với nhau lời nào. Sau đó, anh Quang Hùng kéo một chiếc ghế bố khác để gần cạnh tôi và nằm xuống ngửa mặt lên trời ngắm sao. Một lúc lâu anh nói bằng giọng gọi chuyện với tôi:

- “Ngôi sao Thiên Lang hôm nay sáng quá.”

Tôi biết anh tôi đang gọi cho tôi nhớ chuyện ngày xưa. Lúc nhỏ hai anh em tôi thường lên sân thượng nhà bà ngoại trải chiếu ra nằm nghe mẹ tôi kể chuyện cổ tích. Mẹ tôi thường chỉ cho anh em tôi cách nào tìm ra chùm sao gấu lớn Đại Hùng Tinh và chùm sao gấu nhỏ Tiểu Hùng Tinh. Lúc đó anh Hùng dành chùm Đại Hùng Tinh cho riêng mình, anh nói “Anh tên Hùng, anh lại là anh Hai như vậy anh là gấu lớn. Em nhỏ, em là gấu nhỏ.”

Lúc đó tôi không chịu làm gấu nhỏ, tôi nói tên tôi không phải tên Hùng. Tôi còn cho rằng để làm gấu lớn hay gấu nhỏ tôi cần phải có nguyên cả một chùm sao. Nếu một ngày nào đó một trong những ngôi sao trong chùm gấu nhỏ mất đi thì gấu nhỏ sẽ không còn nữa. Tôi chỉ cho mẹ tôi một ngôi sao sáng nhất trên trời và hỏi mẹ sao đó là sao gì. Mẹ tôi nói đó là sao Thiên Lang, là sao sáng nhất trên trời nếu nhìn từ trái đất và thường chỉ thấy vào mùa đông. Lúc đó tôi đã nói với anh Hùng “Như thế em là sao Thiên Lang. Ngôi sao sáng nhất bầu trời. Nó chỉ cần đứng một mình cũng đủ cho người ta nhận ra rồi, không phải như gấu nhỏ phải tìm mãi mới ra.”

Đó là chuyện ngày xa xưa, thế nhưng mỗi khi hai anh em tôi có dịp ngắm sao với nhau chúng tôi vẫn thường hay nhắc chuyện ngắm sao ngày xưa.

Trong lòng tôi bây giờ thật ra đã không còn giận anh tôi một tý nào nữa. Tình thương của tôi dành cho anh đã chiếm đầy trong tim

tôi. Tôi dịu dàng trả lời anh:

- “Và chùm gấu lớn cũng dễ tìm ra nữa.”

Anh Quang Hùng thấy tôi trả lời, anh mừng ra mặt. Anh quay qua nhìn tôi với vẻ mặt thật tội nghiệp:

- “Còn giận anh không?”

- “Hết rồi. Biết em giận gì sao?” Tôi lắc đầu.

- “Biết. Hôm đó nghe Minh Châu nói em hình như thấy quyền thơ trên bàn. Sau đó thì thấy em giận nên anh đoán.”

Anh Quang Hùng nhìn lên bầu trời không nói gì thêm. Tôi biết anh sẽ không bao giờ nói lời xin lỗi. Câu hỏi hồi nãy chính là lời xin lỗi ngầm của anh rồi. Nguyễn Quang Hùng lúc nào cũng là Nguyễn Quang Hùng, tôi hiểu anh tôi hơn bất cứ người nào trên đời. Tuy trong lòng anh có mềm như sợi bún, ngoài mặt anh vẫn tỏ ra cứng như đá. Anh ngông nghênh tự đại, không bao giờ nhận mình có lỗi và không bao giờ chịu xin lỗi ai. Anh chịu đến ngồi cạnh gọi chuyện là anh thật đã hạ mình lắm rồi. Tôi quay sang anh hỏi bằng một giọng rất nhẹ:

- “Anh đã gỡ được cái gút mắc trong lòng mình chưa? Anh đã xác định được mình yêu ai chưa?”

Anh Quang Hùng lắc đầu, trả lời:

- “Anh càng ráng gỡ thì nó càng rối.”

- “Có lẽ anh đã quá ráng sức. Có lẽ anh nên để nó tự nhiên một chút. Có lẽ anh nên chia sẻ tâm sự của mình với một người khác. Người ngoài có thể nhìn thấy sự việc sáng suốt hơn anh.”

- “Em nhìn sự việc ra sao?”

- “Thật ra anh đã có sự chọn lựa cho mình từ lâu rồi.”

Anh Quang Hùng quay nhìn tôi kinh ngạc vì cách trả lời chắc nịch của tôi. Tôi nói tiếp:

- “Thái độ không dứt khoát của anh chỉ làm đau lòng cả ba người. Thật ra anh biết anh muốn gì.”

Anh Quang Hùng cúi đầu im lặng. Lời nói của tôi dường như đã trúng tâm tình của anh. Anh thở dài:

- “Lúc đầu anh thật có thích Kim Diệp. Nhưng lúc đó anh không dám tỏ lòng. Anh thấy mình không xứng với Kim Diệp, anh chỉ là thằng cuội đầu dám với chị Hằng. Nhà mình nghèo anh làm sao xứng với người ta. Hôm đi tuổi Thanh Bình nghe chị Kim Diệp nói về những ước mơ của mình, anh càng thấu hiểu khoảng cách giữa hai đứa anh. Rồi sau này khi có dịp tiếp xúc với Minh Châu anh càng ngày càng sanh lòng mến Minh Châu hơn. Kim Diệp xinh đẹp và sang trọng quý phái, nhưng khi anh nói chuyện với chị ấy, anh không

nói lâu hơn được. Chỉ chừng một lát thì hai đứa anh hết chuyện nói. Minh Châu thì khác, khi anh nói chuyện với con bé, anh càng lúc càng thấy thích thú. Minh Châu nói chuyện duyên dáng láu lỉnh dễ thương. Con bé thông minh, khôi hài, biết ý người và biết lèo lái nói chuyện để câu chuyện không đi đến chỗ bí tắc. Minh Châu là bạn thân của em, em phải công nhận điều đó chứ?”

Tôi không thể cãi lại lập luận này của anh Quang Hùng. Quả thật bạn tôi là như vậy. Anh Hùng nói tiếp:

- “Trong khi nét đẹp bề ngoài của Kim Diệp sẽ làm cho người ta say mê ngay lúc đầu gặp mặt, thì cái đẹp bên trong của Minh Châu lại làm cho người ta cảm thấy quyến rũ càng lúc càng nhiều nếu có dịp hiểu con bé sâu hơn. Mấy tháng nay anh ở trong tình trạng bối rối ngờ vực. Anh không biết mình thật sự thương ai. Khi anh nghe tin Kim Diệp sắp lấy chồng thì sự bối rối lẫn lộn trong lòng anh càng tăng thêm.”

- “Anh là thanh niên mà không dứt khoát. Em nghĩ thật ra lâu nay trong lòng anh, thương ai anh đã phân biệt và quyết định được rõ ràng.”

Anh Quang Hùng cúi đầu không trả lời câu phê bình chỉ trích của tôi. Tôi đã nói đúng những gì trong đầu anh.

- “Tại sao anh lại cố dấu diếm?”

- “Em biết đó, anh trước giờ đâu bỏ với ai. Những gì anh dạy cho mấy đứa con trai chỉ là những điều anh tưởng tượng trong đầu hay đọc được từ trong tiểu thuyết. Đến lúc đụng trận thì anh thật bối rối sợ sệt không biết mình phải làm gì. Nhất là những điều anh làm đều hoàn toàn không giống những lời anh nói trước kia. Còn nữa, Minh Châu là bạn thân của em, trước kia anh lúc nào cũng gây với Minh Châu, bây giờ đổi sang theo đuổi con bé anh thật là hơi quê với em. Còn một nguyên nhân chính mà khiến anh ngại ngùng không muốn để lộ tình cảm cho mọi người thấy.”

Anh Quang Hùng ngừng lời không nói tiếp, anh quay đầu sang hướng khác. Tôi tiếp lời anh:

- “Anh sợ không dám đối diện với anh Quốc Dũng? Anh không dám thú nhận trước kia anh đã giúp anh Quốc Dũng của Minh Châu mà cuối cùng ra thành anh của cho chính anh?”

Anh Quang Hùng quay lại nhìn tôi hơi có vẻ mắc cỡ:

- “Trên đời này chỉ có em là hiểu anh. Đúng như vậy. Lúc đầu anh giúp Quốc Dũng làm thơ, hát nhạc tặng Minh Châu. Nhưng rồi sau đó anh nhận thấy rằng, thật ra những lời thơ lời nhạc đó mới thật sự là tâm trạng của anh. Anh đã gửi tâm sự, suy nghĩ và tình cảm

của mình qua Quốc Dũng.”

Tôi thở dài:

- “Tội nghiệp anh Quốc Dũng. Em nghĩ anh ấy sẽ thất vọng và buồn lắm nếu anh biết được chuyện này.”

Anh Quang Hùng nhìn tôi van nài:

- “Bởi vậy em phải giúp anh dấu chuyện anh và Minh Châu. Để anh tìm cách giải thích cho Quốc Dũng hiểu trước đã.”

- “Chừng nào thì anh có thể làm được điều đó?”

Anh Quang Hùng thở dài không biết trả lời sao. Anh ngừng một lát nói bằng giọng yếu xìu:

- “Anh không biết. Anh thật không biết. Nhưng có lẽ rồi cũng sẽ không cần thiết. Chỉ còn mấy tháng nữa anh sẽ thi tú tài và thi đại học, lúc đó anh sẽ không còn ở đây nữa. Cách mặt xa xôi như vậy không biết cuộc tình này có còn sống sót. Chỉ sợ lúc đó Minh Châu lại đổi lòng sang thương Quốc Dũng.”

Tôi không dám trả lời câu nói của anh. Cả anh Quang Hùng và Minh Châu còn rất nhỏ để nói chuyện tương lai, làm sao ai biết được chuyện ngày mai ra sao. Lời nói buồn bã của anh gợi cho tôi nhớ lại lời bản nhạc ngoại quốc Que sera sera ‘Biết ra sao ngày sau’.

Anh Quang Hùng đổi hướng câu chuyện, anh quay hỏi tôi với giọng tò mò:

- “Hôm qua Minh Châu nói gì với em?”

Tôi đã thấy vui trở lại, dí dỏm hỏi lại anh:

- “Nói nhiều lắm. Có cái kể lại được, có cái không kể lại được.

Anh muốn nghe những gì?”

Anh Quang Hùng cười:

- “Muốn nghe coi Minh Châu nghĩ về anh như thế nào?”

- “Ồ, cái đó thì em nói được.” Tôi cũng vừa nói vừa cười chọc anh. “Nó nói anh nham nhở, ngạo mạn, coi mình là nhất thiên hạ. Nó không hiểu sao anh như vậy mà có nhiều cô thương cho được.”

Anh Quang Hùng trợn mắt, anh lấy tay vò đầu tôi:

- “Như vậy Giáng Long Thập Bát Chương của anh đã đạt đến mức thượng thừa rồi. Anh xấu tính như vậy mà vẫn khiến các cô thương. Anh thường dạy tụi đệ tử phải làm cao và ngông nghênh thì con gái mới theo. Bây giờ thì anh chứng nghiệm điều anh nói là đúng.”

- “Thôi đi anh, đừng có ham. Mấy chiêu của anh chỉ làm con gái chạy xa. Thật ra Minh Châu nói với em nó nghĩ anh thương chị Kim Diệp, nhưng nó đã lỡ thương anh từ lúc anh em mình mới tới đây lạng. Con bé thật là kín đáo biết dấu tình cảm của mình.”

- “Em bây giờ thật lại làm anh trở nên kiêu hãnh rồi.”
- “Nói thật cho em nghe anh thương bạn em từ lúc nào?”
- “Từ lúc nào thì anh cũng không biết. Tình cảm đã đến từ từ mỗi ngày, nó từ từ xâm chiếm trái tim của anh. Nhưng có lẽ lúc anh cảm nhận ra nó là lúc chị Phượng bị bệnh. Những lúc đó hai đứa tụi anh có dịp nói chuyện nhiều hơn và có dịp gần gũi nhau nhiều hơn. Em lúc đó mãi lo cho chị Phượng quá nên đâu để ý gì tới tụi anh.”
- “Bây giờ em thật hiểu được tại sao người ta thay lòng đổi dạ trong tình yêu. Thật ra những cơ hội tiếp xúc hàng ngày sẽ tạo cho hai người gần nhau, hiểu nhau và thương nhau. Khi người thanh niên đổi lòng, chưa chắc vì người yêu mới này đẹp hơn hay giỏi hơn người vợ hay người yêu cũ của mình, nhưng bởi vì anh ta có dịp gần gũi với người mới này hơn. Câu xa mặt cách lòng thì thật là quá đúng. Ngày xưa cha mình vì cứ phải đi làm xa nên thay lòng yêu người đàn bà ông có dịp gần gũi hơn. Anh Tuấn cũng vì hàng ngày đi học chung gần gũi với bạn học nên sanh tình yêu về phụ chị Bích Phượng.”

Anh Quang Hùng giận dữ nghĩ rằng tôi đang so sánh anh với cha tôi và anh Tuấn. Anh giận dữ nói:

- “Anh không giống như hai người họ, em không thể so sánh anh với họ. Họ là những người bội tình trắng trợn. Còn anh, thật ra anh và Kim Diệp chưa có gì, tình cảm của anh với Kim Diệp trước nay vẫn để trong lòng, anh chưa hề tỏ tình với Kim Diệp thì làm sao nói chuyện phụ tình hay thay lòng.”

Tôi phá lên cười lấy tay vỗ vai anh:

- “Nếu anh không có tật thì không phải giật mình. Thật ra em chỉ đưa ra nhận xét về lý do tại sao người ta yêu nhau và phụ nhau thôi.”

Anh Quang Hùng dịu lại, nhìn tôi trìu mến:

- “Em từ trước đến giờ lúc nào cũng là cái bóng đi theo anh. Với tính ít nói, hay tránh mặt và không hay giao thiệp của em, em lại càng không muốn người ta để ý tới mình. Nhưng thật ra trong đám bạn mình chơi chung, em là dễ thương nhất, thông minh nhất và có óc nhận xét sắc bén nhất. Đã đến lúc em cần bước ra phía trước để tạo một chỗ đứng cho mình, đừng làm cái bóng đằng sau mọi người nữa.”

Tôi cười đỏ mặt nói anh Hùng tặng bốc tôi quá đáng. Tôi không đẹp bằng chị Kim Diệp, không dễ thương và lanh lẹ bằng Minh Châu, không đa tài như anh Quang Hùng, không vô tư như anh Quốc Dũng, tôi thật không có gì đáng để cho anh khen. Nhưng anh

Quang Hùng nhất định giữ nguyên nhận xét của mình. Tôi ngượng quá nên phải đổi sang đề tài khác.

Sau đó anh Quang Hùng vào nhà lấy ra một tấm thiệp đưa cho tôi. Anh nhờ tôi nếu có dịp thì trao lại cho chị Kim Diệp. Tôi nhận lời làm người đưa thư cho anh. Tấm thiệp không dán, để mở. Anh nói với tôi:

- “Em đọc đi.”

Tôi ngước mắt nhìn anh dò hỏi xem anh có thật sự muốn tôi đọc thư của anh. Anh cười:

- “Có gì đâu mà dẫu? Chuyện bí mật nhất của anh thì em cũng biết rồi, còn dẫu chuyện gì nữa.”

Tôi mở tấm thiệp ra coi. Đó là một tấm thiệp nhỏ thông thường chúc mừng đính hôn. Trên tấm thiệp chỉ ký tên anh Hùng ngoài ra không viết gì cả. Thế nhưng ở giữa tấm thiệp anh có kèm một cánh phượng đỏ ép khô và một tờ giấy nhỏ có viết một bài thơ ngắn. Bài thơ có tựa đề là Cánh Phượng Tình Thơ:

*“Con bướm vàng ngày xưa sắp bay xa rồi
Tôi đem cánh phượng chôn tình thơ tuổi mới lớn*

*Cánh phượng ép khô là tình thơ khép lại
Tôi mang cây đàn hát khúc nhạc cô liêu
Tiếng nhạc ngân nga hòa bóng nắng tiêu điều
Ngày tháng cũ rồi sẽ trở thành thương tiếc*

*Tôi nợ lại em mảnh tình thơ mất biếc
Tôi sẽ nâng niu mộng tưởng thừa học trò
Em bên chồng xin nhớ mãi mỗi tình thơ
Chưa bắt đầu nhưng đã lỡ đành chấm dứt*

*Tôi viết tặng em bài thơ bằng giấy mực
Hồi mưa trong lòng hay mưa ở bên ai”.*

- “Anh làm bài thơ này hả?” Tôi hỏi.

- “Ừ.”

- “Tại sao đoạn đầu chỉ có hai câu và đoạn cuối cũng chỉ có

hai câu?”

- “Để ám chỉ cuộc tình của anh và chị Kim Diệp không có mở đầu và không có kết cuộc.”
- “Thơ dở và ngây ngô lắm.”
- “Nghĩ sao viết vậy mà.”
- “Lúng cúng, không đúng luật điệu. Em chưa từng thấy ai làm thơ câu chín chữ.”
- “Như vậy thì gọi là thơ tự do đi. Tự do nghĩ gì viết nấy.”
- “Vậy mà không dám tự do nói thẳng.”

Hai anh em cùng cười. Chúng tôi ngồi ngắm sao và nói chuyện với nhau mãi cho đến khuya mới vào nhà.

Mấy ngày sau tôi đi xe đạp đến nhà chị Kim Diệp để giao tám thiệp. Tôi đưa thiệp cho chị Diệp, giải thích cho chị nghe tại sao đoạn đầu và đoạn cuối chỉ có hai câu, giống như lời anh Hùng đã giải thích. Chị Diệp đọc thơ trước mặt tôi rồi chị khóc. Những giọt nước mắt của chị có lẽ để khóc một cuộc tình, như trong lời thơ, chưa được bắt đầu nhưng đã chấm dứt. Có lẽ trong lòng chị mỗi tình không bao giờ có này sẽ muôn đời là một cuộc đẹp. Một người con gái trước đi lấy chồng nên có một cuộc tình dang dở để tô điểm cho cuộc đời của họ. Một cuộc tình để mà khi họ canh không lành cơm không ngọt với chồng sẽ làm họ tiếc nuối và tự hỏi “phải chi?...”

Những ngày sau đó hai anh em tôi đã quay trở lại quan hệ và tâm trạng thường ngày. Anh Quang Hùng trông có vẻ vui hơn lúc trước. Anh đã gỡ bỏ được cái gúc mắc của mình, anh đã xác định được tình cảm của mình. Nếu như lúc trước anh phân vân đắn đo không biết mình yêu ai, nếu như lúc trước anh bị dằn vặt vì chuyện chị Kim Diệp đi lấy chồng, thì giờ đây anh đã biết chắc chắn người anh yêu không phải là chị, người anh yêu chính là Minh Châu.

Người buồn kế tiếp là anh Quốc Dũng. Tôi không biết anh Quang Hùng đã giải thích sao với anh Quốc Dũng nhưng thấy anh mấy ngày liền không vào bàn ăn cơm chung, tránh mặt bằng cách đi đá banh suốt ngày. Có về nhà anh cũng xuống bếp ăn cơm qua loa rồi lên lầu. Anh tránh mặt cả tôi và không hề bước ra ban công như ngày xưa. Mỗi buổi tối anh không còn đem đàn ra hát bài Cô Láng Giềng nữa. Anh than thở anh đang bị thất tình và anh đi qua đi lại thờ dãi trong nhà.

Thế nhưng tình trạng của anh Quốc Dũng không kéo dài được lâu. Thất tình đau khổ chỉ chừng vài tuần anh đã quên ngay. Tính anh Quốc Dũng là thế đấy, vô tư, mau quên, không biết lo, bụng để ngoài da, không có chuyện gì làm anh buồn hơn vài ngày. Thất tình khiến anh buồn bã tới mấy tuần đã là lâu lắm rồi. Đến khi anh quên mất anh đã bị thất tình thì anh lại liếng thoảng như ngày xưa và lại tiếp tục cuộc sống hàng ngày. Có lẽ đúng là anh mê đá banh hơn mê con gái. Mất Minh Châu có lẽ không làm anh buồn bằng không được đi đá banh hay nếu đội banh của anh bị thua thảm hại. Anh Quốc Dũng nói với tôi:

- “Sau lần này anh đã học được bài học, tình yêu thì phải tự mình đi tranh thủ lấy.”

- “Anh nói như vậy là anh vẫn còn giận anh Hùng?”

- “Không, anh hết giận rồi. Sau một lần thất bại, con người phải biết rút tỉa bài học cho mình. Minh Châu không thích anh thì đâu có nghĩa thằng Hùng nó không được nhảy vào? Con người nên cởi mở. Thua cho thằng Hùng anh không tức.”

- “Ra thế em nghĩ anh không cần phải đục rào sau nhà để làm lỗ chui ra như anh nói trước kia.”

- “Anh nghĩ anh không cần làm vậy.” Anh Dũng cười nụ cười bẽn lèn nhớ lại lời anh nói trước kia.

Tôi rất mừng thấy anh Quốc Dũng đã vượt qua được cửa ải ái tình. Con người của anh không đa sầu và nhiều tình cảm như chị Phượng, anh sau này chắc sẽ không bao giờ biết khổ vì yêu.

Anh Quang Hùng giờ đây đã có thể công khai cuộc tình của anh và Minh Châu. Trước mặt mọi người hai người họ đã có thể giỡn đùa thân mật mà không còn phải dấu diếm như xưa nữa. Những buổi chiều, hai người họ thường chở nhau bằng xe đạp ra thư viện học bài. Năm đó là năm cuối cùng trung học của anh Hùng cho nên anh phải học chăm chỉ để thi tú tài. Minh Châu thường hay theo anh ra thư viện ngồi nhìn anh học. Hai người ngồi cạnh nhau cả tiếng không nói gì. Vì thư viện cấm nói chuyện ồn ào, họ chỉ biết nói với nhau bằng cách viết giấy trao qua trao lại. Có mấy lần anh Hùng và Minh Châu rủ tôi ra thư viện chung, nhưng sau đó thấy hai người vui vẻ hạnh phúc như vậy tôi không muốn làm kỳ đà cản mũi, dần dần tôi viện cớ không đi.

Cuộc tình của hai người thật là nên thơ và thật đẹp. Tôi không có gì phản đối hai người cả, một người là anh trai tôi, người mà tôi yêu thương và quý mến nhất trên đời. Người kia là bạn thân của tôi, hợp với nhau mọi phương diện. Anh Quang Hùng đã quyết định cho

tình yêu của mình, tôi tôn trọng quyết định trái tim của anh khi chọn Minh Châu. Tôi chỉ khuyên anh một điều, đừng bao giờ đi theo bước chân cha tôi làm kẻ phụ tình.

Sắp đến cuối năm, như mọi năm trường tổ chức văn nghệ, thi tập san và bích báo. Chị Kim Diệp viện cớ đám hỏi sắp tới nên không tham dự. Thiếu chị Kim Diệp, mọi người mất hứng xù như bánh tráng ướn, không ai có tinh thần làm rền rang như những năm trước, cho nên họ chỉ tham dự cho có lệ một bài hợp ca. Tập san thì các bạn lớp anh Hùng vẫn làm. Tuy nhiên nội dung của tờ tập san thì quay đi quẩn lại cũng chỉ có một nội dung, những bài viết đều tập trung nói về những giây phút cuối cùng trong đời học sinh trung học, không có bài nào viết về ngày tết hay xuân cả. Mọi người bày tỏ lòng tiếc nuối thời học sinh tươi đẹp để chuẩn bị bước vào đời làm người lớn. Có một số bài thơ mang những lời than van thất tình vì người yêu đi lấy chồng. Tuy tất cả những tác giả của những bài thơ này đều ký tên dưới các bút hiệu, khỏi nói ai cũng biết những bài thơ đó là của mấy anh nam sinh viết ám chỉ chị Kim Diệp. Một anh đã viết một cách lộ liễu:

*“Khi nào hoa phượng trở bông
Bướm bay theo chồng tôi tiếc thương thân”*

Hoa phượng trở bông ám chỉ cho mùa hè tới. Bướm ở đây ám chỉ chị Kim Diệp. Rõ ràng như thế không ai lầm lẫn gì.

Lễ Giáng Sinh đến, đám hỏi của chị Kim Diệp diễn ra linh đình. Chị mời gần hết các bạn trong lớp. Dĩ nhiên không một ai trong đám Thất Hiệp của chị vắng mặt. Con nhà giàu, chỉ cái đám hỏi thôi cũng bằng cái đám cưới của người khác. Chị Kim Diệp mặc áo đầm dài trông thiệt đẹp. Người chồng bác sĩ tương lai của chị cười hoài không khép miệng. Lấy được cô vợ đẹp con nhà giàu như vậy thì cười nhiều cũng là phải. Chị Diệp tuy không cười nhiều bằng vị hôn phu của mình nhưng cũng mang nét mặt tươi tắn hân hoan. Tôi không biết chị đang vui thật sự hay chỉ là dáng điệu giả tạo bề ngoài. Giả tạo hay chân thật, cuộc đời của chị đã định hướng, ít ra chị cũng biết được sau khi chị tốt nghiệp trung học chị sẽ làm gì và ở đâu. Còn những người khác trong lớp, họ thật sự không biết tương lai họ sẽ ra sao. Chị Hồng than van:

- “Ít ra Con Bướm Vàng nó biết sau khi tốt nghiệp nó sẽ làm gì

và ở đâu. Còn tụi mình thì không biết gì cả. Chỉ có thầy bói mới đoán được tương lai mình ra sao. Nếu đậu tú tài và đậu đại học thì còn đỡ, còn nếu rớt thì không biết sẽ làm gì. Hoặc là về nằm chờ thời đến sang năm thi nữa, hoặc là về kiếm một việc gì đó làm cho tới già. Nhà có buôn bán thì đi theo về giúp mẹ. Còn tệ hơn nữa thì kiếm một ông nào đó gả cho qua đời.”

Lời than van của chị Hồng có tác động làm mọi người cảm thấy xuống tinh thần và chán nản. Nhưng rồi họ lại mau quên và nhanh chóng hòa vui trong bữa tiệc đính hôn, Họ lại phá phách và chọc ghẹo ồn ào như thường lệ.

Cánh Phượng Tình Thơ

Chương 11

Mẹ tôi viết thư báo tin mẹ sẽ lên thị trấn ăn tết với gia đình dì Hai và anh em tôi lần nữa giống như năm ngoái. Mẹ còn nói thêm mẹ có chuyện cần nói cho mọi người biết. Ai trong nhà cũng thắc mắc không biết là chuyện gì, nhất là hai anh em chúng tôi. Chúng tôi không biết mẹ có chuyện gì quan trọng đến nỗi không thể viết trong thư mà phải chờ tới Tết để gặp tận mặt. Chúng tôi thấp thỏm chờ đợi cho Tết mau đến, vừa được nghỉ học ở nhà ăn Tết, vừa được gặp mẹ, vừa thắc mắc muốn biết chuyện mẹ muốn nói là chuyện gì. Còn một chuyện nữa khiến chúng tôi háo hức muốn biết là chuyện mẹ nói sang mừng ba Tết mẹ sẽ dẫn chúng tôi lên Đà Lạt thăm cha. Đây là chuyện ngạc nhiên to lớn nhất của chúng tôi. Bao năm nay từ ngày cha mẹ bỏ nhau, chỉ có cha tôi hàng năm đi thăm anh em chúng tôi chứ mẹ không bao giờ dẫn chúng tôi về Đà Lạt thăm cha. Đối với mẹ, về Đà Lạt chỉ làm mẹ nhớ lại những quá khứ đau buồn. Mẹ vẫn còn giận cha tôi trong lòng và không bao giờ muốn về lại xứ đó, thế mà lần này mẹ lại đột nhiên có ý định dẫn chúng tôi về Đà Lạt thì thật là chuyện trọng hệ.

Mọi người trong nhà dì Hai bàn tán dữ dội. Người đoán thế này kẻ đoán thế kia. Ngay cả dì Hai, người được coi là thấu hiểu mẹ

nhất, cũng không thể đoán ra. Anh Quốc Dũng lúc nào cũng lạc quan, đoán mò có lẽ mẹ sẽ về làm hòa với cha. Anh em tôi thì không đoán gì, chỉ chờ đợi.

Chị Bích Phượng cũng đã từ Nha Trang về nhà ăn Tết. Sau chuyến đi Nha Trang về lần này chị trông đã khá hơn nhiều. Tuy vẫn chưa lấy lại nét vui tươi như xưa, nhưng chị đã không còn sầu khổ khóc lóc hay tuyệt vọng như lúc trước. Chị đã chịu ra chợ phụ dì Hai như lúc xưa và không còn trốn ở nhà như lúc chị mới tự tử nữa. Mấy hôm chị mới về, cả thị trấn lại xì xào bàn tán chuyện của chị. Nhưng chỉ vài ngày sau, người ta cũng thôi không nói nữa. Người trong thị trấn nói có một chuyện này suốt mấy tháng nay rồi nghe cũng nhàm tai. Bây giờ người ta đã tìm được những đề tài khác nóng bỏng hơn để nói. Chị Phượng nói với dì Hai sau Tết chị muốn ra ngoài xin việc đi làm. Dì Hai nghĩ như vậy cũng là điều hay cho chị.

Anh Lâm thường hay qua thăm chị Phượng, anh tỏ vẻ lo lắng chăm sóc cho chị thật nhiều. Anh nói với chúng tôi anh Tuấn có nhờ anh sang chăm sóc cho chị Phượng, cho đến khi nào chị Phượng thật sự quên anh Tuấn. Tuy anh Lâm nói như vậy nhưng mấy đứa nhỏ chúng tôi đã nhìn ra bụng dạ của anh. Không biết anh thật tình không muốn nhận hay anh không hiểu chính mình, tất cả chúng tôi đều nhận ra rằng anh thích chị Phượng. Sự lo lắng quan tâm của anh vượt ra khỏi sự nhờ cậy của bạn anh. Những gì anh làm là vì trong lòng anh thật sự thương chị Phượng. Đôi mắt của anh khi nhìn chị Phượng đã tố cáo anh, chúng đã không che dấu tình cảm của anh dành cho chị. Cái nhìn của anh chứa đựng sự thương yêu triu mến. Cử chỉ của anh thì dịu dàng ân cần.

Anh Lâm là một người tốt, tôi thật mong rằng sau này chị Phượng và anh sẽ là một cặp. Tôi lâu nay chưa được gặp mặt hay hiểu rành về con người của anh Tuấn, nhưng tôi lại thấu rõ con người của anh Lâm. Anh Lâm không có bằng cấp cao hay sự nghiệp bằng anh Tuấn, nhưng với tình yêu và cá tánh của mình, anh sẽ mang hạnh phúc cho chị Phượng. Đã đôi lần tôi đem chuyện này gợi ý nói với chị Phượng nhưng chị cứ gạt đi không nghe. Chị nói anh Tuấn và anh Lâm là bạn thân, không thể làm như vậy được. Tôi cũng cảm nhận được sự khó chịu này của chị. Nếu chị cặp với anh Lâm, sau này khi anh Tuấn về nước, mỗi lần hai người bạn họ gặp nhau, có chị đứng giữa, họ biết nhìn nhau ra sao. Tôi vì vậy không nhắc gì chuyện anh Lâm với chị Phượng nữa.

Chúng tôi được nghỉ học từ ngày hai mươi ba tết. Dì Hai gói một nồi bánh tét thật lớn, dì đặt nồi đốt lửa phía sau vườn để nấu bánh. Mấy đứa nhỏ chúng tôi được giao nhiệm vụ canh lửa nồi bánh. Tụi tôi đứa nào cũng thích làm công việc này vì được dịp thức đêm ngồi canh lửa và bỏ củi. Trời mùa đông lạnh, chúng tôi đem mền ra khoác cho ấm rồi ngồi quanh bếp lửa, giống như cắm trại đêm. Anh Quang Hùng rủ thêm anh Quang Cận và anh Trần Bá Kỳ tới coi lửa nồi bánh cho vui. Minh Châu cũng xin phép mẹ sang nhập bọn với chúng tôi, thêm vào có cả anh Quốc Dũng. Đến tối, chúng tôi mang đàn ra vừa hát vừa tán dóc. Minh Châu nấu nồi chè đem sang để chúng tôi ăn khuya. Trời lạnh, ngồi bên bếp lửa chúng tôi không còn cảm thấy lạnh nữa.

Anh Quang Hùng ôm đàn hát bản nhạc Bên Kia Sông của Nguyễn Đức Quang.

*“Này người yêu, người yêu anh ơi!
Bên kia sông là ánh mặt trời
Này người yêu, người yêu anh hỡi!
Bên kia đồi, cỏ hoa đan lối
Bên kia núi, núi cao chập chùng
Bên kia suối, suối réo lạnh lùng
Là bài thơ, toàn chữ hư vô
Này người yêu anh ơi!
Cho anh nồng ấm cuộc đời
Hoa thơm có ánh mặt trời
Như núi mừng - vì mây đến rồi
Này người yêu, người yêu anh hỡi!
Yêu nhau mình đưa nhau tới
Bước nhẹ - và nói bên môi
Nói cho vừa .. mình anh nghe thôi!”*

Tôi biết anh tôi hát bài này để tặng riêng cho Minh Châu, bởi vì khi anh hát, đôi mắt của anh nhìn Minh Châu một cách triu mến. Khi anh Hùng hát đến câu “Bước nhẹ và nói bên môi, nói cho vừa mình anh nghe thôi.” thì anh hát với giọng nhỏ lại và đôi mắt của anh càng thêm tha thiết. Qua ánh lửa bập bùng, tôi thấy Minh Châu mỉm cười

bền lễn sung sướng. Đôi mắt to, sâu, đen, sáng long lanh hàng ngày của nó lúc đó càng thêm sâu, thêm đen và thêm long lanh. Cái hình ảnh dễ thương của một anh trai trẻ ngồi ôm đàn hát thì thầm cho một cô gái mắt đen thăm thẳm trong đêm, dưới ánh lửa bập bùng, trông thật thơ mộng. Đó là một hình ảnh ghi đậm mãi trong tôi không bao giờ quên.

Hát xong bài đó, mọi người vỗ tay nhiệt liệt và yêu cầu anh Hùng hát nữa. Được hững anh hát tiếp bài Em Đến thăm Anh Đêm Ba Mươi của Vũ Thành An.

*“Em đến thăm anh đêm ba mươi
Còn đêm nào vui bằng đêm ba mươi
Anh nói với người phu quét đường
Xin chiếc lá vàng làm bằng chứng yêu em”*

Tiếng hát của anh Hùng nhẹ nhàng và thiết tha như lời của bản nhạc. Dư âm của tiếng đàn như cuộn lẩn vào trong tiếng hát, ngân xa vào trong bóng đêm và cuối cùng tan vào trong khoảng trống phía sau lưng. Tiếng còi chầy lách tách nghe giống như tiếng hoà âm của một loại nhạc khí diệu kỳ. Nó gây cho người nghe một cảm xúc vừa xao xuyến vừa băng khuâng. Anh Hùng tuy đã ngừng hát ở lời cuối cùng, nhưng những ngón tay của anh vẫn lướt nhẹ trên dây đàn để chuẩn bị chấm dứt. Nốt nhạc cuối cùng được anh đánh rất chậm và rất nhẹ, để nó ngân dài, bay lững đặng vào không gian rồi từ từ chấm dứt.

Sau khi anh Hùng dứt lời hát, mọi người ngẩn ngơ rơi vào trong im lặng, không ai nói gì. Mãi một lúc lâu, anh Quang Hùng đưa đàn cho mấy anh kia hát. Anh Quốc Dũng thôi không còn hát bài nhạc tử Cô Hàng Xóm mà anh Quang Hùng dạy anh hát lúc trước nữa. Bây giờ anh đã chuyển sang hát bài hát mới, nhạc trẻ. Hai anh Quang Cận và Kỳ Triết Học cũng góp hát vài bản. Càng khuya trời càng trở lạnh, chúng tôi xích lại sát bếp lửa hồng cho ấm. Anh Kỳ bắt đầu kể chuyện ma rừng rợn. Hai đứa con gái chúng tôi quẩn người co ro trong mền sợ hãi. Hết kể chuyện ma đến chơi câu đố, rồi kể chuyện tếu lâm, nói chuyện hiện tại, nói chuyện của tương lai, nói đủ thứ chuyện, chúng tôi thức tới sáng cho đến khi bánh chín.

Chiều ngày hai mươi bảy Tết mẹ tôi lên đến nơi như đã báo trước. Mẹ xách va li bước vào nhà, đi theo sau lưng là một người đàn ông ngoại quốc đứng tuổi. Lúc đó vì sắp Tết mọi người ai cũng có mặt ở nhà. Chúng tôi ai cũng cảm thấy bất ngờ. Dì dượng Hai ngượng ngùng đứng lên chào khách. Anh Quốc Trung và chị Bích Dung thấy người ngoại quốc lạ mặt nên cúi đầu chào lí nhí rồi rút lui lên lầu. Nhưng vì tò mò, hai người đứng núp ló trên cầu thang nhìn xuống coi sự việc gì. Anh Quốc Dũng và chị Bích Phượng lên tiếng chào mẹ tôi nhưng không có thái độ vồn vã như mấy lần trước mẹ lên chơi. Không phải là hai chị em có vấn đề với mẹ tôi nhưng là vì ngượng ngùng trước mặt người lạ. Còn hai anh em tôi thì biết chết trân nhìn không nói được lời nào.

Mẹ tỏ vẻ hơi mắc cỡ trước thái độ đón tiếp của mọi nên kéo người ngoại quốc lại và giới thiệu cho chúng tôi. Mẹ nói ông tên là William, gọi tắt là Bill. Ông Bill người Canada, là cán sự kỹ thuật của công ty mẹ tôi đang làm. Mẹ sau đó thấp giọng giới thiệu tiếp ông là bạn trai của mẹ. Tuy mẹ nói rất nhỏ nhưng mọi người chúng tôi đều nghe rõ mồn một. Sau lời giới thiệu này, chúng tôi lại càng sửng sốt và lại càng không nói tiếng nào. Để phá tan bầu không khí im lặng nặng nề, mẹ quay qua ông Bill giới thiệu mỗi chúng tôi đến cho ông. Ông Bill giơ tay bắt tay từng người, miệng cười thân thiện và nói vài câu English chào hỏi. Khi đến phiên hai anh em chúng tôi, nghe mẹ tôi giới thiệu là con, ông càng cười tươi hơn nữa, nói một hơi dài tiếng English, dáng điệu càng tỏ vẻ thân thiết. Mẹ tôi thông dịch lại cho chúng tôi nghe:

- “Ông Bill nói ông rất hân hạnh gặp hai con. Ông nghe mẹ nói nhiều về hai con nhưng bây giờ mới gặp mặt.”

Sau những lời chào hỏi thông thường mà mẹ tôi là người làm thông dịch cho đôi bên, mẹ tôi ra mời khách sạn gần chợ cho ông ngoại quốc ở, còn mẹ quay về ở nhà của dì Hai. Buổi tối, dì Hai mời ông Bill đến nhà ăn cơm. Không khí bữa ăn đã đỡ hơn lúc chiều khi hai người mới tới. Ông Bill chịu khó nói chuyện nhiều và dì dượng Hai cũng đã trả lời hay đối đáp lại nhiều hơn qua trung gian thông dịch của mẹ tôi. Các con dì Hai không ai nói gì, chỉ ăn và lén lút nhìn quan sát ông Bill. Anh em tôi thì cứ cúi gằm mặt, khi nào ông Bill hỏi câu gì qua mẹ, chúng tôi mới lí nhí trả lời.

Sau bữa ăn ông Bill ở lại chơi một lát rồi về lại khách sạn. Mẹ tôi ở lại. Lúc đó cả nhà đều tỏ vẻ như đang nóng lòng chờ đợi câu giải thích của mẹ. Mẹ tôi cười một cách ngượng ngùng:

- “Sao ai cũng nhìn tôi dữ vậy? Bộ chưa thấy người ngoại quốc bao giờ sao?”

Dì Hai lên tiếng:

- “Người ngoại quốc thì không phải chưa bao giờ thấy qua, nhưng ai cũng ngạc nhiên vì chưa nghe em nói qua bao giờ.”

- “Em quen với ông Bill chừng hơn một năm nay. Ông là người Canada được công ty gửi sang Việt Nam làm chuyên viên kỹ thuật. Vợ ông chết cách đây mấy năm vì bị ung thư. Ông buồn quá đến tình nguyện xin đi xa để khỏi nhớ thương cảnh cũ. Ông gặp em, thấy em cũng không chồng nên theo đuổi. Em đã có quan hệ với ông chừng một năm nay.”

- “Vậy mà dì Ba dấu kỹ quá. Giờ mới nói.” Dượng Hai nói.

Mẹ đỏ mặt.

- “Em không nói vì không biết quan hệ giữa em và ông sẽ đi tới đâu. Chỉ sợ được dăm ba tháng là chia tay. Anh chị biết đó, đã làm lần và tan vỡ một lần, em thật không tin tưởng ai.”

- “Vậy sao bây giờ em dẫn ông lên đây giới thiệu? Có phải quan hệ hai người lên tới mức nghiêm chỉnh rồi phải không?”

Dì Hai hỏi một cách dò dẫm. Mẹ không trả lời, mẹ ra dấu cho tôi và anh Hùng đến ngồi bên cạnh mẹ. Anh Hùng kéo ghế đến ngồi bên cạnh mẹ, còn tôi thì ngồi xà xuống đất, ôm chân và dựa đầu lên đùi mẹ. Mẹ đưa tay nhẹ nhàng vuốt tóc tôi và vén những sợi tóc phủ trước trán của tôi qua hai bên mang tai. Mẹ nhìn anh Hùng âu yếm:

- “Ông Bill sắp về nước rồi, ông tỏ ý muốn kết hôn và đưa em theo ông về Canada. Em đã suy nghĩ mấy tháng nay rồi. Em thật không muốn bỏ xứ đi xa như vậy nhưng vì tương lai của hai cháu, cuối cùng em đã quyết định sẽ theo ông về Canada.”

- “Hả?”

Dì dượng Hai đều thẳng thốt la lên. Anh Quang Hùng thì đứng bật dậy, tôi cũng ngừng đầu lên nhìn mẹ. Những lời mẹ tuyên bố làm mọi người sững sốt, lời nói tuy ngắn nhưng nó có sức công phá như một quả bom ngàn tấn. Mẹ tôi im lặng một lát để cho mọi người có thời gian thấu hiểu những lời mẹ nói và vượt qua cơn trấn động lúc đầu, sau đó mẹ giải thích thêm:

- “Anh chị biết đó, hai cháu nó đã lớn rồi, nhất là thằng Hùng,

hết năm nay nó học xong trung học, em thật lo lắng không biết tương lai của cháu sẽ ra sao. Em không đủ sức lo cho cháu đầy đủ, nhờ cậy dòng họ thì chị biết em không muốn nhờ ai. Cha nó dư sức lo cho cháu nhưng em đương nhiên không muốn. Vả lại nếu em có muốn nhờ cha nó giúp, với tính thẳng Hùng chưa chắc nó đã chịu.”

Mẹ ngừng nói, quay qua nhìn anh Hùng chờ sự phản ứng xác nhận của anh. Anh Hùng cúi đầu im lặng chứng tỏ anh không phủ nhận lời mẹ nói về việc nhờ vả cha. Mẹ tôi nói thêm:

- “Con người ta được đi du học phải là con nhà giàu hay phải học rất là giỏi để có học bổng đi nước ngoài. Nhưng hai điều kiện đó em nghĩ con em đều không có. Bây giờ em có dịp lo cho cả hai đứa đi Canada học, anh chị nghĩ em sẽ bỏ qua sao? Em cũng không tính đi luôn đâu. Mang hai cháu qua đó học, sau khi hai cháu đã học xong, nếu tụi nó muốn quay về nước, em sẽ lại đem hai cháu về lại. Nếu nói em lợi dụng ông Bill thì em cũng xin chịu mang tiếng lợi dụng. Em tuy thương ông thật đấy nhưng em làm bất cứ việc gì cũng là vì các con của em. Em có thể hy sinh cả cuộc đời của mình cho con.”

Dì Hai nghĩ về sự mất mát em gái trong tương lai, dì rơi nước mắt:

- “Em đi xa như vậy chị làm sao có dịp gặp lại em. Ở đây ít nhất một năm hai ba lần chị còn có dịp gặp mặt em. Hoặc khi nào có nhớ lắm thì cũng chỉ mất hơn nửa ngày đường xe đò là gặp mặt. Nếu em đi xa nơi xứ lạ quê người như vậy chị làm sao có cơ hội gặp em nữa. Đi nơi xa xôi, người ngoại quốc bắt nạt em làm sao có ai chống đỡ bảo vệ em.”

Mẹ tôi cười nụ cười trấn an dì Hai.

- “Chị thấy đó, bao nhiêu học sinh đi du học, có ai than thở gì đâu. Mấy sinh viên đó đi học xa cha xa mẹ, chỉ có một thân một mình họ còn học cho đến ngày thành tài ra trường. Tụi em có đi cũng có cả ba mẹ con, đùm bọc cho nhau có gì mà phải sợ. Vả lại còn có ông Bill đỡ đầu em cũng yên tâm. Ông Bill nói sẽ tìm cách xin cho em làm việc trong công ty em đang làm, ở bên bên.”

- “Nhưng mà chị sẽ thật là nhớ em.” Dì Hai mếu máo.

Mẹ tôi ghen ngào. Nãy giờ mẹ vẫn dùng dáng điệu trầm tĩnh thuyết phục mọi người, bây giờ thấy dì Hai khóc mẹ không khỏi không xúc động:

- “Chị đừng lo, công ty tụi em làm vẫn còn ở bên đây. Mỗi năm ông Bill sẽ qua đây đi công tác một lần, như vậy em sẽ xin đi theo và đưa hai cháu về thăm anh chị.”

- “Nhưng còn ba của tụi nhỏ, ông có chịu ký giấy cho tụi nó đi không?”

Mẹ im lặng một lát rồi mới nói, giọng không được quả quyết cho lắm:

- “Ba tụi nó mới là người mà em lo sẽ không đồng ý. Cho nên em đợi mừng ba Tết em sẽ dẫn hai cháu lên gặp ông nói chuyện.”

Bây giờ thì mẹ tôi đã trả lời cho câu hỏi mà mấy hôm nay ai cũng thắc mắc. Anh Quang Hùng từ nãy đến giờ không nói gì, mặt anh trắng xanh. Đến lúc này anh đứng lên giọng lớn tiếng:

- “Trông ra mẹ đã sắp xếp sẵn rồi, không hỏi xem anh em con có muốn đi không.”

Mẹ tôi quay qua anh phân bua.

- “Dĩ nhiên mẹ phải hỏi ý kiến hai con. Đương nhiên nếu hai đứa con không chịu đi thì mẹ sẽ bãi bỏ tất cả. Nhưng vì tương lai của mình, mẹ hy vọng hai đứa con sẽ suy nghĩ cho chính chắn.”

Anh Quang Hùng vùng vằng bước nhanh về phía cửa, vừa đi vừa nói:

- “Bỗng dưng mẹ xuất hiện đem theo một ông ngoại quốc tới nói là bạn trai của mẹ. Rồi lại tuyên bố mẹ sẽ đem tụi con qua Canada. Mẹ còn chuyện mới nào để nói thêm không, con đang sẵn sàng để nghe luôn đây.”

Dì Hai cố khuyên cho anh Hùng nguôi lại:

- “Hùng à, con đừng nói kiêu đó. Để nghe mẹ giải thích đã.”

Anh Hùng không trả lời dì, vẫn hướng về mẹ to tiếng:

- “Mẹ có hiểu cảm giác của con không?”

Nói xong anh lấy xe đạp, bước ra khỏi nhà đạp xe đi khỏi. Mẹ tôi ngồi tằm tức khóc. Dì dưỡng Hai phải cố dỗ cho mẹ nín. Tôi ngồi lặng yên không biết phải nói gì, cơn sững sốt vẫn chưa qua.

Dì dưỡng Hai tiếp tục nói chuyện với mẹ tôi và nghe mẹ phân bày. Tôi lặng lẽ bỏ lên ban công ngồi một mình. Sau đó tôi tránh mặt mẹ đi vào phòng ngủ sớm. Mẹ tôi hôm đó ngủ chung phòng với chị Phượng. Còn anh Quang Hùng thì mãi tới khuya mới về, về đến nhà anh lên thẳng phòng.

Cả đêm tôi không ngủ được, tôi nằm suy nghĩ những gì mẹ tôi đã nói. Tôi biết chắc chắn ở bên những căn phòng kia mẹ tôi và anh Quang Hùng có lẽ cũng không ngủ được. Cũng giống như anh Quang Hùng, buổi chiều khi thấy mẹ bất ngờ dẫn ông Bill tới giới thiệu là bạn trai, tôi buồn và giận lắm. Thấy một người đàn ông xa lạ làm người tình của mẹ, tôi thật thấy khó chịu. Rồi đến tối khi nghe kế hoạch của mẹ dẫn anh em tôi đi Canada, tôi càng giận thêm. Tôi có

cảm tưởng như mẹ tôi đã lừa dối và bỏ rơi anh em chúng tôi. Nhưng bây giờ sau một lúc lâu nằm suy nghĩ, tôi lại thấy thương mẹ tôi thật nhiều. Cả cuộc đời mẹ sống trong cay đắng. Bị nhà chồng khinh khi, bị chồng bỏ lấy vợ hai, bao năm nay mẹ tôi sống trong cô đơn, không bồ bịch với ai, chỉ lo nuôi cho anh em tôi. Tôi thấy mẹ tôi thật là một người mẹ đáng thương. Tôi tự hỏi có phải mẹ ượng chịu ông Bill cũng là chỉ vì muốn hy sinh cho bản thân mình để lo cho anh em tôi được ra ngoại quốc học. Cũng chỉ vì chúng tôi mà mẹ phải từ bỏ quê hương xứ sở và người chị mà mẹ yêu thương nhất để đi theo một người đàn ông ngoại quốc. Cuộc đời của mẹ bao năm nay có được vui thú gì đâu. Mẹ còn quá trẻ, tuổi ngoài ba mươi chưa tới bốn mươi chưa phải là già để bắt mẹ chôn vùi cuộc đời cho chúng tôi.

Càng nghĩ tôi càng thương mẹ và quyết định sẽ làm theo ý mẹ. Vả lại được đi ra nước ngoài du học xưa nay vẫn là ước nguyện của hai anh em chúng tôi. Mơ vậy thôi chứ chúng tôi không bao giờ nghĩ nó sẽ thành sự thật. Giờ đây chúng tôi có cơ hội để đạt được nguyện ước đó, tuy không phải là bằng sức học xuất sắc của mình hay bằng tài sản giàu có của gia đình, tôi thật không muốn bỏ qua.

Vì gần như suốt đêm không ngủ được, sáng hôm sau tôi đã dậy thật sớm, lúc đó vẫn còn mờ tối, mặt trời chưa lên. Chị Bích Dung vẫn còn ngủ say, tôi rón rén bước khỏi giường và đi xuống nhà. Tôi vào phòng tắm đánh răng một cách nhẹ nhàng sợ làm mọi người trong nhà thức dậy. Thế nhưng khi tôi đi ngang qua bếp, tôi thấy mẹ tôi và dì Hai đã thức dậy từ lúc nào. Hai người đang ngồi ở trên hai cái ghế thấp trong bếp vừa nấu nước vừa nói chuyện. Thấy tôi đi vào bếp dì Hai nói ngay:

- “Vào đây cháu, uống nước trà không dì rót. Dì và mẹ cháu đã dậy từ khi nào khi nào, vào đây nấu nước pha cà phê uống. Chắc cháu giống mẹ suốt đêm không ai ngủ. Thằng Hùng đêm qua khuya nó mới về.”

Tôi vào trong bếp kéo thêm một cái ghế thấp khác ngồi cạnh xuống bên cạnh mẹ. Mẹ tôi tính nói gì đó với tôi, nhưng tôi đã nhanh chóng chặn lời nói trước:

- “Con nghĩ suốt đêm qua rồi. Con nghĩ việc mẹ làm là có lợi cho tương lai anh em chúng con. Bỏ qua cơ hội lần này anh em con chắc khó có cơ hội được đi học nước ngoài.”

Mẹ tôi ngạc nhiên vì sự ượng thuận dễ dàng của tôi. Có lẽ mẹ đã tưởng tôi sắp sửa chống đối dữ lắm. Mẹ tỏ vẻ mừng ra mặt. Dì Hai tiếp lời:

- “Hôm qua khi mới nghe xong dự định của mẹ cháu dì cũng

không bằng lòng lắm. Nhưng sau khi có thời gian suy nghĩ lại và sáng nay có dịp nói chuyện rất lâu với mẹ cháu, dì nghĩ các cháu nên theo mẹ qua Canada. Đó là một cơ hội quý giá cho các cháu tiến thân về sau này.”

Mẹ tôi một lần nữa lại giải thích cho tôi nghe lý do tại sao mẹ làm như vậy. Mẹ nói tình cảm của mẹ với ông Bill không phải là lý do chính mẹ muốn theo ông về Canada. Tương lai và việc học của anh em chúng tôi mới là nguyên nhân chính cho mẹ làm như vậy. Tôi gật đầu biểu lộ sự cảm thông những lời mẹ nói.

Chúng tôi ngồi nói chuyện tiếp tục với dì Hai thật lâu mãi cho đến khi trời sáng hẳn. Dì Hai và mẹ tôi ít có dịp chị em ngồi nói chuyện tâm tình lâu như vậy. Lần này, cảm giác được sự chia tay sẽ xảy ra trong tương lai, hai người càng thêm gắn bó, nói chuyện hoài không biết chán. Trời đã sáng hẳn, mọi người trong nhà đã dậy và xuống nhà. Vào đến bếp ai cũng chào mẹ và góp chuyện với chúng tôi. Người mà mẹ tôi kiên nhẫn chờ đợi hoài không thấy xuống là anh Hùng. Anh Dũng nói anh Hùng đã dậy từ sáng sớm và đã ra khỏi phòng. Mãi một lúc lâu, không thể chờ lâu hơn được nữa, mẹ tôi rủ tôi lên lầu tìm anh. Không thấy anh ở trong phòng, chúng tôi ra ban công và thấy anh đang rồi ở đấy một mình. Anh không làm gì cả, chỉ ngồi chống cằm nhìn xuống đường coi xe chạy qua lại. Thấy chúng tôi bước ra, anh không nhìn lên chỉ giả vờ như không thấy.

Mẹ tôi kéo ghế ngồi xuống cạnh anh tôi, anh vẫn không lên tiếng. Một lúc lâu mẹ nói, giọng thật nhẹ, thật dịu dàng:

- “Mẹ con mình không nhà không cửa, mẹ thì ở nhà mượn, con và em thì ở nhà nhờ. Nếu nhớ anh em con lắm, mấy tháng mẹ mới được gặp một lần. Ngày xưa dẫn anh em con rời Đà Lạt, mẹ tự thề trong lòng mẹ con mình sẽ tự lập không nhờ gia đình bên nội hay cha con đến một đồng. Mẹ thật muốn chứng tỏ cho họ biết không có họ mình vẫn sẽ sống được và cũng sẽ thành công.”

Nói đến đây giọng mẹ nghẹn lại không nói thêm được nữa, mẹ đưa tay chùi giọt nước mắt vừa trào trên khóe mắt. Nghe những lời than thở của mẹ và lại thấy mẹ khóc anh Quang Hùng dường như đã xao động trong lòng nhưng anh vẫn làm cứng chưa lên tiếng. Mẹ đợi một lát cho cơn xúc động đã bớt lại rồi nói tiếp:

- “Đời mẹ thật ra chẳng còn gì mà tiếc nuối, tuổi thanh xuân của mẹ đã qua rồi. Hai con thì khác, còn cả một tương lai trước mặt. Sau này khi hai con đến tuổi lập gia đình hai con sẽ thấy rằng đẹp trai, đánh đàn giỏi và hát hay chưa chắc sẽ khiến mình có thể lấy được người mình ưa thích. Nhà người ta trước tiên nhìn coi mình có

bằng cấp gì không, có giàu không, hay có tài sản không họ mới dám gả con cho mình. Mẹ biết các con ở đây có bạn bè thân và có những tháng ngày tươi đẹp, nhưng con sắp tốt nghiệp trung học rồi, con phải biết nhìn vào thực tế. Cuộc vui nào rồi cũng có ngày tàn, những bạn con ngày hôm nay rồi cũng sẽ phải chia tay nay mai, mỗi người rồi sẽ mỗi phương ra đời lập nghiệp. Còn con, con đã suy nghĩ xem sau khi học xong trung học con sẽ làm gì không? Được đi du học là ước mơ của bao nhiêu học sinh. Giờ đây có người đem cơ hội đi du học này để ngay vào tay con, có muốn nắm lấy cơ hội đó để tạo lập sự nghiệp và thay đổi cuộc đời mình hay không là quyết định của con. Khi xưa mẹ bỏ cha mang theo hai con đi theo, mẹ đã khiến hai con không được hưởng những gì tụi con đáng ra được hưởng. Tuy bây giờ mẹ vẫn chưa hề hối hận mẹ đã bỏ cha con nhưng mẹ thấy mẹ thật có lỗi với hai con. Mẹ thấy hai con sắp lớn, nhất là con sắp học xong trung học, mẹ nghĩ đến lúc mẹ phải nghĩ cho hai con.”

Mẹ ngừng lời nhìn anh Hùng. Anh Hùng tránh trả lời và tránh nhìn mẹ. Anh vẫn chống cằm nhìn xuống đường. Một lát mẹ tôi đứng lên đặt tay lên vai anh Hùng:

- “Mẹ sẽ tôn trọng bất cứ quyết định gì của con, mẹ sẽ không ép con làm chuyện gì con không muốn làm. Con cứ từ từ suy nghĩ và cho mẹ hay quyết định của con trước mừng ba Tết. Nếu con quyết định không đi, mẹ sẽ về chia tay ông Bill và mẹ con chúng ta sẽ tiếp tục cuộc sống của chúng ta. Còn nếu như anh em con muốn về ở với cha con, mẹ sẽ gửi hai đứa về Đà Lạt. Các con càng lớn, mẹ càng nghĩ được thông suốt, mẹ sẽ làm bất cứ chuyện gì nếu chuyện đó đem lại tương lai và hạnh phúc cho hai con.”

Sau đó mẹ tôi bỏ đi xuống nhà. Mẹ tôi đi rồi tôi bước tới ngồi xuống chiếc ghế mẹ vừa ngồi, tôi cũng bắt chước anh, chống cằm nhìn xuống đường. Một lát anh Hùng nhìn tôi, tôi nhận ra mắt anh ươn ướt:

- “Em có muốn đi không?”

- “Mẹ con mình bao năm nay vẫn đùm bọc nhau mà sống. Anh với mẹ đi đâu thì em đi đó, em không có ý kiến, em chỉ mong mình được sống chung với nhau.” Tôi trả lời, vẫn tiếp tục nhìn xuống đường không nhìn anh.

- “Như vậy là em giống mẹ, cả hai đều ác, chừa gánh nặng này cho anh bắt anh quyết định. Nếu quyết định của anh sau này khiến đời mẹ và đời em đều khổ thì anh sẽ ăn năn hối hận dần vật suốt đời.”

- “Làm con người, mình phải tự chấp nhận hậu quả của quyết

định mình làm. Hôm nay cả mẹ và em đã quyết định làm theo ý của anh thì sau này em và mẹ sẽ không hề oán trách nếu quyết định của anh là sai lầm.”

- “Nhưng quyết định hôm nay của anh có lẽ sẽ khiến cuộc đời của em và mẹ không có lối tiến thân hay nó sẽ làm thay đổi cuộc đời của mọi người. Trách nhiệm đó thật quá to tát và trọng đại, anh thật không dám nhận.” Anh Hùng mím môi.

- “Cuộc đời con người cũng còn tùy thuộc vào số mạng. Nếu như anh đã tận hết sức và khả năng của mình thì không ai có thể trách anh. Bao năm qua anh vẫn thường chăm sóc bảo vệ cho em một cách chu toàn không gì chê trách. Hôm nay em tin tưởng và để anh quyết định cho em.”

Anh Quang Hùng dường như không chú tâm đến lời tôi nói, anh có vẻ như đang chìm vào suy nghĩ. Trán anh cau lại, mặt anh nghiêm trang. Tôi muốn để cho anh tôi được yên tĩnh suy nghĩ nên đứng lên đi vào nhà. Anh Hùng có lẽ đang suy nghĩ dữ lắm cho nên khi tôi đứng lên đi rồi anh cũng không hay biết.

Nguyên ngày hôm đó và ngày hôm sau mẹ tôi không hề đã động gì tới chuyện đi Canada tới anh em tôi nữa. Như mẹ đã nói, những gì mẹ muốn nói mẹ đã nói xong, quyết định bây giờ đang nằm trong tay anh em chúng tôi. Ông Bill chỉ ở chơi có hai ngày thì lên xe về lại Sài Gòn một mình. Mẹ nói ông tế nhị, muốn gia đình chúng tôi được thoải mái ăn tết với nhau mà không phải ngượng ngùng vì sự có mặt ông.

Anh Hùng thì dường như đã suy nghĩ thông suốt và đã có quyết định cho mình. Sau khi ông Bill rời khỏi rồi, tối đó anh cho mẹ hay anh đã quyết định theo mẹ đi Canada. Mẹ tôi mừng lắm, ghen ngào không nói lên lời, nước mắt chảy ra, mãi một lúc lâu mới nói được “Mẹ hy vọng ba mẹ con mình đã không làm một quyết định lầm lẫn.”

Anh Hùng đợi khi chỉ còn có hai anh em, anh mới nói với tôi:

- “Từ nhỏ đến lớn anh không làm chuyện gì mà không nghĩ đến em. Em đã để cho người anh Hai này quyết định cho cả ba người thì anh phải làm cho tốt. Từ nay ba người mình một nhà sống chết giàu nghèo sẽ cùng ngồi chung một thuyền.”

Nghe anh tôi nói câu đầy tình nghĩa này tôi thương anh thật nhiều. Có lẽ nếu không vì tôi, anh sẽ quyết định không đi. Anh quá thương tôi và làm việc gì cũng chỉ lo cho hạnh phúc và an bình của tôi.

Cánh Phượng Tình Thơ

Chương 12

Sáng mừng ba Tết, mẹ tôi dẫn hai anh em tôi lên Đà Lạt gặp cha. Mẹ tôi đã viết thư cho cha tôi từ trước, nhắn ông đến khách sạn Mộng Đẹp nơi chúng tôi sẽ ở để gặp mặt. Tôi đoán cha tôi ắt hẳn đã ngạc nhiên ghê lắm. Từ ngày mẹ tôi bỗng bế anh em tôi rời khỏi Đà Lạt, đây là lần đầu tiên chúng tôi quay về thành phố đó.

Bảo Lộc chỉ cách Đà Lạt có hơn một trăm cây số. Buổi sáng ba mẹ con tôi đi chuyến xe đò sớm chỉ chừng hai tiếng đồng hồ đã lên tới Đà Lạt, tới nơi trời hãy còn là buổi sáng. Lúc xe đò đi ngang qua hồ Xuân Hương, tôi và anh Hùng đều nhớ ra và nhắc lại kỷ niệm khi xưa cha và mẹ đã từng dẫn chúng tôi ra hồ đập ngỗng nước và ăn bánh ở nhà hàng Thanh Thủy cạnh hồ. Mẹ tôi không nói gì nhiều lắm, mắt mẹ đăm chiêu, có lẽ cảnh cũ đã gợi mẹ nhớ lại chuyện xưa.

Tuy không có ý định ở qua đêm, mẹ tôi cũng mượn một căn phòng ở khách sạn Mộng Đẹp để mẹ con có chỗ nghỉ chân. Khách sạn Mộng Đẹp nằm trên đầu con dốc, ngay cạnh chợ Đà Lạt và chỉ cách một khoảng đi bộ ngắn từ bến xe đò.

Như đã hẹn, khoảng mười một giờ, cha tôi đến gặp mẹ con tôi ở khách sạn, tôi thấy dáng điệu của ông ra chừng như rất hân hoan hơn hởi. Ông đi có một mình, ăn mặc rất chỉnh tề và sang trọng, không dẫn theo vợ và hai đứa con của ông. Tuy nhiên thái độ của cha và mẹ lúc gặp nhau thì trông rất ngượng ngùng và khó chịu như lệ thường, hai người chào hỏi nhau qua loa và tránh không nhìn vào

mặt nhau. Anh Quang Hùng cũng không kém. Từ đầu đến cuối anh không nói lời nào, cha có hỏi gì thì anh chỉ trả lời bằng những câu trả lời chữ một. Rút cuộc tôi là trung gian cho mọi người nói chuyện. Mọi người dùng tôi để đưa đẩy câu nói của mình đến người kia. Lúc đó mẹ tôi cũng chưa nhắc nhở gì về mục đích về Đà Lạt của mẹ. Cha tôi tuy không hỏi nhưng chắc ông cũng đoán mẹ tôi dẫn anh em về lần này là có lý do hay mục đích. Tuy nhiên tôi không nghĩ ông có thể đoán được lý do đó là gì. Qua dáng điệu vui mừng của ông như vậy, có lẽ ông nghĩ mẹ tôi đã tha thứ cho ông và từ nay sẽ cho chúng tôi về thăm ông ở Đà Lạt thường xuyên. Anh em chúng tôi không dám nói gì, sợ làm mất đi nỗi vui mừng đang có của ông.

Cha tôi nhấn nài chờ coi mẹ tôi sẽ nói chuyện gì quan trọng như mẹ đã nói trong thư. Nhưng chờ mãi mẹ tôi cũng không nhắc nhở gì. Sau khi nói chuyện thăm hỏi một hồi, mẹ tôi nhắc cha dẫn hai anh em chúng tôi về thăm nhà nội. Mẹ tôi đương nhiên ở lại khách sạn không đi. Mẹ nói có sự hiện diện của mẹ sẽ làm cho mọi người khó chịu. Mẹ dặn cha đem anh em tôi về lại khách sạn trước ba giờ để mẹ con tôi kịp chuyển xe đồ về Bảo Lộc. Mẹ còn nói:

- “Chiều nay ông nhớ dẫn vợ ông tới đây thăm tôi. Chuyện quan trọng mà tôi muốn nói với ông, tôi sẽ nói chiều nay trước mặt hai vợ chồng ông.”

Cha tôi tuy tò mò lắm nhưng cũng không hỏi gì hơn. Ông hứa sẽ đưa anh em tôi về lại khách sạn đúng giờ. Sau đó chúng tôi lên xe theo cha về thăm nhà nội. Dọc đường cha tôi cố tình hỏi dò xem chuyện mẹ tôi muốn nói là chuyện gì, nhưng những câu trả lời tránh né của chúng tôi đã không cho cha biết thêm gì.

Xe rời chợ Đà Lạt, chạy lên những con dốc cao đi và vào trong khu dân cư không buôn bán. Cha hỏi:

- “Hai con đã rời Đà Lạt nhiều năm rồi, có còn nhớ khung cảnh ở đây không?”

Anh Quang Hùng trả lời anh vẫn còn nhớ nhiều những khung cảnh chung quanh, nhưng tôi thì trả lời tôi chỉ còn rất chút ít ấn tượng. Tôi rời Đà Lạt năm bảy tuổi, trong ký ức tôi ngoại trừ hình ảnh của hồ Xuân Hương, của những đồi thông và những con dốc cao, tôi không còn nhớ gì hơn. Mỗi khi đi ngang qua một chỗ nào quen thuộc thì cha tôi lại lái xe chậm lại chỉ cho chúng tôi coi và nhắc lại những kỷ niệm của chúng tôi ngày xưa.

Xe chạy một lúc không lâu thì đến nhà. Anh Quang Hùng thì

thầm vào tai tôi:

- “Anh vẫn nhớ mang máng khung cảnh quanh đây. Hai anh em mình thường hay chơi ở sân đó”. Anh Hùng vừa nói vừa đưa tay chỉ vào mảnh sân rộng trước nhà.

Nhà của cha là một tòa nhà lớn, nằm trên một khu đất rộng. Từ cổng phải đi qua một mảnh sân rộng mới tới được hiên nhà. Cha tôi đậu xe vào mảnh đất trống bên hông nhà và dẫn anh em tôi vào. Trên hiên nhà, mấy chậu hoa cúc vàng được sắp thẳng hàng dưới đất, trên mái cao treo lủng lẳng một hàng những bụi hoa lan Long Tu, bụi nào cũng nở đầy hoa vàng, những nhánh hoa rủ xuống từ cao xuống thấp như một bức màn trông thật đẹp. Mấy chậu hoa lan Hạc Đỉnh trắng trụng gần đó cũng không thua kém hoa sắc. Tôi nhớ cha tôi trước kia rất thích sưu tập hoa lan, nhất là Long Tu và Hạc Đỉnh, không ngờ bây giờ ông vẫn vậy.

Thấy người lạ, mấy con chó từ trong nhà chạy ra sủa om tỏi. Một đám đông người trong nhà bước ra đón chúng tôi, tíu tít hỏi chuyện. Trong những năm vừa qua, tôi đã từng được cả mẹ lẫn cha cho coi hình của những người bên nội cho nên tôi không khó khăn gì nhận ra trong số những người ra đón chúng tôi có chú Ba, cô Tư và cô Út. Tôi có nghe nói những cô chú của tôi đều đã lập gia đình và ra ở riêng. Hôm nay họ về cả đây có thể là để gặp anh em chúng tôi.

Cha tôi vui mừng để lộ ra mặt. Ông dẫn chúng tôi vào trong nhà, mọi người cũng nối đuôi vào theo. Trong nhà tôi thấy ông bà nội tôi đang ngồi ở hai ghế sofa, mỗi người ngồi một ghế. Bà nội mặc áo dài kiểu Huế, tóc búi cao ra phía sau, miệng đang nhai trầu. Ông nội thì ngồi ghế bên kia mắt đeo kính lão, tay cầm tờ báo. Đứng gần đó là hai đứa em cùng cha khác mẹ của tôi, tôi biết chúng vì cha thỉnh thoảng vẫn dẫn hai đứa đến thăm anh em chúng tôi. Đứng sát bên cạnh hai đứa nó là một người đàn bà, tôi đoán là mẹ hai đứa nó, dì Lan, vợ sau này của cha tôi. Dì Lan tuy không đẹp bằng mẹ tôi nhưng trông trẻ hơn và sắc sảo hơn. Quả tôi đoán không sai, sau khi nghe cha giới thiệu, người đàn bà đó đúng là dì Lan. Trong nhà, lúc đó còn có cả chồng và các con của cô Tư, cô Út và vợ con của cậu Ba. Sau khi anh em tôi gật đầu lí nhí chào mọi người, bà nội ngoắc

tay cho hai anh em tôi đến gần:

- “Hai đứa mi lại đây cho nội nhìn mặt. Tụi bay đi lâu quá rồi bây giờ về trông lớn quá. Thăng Hùng ni càng lớn càng giống y cha mi, nhưng đẹp trai hơn cha mi lúc trước nhiều.” Bà đưa tay khăn quẹt nước trầu bên mép. “Con ni thì mặt giống mẹ. Con mẹ tụi mi thiệt tẻ, giận thằng cha mi rồi dẫn con đi luôn không về. Để nội nói cho nghe, cái nhà này đâu có bỏ tụi mi, con mẹ tụi mi đáng lẽ ra nên mỗi người nhường một bước thì anh em tụi mi ngày nay cũng vẫn còn ở đây. Tẻ chi mà tẻ, đem con đi đến chừ mới cho về thăm”.

Tôi không nói gì, liếc nhìn anh Hùng thì thấy anh chỉ mím môi nheo mày. Cha tôi có lẽ cũng nhận ra sự khó chịu của anh em tôi, nên chen vào:

- “Thôi mà mẹ, chuyện người lớn nói gì cho con nít. Chúng đâu hiểu chi.”

- “Sao không nói” Bà tôi cãi lại, “phải nói cho chúng hiểu, chứ không chúng tưởng nhà nội ngược đãi đuổi chúng đi.”

Cha tôi nhìn sang các cô tôi ra dáng cầu cứu, cô Út hiểu ý bước tới:

- “Hai cháu tới chúc Tết ông bà nội để ông bà lì xì.”

Chúng tôi nghe lời, bước đến chúc Tết ông bà nội. Ông bà mỗi người lấy ra một phong bì đồ lì xì cho anh em tôi. Hai đứa tôi đều không nhận, nói rằng đã lớn rồi, tiền lì xì là cho con nít nhỏ. Ông nội nói:

- “Nhỏ lớn gì, ông bà nội cho thì cũng cầm đi. Coi như cho bù mấy năm trước còn nhỏ.”

Hai anh em tôi miễn cưỡng cầm lấy phong bì lì xì. Sau đó mấy cô chú khác trong nhà thay phiên nhau lì xì chúng tôi. Cả dì Lan cũng làm y như vậy, tuy nhiên không như các cô và chú của tôi, trong khi mỗi người đều thăm hỏi nhiều câu, dì Lan không nói gì cả, bà chỉ đưa phong bì kèm theo một nụ cười nhẹ.

Sau đó ông bà nội gọi cho dọn cơm cả nhà ăn chung. Đồ ăn rất thịnh soạn, ngoài những món ăn cổ truyền của ngày Tết còn có thịt cá ế hề. Tôi không biết đây là những món ăn ngày Tết bình thường của gia đình giàu, hay nó đã được làm cho thịnh soạn để đãi anh em chúng tôi. Không khí bữa ăn hơi có phần nặng nề vì anh em tôi không ai biết nói gì. Suốt bữa mọi người thay phiên nhau hỏi chuyện chúng tôi hoặc nhắc chuyện ngày xưa lúc chúng tôi còn nhỏ. Anh Hùng nói chuyện rất ít, anh chỉ trả lời cảm chừng những câu hỏi dành cho anh, phần lớn anh để cho tôi trả lời mọi câu hỏi. Cô Út nói:

- “Thằng Hùng bi chừ ít nói quá hỉ. Ngày xưa cô nhớ cháu liếng thoắng láu liên không ai bằng. Lúc đó các cô chú chưa ai lấy chồng, hai đứa mi suốt ngày bám theo mẹ không cho ai đụng tới.”

- “Thì là do con mẹ chúng dạy chúng như rứa.” Bà nội tôi lại tiếp tục mĩa mai mẹ tôi. Hai anh em tôi đưa mắt nhìn nhau nhưng không nói gì.

Mấy đứa nhỏ con của các cô chú đã được cho ăn cơm từ trước, chúng đứng sau lưng bố mẹ nhìn hai anh em tôi. Có lẽ vì chưa gặp chúng tôi bao giờ chúng giương mắt nhìn anh em tôi một cách tò mò và lạ lùng. Trong nhà, cô Út là người thân thiện nhất, cô không ngừng hỏi han chúng tôi và làm mọi cách cho chúng tôi cảm thấy hòa đồng thoải mái. Bà nội là người nói nhiều nhất, bà nói đủ chuyện trong nhà ngoài đời, nhưng lâu lâu cũng không quên chen vào nói thêm vài câu trách mắng hay mĩa mai mẹ tôi. Những lúc đó cô Út và cô Tư phải chen vào cản bà, hay đổi đề tài cho bà không nói nữa. Chúng tôi ở chơi chừng vài tiếng thì nhắc cha đưa về đúng như đã hẹn với mẹ. Cha tôi nói dì Lan chuẩn bị để dẫn hai đứa con cùng đi theo.

Đến lúc ra về, chúng tôi vòng tay đến chào từng người ra về. Hai cô và chú của tôi vỗ vai anh em dặn nhớ về thăm bên nội thường xuyên. Ông bà nội cũng nói y như vậy, hai người lấy tay xoa đầu chúng tôi, đây là một cử chỉ thân thiện nhất của họ đối với chúng tôi kể từ lúc gặp mặt. Sau đó chúng tôi lên xe ra về, cùng đi theo có cả dì Lan và hai đứa con trai.

Chúng tôi gặp lại mẹ ở khách sạn. Ba giới thiệu mẹ và dì Lan đến lẫn nhau. Qua cách chào hỏi tôi đoán đây là lần đầu tiên hai người họ gặp mặt, họ tỏ ra rất xã giao và thường nhìn dò xét lẫn nhau. Vì khách sạn không có chỗ ngồi nói chuyện thoải mái, mẹ tôi mời mọi người ra quán nước bên ngoài nói chuyện. Anh Quang Hùng viện cớ mệt xin được ở lại trong phòng, hai đứa con của dì Lan cũng muốn được chơi ở trước sân khách sạn. Tôi tuy không muốn tham dự vào cuộc nói chuyện của người lớn nhưng mẹ tôi thì thắm vào tai tôi nói mẹ muốn tôi đi theo, có người cho mẹ lấy tinh thần

Chúng tôi vào quán nước cạnh đấy, sau khi gọi nước mẹ bắt đầu giải thích cho cha tôi nghe ý định của mẹ và muốn cha tôi đồng ý ký giấy cho anh em tôi đi Canada. Tôi có thể thấy được những lời mẹ đang nói ra đã gây một sự ngạc nhiên bất ngờ cho cha tôi và dì Lan. Trong khi dì Lan chỉ ngồi im lặng lắng nghe và đưa mắt dò xét cả cha lẫn mẹ, thì cha tôi mặt càng lúc càng đỏ, ông tỏ vẻ giận dữ. Nhiều khi ông không cho mẹ tôi nói hết lời, chen vào những câu nói nóng giận. Mẹ tôi lại dùng những lời giải thích mà trước đây đã từng sử dụng đến cho dì Hai và anh em chúng tôi, nhưng cha tôi nhất định không đồng ý. Ông nói bất cứ giá nào ông cũng không cho đi và không ký

giấy. Nhiều lúc cha tôi đã lớn tiếng vì không giành được bọc tức, dì Lan phải lấy tay cản ông lại và khuyên ông nhỏ giọng lại.

Mẹ tôi vẫn mang vẻ trầm tĩnh nhẩn nại, mẹ nói:

- “Cả cuộc đời tôi, tôi chỉ xin xỏ ông có hai điều. Điều thứ nhất xin cho bản thân tôi thì tôi đã xin cách đây tám năm nhưng lúc đó ông không làm được. Lúc đó tuy tôi đã tha thứ hết những chuyện lang bang mèο chuột của ông bên ngoài và ăn nỉ xin ông quay về với tôi, nhưng ngày đó ông đã không làm được. Còn bây giờ tôi xin ông một điều thứ hai trong đời. Lần xin này là vì các con. Ông hãy vì tương lai chúng nó mà ký giấy cho chúng được đi theo tôi sang Canada. Đi du học là ước nguyện của hai con. Chỉ có cách này tôi mới làm tròn ước mơ của tôi và của tụi nó.”

Cha tôi tỏ ra xúc động mãnh liệt, hai tay ông run run và cặp mắt đỏ lên:

- “Tôi biết tôi có lỗi với bà. Nhưng chuyện đó là chuyện của hai chúng ta, bao nhiêu năm qua bà không hề tha thứ cho tôi. Nhưng hai đứa con cũng là con của tôi. Tuy tôi không được bà cho ở gần chúng và không được nuôi nấng chúng nhưng tình thương của tôi dành cho chúng không phải là không có. Nếu hai đứa nó có ước nguyện muốn đi du học thì tôi nghĩ tôi đủ sức lo cho chúng mà đâu cần bà phải dẫn chúng đi như vậy.”

Mẹ tôi cười khẩy. Bà nhạt giọng:

- “Nếu ông muốn lo thì ông đã lo lâu nay rồi, đâu để đợi đến lúc chúng tôi nhắc ông mới làm. Ông biết tôi mà, cả đời tôi, tôi có bao giờ ngửa tay xin tiền ông không? Hừ.., lo cho con. thằng Hùng đã học sắp xong lớp mười hai rồi, chỉ còn có mấy tháng nữa là nó tốt nghiệp, sao không thấy ông nói lo từ trước?”

Cha tôi cứng miệng không trả lời được. Mãi một lúc ông mới nói được:

- “Thì để cho nó học đỡ ở đâu đó một năm đi rồi từ từ tôi sẽ lo cho nó.”

- “Ông nói thì dễ dàng lắm. Lỡ một năm qua rồi mà ông không lo được thì sao? Ông lại nói đợi thêm một năm nữa phải không?”
Ngừng một chút mẹ tôi dịu giọng lại. “Trong khi nếu ông để cho chúng đi với tôi lần này ông không phải bỏ tiền bạc gì ra cả, mà thằng Hùng cũng không phải bỏ đi một năm chờ đợi.”

- “Nhưng bà mang con tôi đi xứ người xa xôi như vậy coi như tôi mất con. Đến bao giờ tôi mới được gặp lại chúng.”

- “Tôi hứa với ông mỗi năm tôi mỗi cho chúng về nước thăm ông. Một năm một lần, tuy không nhiều nhưng ông sẽ được ở với

chúng cả ba tháng hè. Như vậy cũng còn hơn bây giờ, tuy mỗi năm ông gặp chúng hai ba lần nhưng lần nào cũng chỉ được vài tiếng đồng hồ.”

Cha tôi vẫn chưa qua khỏi cơn xao động. Ông đứng lên, khuôn mặt đổi sang tái xanh. Ông nói lớn tiếng:

- “Bà nói sao thì nói. Tôi nhất định không ký.”

Mẹ tôi nói một giọng thật lạnh nhạt:

- “Ông vẫn như xưa. Thật là ích kỷ và chỉ nghĩ cho riêng mình.”

Cha tôi cầm ly nước lên uống một hơi sau đó dần ly nước xuống bàn. Ông đứng lên và bước nhanh ra cửa. Ông đi lại phía xe hơi, rút thuốc lá châm hút, sau đó đi qua đi lại những bước mạnh. Một lát ông lại đứng dựa lưng vào bên cánh cửa xe, mắt nhìn ra ngoài đường suy nghĩ. Mẹ tôi vẫn ngồi trong quán nước, bình tĩnh nhìn ra ngoài quan sát thái độ của cha mà không nói gì. Dì Lan kéo ghế đứng lên có vẻ chuẩn bị theo cha tôi ra xe. Mẹ tôi vội vàng đưa tay cản bà lại:

- “Chị có thể nán lại vài phút cho tôi nói vài lời không?”

Dì Lan ngừng lại. Bà ngập ngừng:

- “Con thì không phải con tôi. Tôi không biết tôi sẽ giúp được gì.”

Mẹ tôi dịu giọng nói:

- “Chúng ta cùng là đàn bà, tôi nghĩ chị sẽ thông cảm tôi. Tôi thương hai con tôi như thế nào thì tôi biết chị cũng thương hai con chị như vậy. Chúng ta ai cũng muốn con mình sau này có một tương lai tốt đẹp.”

Mẹ tôi ngừng lại thăm dò phản ứng dì Lan, thấy bà ta không nói gì có vẻ như đồng ý với những gì mẹ nói, mẹ tôi tiếp lời:

- “Tuy bao nhiêu năm nay tôi đã nhường chồng cho chị và tôi đã bước đi ra khỏi gia đình giòng họ bên chồng, nhưng điều đó không có nghĩa hai con tôi không có địa vị gì trong giòng họ cha nó. Thành Hùng dù gì cũng là con trai lớn trong nhà và cũng là cháu đích tôn. Sau này lớn lên, nó sẽ chiếm phần lớn tài sản của cha nó. Chị nữ nhìn thấy tài sản của hai con chị bị chia xẻ vậy sao? Còn nữa, nếu bây giờ chị để chồng chị bỏ tiền ra lo cho hai con tôi đi du học thì chúng sẽ xài rất nhiều tiền của gia đình chị, chị nữ lòng sao. Nếu chị chịu về khuyên chồng chị ký giấy cho hai con tôi sang Canada, như vậy hai vợ chồng chị không tốn một đồng xu lo cho tụi nó đi du học. Đã vậy nếu tụi nó sau này thành công, tụi nó cũng sẽ không quay trở lại dành dặt tài sản với các con chị làm gì.”

Dì Lan nghe mẹ tôi nói một hồi hình như cũng xiêu lòng. Lòng

ích kỷ và tham lam của một người đàn bà đã bị mẹ tôi đánh trúng, Thế nhưng bà vẫn nói cứng.

- “Tôi không phải là người tham tiền như chị nghĩ đâu. Tôi không biết tôi sẽ giúp gì được chị. Ba xấp nhỏ là một người cứng rắn, tôi có khuyên chưa chắc anh ấy đã nghe.”

- “Tôi biết chồng chị là người cứng rắn và chị là người không tham tiền. Nhưng tôi cũng biết chị sẽ có cách làm cho anh ấy chuyển ý. Vì con tôi cũng được hay vì con chị cũng được, tôi mong chị sẽ nói giúp.” Mẹ tôi ngừng một chút rồi nói tiếp một cách cay đắng. “Ngày xưa chị có đủ khả năng khiến anh ấy về bỏ vợ con đi lấy chị. Chuyện khó khăn như vậy chị còn làm được thì chuyện nhỏ nhặt này có thấm thía gì.”

Câu nói của mẹ có thể hiểu theo nghĩa là câu khen nhưng cũng có thể hiểu là câu mỉa mai. Dì Lan đỏ mặt bước đi:

- “Tôi không dám hứa gì chị đâu. Mọi chuyện tôi để cho cha tụi nhỏ quyết định.”

Nói xong dì Lan bước ra xe. Dì Lan nói gì đó với ông, hình như nói là bà muốn về. Tôi thấy cha tôi gật đầu, hai người vẫy tay gọi hai con trai đang chơi gần đó lại. Cha tôi quay nhìn mẹ con tôi trong quán nước, sau đó mọi người lên xe bỏ đi không chào gì mẹ con tôi.

Sau khi cha tôi và vợ con của ông đã đi rồi, mẹ con tôi vẫn ngồi lại trong quán nước một lúc lâu. Mẹ tôi không nói gì, chỉ suy nghĩ. Tôi không dám hỏi mẹ, chỉ biết nhìn mẹ trong yên lặng. Mãi một lúc sau mẹ tôi dường như bừng tỉnh ra khỏi dòng suy nghĩ của mình mẹ dục tôi đứng lên ra về.

Tôi ngập ngừng hỏi mẹ:

- “Như vậy là cha không bằng lòng cho tụi con đi?”

Mẹ tôi đứng lên chuẩn bị đi tính tiền nước. Trước khi đứng lên, mẹ quay sang nhìn tôi trên môi nở một nụ cười tin tưởng:

- “Con đừng lo. Rồi cha con sẽ bằng lòng. Mẹ biết người đàn bà đó sẽ có cách làm cho cha con đổi ý. Vì lợi ích tiền bạc của hai con bà ta, bà ta sẽ tìm mọi cách tống khứ mẹ con mình đi khỏi. Bà ta sẽ tìm đủ mọi cách thuyết phục cha con. Thôi chiều rồi, mình đi đón anh con rồi ra cho kịp chuyến xe về Bảo Lộc.”

Mẹ tôi là một người đàn bà thông minh. Bà đã biết đo lường đối phương của mình. Dì Lan không biết làm sao và nói gì cuối cùng sau này đã khiến cho cha tôi đổi ý.

Sau khi Tết đã qua rồi và sau khi mẹ tôi về Sài Gòn được một tuần thì cha tôi viết thư báo cho mẹ biết ông đã đồng ý và sẽ vào Sài Gòn ký giấy tờ cho anh em tôi xuất cảnh. Như vậy mọi chuyện coi

như đã ổn thỏa. Sau khi cha tôi ký tên, mẹ tôi và ông Bill đi hoàn tất giấy tờ xuất ngoại cho chúng tôi. Mẹ nói giữa tháng Sáu, ngay sau khi trường nghỉ hè thì anh em chúng tôi sẽ lên đường. Tương lai của anh em tôi như vậy đã được quyết định, chúng tôi sẽ theo mẹ sang Canada sống với người đàn ông ngoại quốc xa lạ mà mẹ tôi sẽ lấy làm chồng. Chúng tôi sẽ được ông ta cho đi học cho đến hết đại học như ông đã hứa với mẹ. Còn mẹ tôi thì hứa với chúng tôi bà sẽ cho chúng tôi về nước chơi mỗi mùa hè, sau khi anh em chúng tôi ra trường rồi, nếu chúng tôi không thích ở Canada nữa chúng tôi sẽ hồi hương.

Có lẽ anh Hùng đã nói chuyện đi Canada của chúng tôi đến Minh Châu, nó buồn lắm. Càng cảm nhận ra sự sắp sửa chia tay, hai người họ càng quăn quít với nhau và càng dành nhiều thì giờ cho nhau. Mỗi buổi chiều họ thường hẹn hò cùng nhau đi riêng hơn. Trong thời gian này tôi cũng ít gặp Minh Châu, thông cảm cho anh và bạn, tôi để hai người họ được có nhiều thời gian ở bên nhau trong những tháng ngày ngắn ngủi còn lại.

Một buổi chiều Minh Châu rủ tôi đi ra mộ ba nó để nhổ cỏ và thấp nhang. Hai đứa chúng tôi đều muốn đi bộ, không đi xe đạp. Chúng tôi thả bộ xuống con dốc dài, rồi rẽ băng qua cầu Trắng đi về phía nghĩa trang. Lúc đi ngang qua cầu Trắng, tôi chỉ cho Minh Châu coi mấy đứa trẻ nhỏ đang thả diều bên bờ hồ. Nhìn những con diều đuôi dài bay nhõn nhơ trên trời tôi nhớ lại những ngày theo anh Hùng đi thả diều ở Sài Gòn. Tôi kể cho Minh Châu nghe những kỷ niệm thơ ấu của hai anh em tôi. Minh Châu nói nó từ nhỏ đến lớn chưa bao giờ được đi thả diều.

Đến nghĩa trang, tôi phụ Minh Châu nhổ những cây cỏ mọc lên thành mộ của ba nó. Nhổ cỏ xong, Minh Châu thấp cây nhang cắm vô bình trên mộ. Hai đứa tôi chưa về ngay, còn nán lại ngồi nói chuyện một hồi. Không hiểu vì địa thế đất cao của vùng cao nguyên, hay vì có cây cối nhiều và bụi đất đỏ, nắng buổi chiều ở thị trấn thường rất vàng và hay có ráng chiều. Minh Châu nhìn ánh ráng chiều tà đỏ rực ở chân trời, nó nói với nhiều cảm xúc:

- “Mai một mình chắc sẽ không còn dịp được ngồi bên nhau ngắm nắng ráng chiều như thế này.”

Tôi nghe và cũng cảm thấy buồn trong lòng.

- “Sau này tao sẽ về mà.”

- “Lúc mày học xong về nước, hai đứa mình đều đã lớn rồi, không biết lúc đó hoàn cảnh, con người, tình cảm và suy nghĩ có còn như hôm nay.”

- “Tao không biết nhưng tao nghĩ mình sẽ không thay đổi.”
Minh Châu nhìn tôi, đôi mắt nó buồn lạ lùng. Màu đen của mắt nó bị ánh chiều vàng chiếu vào nên đã đổi sang màu nhạt hơn.

- “Mày thì tao không sợ sẽ thay đổi, nhưng anh mày thì tao sợ. Tao thấy ba mày, rồi tao thấy anh Tuấn, tao sợ anh Hùng cũng giống như họ.”

- “Mày hỏi anh tao đi.”

- “Hỏi rồi, anh hứa anh sẽ không bao giờ giống như hai người đó, nhưng tao sợ tao sẽ giống chị Phượng của mày. Mày không biết đâu, lúc nào tao cũng sợ cuộc tình của tao và anh mày sẽ mau chấm dứt, tao thật sợ. Tao thật quý mến cuộc tình này. Tao thương thầm anh Hùng từ những ngày anh em mày mới dọn lên ở. Nhưng lúc đó tao nghĩ không bao giờ có ngày anh mày sẽ để ý đến tao. Ông anh mày vừa đẹp trai vừa đa tài, nhiều cô thích như vậy làm sao đến lượt tao. Rồi lại thêm chị Kim Diệp bên cạnh, tao thật chỉ là con lọ lem yêu thầm hoàng tử. Bây giờ đã có được cuộc tình trong tay, tao thật không cam lòng nếu phải chấm dứt sớm.”

- “Thì không phải lọ lem cuối cùng cũng chiếm được tim hoàng tử sao và có được một kết cuộc hạnh phúc?”

- “Tao cũng mong được như vậy.”

Hôm đó khi về nhà tôi kể cho anh Hùng nghe câu nói của Minh Châu về những cánh diều. Ngày hôm sau đi học về tôi thấy anh Hùng lái xe đạp đi kiếm tre về chẻ ra rồi vuốt mỏng làm diều. Anh làm lẹ lắm, chỉ trong buổi chiều hôm đó đã làm xong con diều. Chiều ngày hôm sau anh rủ tôi và Minh Châu ra sân đá banh trước cửa ty bưu điện để thả diều. Minh Châu xem chừng cảm động ra mặt, cả hai chúng tôi đều biết anh Hùng làm con diều này là vì nó. Trước khi thả cho diều bay lên trời, Minh Châu viết tên chúng tôi lên con diều. Sau đó anh Hùng dạy cho Minh Châu thả diều. Anh đứng một chỗ cầm con diều và nói Minh Châu cầm ống dây chạy, từ từ thả dây cho diều bay lên. Chẳng mấy chốc con diều đã được thả bay cao lên trời. Anh Hùng nói diều bay cao rồi không cần phải làm gì nhiều, chỉ cần giữ giây, nếu thấy diều chao cánh thì dứt kéo lên.

Ba đưa chúng tôi kiếm bãi cỏ ngồi xuống đất chơi. Minh Châu là người vui nhất trong bọn. Nó vui có lẽ không phải là vì lần đầu tiên được đi thả diều, nhưng là vì được thả diều với người nó yêu thích. Hôm đó gió nhiều, lại thêm có ráng chiều, con diều bay cao thẳng dây, nhõn nhơ giữa ánh ráng chiều vàng trông thật đẹp. Chúng tôi

nhìn cánh diều bay, mỗi đứa một ý tưởng không khỏi không nghĩ đến tương lai. Năm đó tôi và Minh Châu được mười sáu tuổi và anh Hùng mười tám tuổi.

Cánh Phượng Tình Thơ

Chương 13

Mùa hè 1974 là một mùa hè ảm đạm, nhóm bạn lớp anh Quang Hùng tốt nghiệp và chia tay nhau. Ngày cuối cùng, lớp anh Hùng làm một buổi tiệc chia tay trong lớp, không khí bữa tiệc không còn phá phách, nghịch ngợm và châm chọc như xưa nhưng mang đầy cảm xúc. Trước khi buổi tiệc tan, anh Hùng cầm đàn dạo nhạc hát bài Cho Làn Cuối của Lê Uyên Phương:

“Giờ này còn gần nhau, gần thắm thiết trong mỗi sâu, gần bồi rối biên giới từ lòng đau. Giờ này còn cầm tay, cầm chắc mỗi duyên bề bàng, cầm chắc mắt môi ngõ ngang, cầm giá buốt thương đau, ngày mai ta không còn thấy nhau. Bàn tay nắm ngón sưng đan vào nhau, hẹn sau. Bàn tay nắm ngón sưng đan vào nhau, mộng mau. Ngoài trời mưa, mưa hoài, gió mưa nặng nề. Người ngồi nghe xa cách đá xanh ơ, mỗi mòn.

.....

“Giờ này còn nhìn nhau, nhìn đắm đuối như suối bèn, nhìn suốt kiếp như chết mòn, nhìn hấp hối thương đau, ngày mai ta không còn thấy nhau.....Ngày mai ta không còn thấy nhau...”

Sau đó cả lớp cùng nhau nắm tay đứng thành vòng tròn hát bài ca tạm biệt:

“Gặp nhau đây rồi chia tay, ngày vàng như đã vụt qua trong phút giây. Niềm hăng say còn chưa phai, đường trường sông núi hẹn mai ta sum vầy.”

Sau ngày đó, hầu hết các bạn của anh đi về Sài Gòn thi đại học, một vài người thi vào trường Nông Lâm Súc ngay tại thị trấn, một hai người lên Đà Lạt thi vào trường đại học Đà Lạt, còn vài người ra Nha Trang thi vào Hải Học Viện Nha Trang. Chỉ có chị Kim Diệp là không lo lắng gì về thi cử. Đám cưới của chị diễn ra ngay sau khi tốt nghiệp và rồi chị theo chồng về Sài Gòn. Hai anh em chúng tôi cũng khăn gói về Sài Gòn theo mẹ đi Canada. Ông Bill đã về Canada từ hai tháng trước, ông nói ông phải về để chuẩn bị đón mẹ con tôi qua. Cả gia đình dì Hai cũng về Sài Gòn tiễn chân mẹ con chúng tôi. Minh Châu không đi Sài Gòn. mấy ngày trước khi chúng tôi rời thị trấn, nó tặng hai anh em tôi mấy tấm hình và tặng riêng anh Hùng quyển thơ chép tay. Ngay trang đầu nó viết một câu thơ của nó làm:

“Em gửi cho anh vạt nắng quê nhà
Anh đem theo mình về nơi xứ xa
Nắng nơi đây rồi sẽ thành nắng nhạt
Một thửa yêu người một buổi chia xa”

Tội nghiệp Minh Châu, ‘một thửa yêu người’ và những tháng ngày dài ôm trong lòng mối tình cam với anh tôi bây giờ lại thành ‘một buổi chia xa’. Ngày chúng tôi về Sài Gòn, nó tiễn chân anh em tôi ra tận bến xe. Nó khóc đỏ mắt và nắm tay tôi bịn rịn không rời. Anh Quang Hùng không nói gì cả, càng buồn anh càng trở nên lảm lì không nói. Anh không dám nắm tay Minh Châu, chỉ đứng thần thờ cạnh nó. Tôi và Minh Châu ôm vai nhau chào tạm biệt, hai đứa ôm nhau thật chặt thật lâu. Cổ họng tôi nghẹn lại nên tôi không nói được điều gì. Khi anh lờ xe dọc mọi người lên xe để xe khởi hành thì lúc đó anh Quang Hùng mới thật sự cảm thấy cuống quýt. Anh nhìn Minh Châu tha thiết và dặn nó ráng học, sang năm anh sẽ về thăm. Hai người bịn rịn mãi và anh là người cuối cùng bước chân lên xe.

Tôi thấy Minh Châu đứng lại phía sau đưa tay quệt nước mắt. Nó đưa tay vẫy chào chúng tôi lúc xe lăn bánh. Tôi không dám quay đầu lại nhìn bạn, nước mắt tôi ứa ra. Anh Quang Hùng ngồi cạnh cửa sổ, anh chồm người ra khỏi cửa sổ ngoái đầu lại vẫy tay chào Minh Châu. Lúc đó Minh Châu chợt nhớ ra nó còn quên một chuyện nên vội chạy theo xe, nó chồm lên cửa sổ đưa cho anh Hùng gói bánh đậu. Nó nói:

- “Đề cho hai anh em ăn dọc đường. Nhớ viết thư về thường xuyên nhe.”

Anh Hùng gật đầu, cầm gói bánh trên tay thật chặt, anh mím môi cố ngăn cơn xúc động. Xe càng lúc chạy càng xa, bóng Minh Châu càng lúc càng nhỏ và cuối cùng thì mất hút lúc xe quẹo ra đường quốc lộ.

Hôm chúng tôi ra sân bay, gia đình hai cậu tôi và gia đình của dì Hai đều ra tiễn chân. Dì Hai khóc meo máo, dì hết ôm mẹ tôi rồi lại ôm anh em tôi dặn dò mẹ tôi phải cho anh em tôi về mỗi mùa hè. Các con của dì không nói gì nhiều, mỗi người chỉ ôm chúng tôi thật chặt và vỗ vai khuyên ráng học hành. Cha tôi cũng đến, ông dẫn theo hai người con trai, dì Lan không có mặt. Cha tôi trông có vẻ ngượng ngập với gia đình dì Hai và gia đình hai cậu tôi, ông và hai con đứng cách ra một bên không dám lại gần mọi người. Mãi một lúc lâu, hai cậu tôi tế nhị kéo mọi người tránh sang một bên và gọi cha tôi lại, lúc đó ông mới dám tới. Khi đối diện với mẹ tôi thì sự ngượng ngập ngừng bối

rối của cha tôi càng lộ ra rõ ràng. Ông hình như muốn nói nhiều lắm với mẹ nhưng lại không biết nói sao. Tôi thấy hai bàn tay ông rung rung chứng tỏ ông rất xúc động. Mẹ tôi dịu dàng hứa sẽ cho anh em tôi về nước mỗi năm thăm mọi người, và cũng như lúc trước mẹ hứa nếu anh em tôi muốn về nước ở luôn sau khi ra trường, mẹ sẽ không ngăn cản. Cha tôi có vẻ an tâm, ông nói gì đó với mẹ nhưng tôi không nghe rõ được. Cuối cùng ông giơ tay bắt tay mẹ. Mẹ tôi ngập ngừng một lát, tỏ ra hơi ngỡ ngàng nhưng sau đó cũng dơ tay bắt tay lại. Hai người bắt tay nhau thật chặt thật lâu. Đây là một cử chỉ thân thiện giữa hai người mà tôi lần đầu tiên thấy kể từ ngày mẹ bỏ cha ra đi.

Quay sang chúng tôi, cha tôi ôm mỗi đứa thật lâu không buông. Cha tôi xưa nay ít khi ôm anh em chúng tôi như vậy, mọi lần gặp mặt ông chỉ vỗ vai hay bắt tay. Ông không khóc nhưng tôi thấy mắt ông ướt long lanh. Mãi một lúc lâu ông mới nói được bằng một giọng rung rung xúc động:

- “Hai con nhớ phải viết thư cho cha thường xuyên và nhớ về thăm cha. Khi nào học thành tài thì về nước lập nghiệp chứ đừng ở luôn bên đó. Cơ nghiệp nhà mình hai con cũng có phần, nhớ về. Sau này cha sẽ giao lại cho hai con cai quản. Hùng là con trai, nhớ chăm sóc mẹ và em gái. Mẹ con tuy cứng lòng cứng miệng nhưng dù gì cũng là đàn bà.” Ông sau đó đẩy hai đứa con trai nhỏ lại phía chúng tôi. “Các con sao đi nữa cũng là anh em cùng cha khác mẹ. Sau này có chuyện gì thì đừng chém giết nhau và phải thương yêu nhau. Đó là ước nguyện của cha.”

Như thường lệ anh Quang Hùng thì không nói gì cả chỉ gật đầu. Tôi cố nói vài tiếng trấn an cha tôi. Đó là lần cuối cùng anh em tôi gặp cha và nghe được tiếng nói của ông.

Cánh Phượng Tình Thơ

Chương 14 (kết)

Hơn ba mươi lăm năm sau. Một buổi chiều mùa thu, tôi ngồi trong quán cà phê ở phi trường một tiểu bang miền đông nước Mỹ để chờ chuyến bay chuyển tiếp về Texas. Chuyến bay của tôi bay từ thủ đô Washington về Houston nhưng phải ngừng ngang một phi trường thứ hai để đổi chuyến bay. Lúc máy bay trên trời chuẩn bị đáp xuống phi trường, tôi nhìn xuống đất thấy những rừng cây lá đã chuyển sang màu vàng đỏ. Tháng mười là tháng tôi thích nhất trong năm đi về những tiểu bang miền đông nước Mỹ, lúc đó những rừng cây lá bắt đầu đổi màu trông thật đẹp.

Tôi ngồi giết thời gian bên ly cà phê và chăm chú đọc sách. Một lúc lâu bỗng tôi thấy có người đi lại phía mình và giọng một người đàn bà hỏi tôi bằng tiếng Mỹ:

- “Xin lỗi bà có phải người Việt Nam không?”

Tôi bỏ quyển sách đang đọc xuống, gỡ mắt kiếng ra và ngừng đầu lên nhìn. Trước mặt tôi là một người đàn bà châu Á khoảng hơn năm mươi tuổi. Bà ta trông còn rất đẹp và ăn mặc quần áo sang trọng, mắt đeo cặp kiếng mát to che hết đôi mắt khiến tôi không thể nhận ra là ai. Tôi không trả lời, chỉ gật đầu nhẹ xác nhận. Người đàn bà mỉm cười, bà bắt đầu nói sang tiếng Việt:

- “Bà trông rất giống một người tôi quen trước đây. Bà có phải em của Nguyễn Quang Hùng trước kia học ở trường trung học Bảo Lộc?”

Tôi nhìn người đàn bà một cách ngỡ ngàng, khẽ gật đầu lần nữa, trong đầu tôi nhanh chóng quay ngược giòng ký ức để ráng nhớ coi người đang đứng trước mặt mình là ai. Trong khi tôi còn đang ngỡ ngàng chưa nhận ra được người đối diện, thì người đàn bà lộ vẻ vui mừng trên khuôn mặt, bà không đợi tôi mời đã kéo ghế ngồi xuống trước mặt tôi. Sau khi ngồi xuống rồi, bà ta ngồi dựa vào lưng

ghế và cởi mắt kiếng ra:

- “Em có lẽ không nhìn ra chị, nhưng chị nhận ra em. Đoán coi chị là ai?”

Nghe cách xưng hô chị em của bà tôi đã ngờ ngợ đoán ra bà là ai nhưng vẫn chưa chắc chắn lắm. Tôi chăm chú nhìn khuôn mặt người đàn bà trước mặt để khẳng định xem bà ta có phải là người tôi đang nghĩ trong đầu không. Chiếc mụn ruồi duyên bên khóe môi khiến tôi nghĩ tới một người, tôi đứng bật dậy thẳng thốt:

- “Chị Kim Diệp?”

Khuôn mặt người đàn bà lộ nét xúc động. Bà đứng lên và hai đứa chúng tôi ôm chầm lấy nhau. Chúng tôi ôm nhau như vậy một lúc lâu, sự cảm xúc mãnh liệt trong lòng khiến chúng tôi không ai nói nên lời. Một lúc sau, cơn xúc động dường như đã lắng xuống, chúng tôi buông vai nhau và ngồi lại xuống bàn. Tôi lên tiếng hỏi một cách vui mừng:

- “Sao chị nhận ra em hay vậy?”

Người đàn bà đang ngồi trước mặt tôi chính là chị Kim Diệp. Chị chỉ sang một chiếc bàn bên góc kia quán cà phê, nói:

- “Chị vào đây ngồi bàn bên kia, nhìn sang thấy em đang đọc sách. Chị ngờ ngợ là em nhưng không dám nhận.”

- “Còn em, nếu chị không tới hỏi và nhắc thì em không thể nào có thể nhận ra chị.”

- “Chị già quá phải không? Cho nên em không nhận ra.” Chị Kim Diệp cười.

Tôi cười theo, lấp liếm câu nói của mình:

- “Đâu phải chị già. Tại lâu quá em không gặp chị. Đã vậy chị còn đeo cặp mắt kiếng lớn che mắt, làm sao em nhận ra.” Tôi nghiêng đầu ngắm nhìn chị một lúc lâu rồi bốn cợt. “Con bướm vàng ngày xưa bây giờ tuy đã có già đi nhưng vẫn còn đẹp như thuở nào.”

Chị Kim Diệp cười phá lên:

- “Em thật vẫn không thay đổi, lúc nào cũng biết nói cho người ta vui. Đẹp gì nữa mà đẹp, đã trên năm chục tuổi rồi và đã làm bà ngoại của ba cháu ngoại rồi.”

- “Bà ngoại tóc vẫn còn đen, quần áo sang trọng đúng thời

trang, trưng diện đẹp nên trông cũng còn ‘hot’ lắm.” Tôi nheo mắt tiếp tục chốc.

- “Bà ngoại tóc đen vì bà ngoại chịu đi nhuộm hàng tháng. Quần áo sang trọng vì bà ngoại chịu đi shopping mua đồ sale. Còn trang điểm cho nhiều để che đi những vết nhăn trên mặt.”

Sau câu nói đùa này, hai chị em tôi phá lên cười. Tuy chị Kim Diệp nói vậy nhưng tôi vẫn phải công nhận chị còn đẹp lắm. Ở vào cái tuổi trên năm mươi, chị tuy không còn đẹp như một cô gái xuân thời nhưng nét đẹp của chị là một nét đẹp quý phái của một người đàn bà đứng tuổi. Vẫn như lúc còn con gái, chị vẫn ăn mặc quần áo đắt tiền sang trọng:

- “Chị bây giờ ở đâu? Chị sang Mỹ hồi nào? Chị đang làm gì?”

- “Chị đang ở Chicago. Chị sang đây ở từ năm 1983. Chồng chị, chắc em vẫn còn nhớ, sang đây đi học và thi lấy bằng lại rồi về mở phòng mạch ở Chicago. Còn chị, có làm cái gì em, toàn ở nhà chồng nuôi, ở Việt Nam cũng vậy mà sang đây cũng vậy. Bây giờ thì ở nhà trông cháu ngoại, rảnh thì ra phòng mạch của chồng xem sét coi ông có mèo chuột gì không.”

Tôi cười. Chị Kim Diệp nói tiếp:

- “Chị có bốn đứa con, tụi nó đều thành đạt cả rồi, đứa nhỏ nhất năm nay cũng 22 tuổi đang theo học đại học ở California. Nhớ con, chị đi máy bay sang thăm nó.

Sau đó chị Kim Diệp kể cho tôi nghe về gia đình chị, về chồng, về các con và các cháu ngoại. Sau khi đã kể xong, chị hỏi lại tôi:

- “Nãy giờ em cứ hỏi về chị mà chị chưa nghe nói gì về em. Em bây giờ ở đâu. Chồng con ra sao? Chị tưởng lúc xưa gia đình em đi Canada?”

Tôi gật đầu xác nhận:

- “Đúng như vậy, năm 1974 tụi em theo mẹ sang Canada. Nhưng sau này em lấy chồng bên Mỹ nên theo chồng về Mỹ. Bây giờ em đang ở Texas.”

- “Bây giờ em làm gì?”

- “Em mãi gần ba mươi tuổi mới lập gia đình. Em học về chemistry và lúc trước làm trong phòng thí nghiệm của một hãng hóa học ở Canada. Sau đó một lần đi họp hội nghị ở Washington em tình cờ gặp nhà em bây giờ, lúc đó cũng đi họp. Anh ấy là người Mỹ. Tụi em quen nhau, liên lạc với nhau một thời gian rồi cặp với nhau. Sau này khi tụi em kết hôn, em theo chồng về Texas. Bây giờ thì em đã

không còn làm ở phòng thí nghiệm nữa mà đã đi dạy học rồi. Lúc về Texas, em vừa đi làm vừa đi học thêm lên. Đến khi em lấy được bằng tiến sĩ về hóa học, em bỏ làm và xin đi dạy ở trường đại học cộng đồng ở Texas.”

- “Em vậy là khá lắm. Trong đám tụi mình ngày xưa có lẽ chỉ có em là đạt được ước mơ của mình. Chị nhớ em đã nói sau này em muốn đi dạy đại học.”

- “Chị nhớ dai quá. Lời em nói lúc đó mà chị cũng nhớ. Chị cũng vậy, chị cũng đạt được ước mơ của chị.”

Tôi nói và đầu óc nhớ về chuyến đi tuổi Thanh Bình của chúng tôi ngày nào, nơi mà chúng tôi đã kể cho nhau nghe những ước mơ của mình khi trưởng thành.

- “Ước mơ của chị ai mà làm không được, cứ ở nhà nuôi con không biết đi làm.”

- “Nhưng ít ra chị đã lấy được người thương chị và đời sống của chị được sung túc suốt đời.”

- “Nhưng không như em được tự do thoải mái, tự mình kiếm tiền, có đi đâu hay xài gì cũng không phải xin ai. Còn chị, cái gì cũng phải phụ thuộc vào chồng, muốn mua gì cũng phải xin chồng, phải xem coi mặt chồng lúc đó có vui không.”

Tôi cười không trả lời, chị hỏi tiếp:

- “Ba mẹ em thì sao?”

- “Ông Bill chồng mẹ em mất lâu rồi. Sau khi ông chết, em bảo lãnh cho mẹ và anh Hùng sang Mỹ với em. Bây giờ bà cụ đã trên bảy mươi rồi, ở với anh Hùng, không làm gì cả, chỉ ở nhà và đi chùa thôi. Bà cụ thấy em lấy chồng Mỹ nên ngại con rể, về ở với con trai, dù gì con dâu cũng là người Việt Nam. Lúc cha ruột em mất ở Việt Nam, tụi em không về được. Mấy năm sau tụi em mới về thăm mộ ông cụ.” Tôi thở dài buồn bã. “Năm 1974 tụi em bước chân ra đi cũng là lần cuối cùng tụi em gặp mặt ông cụ. Sau đó tụi em chỉ liên lạc với ông cụ bằng thư từ thôi. Sau này ông cụ chết vì ung thư phổi, ông cụ hút thuốc nhiều quá.”

- “Em về thăm mộ năm nào?”

- “Mấy năm sau khi ông cụ mất tụi em mới về thăm mộ. Tụi em có gặp bà vợ hai của ông cụ và hai đứa con trai. Họ bây giờ nghe nói đã chuyển sang làm khách sạn du lịch ở Đà Lạt. Ông cụ trước khi chết có viết di chúc để một nửa tài sản cho anh em tụi em. Nhưng tụi em bên này cũng khá giả rồi tụi em cũng không muốn chia tác làm gì. Vả lại đa số tài sản của ông cụ là đất đai, tụi em có lấy về cũng không đứng tên được. Cho nên tụi em cho luôn hai con trai bà hai.”

Chị Kim Diệp từ nãy giờ vẫn chưa hỏi thăm đến anh Quang Hùng, tuy anh mới là bạn học thân của chị. Tôi nhắc:

- “Anh Quang Hùng cũng đang ở Texas. Chị biết đó, chỉ có ba mẹ con, em đi rồi ảnh và mẹ buồn nên ảnh nói em bảo lãnh sang Texas xin việc và ở lại luôn.”

Nghe tôi mở lời, chị Kim Diệp lúc này mới hỏi:

- “Quang Hùng bây giờ ra sao? Vợ con thế nào?”

- “Anh Quang Hùng làm kỹ sư cơ khí. Anh ấy đang làm cho một hãng ở Texas. Em không biết nên nói rằng anh ấy đa tình hay lận đận, quen bao nhiêu cô cuối cùng lớn tuổi mới lấy được một cô ở Texas. Vợ anh ấy làm ngành kế toán. Anh ấy bây giờ có hai con. Nhà anh ấy cũng ở gần nhà em lắm. Hai anh em tụi em vẫn thân nhau như ngày xưa, tuần nào cũng thay phiên đến nhà nhau ăn uống. Chồng em là người Mỹ nhưng được cái dễ tính, để vợ muốn làm gì thì làm. Từ ngày sang nước ngoài anh Hùng đã không còn cao ngạo hay ăn nói ngông nghênh như ngày xưa. Anh đã trở nên chững chạc, nghiêm túc và đạo mạo. Không biết sự thay đổi này là do trưởng thành hay do mất mát.”

Chị Kim Diệp im lặng trầm ngâm, chị có lẽ đoán ra sự mất mát mà tôi vừa nói:

- “Em chắc muốn ám chỉ chuyện Minh Châu?”

Tôi gật đầu. Câu hỏi của chị Diệp làm tôi thấy ngậm ngùi. Tôi im lặng một lúc mới lên tiếng:

- “Tội nghiệp con bé, em nghe nói chừng hai năm sau khi tụi em đi khỏi, nó bị tử nạn trên chuyến xe đò về Sài Gòn. Lúc đi ngang qua đèo Bảo Lộc, xe bị lật đèo chết hết cả xe.”

- “Lúc Minh Châu qua đời chị còn ở Saigon. Nghe tin nó chết ai cũng thương. Anh Hùng của em chắc đau lòng lắm.”

- “Sau năm 1975 tụi em mất liên lạc với Minh Châu. Mãi đến khi được gửi thư thông thương năm 1977 tụi em mới liên lạc được với gia đình dì Hai, lúc đó tụi em mới hay tin.”

Chị Kim Diệp thở dài:

- “Tội nghiệp con bé chết lúc còn trẻ quá.” Chị ngừng một lát hỏi tiếp. “Anh Hùng của em đón nhận tin này như thế nào?”

- “Anh đau buồn lắm. Cả năm trời anh giữ nỗi đau buồn trong lòng. Anh không nói hay tâm sự với ai nhưng em biết anh buồn lắm.” Tôi ngừng một lát rồi nói tiếp. “Trong đời anh Hùng, ngoài vợ của anh ra, em nghĩ có hai mối tình thơ mà anh ấy sẽ không bao giờ quên. Một người anh ấy yêu nhưng lại không dám yêu, đó là chị. Còn một người anh ấy dám yêu nhưng lại không giữ được, đó là Minh Châu.”

Chị Kim Diệp nghe tôi nói mà im lặng không nói gì. Chị cúi đầu nhìn xuống ly cà phê của mình, tay cầm muống quậy cà phê một cách thần thờ. Không biết chị đã thấy gì trong ly cà phê của chị, không biết chị có thấy một bóng hình của ai đó trong đáy ly để chị có thể nhớ về một cuộc tình xa xưa, giống như những lời thơ của nhà thơ Trần Quang Dũng:

*“Thoáng hiện em về trong đáy cốc
Nói cười như chuyện một đêm mưa”*

Có lẽ chị Kim Diệp đã không thấy bóng dáng anh Quang Hùng trong đáy ly cà phê nhưng thấy anh trong đáy trái tim chị, nơi mà bao năm qua chị đã chôn vùi và quên đi giữa đời sống hàng ngày. Tôi tự hỏi trong mấy chục năm qua, trong lòng chị còn chút vương vấn gì với anh của tôi không. Tôi hỏi dò dẫm.

- “Anh của em nếu nghe nói em gặp được chị, chắc anh ấy mừng lắm. Ngoại trừ anh Quang Cận ra anh ấy chưa gặp lại ai từ ngày tụi em rời Việt Nam.”

- “Gặp em chị mừng lắm, chị mong hai chị em mình sẽ liên lạc với nhau trong những thời gian sắp tới. Nhưng chị chưa chuẩn bị tinh thần để gặp lại anh của em. Như em đã nói, chị là một trong những mối tình thơ mà anh ấy yêu quý. Có lẽ trong đầu óc của anh ấy vẫn còn hình ảnh của chị là một cô nữ sinh xinh xắn mười bảy mười tám tuổi ngày nào. Chị sợ khi gặp một bà già như chị bây giờ thì mộng đẹp ngày xưa của anh ấy sẽ vỡ tan. Ngay cả chị cũng vậy, xưa nay trong lòng của chị vẫn mang trong lòng hình bóng Quang Hùng, một cậu học sinh trung học đẹp trai, thông minh và láu lỉnh. Chị thật chưa chuẩn bị tinh thần để gặp một ông già tóc muối tiêu, da nhăn nheo.”

Tôi phá lên cười về cách suy nghĩ của chị Kim Diệp. Tôi ngẩng nhìn người phụ nữ trước mặt. Đã trên năm mươi tuổi chị chưa phải là đã già, nhưng chị nói đúng, trước mặt tôi bây giờ không còn một nữ sinh Kim Diệp xinh đẹp ngây thơ như ngày xưa với váy mini skirt và tóc dài cột đuôi ngựa. Trước mặt tôi bây giờ là một phụ nữ đứng tuổi, thân hình đã không còn nét thon thả, quần áo tuy sang trọng nhưng đã mang vẻ già giặn, khuôn mặt vẫn còn mang nét đẹp nhưng không còn là nét đẹp của tuổi thanh xuân. Chị nói đúng, có lẽ họ

không nên gặp nhau. Hãy để trong lòng hai người họ một ấn tượng đẹp để của mỗi tình thơ đẹp năm nào, để họ mãi thần tượng lẫn nhau và thương nhớ về nhau. Gặp nhau rồi mỗi tình thơ ngày xưa sẽ tan vỡ và họ sẽ không còn gì để mà nuối tiếc để mà vẫn vương trong những ngày còn lại cuộc đời họ.

Chị Kim Diệp đổi đề tài quay sang chọn tôi:

- “Em đi rồi, người ta mới biết có mấy chàng thất tình ngẩn ngơ.”

Tôi tròn mắt ngạc nhiên:

- “Ai vậy chị? Em là con bé lọ lem có ai thêm thương.”

- “Chị không nói ra nhưng có lẽ em trong lòng đã đoán ra ai.

Con gái nhạy cảm những chuyện này lắm. Người thứ nhất thì quá rõ ràng ai mà không biết, đó là Quang cận, còn người thứ hai có lẽ chỉ có em biết, đó là Khiêm Thủ Quân.”

Tôi cười, vẫn không xóa hết sự ngạc nhiên của mình. Anh Quang Cận thì quả thật tôi đã đoán ra, nhưng anh Khiêm thì tôi thật tình không biết :

- “Vậy sao? Anh Quang thì em còn đoán được, anh Khiêm thì em chịu thua.”

- “Ừ, sau này ai cũng ngạc nhiên chuyện Khiêm Thủ Quân yêu thầm em. Em đi rồi nó buồn, bày đặt đi uống rượu, không biết uống nên say ói tùm lum rồi chính miệng nó khai ra.”

- “Rồi bây giờ anh Khiêm ở đâu rồi?”

- “Chị nghe nói nó sau này về miền tây lấy vợ rồi ở luôn dưới đó. Sau này không thấy quay về thị trấn nữa.”

- “Cũng may là anh Khiêm không tỏ tình với em lúc còn ở đó, nếu không em lại mang trong lòng một mối tình thơ nhức nhối cả đời.”

Chị Kim Diệp nheo mắt nhìn tôi. Cái nheo mắt cổ hủ của chị đã bao năm qua vẫn chưa thay đổi.

- “Em thật là lạ. Có phải mọi chuyện trong đời em, em sẽ không làm nếu em nghĩ nó sẽ không có kết quả?”

- “Có lẽ em hơi thực tế, chuyện gì làm cũng tính toán. Nếu thấy chuyện gì không có kết quả, em sẽ không làm.”

- “Ngay cả chuyện tình yêu?”

- “Ngay cả chuyện tình yêu.”

- “Em không để cho trái tim mình tự do yêu ai sao?”

- “Tự do yêu là một chuyện, có nên tiến tới tình yêu đó hay không thì là một chuyện khác.”

- “Em có nghĩ em làm như vậy sẽ mất đi nhiều cơ hội có được

những mối tình yêu đẹp.”

- “Em sợ bị đau khổ. Những cuộc tình làm cho người ta nhớ suốt đời thường là những cuộc tình ngang trái lỡ làng. Em thà không yêu.” Tôi cười khi nhớ lại một vài giai thoại lúc nhỏ, nói tiếp. “Lúc trước anh Quốc Dũng cứ ngêu ngao với triết lý tình yêu của mình ‘Yêu thì khổ, không yêu thì lỗ, thà khổ sướng hơn lỗ’. Có lẽ triết lý yêu của em là ngược lại.” Tôi nhân dịp này hỏi thăm sang những bạn khác của anh Hùng “Chị có biết tin tức gì của mấy người trong nhóm Thất Hiệp không?”

- “Chao, mấy mươi năm nay chị mới nghe có người nhắc tới cái tên Thất Hiệp này. Có, chị vẫn liên lạc với chị Nguyễn thị Hậu. Chị ấy vẫn ở tại thị trấn. Bây giờ hai vợ chồng chị mở quán ăn. Chị Hồng cũng vẫn ở đó, mở tiệm bán phụ tùng xe. Quang cận thì chị không được tin tức gì của nó. Những năm thập niên bảy mươi chị còn gặp nó ở Sài Gòn, nhưng sau khi chị đi sang Mỹ rồi thì chị mất liên lạc luôn với nó. Thịnh Ú đang ở bên Úc đã có vợ con. Còn Kỳ Triết Học thì nghe nói đang ở Sài Gòn. Nghe nói nó nhận thầu từ mấy công ty ngoại quốc may hàng quần áo, bây giờ rất giàu. Kỳ nó đã vượt qua cái ải nghèo.”

- “Thật ra anh Quang Cận là người duy nhất hai anh em tụi em liên lạc được. Anh ấy đang ở bên Pháp, có sang Canada thăm tụi em một lần. Sau đó khi tụi em đã định cư ở Mỹ anh cũng sang thăm một lần nữa, đi dự đám cưới của anh Hùng.”

Chị Kim Diệp nhìn tôi cười chằm chọc:

- “Nó sang tới Canada mà không tỏ tình với em à? Sao lại để em lấy chồng mãi bên Mỹ? Ai mà không biết nó mê em.”

- “Có, anh ấy có tỏ tình với em khi đến thăm tụi em ở Canada, nhưng tụi em thấy hoàn cảnh tụi em lúc đó không thích hợp, do đó cả hai đều hoan hỉ tiếp tục làm bạn. Sau này anh lấy vợ bên Pháp, người Việt Nam, từ đó không thấy sang thăm tụi em nữa. Cách đây vài năm gia đình anh Hùng có sang Pháp thăm anh ấy.”

- “Lúc em về Việt Nam có ghé thăm Bảo Lộc không?” Chị Kim Diệp đổi hướng câu chuyện.

- “Có, nhưng đã đổi khác quá nhiều không còn nhận ra. Những bãi đất trống và những đồi trà ngày xưa bây giờ đều là nhà cửa phố xá xầm uất. Ty bưu điện đã không còn, người ta xây bưu điện ở chỗ khác lớn hơn. Sân banh ngày xưa mấy ảnh hay đá banh cũng bị dẹp đi. Rạp chiếu bóng Hoàng Huê giờ là những nhà lầu. Những bụi hoa hướng dương trồng bên hồ không còn gốc tích gì hết. Trường của mình vẫn còn, nhưng giờ đây chỉ là trường cấp hai. Người ta xây

trường cấp ba mới to cao hơn ở chỗ khác.”

- “Ừ, chị cũng đã về lại thăm trường, cảnh còn đó mà người còn đâu. Ngoại trừ ngôi trường này, mọi cảnh trí khác dường như đã hoàn toàn thay đổi.”

Hai chị em tôi ngồi tâm sự với nhau một hồi lâu thì tôi phải lên máy bay. Chúng tôi thật có quá nhiều chuyện để hỏi han tâm sự, những giây phút ngắn ngủi qua thật không đủ cho chúng tôi kể lể hết mọi chuyện. Chúng tôi trao đổi địa chỉ email cho nhau và đứng lên chia tay. Chúng tôi ôm nhau thật chặt, thật lâu, trong lòng dạt dào tình cảm. Tôi xách túi xách đi về hướng terminal để lên máy bay, còn chị Kim Diệp vẫn ngồi lại quán cà phê chờ chuyến bay của chị.

Khi ngồi lên máy bay rồi, tôi nhìn ra ngoài cửa sổ máy bay thả hồn vào mộng lung. Tôi nhìn những áng mây trời bay lơ lửng trên những rừng cây lá vàng ở phía xa và đưa hồn trở về những ngày xưa ở thị trấn. Những tháng ngày sống ở đó là những tháng ngày vui tươi nhất trong đời anh em chúng tôi, nơi đó chúng tôi đã có những tình bạn thắm thiết và những kỷ niệm êm đềm khó quên.

Tôi nhớ về Minh Châu với đôi mắt đen sâu long lanh. Đôi mắt đó khi nhìn thẳng vào người đối diện sẽ làm người ta luống cuống. Nó là con bạn tôi chơi thân nhất trong thời niên thiếu. Lúc trước Minh Châu lúc nào cũng sợ anh Hùng sẽ phụ tình nó và làm nó đau khổ. Nhưng thật ra cuối cùng chính nó mới là người phụ tình anh tôi. Minh Châu đã chết, cái chết của nó đã để lại trong tim anh Quang Hùng vết thương nhức nhối không lành và để trong lòng tôi nỗi thương tiếc ngậm ngùi.

Tôi nhớ về anh Khiêm Thủ Quân, người con trai dáng cao với mái tóc cắt ngắn và đôi mắt nâu, về những buổi đi câu cá của chúng tôi và về tiết lộ bất ngờ của chị Diệp. Tôi không ngờ anh Khiêm ngày xưa lại có tình ý với tôi như vậy. Thật ra lúc xưa tôi cũng từng có những giây phút xôn xao khi ở bên cạnh anh, tôi đã từng thấy băng khuâng nhớ khi không gặp anh ở cầu thủy tạ. Nhưng rồi lúc đó hai đứa tôi chỉ đối xử với nhau như bạn. Nếu tôi đã ở thị trấn được lâu hơn, chúng tôi có thể đã có một kết cuộc khác, có thể chúng tôi đã bước xa hơn tình bạn.

Tôi nhớ về anh Quang Cận và cuộc đời bình thản giản dị của anh ở Pháp, về chị Hậu và chị Hồng với cuộc đời nơi thị trấn nhỏ ở từ ngày sanh ra cho tới nay. Anh Thịnh và anh Kỳ đều có cuộc đời riêng và mỗi người ở một nơi. Chị Kim Diệp ở Mỹ với một cuộc đời mà chị đã thấy trước và chọn sẵn cho mình. Còn tôi và anh Quang Hùng, sau những năm tuổi thơ lặn lội sống từ nơi này sang nơi kia, rút cuộc cuối cùng anh em tôi cũng có nơi để an thân lập nghiệp. Chị Kim Diệp nói đúng, trong tất cả các bạn ngày xưa đi xuôi Thanh Bình và kể cho nhau nghe về những ước mơ của mình, có lẽ chỉ có tôi là may mắn đạt được ước nguyện. Cuộc đời bể dâu thăng trầm, mỗi con người một số mạng không ai biết trước được.

Tôi nhớ về cha tôi và những năm cuối cùng của cuộc đời ông. Ngày anh em tôi bước chân rời khỏi đất nước cũng là lần cuối cùng chúng tôi được gặp mặt ông. Những năm sau đó vì đất nước chưa thông thương, Việt Kiều chưa về nước được, chúng tôi chỉ viết thư thăm ông thường xuyên. Ông bị bệnh ung thư phổi và qua đời mười lăm năm sau đó. Lá thư cuối cùng ông gửi cho chúng tôi đã nói lên nỗi thương tiếc của ông khi không có dịp gặp lại anh em chúng tôi. Ông bày tỏ cho chúng tôi biết ông đã thương chúng tôi như thế nào. Lá thư viết cho mẹ thì mang nặng lời tự than trách. Mẹ là mối tình đẹp và là người đàn bà cha yêu nhất trong đời. Cha tôi nói lúc trước ông không bao giờ hề có ý định bỏ mẹ. Khi mẹ bỏ ra đi, ông không còn làm gì được hơn, lúc đó dì Lan đã có con và hăm dọa sẽ tự tử chết cả hai mẹ con nếu cha bỏ bà ta. Hai bên, bên nào cũng là con, ông chỉ mong sao ông có thể thương yêu cho con của cả hai bên. Thế nhưng cha tôi đã không có can đảm để làm một sự lựa chọn cho bản thân mình, chính mẹ tôi đã đứng ra làm một sự lựa chọn trong mối tình tay ba này. Tôi tội nghiệp cho cha tôi, yêu hai người đàn bà một lúc không phải là điều may mắn hay sung sướng như những người đàn ông khác thường nghĩ. Với cha tôi, cái giá mà ông phải trả để yêu hai người đàn bà một lúc trong đời là mất đi người đàn bà mà ông yêu quý nhất và những đứa con mà cho đến khi chết ông cũng không được gặp mặt lại.

Về phần dì Hai tôi, mẹ tôi đã bảo lãnh cho cả gia đình dì sang Canada, chỉ trừ chị Phượng. Chị Phượng lúc đó đã kết hôn và đã có con với anh Lâm nên không được đi theo. Gia đình dì Hai đi rồi gia

đình chị Phượng dọn về Nha Trang ở. Anh Quốc Dũng, Quốc Trung và chị Bích Dung đều đã lập gia đình ở Canada. Gia đình hai cậu tôi thì vẫn ở Sài Gòn. Sau này thì dì Hai cũng bảo lãnh gia đình chị Phượng qua Canada luôn. Tôi nghĩ về chị Phượng, cuối cùng đã tìm được người đàn ông thật tình thương chị và mang hạnh phúc lại cho chị. Anh Lâm tuy không học thức cao như anh Tuấn nhưng anh thương yêu và lo lắng cho chị hơn. Tôi không biết trong lòng chị Phượng còn thương yêu hay oán ghét gì anh Tuấn hay không, nhưng nghe nói hai vợ chồng chị sau này không còn liên lạc gì với anh Tuấn nữa, cho dù anh Lâm trước kia là bạn thân của anh Tuấn. Có lẽ như vậy cũng tốt, gặp nhau làm gì chỉ khiến cho cả ba thêm khó chịu. Tôi nghĩ chị Phượng là người hiền lành và chị đã tha thứ cho người tình phụ của chị từ lâu lắm rồi. Khi gặp chị Phượng tôi tế nhị không bao giờ hỏi hay nhắc chuyện của anh Tuấn. Chuyện đau buồn đã qua rồi hãy để cho chị quên đi.

Tôi nghĩ về mẹ tôi và những năm còn lại của cuộc đời bà. Sau khi đã vất bỏ cái quá khứ tình yêu đau buồn của mình lại sau lưng, mẹ tôi đã sống trọn tình trọn nghĩa với ông Bill. Hai mươi mấy năm chung sống với ông Bill còn dài hơn vài năm làm vợ cha tôi, tình nghĩa vợ chồng của mẹ và ông Bill có lẽ còn gắn bó hơn với cha thôi. Tôi nghĩ trên thực tế ông Bill mới là người chồng trọn đời của mẹ. Mẹ tôi đã ở với ông và chăm sóc cho ông tận tình trong những ngày ông về già nằm liệt trên giường bệnh và đã ở bên ông cho đến cuối cuộc đời khi ông nhắm mắt ở nhà thương. Tôi kính trọng ông Bill, ông đã đem lại cho mẹ con chúng tôi một tình người thấm thiết và những chuỗi ngày sống sung túc êm đềm. Tuy hai anh em tôi chưa bao giờ gọi ông một tiếng cha, nhưng trong lòng chúng tôi ông đã thật là một người cha đáng kính thứ hai. Tình cảm của mẹ tôi đối với ông Bill là tình cảm chân thật. Mẹ tôi kính trọng ông và yêu thương ông. Tình yêu của mẹ với ông trong mấy mươi năm không phải là tình yêu thấm thiết đam mê như mẹ đã từng yêu cha tôi, nhưng đó là tình yêu được xây trên nền tảng của sự tôn trọng và biết ơn.

Tôi nghĩ về anh Hùng và những mối tình thơ của anh thừa trước. Có lẽ giờ đây anh đã thật sự chôn đi những cánh phượng tình thơ của mình như trong bài thơ anh làm ngày nào. Anh đẹp trai lại hoạt bát, tuy những năm anh em tôi ở nước ngoài con gái Việt Nam

thật có hiểm hoi, nhưng anh tôi vẫn không thiếu các cô yêu thương. Anh đã từng trải qua ba bốn cuộc tình nữa để cuối cùng đã gặp và cưới chị dâu tôi, cũng là người người Việt Nam.

Anh Quang Hùng ít ra đã không đi theo bước chân cha tôi. Sau khi lấy vợ, anh đã chôn đi những tình cảm cũ trong lòng, nhắm mắt lại với những cám dỗ của đàn bà chung quanh để sống đời sống một người chồng, người cha mẫu mực, yêu vợ thương con. Lòng uất hận đối với cha tôi đã tạo cho anh một quyết tâm anh sẽ không bao giờ nổi gót đi con đường cha tôi đã đi qua. Những cuộc tình đã đi qua trong đời anh, anh có còn nhớ hay không chỉ có anh mới biết. Nhưng tôi biết những cuộc tình anh đã trải qua ở xứ người không ai có thể thay thế được mảnh tình thơ anh đã có với Minh Châu và chị Kim Diệp ở vùng thị trấn nhỏ ngày nào. Ở Texas, những ngày đẹp trời anh Hùng thường dẫn hai con của anh ra công viên thả diều. Ở bên Mỹ diều làm bằng vải dù, anh Hùng không còn phải lấy tre để làm diều như ngày xưa. Thế nhưng có một điều anh không bao giờ quên làm, điều mà tôi nghĩ anh đã học lại từ một người lúc trước, anh lúc nào cũng không quên viết tên của những người thân trong gia đình lên trên cánh diều. Tôi đoán khi anh nhìn lên cánh diều bay trên cao, anh có lẽ đang nghĩ về ánh sáng chiều tà của buổi thả diều năm nào.

Tôi nhắm mắt lại nghe tâm hồn băng khuâng. Cuộc đời như một giòng sông, nước sông trôi qua đi rồi không bao giờ còn quay được, nước chảy rẽ vào những nhánh sông như những lối rẽ trong cuộc đời.

Tôi mở máy laptop mang theo và nối vào Internet ở trên máy bay, tôi không thể đợi để nói cho anh của tôi biết về cuộc gặp gỡ vừa rồi.

“ Anh Hai

"Anh không thể đoán ra hôm nay em đã gặp được ai ở phi trường. Em nghĩ nếu có đó, anh chắc chắn cũng sẽ thua. Nếu anh còn nhớ câu thơ này thì anh sẽ biết người em vừa gặp là ai.

Con bướm vàng ngày xưa sắp bay xa rồi

Tôi đem cánh phượng chôn tình thơ tuổi mới lớn.

"Hẹn gặp anh cuối tuần.

Em

Quỳnh Vân"

HẾT

Nguồn: Tác giả / VNthuquan - Thư viện Online

Nhà Xuất Bản: Văn Hóa Sài Gòn

Người đăng: Ct.Ly

Thời gian: 13/01/2009 12:43:37 SA